

# Đặc san Xuân Giáp Thìn

Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh  
Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương



Lưu Hành Nội Bộ

2024



**Chào đón năm mới Giáp Thìn 2024  
Kính chúc quý thầy cô được mạnh khỏe  
an khang. Kính chúc quý anh chị cựu học  
sinh vạn sự như ý, cuộc sống luôn bình  
yên hạnh phúc.**

**Ban Điều Hành Hội AH CGS & HS  
và toàn thể CHS Trung Học Trịnh Hoài  
Đức Bình Dương**

**Ban Điều Hành Hội Ái Hữu CGS và HS  
Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương:**

Cố Vấn: GS Nguyễn Trí Lục, CHS Nguyễn Văn Diệp (khóa 5)

Hội Trưởng: Ban Đại Diện

Hội Phó: CHS Nguyễn Văn Lành (khóa 5), Email: lanhnguyen@yahoo.com

Hội Phó: CHS Từ Minh Tâm (khóa 11), Email: minhnam\_08@yahoo.com

Thủ Quỹ: CHS Nguyễn Thúy Hồng (khóa 15), Email: cthny81@yahoo.com

Ban Giao Tế Xã Hội: CHS Nguyễn ngọc Phát (khóa 1- Email: tungocyen912@gmail.com), CHS Trần văn Ngôi (khóa 2), CHS Jeaneret Cẩm Hồng (khóa 6)

Đại diện tại các địa phương:

Sydney: CHS Đỗ thị Anh (khóa 2), Email: anh\_do1944@yahoo.com.au

Melbourne: CHS Trần văn Khanh (khóa 3), Email: vk\_tran@hotmail.com

Canada: CHS Nguyễn thị Kim Oanh & Nguyễn thị Minh Lan (khóa 9), Email: tran.thachoanh@gmail.com

Texas: CHS Nguyễn Kim Nền (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Bắc Cali: CHS Nguyễn Bích Thủy (khóa 4), Email: nguyencathy37@yahoo.com

Sacramento: CHS Nguyễn văn Đông (khóa 9), Email: dongnguyen50@yahoo.com

San Diego: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận): CHS Nguyễn thị Phương (khóa 6), Email: lynynguyenvan40@yahoo.com

Liên lạc tại VN: Trương Huê Mỹ (khóa 8), email: mytruong247@gmail.com,

Huỳnh Xuân Khai (khóa 12), email: huynhxuankhai@gmail.com

# Lời ngỏ

Quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức thân mến,

Mùa xuân mới - Xuân Giáp Thìn - đang về với chúng ta. Sau những ngày đông lạnh giá, mùa xuân đem hơi ấm và sức sống trở lại với vạn vật. Đây cũng là lúc đặc san Trịnh Hoài Đức tái ngộ với bạn đọc bốn phương.

Năm qua, Hội Cựu Giáo Sư và Học Sinh Trịnh Hoài Đức có thay đổi về nhân sự. Sau bảy năm "hy sinh" giữ chức Hội Trưởng của hội, năm nay, trong kỳ Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6 tổ chức tại Nam California, chị Nguyễn Kim Nên đã từ chức và được đại hội chấp thuận cho về hưu để an nhàn hưởng thú vui du lịch. Chức vụ Hội Trưởng không có người thay thế, hiện do Ban Đại Diện gồm bốn cựu học sinh Nguyễn Văn Lành, Nguyễn Thị Phương, Từ Minh Tâm, Nguyễn Thúy Hồng cùng chung sức. Hiện giờ, số hội viên không còn nhiều, hoạt động của hội cũng giới hạn trong việc ái hữu, tương tế mà thôi nên cũng không vì thiếu vai trò Hội Trưởng mà sinh hoạt của hội bị ảnh hưởng.

Một hoạt động rất quan trọng nhằm nối kết tình thân hữu của chúng ta là thực hiện tờ đặc san Xuân Trịnh Hoài Đức. Năm nào cũng vậy, ngay từ đầu năm, Ban Biên Tập đã sẵn sàng góp nhặt và đón nhận những sáng tác của quý thầy cô và anh chị cựu học sinh. Tới những tháng cuối năm, công tác cũng bận rộn hơn đôi chút. Chúng tôi đón nhận những bài viết, thơ văn, nhạc... của mọi người để chọn lọc và đăng vào đặc san rồi đem in và phổ biến đến hội viên với hy vọng đây là một nhịp cầu mong manh, gắn kết tình thân giữa những người đã có một thời cùng sinh hoạt dưới một mái trường thân yêu mang tên Trịnh Hoài Đức. Ban Biên Tập xin chân thành cảm ơn quý thầy cô, anh chị đã đóng góp bài vở, tài chánh để thực hiện đặc san này. Năm nay, ngoài những cây bút thường xuyên, đặc san có sự góp mặt của CHS: Andy Tang (khóa 19), Nguyễn Thị Vân (khóa 9) và Hoàng Đình Trung (khóa 8). Đặc biệt

anh Hoàng Đình Trung đã góp một bài viết về kỷ niệm bạn hữu và thầy cô rất đầy đủ với khoảng 30 trang viết tay. Xin cảm ơn chị Thanh Diệu đã chịu khó đánh máy những bài viết tay của những cộng tác viên để gửi đến Ban Biên Tập, công việc này tuy đơn giản nhưng phải tốn khá nhiều thời gian.

Ước mong những năm sau, vẫn còn có những tấm lòng vì tình thân Trịnh Hoài Đức để cùng chung tay góp sức cho tờ báo mãi trường tồn. Ước mong đơn sơ này có thực hiện được hay không, là do chính ở sự quan tâm đóng góp bài vở cũng như về vật chất và tinh thần của mỗi hội viên chúng ta.

Một vấn đề khác cũng tế nhị đó là việc phát hành đặc san. Những năm gần đây nhờ quý Mạnh Thường Quân giúp đỡ mà hội có tài chánh đủ để in và gửi đến độc giả miễn phí. Tuy nhiên đôi khi đặc san gửi bưu điện bị trả lại do người nhận đã thay đổi chỗ ở. Do đó nếu quý độc giả có di chuyển khỏi địa chỉ cũ thì nên cho Ban Biên Tập biết để tránh việc thất lạc. Quý độc giả mới gia nhập hội có thể cho Ban Biên Tập biết địa chỉ để có thể gửi đặc san đến tận nhà. Ngoài ra, khi đã nhận được đặc san, xin quý thầy cô, anh chị vui lòng email hỏi báo về địa chỉ [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com) hay nhắn tin số điện thoại 310-484-4882 để chúng tôi an tâm. Ngoài ra, Ban Biên Tập còn tồn đọng một số đặc san cũ những năm trước, nếu quý độc giả muốn có thì cũng có thể liên lạc với email và số điện thoại bên trên để có thể được gửi tận nhà nếu tự ứng trước bưu phí.

Trước thềm xuân mới Giáp Thìn, kính chúc quý thầy cô và anh chị cựu học sinh một năm mới nhiều sức khỏe, vạn sự an lành.

Thay mặt Ban Biên Tập Đặc San Xuân Giáp Thìn Hội CGS & HS Trịnh Hoài Đức - Bình Dương.

Từ Minh Tâm

# Lời chào đầu năm

Nguyễn văn Lành

Năm Quý Mão sắp sửa qua, khi quý vị nhận được đặc san này, đó cũng là lúc mọi người chuẩn bị mừng Tết Giáp Thìn. Nhân ngày đầu Xuân, thay mặt cho Ban Điều Hành Hội Ái Hữu CGS và HS Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương chúng tôi kính chúc quý thầy cô và quý anh chị cùng gia đình được an bình và hạnh phúc trong năm con Rồng.

Thế giới lo âu chiến tranh lan tràn chưa hết, thì tại nước Mỹ lại lo âu nạn cướp bóc, vật giá leo thang. Riêng trong nội bộ hội nhà, chị Hội trưởng quý mến Nguyễn Kim Nền đã xin rút lui để an hưởng và vui cùng con cháu vì 2 lý do. Thứ nhất là người chồng của chị đã qua đời đột ngột, để lại bao kỷ niệm thương yêu trong những năm dài chung sống. Thứ nhì là trong 7 năm gần bó với hội, với vai trò Hội Trưởng, chị đã hết mình lo lắng và chăm sóc cho hội rất nhiệt tình. Chị rút lui làm chúng tôi mất đi một cộng tác viên rất đặc lực. Chúc chị nhiều may mắn và nhiều sức khỏe để vui cùng con cháu. Vị trí của chị bỏ trống, nhưng mọi người trong Ban Điều Hành vẫn tiếp tục và duy trì mọi sinh hoạt như thường lệ.

Hội Phó Từ Minh Tâm đảm nhận vai trò rất lớn từ nhiều năm qua, đó là Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút tờ Đặc san Xuân mà quý vị đang cầm trên tay. Nó sống mãi trong lòng mọi người là nhờ sự hỗ trợ nhiệt tình cả tài chánh và tinh thần qua sự khích lệ của quý thầy cô và anh chị em của hội nhà. Minh Tâm đã hờ hào cố gắng nhiều cây viết từ trong nước cũng như ngoài nước góp phần tham dự. Anh Nguyễn Văn Diệp cũng nhiệt tình góp một tay để xem xét sửa chữa bài viết, khi có vài lỗi chánh tả vì người viết bỏ sót trong lúc viết nhanh. Minh Tâm còn có việc lớn hơn là duy trì trang nhà [trinhhoaiduc.netfirm.com](http://trinhhoaiduc.netfirm.com). Nào là đăng tin tức vui buồn, quan hôn tương tế, nào là thông báo, nào là bản báo cáo của ‘Phóng viên không chuyên nghiệp’. Nói là phóng viên không chuyên nghiệp nhưng rất xúc tích không thừa mà không thiếu, mùi mẫn lẫn vui buồn từng khúc

từng đoạn. Nhờ tài viết dễ thương mang theo tính cách vui tươi cộng thêm tính tình vui vẻ nên nhiều người khen ngợi bài viết của Minh Tâm. Minh Tâm sẽ tiếp tục làm nhiều người mến chuộng nhé.

Nói đến Minh Tâm cũng phải nói đến anh Nguyễn văn Diệp là cựu Hội Trưởng nhiều năm, với sự thiết tha mang lại những sinh hoạt của hội có ý nghĩa nhân bản và mềm dẻo trong lời nói cũng như bài viết. Diệp luôn luôn là người cố vấn nhiệt thành nhất trong mỗi lần tổ chức đại hội. Nếu tôi không lầm Diệp là một trong những người đầu tiên đã thành lập hội Hội Ái Hữu CGS và HS Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương, mà ngày nay tôi được hân hạnh tham dự là thành viên của hội. Vâng, anh Nguyễn văn Diệp hiện là thành viên kỳ cựu nhất và là người cố vấn quan trọng trong mọi vấn đề của hội.

Tiền bạc đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống cũng như sinh hoạt của hội, nên vai trò người thủ quỹ cũng rất khó khăn. Kể từ khi biết chị Vương Gái rời đến Nguyễn Thúy Hồng làm thủ quỹ cho hội, tôi rất thần phục. Hai vị này làm việc thật chăm chỉ và chính xác cũng như đúng lúc đúng thời. Riêng chị Vương Gái còn rất nhanh nhẹn, chụp hình trong bất cứ buổi họp mặt nào có chị tham dự. Đã vậy, chị còn mang hình ảnh lên Google Photo để chia sẻ cùng thầy cô và bạn bè thật dễ dàng và nhanh chóng. Thúy Hồng hiện là thủ quỹ của hội, cũng rất lạ lùng báo cáo tài chính rất chính xác mỗi lần có thu nhận hay chi tiêu. Hy vọng việc làm này tiếp tục duy trì tốt đẹp, với sự thông minh và khéo léo của Thúy Hồng.

Một thành viên khá đặc biệt rất hăng hái làm chuyện thiện nguyện, không phải chỉ cho hội mà cho cả tập thể khác. Cô vừa là thầy dạy môn thể dục nhịp điệu vừa là cô giáo dạy đàn móc mỗi chủ nhật. Mỗi tuần hai vợ chồng lái xe từ nhà đến Little Sài Gòn gần cả tiếng đồng hồ để chia sẻ kiến thức với bạn bè. Cô cũng gây quỹ cho hội qua việc bán những món hàng từ việc đan,

móc. Cô cũng là đại diện Hội cho vùng Nam California với tên gọi là cô giáo Nguyễn thị Phương. Gây quỹ thiện nguyện dù ít hay nhiều không quan trọng nhưng với tấm lòng chân thật mới thật sự đáng quý trọng.

Bên cạnh những người bạn chịu khó hoạt động cho hội, tôi cũng không quên sự ủng hộ nhiệt tình về những hoạt động của hội về cả tình cảm lẫn vật chất từ quý thầy cô như: Thầy Nguyễn Trí Thành và cô Ngọc Dung, cô Nguyễn Thị Đức, thầy Nguyễn Trí Lục và cô Hà thị Liên, thầy Đoàn Phế, thầy cô Võ văn Minh & Nguyễn thị Cam, cô Nguyễn thị Điền, cô Đỗ thị Mộng Lan, thầy Đinh Đức Vượng,... Bên cạnh đó còn có một số thầy cô tuy ở xa nhưng lúc nào cũng quan tâm đến mọi diễn biến của hội và thường xuyên gọi điện email thăm hỏi như : thầy Lê tấn Lộc (Canada), thầy Phạm Đức Liên (Chicago), thầy Võ Tấn Phước (Canada), thầy Nguyễn văn Từ (San Diego), thầy Chu Bá Cao (Texas), cô Nguyễn thị Tâm, thầy Trần ngọc Bích (Việt Nam)... và rất nhiều thầy cô khác. Đại diện Ban Điều Hành Hội, xin cảm ơn quý thầy cô rất nhiều.

Thời gian cứ mãi trôi đi và mọi thứ sẽ dần đổi thay, nhưng công ơn dạy dỗ của thầy cô thì vẫn luôn còn mãi. Mong cho tình thân của bạn bè thân hữu trong hội Ái Hữu chúng ta cũng tồn tại mãi theo giòng đời. Hy vọng năm mới mang nhiều niềm vui, nhiều may mắn, và nhiều sự an bình đến mọi người.



# Giao Thừa

Ngô thị Nguyệt (khóa 14)

Thời khắc thiêng liêng...  
Chuyển giao giữa năm cũ và năm mới  
Trời đất dưng dăng... lưu luyến...  
Gió thì thầm  
xuân phơi phới kiểng chân sang

Nhà nhà đốt nhang  
Pháo hoa rộn ràng  
Người người cầu nguyện  
Hương ngát thơm quyện xa tận cuối trời  
Nghe chơi vui...

Thêm tuổi mới, con nít vui như hội  
Được lì xì, được thưởng thức bánh mứt,  
ôi ngon!  
Thanh xuân, từng cặp đôi hò hẹn  
rào bước thong dong...  
Đi bát phố, viếng chùa chiền xin lộc

Chuông nhà thờ vang lên thánh thót  
Chung niềm vui đoàn tụ, sum vầy  
Tay bắt mặt mừng chung rượu cầm tay  
Bên mái nhà chung vui say hạnh phúc

Cùng tặng nhau những lời chúc tụng  
Kính song thân trăm tuổi an lành  
Họ hàng, thân hữu may mắn, thành công  
Giao thừa ơi!  
Thời khắc thiêng liêng cho ta bay bổng

Thêm tuổi đời, thêm khát khao, hy vọng...  
Năm mới an khang, thịnh vượng,  
trọn nghĩa vẹn tình  
Dâng cho đời sức sống, niềm tin  
Tình nước, tình người, tình thơ ca viên mãn...

(trích tập thơ Đan Tay Xuống Phố của Ngô Thị Nguyệt)

# Tôi làm cô giáo

## Từ Thị Cảnh (khóa 1)

Sau khi đậu Tú Tài Hai năm 1963, tôi tiếp tục thi đậu vào trường Quốc Gia Sư Phạm ở Sài Gòn với mong muốn được học nghề làm cô giáo. Trong hai năm đi học ở đây, tôi có học bổng là 200 đồng một tháng, một số tiền không lớn nhưng cũng giúp trang trải phần nào cho cuộc sống xa nhà. Tôi cố gắng học hành chăm chỉ nên năm 1965, tôi ra trường hạng 31 trong số 360 giáo sinh tốt nghiệp.

Ngày 9 tháng 9 năm 1965, tại hội trường của Trường Sư Phạm Sài Gòn, tôi chọn nhiệm sở ở quê nhà là Ty Giáo Dục Bình Dương, nơi quê cha đất tổ của tôi và cũng hy vọng là được ở gần gia đình. Đến khi đem sự vụ lệnh trình diện ở Ty Tiểu Học Bình Dương thì những giáo sinh mới ra trường như chúng tôi phải bắt thăm chọn nhiệm sở ở các quận, chứ không tính theo thứ hạng lúc ra trường Sư Phạm. Lúc đó, không có nhiệm sở ở Châu Thành, nên tôi phải chọn đi dạy ở Quận Bến Cát.

Ngày 13 tháng 9 năm 1965, tôi và một người bạn là chị Phạm Thị Việt Nga được ba tôi đưa đi Bến Cát bằng xe đò Bình Dương - Bến Cát, đến Trường Tiểu Học Bến Cát trình diện thầy Hiệu Trưởng Phạm Văn Súa, để bắt đầu nghề làm cô giáo của tôi.

Thập niên 1960, Bến Cát là một vùng nằm trong khu vực có chiến tranh. Tuy nhiên, do lòng yêu nghề, mền trẻ cho nên tôi không thể nào bỏ cuộc nửa chừng khi đã học 2 năm ở trường Sư Phạm Saigon.

Ngày đầu tiên khi đi nhận nhiệm sở, ngồi trên xe đò chạy đường Bình Dương - Bến Cát, tôi rất lo sợ khi nghe tiếng súng nổ xa xa ở hai bên đường.

Ở Bến Cát, chúng tôi ở trọ gần trường cho tiện. Tôi rất sợ khi nghe tiếng bom dội hằng đêm bên tai. Nhiều đêm chúng tôi phải chui xuống gầm giường ngủ hoặc trong

hầm trú ẩn để tránh đạn pháo kích... Mỗi lần về thăm gia đình ở Bình Dương thì theo xe đò nhỏ. Đoàn xe dân sự lúc đó đều phải có quân đội mở đường... Thế nhưng hai năm dạy ở Bến Cát rồi cũng trôi qua với biết bao khó khăn, lo sợ.

Đến năm 1967, tôi lập gia đình và được chuyển về dạy tại trường tiểu học Nam Châu Thành nằm trong thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Trường tiểu học này toàn là nam sinh, nhưng học sinh cũng rất ngoan và chịu khó học cho nên tôi rất hài lòng khi dạy học ở đây.

Năm 1974, tôi đổi về dạy tại trường tiểu học Chợ Cầu gần Trung tâm huấn luyện Quang Trung. Dạy được 6 tháng thì đến ngày 30 tháng 4 năm 1975. Gia đình chúng tôi lại phải dọn về Bình Dương ở với ông bà Ngoại.

Sau ngày này là thời kỳ gian khổ nhất của giáo viên. Với sự đổi mới của nền giáo dục, giáo viên phải làm nhiều việc, từ dạy lớp đến lao động sản xuất. Ban đêm, giáo viên còn phải đi dạy bổ túc văn hóa để xóa nạn mù chữ cho đồng bào. Ngoài giờ dạy ở lớp giáo viên phải đi dự giờ, thao giảng để các bạn cùng tổ xem cách dạy của mình và phê bình rút kinh nghiệm tiết dạy.



Cùng các em học sinh trường Nam Châu Thành - Bình Dương

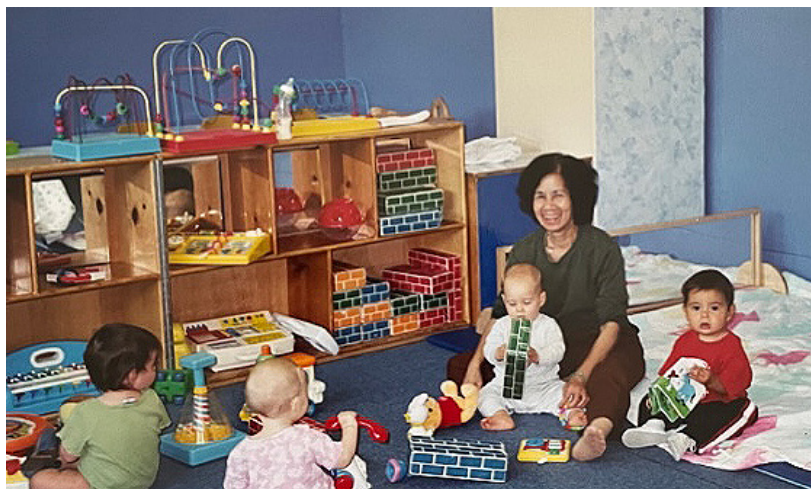
Thêm vào đó, chúng tôi còn phải tham gia sinh hoạt tổ, sinh hoạt đoàn thể và hội họp trong nhà trường. Công việc rất lu bu và bận rộn mà tiền lương thì lại rất ít ỏi khiến cho nhiều người muốn bỏ nghề. Tuy vậy, là một giáo viên yêu nghề, mến trẻ, tôi vẫn tiếp tục công việc dạy học của mình với một tinh thần vui vẻ, tham gia tất cả các công tác do nhà trường giao phó không kể gian lao, cực khổ ... Thời gian này, tôi được phân công dạy ở trường Cấp 2 Phú Cường (Trường Nghĩa Phương và Bồ Đề cũ).

Thời gian trôi qua, năm 1993 tôi cùng gia đình được đi định cư tại Mỹ. Với tinh thần hăng say trong việc dạy học ở quê nhà, sau khi qua Mỹ và có thẻ xanh, tôi đã lấy test học ngành Early Childhood Education để học làm cô giáo dạy từ sơ sinh cho đến các lớp mẫu giáo 4 tuổi và kèm trẻ em sau giờ học. Sau 4 năm học tập, tôi đã tốt nghiệp và được tuyển vào dạy học ở một trường gần nhà có tên là Little Star Childrens Center nằm trong thành phố Costa Mesa thuộc miền Nam California. Cuộc đời làm cô giáo của tôi lại tiếp tục ở xứ người. Ở xứ Mỹ này, trẻ em được đào tạo từ nhỏ trong tinh thần tự lập, phát triển toàn diện với khả năng của mình. Cô giáo chỉ là người hướng dẫn, không cần dạy nhiều. Trẻ em được nâng niu, chịu đựng, thương yêu bởi các cô giáo. Các em luôn được tôn trọng trong việc học và chơi đùa. Cô giáo lúc nào cũng phải quan tâm đến học sinh, cho nên phụ huynh học sinh lúc nào cũng đối xử tốt với các cô giáo.

Nhìn chung, nghề giáo viên là một nghề rất cao quý cả trong xã hội Việt Nam cũng như xã hội Mỹ từ xưa cho đến giờ, vì ông bà ta có câu "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư". Cho nên đến giờ phút này, tôi vẫn tiếp tục dạy con cháu của tôi phải học cho tốt, làm việc tốt, và các con, các cháu của tôi cũng đã thành công một phần nào trong việc học của chúng nó. Bây giờ trong tuổi già, tôi nghĩ lại những ngày học ở trường Sư

Phạm Sai Gòn rất vui và đó là thời gian mình tự trau dồi bản thân để trở thành cô giáo đào tạo thế hệ trẻ. Thời gian tôi làm cô giáo ở quê nhà cũng là thời gian tôi nhớ hoài. Các học sinh của tôi bây giờ cũng có nhiều em thành đạt, trở thành những người có ích cho xã hội.

Với tâm tình nhớ về những kỷ niệm một thời làm cô giáo, tôi xin chúc các bạn giáo sinh của trường Sư Phạm Saigon, dù còn đi dạy hay đã nghỉ hưu luôn là tấm gương sáng để thế hệ trẻ và



Làm cô giáo ở Mỹ

con cháu noi theo. Chúc các bạn luôn có sức khỏe tốt để sống vui, sống trường thọ với con cháu. Năm mới tôi thân chúc quý thầy cô và các bạn thân tâm thường an lạc và có một năm mới an khang, thịnh vượng, sức khỏe dồi dào./.



# Sinh viên và giáo sư Triết

GS Nguyễn Thị Tâm

Lúc học tiểu học, tôi đã bắt đầu học Pháp Văn. Thầy dạy vỡ lòng cho tôi là thầy Kỹ. Tên trường là Việt Văn, sát bên hông trường Nguyễn Trãi sau này.

Thầy thuê nhà cha mẹ cô Cẩm Hồng (dâu hãng Nước Đá Hồng Đức) để ở cùng gia đình và dạy tại đây.

Tôi học ngoại ngữ khá giỏi. Thường hay chỉ các bạn làm bài tập. Vì vậy các bạn hay tặng tôi quà và đồ chơi...

Lên lớp 5, tôi chuyển qua Nguyễn Trãi vì thầy Kỹ không dạy nữa. Cho đến lớp 9, tôi xuống Sài Gòn học. Học trường Nguyễn Khuyến. Đến lớp 11, tôi học ban C, trường Trường Sơn của thầy Nguyễn Sỹ Tế. Một nhà văn có tiếng lúc bấy giờ. Học Văn với thầy và thầy Vũ Khắc Khoan. Là nhà văn nhưng thầy Khoan có dáng vóc của một nhà võ. Biệt danh của thầy là "Cao bồi mặt cụt". Tôi chỉ nghe gọi vậy. Không hiểu nghĩa rõ lắm.

Lớp 10 học trường Thủ Khoa, gần Cầu Muối. Lớp 12C học Trường Trưng Vương, gần Sở Thú.

Tôi học Triết với Linh Mục Trần Văn Hiến Minh và thầy Nguyễn Ngọc Thọ. Thầy Minh là thầy dạy có tiếng...

Thầy Thọ đi chấm thi Tú Tài đôi về, cho biết bài thi Triết của tôi đạt điểm cao. Bài được đem ra Hội Đồng thi chấm thí điểm, trước khi chính thức chấm các bài khác. Thầy nhận biết chữ của tôi, vì chữ của tôi viết rất đặc biệt. Không lẫn vào đâu được...

Tôi đăng ký vào học ở Đại Học Văn Khoa Sài Gòn, đường Nguyễn Trung Trực. Vì thế ngày nào tôi cũng dạo ngang Chợ Bến Thành.

Năm Dự Bị đông lắm. Phải đến sớm để giữ chỗ. Cửa phòng vừa mở ra. Sinh viên tràn vào. Ném sách, cặp... vào các ghế ngồi cá nhân để dành giành chỗ. Rất vui!

Chen chúc nhau mà học, tràn cả ra ngoài sân. Không đủ ghế ngồi, phải đứng, lớp trong lớp ngoài.

Bắt đầu lên các chứng chỉ trên, lớp Triết ít người học. Ít người đến lớp. Đa số các sinh viên

đều lớn tuổi, phải lo công ăn việc làm. Họ thỉnh thoảng mới đến trường. Chủ yếu là nhận bài để về tự học ở nhà.

Năm học chúng chỉ Triết học Tây Phương, lớp khá đông. Đó là chúng chỉ chủ yếu mọi người phải học. Dù là muốn lấy cử nhân Triết học Đông Phương hay là Tây Phương.

Lớp học nhiều sinh viên, gồm hai thái cực. Một diện ngất trời. Hai là rất giản dị. Không chút son, chút phấn nào. Có bạn đi học, tóc đánh rối bông lên như cái tháp. Môi son đỏ đậm. Trông rất chói mắt. Còn ăn mặc thì khỏi nói... Rất ấn tượng...!

Đó là hai thái cực mà tôi nhận biết qua dáng dấp bên ngoài. Họ thường hay bàn luận, chuyện này chuyện kia, rất sôi nổi. Nhất là phái nam. Không lý luận thì ngồi yên chiêm nghiệm cái gì đó như người ta đang thiền... Đa số là nam tóc bờm sòm. Cũng có ít người gọn ghẽ. Ăn mặc rất sang trọng, hoặc hơi lồi thoi một chút. Đây cá tánh.

Giờ Triết của thầy Lê Thành Trị. Thầy đang giảng bài. Cả lớp yên lặng lắng nghe và ghi chép cẩn thận.

Bỗng nghe một tiếng "độp" ở phía cửa sổ ngang hông phòng. Mọi người đều quay qua nhìn. Một nam sinh viên đi trễ. Có lẽ ngại vô cửa chính nên phóng qua cửa sổ và rơi xuống gây ra tiếng động đó.

Thầy yên lặng nhìn. Anh sinh viên đứng yên bối rối, không biết xoay trở thế nào.

Thầy bảo không nên đi trễ giờ học. Nhưng có quyền bỏ ra khỏi lớp bất cứ lúc nào, nếu thấy các thầy dạy không hay. Vô lớp phải bằng cửa chính...

Anh sinh viên lặng lẽ quay ra cửa chính. Rồi quay vào lớp trở lại cũng bằng cửa chính. Thầy để yên cho ngồi học, và giảng bài tiếp. Tôi ít có bạn ở lớp Triết. Vì thế tôi hay chơi với các bạn bên Văn hoặc Ngoại Ngữ. Các giờ rảnh hoặc trống giờ, chúng tôi hay lang thang các lớp khác như Anh văn, Pháp Văn thực hành, lớp Việt



Hán của thầy Trần Trọng San. Thậm chí cả lớp Sứ Địa.

Vào học chơi cho biết “mùi” với các sinh viên lớp này.

Do đó tôi phân biệt được sinh viên môn Triết và các sinh viên môn khác khá dễ dàng. Các lớp Triết học không khí “khá bình Ồn”. Các lớp khác sinh động hơn nhiều vì khá đông.

Khi ra trường, lâu sau tôi mới có lớp dạy Triết. Anh Nguyễn Nhật Duật đổi về Sài Gòn. Có chỗ trống tôi mới được thay thế.

Tôi nghe nói về giáo sư Triết H. Th. T. Anh là người yêu của bạn tôi. Bạn ấy học ở Đại học Khoa Học. Anh gần như không bao giờ tự giặt quần áo hoặc bỏ chỗ giặt ủi... Mặc xong bộ nào, cởi ra nhét vào tủ. Mặc bộ vừa mới may. Và cứ thế, tủ nhà anh đầy nhóc quần áo dơ. Một bộ chỉ mặc một lần. Bạn bè nào thích cứ việc mở tủ ra lựa, đem giặt sạch và mặc.

Ngày xưa, các giáo sư lương cao lại dạy tư thêm nhiều nên rất dư giả. Tha hồ xài phí..

Mỗi lần đi chấm thi là mỗi lần làm phiên Chánh và Phó chủ khảo. Chấm bài từ từ. Thỉnh thoảng hút píp. Khói mịt mù cả phòng chấm thi.

Phòng chấm thi Triết ít có nữ giám khảo. Hai nữ giám khảo là tôi và chị bạn. Chị thì diện rất “mốt”, rất nổi. Còn tôi thì áo dài giản dị. Cũng có son phấn nhưng ít thôi. Điều đặc biệt là các giáo sư Triết nữ rất thích để tóc dài buông lơi trong gió.

Nam giám khảo Triết hay hút ống píp và bàn luận chính trị. Đôi khi cãi vã om sòm. Chúng tôi lẳng lẳng bỏ ra hành lang, không tham gia cùng họ. Đã đời rồi, họ mới bắt đầu chấm thi tiếp. Lúc đó chúng tôi mới quay vào làm nhiệm vụ.

Các giám khảo môn khác đã chấm xong rồi, phải đợi ban Triết. Các Chánh và Phó chủ khảo chạy lên, chạy xuống nhắc nhở. Họ sợ trễ giờ lên điểm để kết thúc kỳ chấm thi.

Sau 75, một giáo sư Triết trước 75, được cử làm Hiệu Phó một trường Cấp 3. Không biết ông thầy này rầy phạt học sinh sao đó. Bị đem ra Hội Đồng nhà trường phê bình, góp ý. Ra Hội Đồng ông ung dung ngồi nghe. Cuối cùng ông đã trả lời một câu “xanh đờn”, đại ý :

- Bộ Giáo Dục ra lệnh cấm rầy la, phạt học sinh. Nhưng không cấm rầy la, phạt học sinh hư...

Đó là tôi nghe kể vậy. Không chứng kiến việc này.

\*\*\* Kể cho các bạn nghe vậy thôi. Chớ tôi là ngoại lệ nghe các bạn.

Tôi không giống như vậy đâu. Hãy tin tôi đi.... !



## Những con rùa già

**Như Tâm**

**GS Nguyễn Thị Đức**

( tặng các bạn già của tôi )

Khi xưa ta như chim non,  
Ngày nay chậm chạp mấy con rùa già,  
Thân già nhưng trí chưa già,  
Ra đường gọi cụ, về nhà vẫn tươi,  
Vẫn còn sức khỏe hơn người,  
Giúp con, giúp cháu, giúp người khó khăn  
Mỗi năm họp bạn dăm lần,  
Cười cho thoải mái, chẳng cần thuốc tiên,  
Thuốc đây chẳng phải tốn tiền,  
Chỉ cần buông xả ưu phiền, âu lo.  
Cảm ơn cái nét trời cho...

\*\*\*\*\*

# Nhớ mãi không quên

Hoàng Đình Trung (Khóa 8)

## Phần 1: Nhớ bạn

Đã hơn 60 năm.

Học hết lớp Nhất trường tiểu học Nam Châu Thành, tôi nộp đơn xin thi vào trường trung học Trịnh Hoài Đức. Nhà tôi ở ngay chợ Thủ, gần bến xe, chỉ cần ra bến xe, lên xe đò hay xe lam để đến trường (chưa tới chợ Búng).

Đến ngày đi thi, tay cầm bình mực, tay cầm cây viết mực và thước kẻ lên xe đến trường. Buổi chiều hôm trước tôi có đi tìm phòng thi nhưng trường đóng cửa sớm nên chưa biết mình thi phòng nào.

Vừa vô sân trường, tôi cầm phiếu báo danh đi tìm. Đi hết tất cả các phòng thi vẫn không thấy có số báo danh của mình. Học sinh đều đã vào lớp. Tôi chạy đi hỏi, được chỉ qua trường tiểu học Cộng Đồng. Hỏi nữa thì được chỉ qua mấy phòng thi ở bên kia đường đối diện với trường tiểu học Cộng Đồng. Tìm được phòng thi tôi mừng quá nên an tâm làm bài. Đề toán đối với tôi không có gì là khó. Tôi làm xong dễ dàng nên nộp bài trước. Thầy báo hết giờ làm bài, học sinh lần lượt nộp bài. Bạn Triệu Văn Trọng học chung lớp Nhất ngồi phía sau tôi nói: "Tao thấy mày làm trật bài toán nhân". Thôi rồi, vậy là trật hết, đáp số cũng trật luôn. Tôi liền lên xin thầy cho coi lại bài thi, mặc dù lúc đó học sinh liên tục nộp bài, thầy vẫn tìm bài thi cho tôi. Đứng ngay bàn thầy, tôi coi lại, sửa lại nhanh chóng rồi nộp lại cho thầy. Đó chính là thầy Tôn Thất Đường, vị thầy trung học đầu tiên mà tôi biết.

Ngày công bố kết quả, học sinh tập trung ở sau văn phòng trường. Thầy đọc danh sách nghe nói là thầy Ba Tý, người hơi mập. Đọc đến hạng thứ 57 là tên tôi. Năm đó lớp Nhất E của tôi có mấy bạn đầu là: Huỳnh Xú Há, Triệu Văn Trọng, Nguyễn Thanh Sơn, Lê Ái Sâm và tôi Hoàng Đình Trung. Bây giờ nghĩ lại, nếu lúc đó Triệu Văn Trọng không cho biết mình làm sai và nếu thầy Tôn Thất Đường không cho sửa lại bài thi mình "rớt" là cái chắc. Vậy thì mình không phải

là học sinh Trịnh Hoài Đức, cuộc đời mình cũng sẽ khác đi và dĩ nhiên là không có bài viết này.

Năm học 1962-1963 trường Trịnh Hoài Đức có 3 lớp đệ Thất: 2 Pháp văn và 1 Anh văn.

Tôi học lớp đệ Thất P3, lớp còn lại là đệ Thất P4 và đệ Thất A5.

Niên khóa 1962-1963, lớp đệ Thất P3 có 54 học sinh.

Niên khóa 1963-1964, lớp đệ Lục P3 có 50 học sinh.

Niên khóa 1964-1965, lớp đệ Ngũ P3 có 38 học sinh.

Niên khóa 1965-1966, lớp đệ Tứ P3 có 35 học sinh.

Tôi cố nhớ lại tên và khuôn mặt của các bạn, cố hết sức chỉ nhớ được 44/54 bạn, quên hẳn 10 bạn.

Lúc đó các bạn đều còn nhỏ, nhỏ nhất là 11 tuổi, có nhiều bạn lớn hơn 12, 13, 14 tuổi. Bắt đầu điểm danh theo thứ tự như sau:

1. LÊ VĂN BÊ: hiền, ngồi bàn đầu, nghỉ học sớm.

2. NGUYỄN VĂN BỬU: có bút hiệu là Vũ Băng, rất giỏi Pháp văn, sau đó vì lớn tuổi bạn ra trường tư, học nhảy lớp đệ Tam. Học lên đệ Nhị, thi Tú tài 1 xong, bạn thi vào Thẩm sát viên cảnh sát. Sau 75 về làm nông.

3. TỪ MINH CHÁU: vui tính, cao nhất lớp, lớn tuổi, nghỉ học sớm, đi lính Hải quân và đi tản ròi chết bên Mỹ lúc còn trẻ.

4. NGUYỄN VĂN CHIẾN: người thấp, chắc chắn, giờ thể dục hay thi hít đất với các bạn, trong khi tụi nó bỏ cuộc còn Chiến vẫn cứ hít hoài. Có lần bạn lấy khăn mouchoir xếp lại hình tam giác cột vào bắp chân rồi nói thầy Tươi (dạy thể dục) là đau chân xin khỏi tập, thầy cho, làm đũa nào cũng thấy cười. Lên đệ tứ, nghỉ học, nghe nói đi du kích, chết trẻ.

5. VÕ VĂN CHIẾN: lớn tuổi, lên đệ Tứ nghỉ học. Nghe nói đi du kích, chết trẻ.

6. CAO MINH CHIẾU: ốm cao, nói hơi cà lăm, nghỉ học sớm (là em của Cao Mỹ Châu).

7. ĐOÀN THANH DANH: giỏi Toán. Giáo viên dạy mẫu của trường Sư phạm thực hành, Sài Gòn.

8. TRẦN HỮU DANH: cao lớn khỏe mạnh, làm luận văn rất giỏi, cứ viết thẳng vào bài không cần làm nháp và làm xong rất nhanh.

9. \_\_ ĐĂNG: ở Lái thiêu, đàn hay, lâu lâu đem đàn guitare vào lớp đàn cho tôi hát. Đăng nói: "Mầy hát được". Nghỉ học sớm.

10. LA HỮU ĐỨC: nhà ở Bình nhâm, cao, nói tiếng lớn, học giỏi, chơi thân với Nguyễn Vĩnh Lợi.

11. HUỖNH XÚ HÁ: gốc là người Hoa, lớn tuổi, là bạn thân của tôi từ lớp Nhất, hiền lành, nghiêm túc, tướng đi rất trang nghiêm. Tôi thường đến nhà anh chơi, có khi má anh kêu ở lại ăn trưa, được ăn cơm Tàu rất ngon, anh ăn tới 6 chén mà tôi chỉ ăn 1. Tới năm đệ Nhị, anh bị động viên đi lính hạ sỹ quan. Anh hay viết thư cho tôi nói vẫn mua sách tự học để thi Tú tài. Sau đó anh chuyển lên học sỹ quan, rồi tử trận ở Cổ thành Quảng trị. Bức thư sau cùng anh cho biết anh đã có người bạn gái cũng gốc Hoa, hy vọng sau này sẽ tiến tới hôn nhân. Thật là buồn. Anh không còn nữa, nhưng tôi vẫn thường thăm ba má và các em của anh. Một người bạn thân chết sớm, một người có nhiều hoài bão.

12. TỬ VĂN HIỀN: học giỏi, nói năng chững chạc, khỏe mạnh, biết võ. Nghỉ học đi cảnh sát, sau 75 làm nông dân.

13. NGUYỄN CHẤN HÙNG: người hơi thấp, học hết năm đệ Ngũ thì không thấy đi học nữa, tôi có tìm nhà bạn gần Miếu Tử Trận hỏi thăm thì hay má của bạn đã dọn đi nơi khác. Năm học đệ Ngũ, bạn có đưa quyển Lưu bút để viết vài dòng kỷ niệm. Tôi nhớ có viết tặng bạn bài thơ La Cigale Et La Fourmie, của La Fontaine, có tự dịch ra chữ Việt nữa. À bạn có thói quen mỗi tháng không ăn vài ngày, chỉ uống nước chanh đường. Sau 1975, bất ngờ bạn tìm gặp tôi đang dạy học tại trường Cấp 2 Thị Xã. Bạn rời trường từ năm 1965, vậy mà 10 năm sau vẫn tìm gặp, bạn cho biết sắp được học ở Liên xô (chắc ba má bạn là cán bộ). Bất ngờ nữa là khoảng năm 2015, bạn lại gọi điện hỏi thăm tôi, cho biết là đang ở Sài Gòn. Tôi hỏi làm sao biết số điện thoại

của tôi, bạn nói tìm thấy ở Trang Nhà Trịnh Hoài Đức. Bạn nói một câu nghe thầy cười: "Hồi đó tôi ngưỡng mộ ông lắm" (tôi là người viết sau cùng nhưng được bạn để dành cho mấy trang đầu tiên của quyển lưu bút).

14. TRẦN VĂN HÙNG: hơi cao, vui vẻ, là giáo viên. Bạn là thi sĩ CHU NGẠN THU của hội Văn học nghệ thuật Bình dương, bạn thân của Huỳnh Hoàng Anh. Bạn có tặng cho tôi mấy tập thơ. Đã mất.

15. \_\_ HÙNG: còn nhỏ mà có nét mặt nghiêm nghị như người lớn, nghỉ học sớm.

16. NGUYỄN VĨNH LỢI: đẹp trai, giống như lai Tây (có cô em gái cũng đẹp). Ba của bạn từ miền Tây đổi về dạy học ở trường tiểu học Nam châu thành. Bạn nhập học trễ khoảng một tuần, có mượn tập của tôi để chép lại bài cho đầy đủ. Nhân ngày tết Nguyên đán, bạn gửi thiệp tết Cung chúc tân xuân. Ghi phần chúc tết xong bạn ghi thêm tái bút: "Cám ơn đã cho mượn tập". Anh tôi đọc thấy chỗ này cứ cười chọc hoài. Mỗi cuối tuần, thứ bảy, hai đứa đi coi phim ở rạp hát Thanh Bình, lúc đó thường chiếu phim cao bồi Mỹ, nhớ có coi phim Barrabasnoi về chúa Jesus, chẳng hiểu gì cả. Lên đệ Tam chuyển đi trường khác.

17. ĐỖ TRỌNG LỰA: ở Lái thiêu, hơi mập, hay cười, vui vẻ, bị hư một mắt. Năm học nào cũng bị bầu làm Trưởng ban Vệ sinh, chỉ chuyên việc giữ chổi. Có một dạo bị mất chổi hoài nếu để lại lớp, nên mỗi ngày đi học bạn phải đem chổi về nhà, hôm sau lại đem chổi vô. Tôi ngồi chung bàn với bạn. Hai đứa hay lén chơi cờ caro trong giờ học. Nghỉ học sớm.

18. ĐẶNG THÀNH LONG: lớn tuổi, vẽ rất đẹp. Khi nào thầy cho bài vẽ ở nhà để tuần sau chấm điểm, tôi cố gắng vẽ nhưng quá xấu nên hay nhờ bạn vẽ dùm, dần vẽ xấu xấu thôi để thầy không biết. Nghỉ học sớm.

19. NGUYỄN VĂN MINH: lớn tuổi, có tật một chân, cận thị nặng, tôi có mượn kính của anh đeo thử thì không thấy gì hết. Nghỉ học sớm.

20. TRỊNH VĂN LƯỢNG: vui vẻ, năng động, vẽ giỏi, thường vẽ trang bìa cho báo xuân Trịnh Hoài Đức. Giờ học nhạc, thầy Bé Tám dạy hát: "Áo anh rách vai, quần tôi có hai miếng vá"

thì nó hát: "... quần tôi rách ngay lỗ đái". Tôi ngồi kế bên nghe nó hát tình bơ. Nghỉ học đi Không quân, có tu nghiệp ở Mỹ về bảo trì máy bay. Sau 1975, dạy Anh văn cho các cơ quan nhà nước và mở lớp dạy Anh văn ở nhà. Đã mất.

21. CHÂU VĂN NGỌC: nhà ở chợ Lái thiêu, nhỏ người, trắng trẻo, hiền như con gái, ngồi ở bàn đầu. Sĩ quan. Sau 1975, bán vé số tại nhà ở chợ Lái thiêu. Sau đó đi Mỹ và mất bên Mỹ.

22. LƯU MINH NHON: nhỏ người, ngồi bàn đầu, chuyển đi trường khác rất sớm.

23. VÕ VĂN KIÊM NGUYỄN: nhà gần trường, cao lớn, đi lính Hải quân. Năm bạn đi lính có viết thư về thăm, nói là phải chi trái đất nổ tung cho chết hết khỏi đánh nhau nữa. Sau 1975, làm công nhân, sống vui vẻ, thích ca hát.

24. NGUYỄN VĂN NỮA: cao, trắng trẻo, nghỉ học sớm.

25. LÊ HỮU PHƯỚC: cao, trắng trẻo, nói năng lanh lợi. Năm đệ Ngũ, có hôm được về sớm, cả lớp kéo nhau đi bộ lên sân vận động Gò đậu đá banh. Chia ra hai đội, Lê hữu Phước giữ gôn. Nhỏ con như tui chạy qua chạy lại cho vui, chớ làm sao có banh mà đá, lâu lâu có banh tới chân, đá được một cái là khoái rồi. Trời mưa Lê Hữu Phước bị trúng gió, co giật tay chân, sùi bọt mép, thấy sợ quá. Anh làm giáo viên sau chuyên qua khai thác gỗ, có biệt danh là "Phước suzuki đỏ".

26. BÙI HỮU PHƯỚC: là Thư ký muôn năm của lớp, tánh tình vui vẻ. Ngày nào cũng điếm danh lớp. Có lúc thay vì đọc tên học sinh thì Phước đọc tên ba của bạn ấy, và cũng hô: "Có mặt". Cứ tiếp tục như vậy, cả lớp cười, thầy ngồi trên... chẳng biết gì hết. Có đến nhà Phước một lần, Mẹ của Phước tu tại gia. Năm đệ Ngũ, giờ ra chơi hay đó nhau vocabulaire, Phước đố tôi một chữ mà tôi không biết. Về nhà buổi trưa học bài trên bảng thì chợt nhớ đến chữ Phước đố hỏi sáng mới viết lên. Lúc đó có anh thanh niên đến thăm người bạn gái đang giúp việc cho nhà thầy, liền nói: "A, viết bậy hén, mec à nha!". Nghe vậy, tôi cũng chẳng biết gì, sau đó tra tự điển mới giật mình. Chữ đó là một verbe chia ở imperatif, có nghĩa là xúi ảnh... làm vậy vậy đó. Thiệt là thằng Phước tào lao. Sau 1975, Bùi Hữu Phước là giáo viên, hiệu phó trường trung học phổ thông An Thạnh. Có lần gặp ở Bình dương, hỏi đi lên

đây làm gì, nói tao đi chích heo. À, thì ra thầy giáo kiêm bác sĩ thú y!

27. NGUYỄN VĂN PHƯỚC: ồm, nhỏ người, cử chỉ chậm rãi. Năm đệ Thất, một hôm đi học sớm nó rủ tôi ra ngoài chơi, hai đứa ngồi dưới một gốc cây nhỏ, nó mở cặp ra, đầy mẩu cắt, biểu ăn. Tôi rất thích và ăn ngon lành. Bây giờ nhớ lại thật là dễ thương, cảnh hai thằng nhỏ 11 tuổi, một thằng cho vô tư, một thằng ăn vô tư. Thằng cho thì chỉ là cho không có ý gì, thằng ăn thì chỉ là ăn cũng không có cảm ơn. Rõ ràng là hai tâm hồn trong sáng, hồn nhiên. Đã mất.

28. KHUU VĂN QUÔNG: đọc là Qu. ông. Tên cũng kỳ mà họ cũng kỳ. Tánh tình vui vẻ, học rất giỏi, thường đứng nhất lớp, làm lớp trưởng nhưng cũng nghịch ngàng lắm. Sở học bạ của tôi, chỗ ghi tên thầy Nguyễn Trường Phán, thì nó mở ngoặc viết thêm "Sihanoux" (là bởi vì thầy rất giống quốc vương Sihanoux của Cambodge). Năm đệ Nhất, vào dịp tết, thầy cho ngồi chơi thoải mái, nó nói với tôi: "Mày coi tao làm thơ nè". Rồi nó viết các chữ X. U. A. N. D. I. E. U. (tên người đẹp Xuân Diệu của lớp), vào mỗi đầu câu. Chỉ trong chốc lát nó làm xong bài thơ xuân, thể thất ngôn bát cú thiệt là hay. Quông đậu tú tài 2 hạng Bình, có thi tuyển du học Pháp nhưng rớt, sau đó đậu Đại học Sư phạm Sài gòn, khóa cấp tốc, ra trường là giáo sư đệ nhất cấp. Gia đình hiện định cư ở Úc.

29. NGUYỄN THANH QUANG: điếm nổi bật là đen, biệt danh là Quang Mọi. Giờ học Đại số, khi thầy đọc: "Hàm số xác định với mọi trị số của x"... tới chỗ chữ "mọi", thì tui nó đồng thanh la lớn lên, rồi cười. Kế đó là nó rất mạnh, cỡ bằng nó không có đứa nào kéo tay ăn nó hết. Nó có học Judo. Nó đứng thẳng người phát tay xuống thấp là lộn một vòng. Tánh tình vui vẻ, nghỉ học năm đệ Nhị, không biết làm gì. Sau 75, tình cờ thấy Quang đạp xích lô, hai đứa rất vui. Lúc vui miệng hỏi nó: "Mày đạp xích lô thấy sao?". Nó nói: "Thấy chớ, tao ngồi ở trên, tao ngó xuống, tao thấy hết".

30. NGUYỄN VĂN RẠNG: thân với Võ Văn Kim Nguyễn, tánh tình ngang tàng, nhưng không phá phách trong lớp. Rạng đi lính Biệt động quân, đã chết (hơi ngờ ngờ, có thể Rạng học ở lớp P4).

31. VƯƠNG KIM SƠN: gốc là người Hoa, điềm đậm, học giỏi, hết đệ Nhị thì nghỉ học, không biết làm gì.

32. VƯƠNG THIÊN TÂM: hơi chậm lụt, nghỉ học sớm.

33. NGUYỄN VĂN THANH: học chung từ đệ Thất đến đệ Nhất mà sao không có một ký ức nào về người bạn này.

34. ĐỖ NGỌC THỦY: thông minh, học khá, nhà ở Thuận giao, du học tự túc ở Bỉ. Lúc đầu có gởi thư về, sau đó bặt tin luôn. Thủy có về Việt Nam nhưng mình không gặp. Hồi học đệ Nhất rất thích bạn cùng lớp là HM.

35. LÊ HÀ TRỊ: hay nghỉ học, thường mặc áo téoron mỏng, bị thầy Nguyễn Trường Phán nói khiêu dâm. Nghỉ học sớm.

36. LÊ MINH TRÍ: vào học năm đệ Ngũ một thời gian rồi không thấy đi học nữa.

37. TRIỆU VĂN TRỌNG: người cao lớn, vạm vỡ, rất điềm đậm. Da ngăm đen rất khỏe, kéo tay thẳng hết, chấp tôi hai tay cũng vẫn thẳng. Không biết nghỉ học năm nào, không biết làm việc gì. Sau 75, có gặp lại một lần, bạn nói làm ở Ủy ban xã Chánh mỹ.

38. HOÀNG ĐÌNH TRUNG: là tôi xếp vào loại nhỏ con trong lớp. Từ đệ Thất đến đệ Tam, học khá giỏi. Năm đệ Nhị tôi bị bệnh nặng phải nghỉ học 2 tháng, ba tôi biểu nghỉ học 1 năm đi, tôi không chịu, cố gắng đi học lại dù vẫn còn bệnh, nhưng học rất sa sút. Tôi may mắn thi đậu Tú tài 1, qua năm đệ Nhất hết bệnh nhưng khả năng học tập bị giảm sút rất nhiều so với trước. Lại may mắn thi đậu Tú tài 2, và tiếp tục học nữa, nếu không phải đi lính. Có mộng học y khoa nhưng thi rớt. Tôi học ở đại học Vạn Hạnh và dạy thêm ở trường tư. Sau 75, là giáo viên cấp 2. Đến năm 1976, lập gia đình với Thanh Diệu (khóa 9 THPT). Năm 1981, xin nghỉ dạy vì kém sức khỏe, lúc đó mới 30 tuổi. Thôi an phận thủ thường cho đến nay (nếu nói cho oai một chút là "an bản lạc đạo").

39. VĂN CÔNG TUẤN: lớn tuổi, nghỉ học sớm. Sau 1975, tình cờ gặp nhau ở bệnh viện tỉnh, lúc đó tôi bị bệnh nằm chung phòng với thân nhân của Tuấn. Bạn thấy tôi nên đến hỏi thăm. Gặp lại rất vui.

40. NGUYỄN VĂN ÚT: học giỏi, viết chữ rất nhanh, dù thầy có đọc nhanh Út vẫn viết kịp. Nó không có bỏ dấu, viết xong rồi bỏ dấu sau. Nghe nói bạn học ở nhà của Út có giảng mừng sẵn để có thể ngủ lúc nào cũng được. Út chịu khó học luyện thi đại học ở Sài gòn nên thi đậu cả 3 trường Nha, Y, Dược. Út học Y Khoa. Sau 1975, là Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bình dương. Anh ta sắp tốt nghiệp tiến sĩ y khoa (đầu tiên ở Bình dương) thì bệnh chết.

41. \_\_ VÂN: lớn tuổi, da ngăm đen, mặt bị rỗ vì bị bệnh đậu mùa lúc nhỏ. Ngồi chung bàn với Văn Công Tuấn. Nghỉ học sớm.

42. NGUYỄN VĂN SẴN: nhỏ con, học khá, nghỉ học sớm. Sau 1975, tôi dạy học chung với Hà Thị Ríp, cô cho biết anh Sẵn em hồi đó đi du kích rồi chết.

43. TÔ VĂN XUỐNG: tính tình nghiêm túc, thi thể thao hạng nhất môn chạy 100 m. Tụi nó nói thằng Xướng chạy giống y như con gà trống dí con gà mái.

44. NGUYỄN VĂN GIÁP: nhớ sau cùng nên ghi chót hết. Nghỉ học năm đệ Tứ, bị bệnh chết.

Năm đệ Nhị A3, có thêm hai người bạn.

\* TRẦN ĐẠI TRÌNH: từ Huế chuyên vào, tiếp tục học chung đệ Nhất A1, tánh tình vui vẻ, rất khôn ngoan lanh lợi, còn nhớ bài thơ bạn làm đăng trong đặc san xuân Trịnh Hoài Đức.

*Hôm con về thăm mẹ xoa đầu rưng rưng hàng lệ.*

*Giọng run run mẹ bắt con kể chuyện chiến chinh.*

*Ấu yếm trách sao con không lập gia đình.*

*Con mãn thình làm sao đáp được.*

*Mẹ ơi con muốn xuôi nhưng đời bắt ngược.*

*Thời buổi này ai định được tương lai.*

*Quay mặt đi mẹ giấu tiếng thở dài.*

*Nghĩ đến ngày mai con chùi nhanh nước mắt.*

Bạn là sĩ quan huấn luyện ở quân trường Quang trung, sau 1975, đi Mỹ.

\* PHẠM TẤN KHAI: từ Quảng Ngãi vào, chỉ học năm đệ Nhị A3. Hoàn cảnh gia đình bạn rất đặc biệt. Cha bạn sống với mẹ kế và các em, bạn ở riêng trong một căn nhà nhỏ không có tiện nghi. Tôi rủ bạn về nhà ba má ở chung với tôi. Bạn có bài thơ đăng trong đặc san xuân Trịnh Hoài Đức.

*Nhớ có hương*

*Hồ Thanh làng nhỏ nép ven đồi  
Lũy tre ôm ấp xóm nhỏ  
Chiều nghiêng nắng đỏ qua ngàn lá  
Con thuyền khua sóng lững lờ trôi  
Ra đi một sớm mùa chinh chiến  
Quê cũ giờ đây cách biệt rồi  
Nhớ mẹ tiễn đưa đôi giòng lệ  
Mong mùa xuân đến dạ bồi hồi*

Hết năm đệ Nhị bạn nghỉ học về Sài Gòn. Hai năm sau có về Bình Dương gặp lại. Bạn cho biết đang đạp xích lô để sống, từ đó bất tin luôn.

\* Điềm lại lên năm học đệ Nhất A2 niên khóa 1968-1969, từ lớp đệ thất P3 với 54 học sinh, chỉ còn lại có 7 học sinh: Nguyễn Văn Phước, Bùi Hữu Phước, Nguyễn Văn Thanh, Đỗ Ngọc Thủy, Khuru Văn Quông, Nguyễn Văn Út và Hoàng Đình Trung.

\* Thêm các bạn từ trường khác về gồm: Trình, Sườn, Xàng, Bá Tuấn, Vui, Song và Thanh Vân.

\* Bên các bạn nữ, chỉ nhớ được các bạn sau đây: Cao Mỹ Châu, Nguyễn Thị Châu, Trương Thị Huệ Mỹ, Nguyễn Thị Mỹ, Đỗ Thị My, Nguyễn Thị Nho, Lưu, Kim Ngọc, Nguyễn Thị Nga, Yến Nga, Nguyễn Thị Bé Ba, Trương Thị Thu Vân, Yến Tuyết, Nông Thị Ngọc Tuyết, Sương Lê, Sương Huỳnh, Lê Thị Xuân Mai, Hoa, Nguyễn Thị Vân, Thị, Nguyễn Thị Xuân Diệu, Phụng, Ngọc Phượng, Hồng Phượng, Nguyễn Thị Tạng, Hà Thi Quới, Liễu, Đành (?), Túy Thu, Quế Viên, hai bạn nhà ở đường Nguyễn Thái Học, chợ Thủ, nhớ mặt mà không nhớ tên, và một số bạn đã quên hẳn.

Cộng lại cả nam và nữ (15 ÷ 29) có 44 bạn. Học bạ ghi sĩ số lớp đệ Nhất A1 là 52 học sinh, vậy là mình quên mất 8 bạn rồi. Năm học này, mình có nhiều bạn mới, mình chơi thân với tất cả các bạn nam, bên nữ thì thân với các bạn: Huệ Mỹ, Đỗ Thị My, Nho, Thu Vân, Ngọc Phượng, Hồng Phượng.

Đối với mình, có 3 người bạn nữ nổi bật hơn cả là:

\* Yến Tuyết, có mái tóc dài tới thắt lưng.

\* Xuân Diệu, có nét mặt đẹp của phương Tây, nói năng rất dịu dàng, rất lễ độ.

\* Phụng, để tóc dài mà hay kẹp lại, có nét đẹp của Á đông. Theo ý mình, chị Phụng là người đẹp nhất trường trong năm 1968-1969 (xin mở

ngoặc, phải nói thêm một người nữa là bạn Nguyễn Kim Nên, khóa 9, của lớp đệ nhị A2, có nét đẹp hoang dã sao sao đó).



Một số bạn khóa 8 dịp tốt nghiệp 1969  
(ảnh Huệ Mỹ)



Văn nghệ tốt nghiệp khóa 8 (ảnh Huệ Mỹ)

### **Những kỷ niệm đáng nhớ của năm đệ Nhất:**

\* Cả lớp đến chơi nhà chị Yến Nga ở Bung cái, có thầy Danh nữa. Nhà chị Nga có vườn trái cây, đặc biệt có chôm chôm Java được ăn lần đầu tiên ở Bình Dương.

\* Cả lớp đến chơi nhà Sương Huỳnh ở Bình nhâm. Sau nhà có một con sông nhỏ được bắc một cái cầu ngắn, từ đó nhảy xuống sông tắm rất vui. Sương Huỳnh còn lấy ghe chở một số bạn luôn lách trong nhánh sông với tiếng nhạc Trịnh được phát ra từ chiếc cassette nhỏ rất thú vị.

\* Tốt nghiệp lớp rất vui vẻ, thầy hiệu trưởng Lê Tấn Lộc và thầy Phạm Ngọc Em và thầy Tổng

Giám Thị Lê Xuân Viên đến thăm lớp. Thầy Lê Tấn Lộc vừa đàn và hát một bài nhạc Pháp (Qui sait). Thầy hát nhẹ nhàng và điềm tĩnh như tính cách của thầy. Thầy Phạm Ngọc Em hát một bản nhạc xưa, thầy hát rất hay, rất sôi nổi. Hôm đó, mình có tham gia một tiết mục, đọc tấu bài "Kiếp nào có yêu nhau" (ghê chưa, đờn không ra gì mà dám đọc tấu! ), mà tụi nó nói chuyện ồn ào có nghe gì đâu.



Quý thầy Lê Tấn Lộc, Phạm Ngọc Em, Lê Xuân Viên đến thăm lớp dịp tất niên (ảnh Huê Mỹ)



Nữ sinh khóa 8 chuẩn bị cho màn trình diễn văn nghệ nhân trại Tết (ảnh Huê Mỹ)

\* Trại tết toàn trường, có một cựu học sinh lái một chiếc máy bay nhỏ bay vòng quanh trên bầu trời trường để chào mừng. Trưa nóng, mình đến uống nước, đang chậm rãi thưởng thức thì

nghe tiếng Nông Thị Ngọc Tuyết nói: "Uống ọe đi, ở đó mà nhâm nhi hoài". Thì ra, bởi vì chỉ có một cái ly thôi.

\* Tết Nguyên đán, nhiều bạn đến chúc tết thầy Lê Tấn Lộc, nhà thầy ở gần ngã tư Hàng Xanh.

\* Giữa năm học, mẹ của bạn Trương Thị Thu Vân mất, lớp đi phúng điếu.

\* Và nhiều bạn đậu tú tài 2 năm đó, nhiều bạn tiếp tục lên đại học. Đi du học có bạn Đỗ Ngọc Thủy học ở Bỉ, Nông Thị Ngọc Tuyết học ở Nhật.

(còn tiếp phần 2: Nhớ Thầy)

\*\*\*\*\*

### Ghi chú của BBT:

Đọc bài này vui ghê, ước mong, mỗi cựu học sinh Trịnh Hoài Đức chỉ cần cầm viết lên, nhắc lại các kỷ niệm nho nhỏ, các gương mặt đáng yêu - đáng nhớ trong lớp mình,... thì sau đó, hàng ngàn học sinh nhỏ ngày xưa, của Trịnh Hoài Đức thân yêu, sẽ về cùng họp mặt nơi đây, và nhiều bạn sẽ gặp lại người quen - người biết - người thương - người nhớ - đã bao năm. Ước, ước vậy, nhen các bạn...

## Cảm xúc ngày khai giảng

xa rồi  
phấn trắng  
bảng đen  
xa rồi  
bục giảng thân quen  
thuở nào  
nhớ về  
ngày cũ xôn xao  
những giờ lên lớp  
dạt dào yêu thương  
chỉ còn lại  
nỗi vấn vương  
âm vang  
từng nhịp trống trường bên tai

[hoangthilangmay](#)

# Những kiêng cử trong ngày Tết

Kim Chi

Nông Thị Ngọc Diệp (khóa 14)

Người Việt Nam chúng ta đón Tết với thật nhiều cử kiêng, nhất là vào ngày mùng Một, đã trở thành một tập quán có từ hàng trăm năm kéo dài cho đến tận ngày nay. Điều đầu tiên mà Kim Chi khi còn bé rất thích là:

## 1. Không Cần Quét Nhà và Đổ Rác:

Xác pháo nhuộm đỏ khắp sân, khắp nhà-nhà, khắp đường phố trông thật rộn ràng, vui oi là vui. Tôi không cần cầm chổi quét dọn như thường nhật, mà nếu cần, thì phải bắt đầu từ ngoài cửa quét ngược vào trong nhà. Các cụ ngày xưa tin những rác, những bụi bậm ấy là lộc của trời đất ban cho, không thể quét đi cái may mắn, cái tài lộc của cả năm ra khỏi nhà! Rác cũng được giữ lại trong một góc nhà ít nhất một ngày.

## 2. Không Khóc Lóc Than Vãn:

Nếu có chuyện gì làm ta buồn rồi khóc lóc, than thở, sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của mọi người trong gia đình, sẽ khiến cho năm đó xảy ra nhiều chuyện bi thương. Đây được xem là một trong những điều đại kỵ của Tết Việt Nam, mà hầu như người Việt chúng ta ai cũng ráng tránh. Nhà có trẻ con, các cha mẹ phải giữ chúng không được khóc la. Đây là một dịp trẻ con được nuông chiều khác thường ngày.

## 3. Không Làm Gãy Bể Hư Hại Đồ Đạc:

Có lẽ không ai muốn nghe tiếng ly chén bể trong những ngày Tết thật thiêng liêng này, nhất là ngày đầu năm. Các đồ vật thủy tinh như ly chén, hũ lọ, gương, ngay cả đồ gỗ... mà bị gãy, bị nứt, bị vỡ... thì trong năm, chắc chắn gia đình này sẽ xảy ra nhiều chuyện bất hòa lớn nhỏ, dẫn đến sự chia ly, đổ vỡ, làm gì cũng thất bại, cũng không thể hoàn thành mà còn có rất nhiều buồn phiền... Đây là điều đại kỵ của ngày đầu năm mà hầu như gia đình Việt Nam nào cũng giữ gìn thật cẩn thận để tránh xảy ra.

## 4. Không Tranh Cãi, Đôi Co:

Tết là chuỗi ngày đầu của năm mới, phải là chuỗi ngày êm ấm, vui vẻ, an lành và hạnh phúc. Chính vì thế, ta nên giữ hòa khí gia đình sao cho hòa nhã, không nên gắt gỏng, cau có. Lời nói nên cẩn trọng, nói những câu đẹp đẽ nhẹ nhàng, tránh những đôi co, to tiếng, để người-người được hạnh phúc, và ta đón năm mới với không khí an vui, hạnh phúc suốt năm.

## 5. Không Được Đánh Thức Người Đang Nằm Ngủ:

Ngày xưa, đa số kiến trúc nhà của người VN hay có phòng khách phòng ngủ luân tuồng chứ không được riêng biệt như bây giờ. Khi ta đến nhà ai đó chúc Tết, mà nếu biết hay thấy người ấy đang nằm ngủ, không được đánh thức họ, mà phải quay về và chờ hôm sau hãy đến chúc Tết. Các ông bà ta cho rằng, chúc Tết người ĐANG NẪM thì những lời chúc ấy dù có tốt đẹp đến đâu cũng sẽ trở thành lời trù ẻo ngược lại, khiến người được chúc sẽ bị bệnh, sẽ nằm liệt giường trọn cả năm. Người bị đánh thức cũng tin rằng trong năm ấy, họ sẽ không thể hoàn tất được bất cứ việc gì, sẽ luôn bị người đời thúc giục, hối thúc mãi!

## 6. Không Vay Mượn Nợ Nần ai cả:

Nếu ta phải đi vay ai đó đầu năm, tức là trọn năm ấy ta sẽ không làm ra tiền, sẽ nghèo đói, làm ăn sẽ thua lỗ, nợ sẽ ngập đầu. Và ngược lại, nếu ta đã nợ ai gì đó, phải ráng giải quyết cho xong trước khi đón Giao thừa. Nếu không làm được, ta sẽ có một năm mới đến thật xui xẻo, thất thoát, đen đui, không thể ngóc đầu lên nổi...

## 7. Không Cho Ai Lửa hay Nước của nhà mình:

Không nên đi xin lửa (như xin môi thuốc lá) hay xin nước đầu năm mới. Mà ngược lại, ta cũng Không Được Cho Ai Lửa (hay Cho Nước) vào những ngày Tết. Người Việt chúng ta cho rằng màu đỏ của lửa là biểu tượng của sự may mắn, là



hạnh phúc và tài lộc, là vận may lớn nhất trong ngày Tết. (Tôi nhớ, rạng sáng mừng một, khoảng 1 giờ đêm Giao thừa, sau khi cúng kiếng xong, má tôi nổi lửa lên tắt cả các bếp lò nhà đang có. Lửa cháy ngùn ngụt. Lò than tí tách, đồ rục. Bếp gaz thì đặt các ấm nước sôi sùng sục một hồi rồi má tôi mới tắt bếp đi ngủ). Nước là năng lượng, là sự sinh sôi nảy nở của hạnh phúc, tiền tài, may mắn. Việc đầu năm mới đem san sẻ cho ai đó lửa hay nước được xem là đem cho đi những phúc lộc của trời đất đã dành riêng cho mình. Thế nên, khi đến nhà ai đó chúc Tết, các đảng mây râu phải nhớ đem theo hộp quẹt để tự mỗi lửa thuốc lá cho mình. Cũng phải nhớ không nên bật lửa mỗi thuốc cho ai cả, nếu không muốn tài lộc của mình bị người khác lấy đi trọn năm.

### 8. Kiêng Mở Tủ:

Đầu năm tránh mở tủ tiền ra, thì năm đó tiền bạc mới không "chạy đi đâu" cả, làm ăn sẽ được thuận lợi, bình an mọi việc. Ngay cả tủ quần áo cũng vậy, tránh mở ra.. Ông bà ta có quan niệm rằng nếu mở tủ vào những ngày đầu năm mới sẽ khiến cho năm đó bị thất thoát tiền bạc, tài sản. Chính vì thế, ta nên chuẩn bị sẵn tiền lì xì và tiền cần tiêu xài cho những ngày đầu năm. Quần áo cũng soạn ra đầy đủ để tránh việc phải mở tủ.

### 9. Không Cắt Tóc, Cắt Móng Tay:

Cắt tóc và cắt móng tay được xem là một trong những điều kiêng kỵ trong ngày mừng một Tết. Bởi theo quan điểm của người Việt, cắt tóc hay cắt móng tay chân, tức là cắt bỏ đi một phần của cơ thể, dù nhỏ, cũng sẽ xảy ra những tai họa cho bản thân, cho người nhà, và là những điều thật xui xẻo vô cùng cho trọn năm.

### 10. Kỵ Mai Táng ngày mừng một Tết

Tết Âm lịch được xem là ngày lễ vui nhất và có ý nghĩa thiêng liêng nhất trong năm. Nếu gia đình có người qua đời vào ngày 30 Tết thì nên chôn cất cho kịp trong ngày đó, không nên để sang mừng một Tết. Còn nếu gia đình có người mất vào đúng ngày mừng Một thì chưa phát tang vội mà phải để qua ngày khác. Những gia đình có tang cũng không nên đi chúc Tết. Các cụ cho

rằng, người có tang mà đến chúc Tết, sẽ mang lại điều xui xẻo cho các gia đình khác.

### 11. Không Xuất Hành Ngày Mừng Năm Tết:

Ca dao tục ngữ ta có câu:

-“ Mừng năm, mười bốn, hai hăm ba...

Đi chơi cũng thiệt nữa là đi buôn”!

Xuất hành vào ngày mừng Năm xem như là một trong những điều kiêng kỵ mà ta phải gắng tránh để khỏi bị những chuyện bất thường làm tổn thất tâm lý lẫn tiền tài.

### 12. Không Ăn Mực, Thịt Chó, Thịt Vịt, Trứng Vịt Lộn, Tôm, Cua, Cá Mè...

Các cụ ngày xưa có quan niệm rằng nếu những ngày đầu năm mới mà ăn những món ăn này sẽ đem lại nhiều điều xui xẻo và không may mắn. (... Ăn mực sẽ đen đuôi như mực; ăn cua sẽ ngang như cua; ăn trứng vịt lộn sẽ té nhào lộn...). Cho đến nay, vẫn thấy các món ăn này không mấy ai làm trong những ngày Tết.

### 13. Không Để Vấp, Té, Ngã, Thương Tích:

Gia đình có con nít luôn phải dặn dò các trẻ con đầu năm mới ráng đi đứng thật cẩn thận, tránh chạy nhảy dễ bị té, trượt chân, vấp ngã. Nếu lỡ bị vấp ngã, thương tích... thì năm đó mọi chuyện chắc chắn sẽ không thuận lợi, không như ý, mà còn có thể có biến cố, có tai nạn lớn nhỏ bất ngờ sẽ xảy ra.

### 14. Kiêng Cử Mua hay Rước Đồ Nặng Vía về nhà:

Phải tránh mua đem về nhà những món dao, kéo, thớt, chày, cối... vào những ngày Tết, vì những món đồ này được xem là sát khí, nặng vía, sẽ rước tai họa vào nhà, gây nhiều chuyện đau thương, chia lìa.

### 15. Không May Vá Kim Chỉ ngày đầu năm

Dùng kim chỉ may vá vào những ngày đầu năm thì quanh năm sẽ thiếu trước hụt sau, đôi rách, thiếu thốn trăm bề...

### 16. Không Ngồi Trước Cửa Nhà

Cửa nhà là nơi đón khí trời vào nhà nhiều nhất. Nếu ta ngồi chặn trước cửa nhà, sẽ cản trở việc nhận những sinh khí tốt đẹp vào nhà, làm cho gia đình không lấy được tài lộc, may mắn, công việc sẽ không thể suôn sẻ suốt năm.

### 17. Kiêng Giặt Giũ vào ngày mừng Một và mừng Hai

Theo truyền thuyết, mừng Một và mừng Hai Tết là ngày sinh của Thủy Thần, phải tránh việc mạo phạm. Giặt đồ hai ngày này làm cho Thủy thần tức giận, dẫn đến xui xẻo cả năm cho gia đình.

### 18. Không Bá Vai, Quàng Cổ người khác

Đối với những ngày bình thường trong năm, bá vai và quàng cổ người khác là việc thể hiện sự thân mật. Nhưng riêng ngày Tết, vỗ và quàng vai người khác là điều kiêng kỵ mà ta nên cẩn thận. Nhiều người gặp trắc trở về tiền bạc, tình duyên hay buồn phiền về hạnh phúc gia đình, họ sẽ... đổ thừa vì bạn đã vỗ vai, quàng cổ họ vào ngày Tết đấy!

### 19. Không Bỏ Dỡ Thức Ăn

Nếu không muốn trời phạt mình có một năm đói khát và nghèo túng thì ta không được bỏ phí thức ăn trong các ngày Tết.

### 20. Không Nói Điềm Gở, Điềm Xấu:

Việc nói những lời nói xui xẻo vào ngày Tết sẽ khiến cho vận khí của gia đình trong năm đó sẽ không tốt. Nhiều quan niệm dân gian còn cho rằng, thần linh có thể nghe được những lời xui xẻo đó và biến những điều đó thành sự thật. Những lời nói xui xẻo không chỉ khiến cho gia đình gặp những điều không may mắn mà còn làm cho tâm trạng của mọi người trở nên khó chịu và bực bội. Chính vì thế, nên thật cẩn thận chọn những câu nói đẹp đẽ trong dịp đầu năm.

### 21. Không Tắm Gội

Vẫn còn rất nhiều nơi tin rằng tắm rửa đầu năm mới là tiền tài, phúc lộc sẽ bị trôi đi mất hết. Cho nên, vào ngày mừng một Tết, giữ không tắm gội sớm, ít nhất là đến tối.

### 22. Không Quan Hệ Nam Nữ

Theo quan niệm của người phương Đông thì vợ chồng hay trai gái không nên gần gũi nhau ngày đầu năm mới. Nó chẳng những mang đến vận hạn kém may mắn mà thậm chí còn là đại hạn. Những ngày đầu năm mới là thời điểm mà ông bà, tổ tiên được con cháu mời về nhà đoàn tụ, vì thế việc quan hệ nam nữ được cho là không coi trọng bề trên, coi thường những người đã khuất, sẽ bị tổ tiên giận và gieo những điều kém may mắn cho gia đình.

### 23. Không Đi Chúc Tết vào mùng một Tết.

Ngay đêm Giao Thừa, ba tôi canh đúng 11:55 PM, ông bước ra khỏi nhà. Rồi chờ chỉ 6 phút sau đó, ông nghiêm trang bước vào nhà: thế là ba tôi đã xông đất cho gia đình. Việc này cho thấy, người Việt chúng ta rất sợ người lạ đến xông đất nhà họ. Cho nên, để tránh việc xông đất nhà người khác, nên tránh đi chúc Tết vào mùng một Tết.

### 24. Không Mặc Màu Trắng hay Đen

Những ngày Tết, nhất là mừng Một, đa số người Việt mình kiêng mặc quần áo màu trắng và đen. Họ tin rằng màu này là màu tang tóc. Đến nhà ai chúc Tết thì nhớ tránh hai màu đó nhé. Hãy chọn những màu sắc tươi tắn, rực rỡ như đỏ, vàng, cam, xanh lá cây. Các màu này tượng trưng cho may mắn, hòa bình, năng lực, sức khỏe...

Còn rất nhiều kiêng cử khác nữa, nhưng ngày nay, đời sống quá tất bật nên người dân Việt Nam du di nhiều điều cử kiêng, nhất là những Việt kiều sống xa gia đình, xa quê hương đã lâu như tôi đây, đón Tết rất đơn giản. Dẫu biết rằng "có kiêng có lành", nhưng không thể thực hiện đầy đủ những điều kiêng cử mà ba má mình đã làm mỗi dịp Tết về, Kim Chi cảm thấy xốn xang, áy náy, thật xao xuyến, thật buồn vì thiếu đi cái không khí, cái hương vị ngọt ngào, cái êm ấm, cái hạnh phúc thật quý giá của những ngày Tết mà ngày xưa mình đã từng được hưởng.

Kim Chi mến chúc các bạn đón một năm mới đến được an vui, thịnh vượng, hạnh phúc, và vạn sự cát tường nhé./.

# Những ngày sôi nổi

## Sinh hoạt học đường trường Trịnh Hoài Đức dưới thời thầy Hiệu trưởng Lê Tấn Lộc

### Từ Minh Tâm

Sau niên khóa 1968-1969, thầy Nguyễn Trí Lục được chuyển về Sài Gòn, thầy Lê Tấn Lộc thay thầy Lục làm Hiệu trưởng trường Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương. Sinh hoạt học đường của trường chúng ta dưới thời thầy Lục rất phấn khởi và vui vẻ. Đến thời thầy Lê Tấn Lộc là hiệu trưởng thì lại càng sôi nổi hơn trong mọi lãnh vực từ thể thao, văn nghệ, báo chí, xã hội, học tập... Đó là nhờ tinh thần năng động trẻ trung của thầy hiệu trưởng, kết hợp với một hiệu đoàn trẻ trung nhiều nhiệt huyết và đầy tài năng của quý thầy Nguyễn Trọng Nhượng, Đoàn Phế, Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Văn Hộ, Lê Đức Cửu, Nguyễn Bé Tám,...

#### Thể thao:

Hoạt động thể thao trường Trịnh Hoài Đức hai niên khóa 1969-1970 và 1970-1971 đã rất sôi nổi.

#### Bóng chuyên:

Với sự dìu dắt của ông Bà Đoàn Phế và sự góp mặt của anh Võ Văn Nhân từ An Mỹ về đầu quân, đội bóng chuyên Trịnh Hoài Đức đã dần dần trưởng thành và đạt được nhiều thành tích xuất sắc như:

- Hạng nhì học sinh toàn quân khu 3 với thành tích thắng đội

bóng chuyên học sinh tỉnh Phước Tuy, nhưng thua đội bóng chuyên học sinh tỉnh Tây Ninh.

- Thắng đội bóng chuyên của Trường Công Binh giữa sân Trường Công Binh trong một dịp lễ của trường.

- Thắng đội bóng chuyên học sinh của tu viện An Tôn (hay An Phong) - Thủ Đức.

- Thắng đội bóng chuyên học sinh trường Ngô Quyền - Biên Hòa.

- Thắng đội bóng chuyên học sinh trường trung học Chu văn An - Sài Gòn.

- Thắng đội bóng chuyên học sinh trường



Đội bóng chuyên Trịnh Hoài Đức  
và chiếc cúp Vô địch thanh niên tỉnh Bình Dương 1971  
trong hình có Từ Minh Thạnh, Từ Minh Tâm, Lê Quang Phước, Võ Thành Hậu, Trần Văn Lực, Võ Văn Nhân, Trần Thiện Nguyễn, Phan Châu Tuấn, quý thầy Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Văn Hộ, Đoàn Phế  
và ông dân biểu Nguyễn Văn Hào (ảnh Từ Minh Thạnh)

trung học Vũng Tàu.

- Vô địch giải bóng chuyền thanh niên tỉnh Bình Dương năm 1971...

#### **Nhu đạo:**

Nhờ sự hướng dẫn của võ sư Lê Thanh Vĩnh mà Học sinh THPT là Trần Thiện Thắng đoạt nhiều giải nhất trong cuộc thi Nhu Đạo trong đại hội thể thao thanh niên toàn quân khu 3.

#### **Vũ cầu:**

Tỉnh Bình Dương đầu thập niên 1970 rất mạnh về môn này. Hai học sinh Trịnh Hoài Đức là Đỗ thị Nguyễn và Liên (không nhớ họ) ở Búng đã luôn chiếm giải nhất trong các giải vũ cầu học sinh trong tỉnh và các giải vũ cầu thanh niên liên tỉnh thuộc quân khu 3.

#### **Điền kinh:**

Học sinh Trần Văn Bình của Trịnh Hoài Đức luôn luôn về nhất trong những giải chạy bộ 5000 mét trong những cuộc tranh tài các giải do Ty Thanh Niên tổ chức...

Bên cạnh những cuộc tranh tài thể thao cấp tỉnh, hoạt động thể thao học sinh cũng được quan tâm, nhiều giải thể thao học sinh được Ty Thanh Niên phối hợp với trường Trịnh Hoài Đức tổ chức tạo điều kiện cho học sinh vui chơi giải trí.

#### **Cắm trại:**

- **Trại họp mặt thanh niên ở Phú Lợi:**

Khoảng cuối năm 1970, Ty Thanh Niên Bình Dương dưới sự lãnh đạo nhiệt tình của anh Trưởng Ty Nguyễn Văn Khiêm và các cộng sự Trần Tấn Anh, Nguyễn Văn Bé, Huỳnh Văn Thanh... đã tổ chức một trại họp mặt thanh niên tại Phú Lợi với sự tham gia của các trường trung học trong tỉnh và các hội đoàn thanh niên như Nghĩa Sinh, Nhu Đạo, Thanh Niên Công Giáo, Gia Đình Phật Tử, Hướng Đạo Lái Thiêu... Trường Trịnh Hoài Đức cũng tham gia họp bạn. Lúc đó phong trào du ca đang sôi nổi. Trong đêm lửa trại, các bạn trong ban Thể Thao (anh Võ Văn Nhân) đã sáng tác

được một bài hát cộng đồng vui vui có tên là Hành Khất Du Ca:

Ta là Hành Khất Du Ca  
Hành Khất Du Ca bốn phương là nhà  
Nào về đây cùng Trịnh Hoài Đức  
Nào về đây cùng Ban Thể Thao  
Cất cao tiếng ca vang trời...

#### **- Trại Sinh Hoạt Học Đường ở Chùa Hội Khánh:**

Năm 1970, do tình hình an ninh, trường không tổ chức Trại Tết. Đầu niên khóa 1970-1971, trường Trịnh Hoài Đức tổ chức Trại Sinh Hoạt Học Đường tại chùa Hội Khánh có tên là Trại Đoàn Kết.. Đây là dịp những ban bộ học sinh và giáo sư hướng dẫn họp nhau bàn kế hoạch làm



Thầy Lê Tấn Lộc - Hiệu Trưởng Trịnh Hoài Đức, anh Nguyễn Văn Khiêm - Trưởng Ty Thanh Niên Bình Dương trong một giải thể thao học sinh. Trọng tài là anh Trần Tấn Anh Huấn Luyện Viên Ty Thanh Niên (ảnh Từ Minh Thạnh)

việc trong năm tới. Các ban Thể Thao, Văn Nghệ, Báo Chí, Học Tập ... làm tiểu trại trên đồi nhỏ nằm bên hông chùa. Cắm trại hai ngày cuối tuần thứ bảy và chủ nhật, có đốt lửa trại. Nhiều vị giáo sư cùng tham gia cắm trại và hướng dẫn học sinh. Ngày nay ngồi viết bài này mà nhớ lại những sinh hoạt học đường rất vui!!!

#### **Du ngoạn:**

Bên cạnh những hoạt động tập thể như thể thao, cắm trại, trường còn tổ chức chúng tôi đi du ngoạn:



Đoàn học sinh các trường trung học Bình Dương du ngoạn Đà Lạt (năm 1970)



Đoàn học sinh trung học Trịnh Hoài Đức du ngoạn Đà Lạt năm 1971 thầy Nguyễn Bé Tám đang nói chuyện (ảnh Lê Thị Hoàng Mai)

**- Những chuyến đi Vũng Tàu:** Năm 1968 và 1969, dưới thời thầy hiệu trưởng Nguyễn Trí Lục, trường đã tổ chức hai chuyến đi Vũng Tàu rất thành công. Năm 1970, chúng tôi lại được đi Vũng Tàu nữa. Lần này có sự kết hợp của Chương Trình Phát Triển Sinh Hoạt Học Đường (CPS) do thầy Nguyễn Trọng Nhượng hướng dẫn.

Dịp này, trường tổ chức thi đấu giao hữu môn bóng chuyền với trường Trung Học Vũng Tàu. Đội bóng chuyền Trịnh Hoài Đức đã thắng Vũng Tàu như đã nói bên trên. Điều đặc biệt là những chuyến đi Vũng Tàu này được CPS bao hết, học sinh không phải trả một chi phí nhỏ nào.

### - Hai chuyến đi Đà Lạt:

Nhờ có Chương Trình Phát Triển Sinh Hoạt Học Đường (CPS) mà học sinh Bình Dương có dịp du ngoạn Đà Lạt hai lần. Một lần vào hè năm 1970 và một lần vào hè năm 1971. Đoàn được sự hướng dẫn của GS Nguyễn Trọng Nhượng, Đoàn Phế, Nguyễn Văn Phúc... Chúng tôi ngụ tại Trung Tâm Giáo Dục Hùng Vương (sau này là Cao Đăng Sư Phạm Đà Lạt) và có dịp thăm viếng những thắng cảnh nổi tiếng của xứ sương mù như Đồi Cù, Thác Cam Ly, Thác Prenn, Hồ Than Thở, Nha Địa Dư, Trường Võ Bị, Trường Đại Học Đà Lạt... Ngoài ra đoàn còn được xem một chương trình văn nghệ đặc sắc do Ty Thông Tin Tuyên Đức biểu diễn. Qua chuyến đi này, chúng tôi có thêm những hiểu biết về quê hương đất nước, có thêm bạn mới... Riêng tác giả bài viết đã có những kỷ niệm rất sâu sắc và một tình yêu đầu đời.

### Văn Nghệ:

Năm 1971 là một năm trường Trịnh Hoài Đức có nhiều sinh hoạt văn nghệ nhưng nổi bật nhất là trường đã tổ chức được một Đại Nhạc Hội Mừng Xuân và một chương trình văn nghệ phát trên Đài Truyền Hình Quốc Gia ở Sài Gòn.

### Đại Nhạc Hội Mừng Xuân Tân Hợi 1971:

Đại nhạc hội này được tổ chức vào ngày 28 tết Tân Hợi 1971 tại Rạp Thanh Bình (Trần Trung Hí Viện) ở Bình Dương. Chương trình do thầy

Nguyễn Bé Tám hướng dẫn toàn bộ gồm nhiều thể loại: hợp ca, đơn ca, vũ, kịch... kéo dài hơn 2 giờ với các tiết mục chính:

- Mở màn: Trường ca Lửa Thiêng với giọng nam chính: Võ văn Nhân và giọng nữ chính: Huỳnh thị Thùy Vương.

- Những tiết mục ca vũ, đơn ca, song ca, tứ ca... với nội dung ca ngợi quê hương đất nước vào xuân.

- Kết thúc: vở kịch Hội Nghị Diên Hồng nêu cao lòng yêu nước của dân tộc ta thời nhà Trần.

Tuy số người mua vé vào xem đại nhạc hội không nhiều vì tổ chức cận Tết, mọi người phải cũng lo công việc nhà, nhưng chương trình này được tập dượt rất kỹ, có cả tổng dượt vào ngày trước khi biểu diễn nên tới ngày trình diễn không có một sai sót nào cả, rất đáng khen ngợi cho tinh thần làm việc hăng say của các học sinh và thầy cô hướng dẫn.

### Trường Trịnh Hoài Đức lên Đài Truyền Hình Quốc Gia:

Chương trình văn nghệ rất phong phú chào đón mùa xuân được khen ngợi. Tiếng vang về tới Sài Gòn. Mùa hè năm 1971, đài truyền hình Quốc Gia ở Sài Gòn (băng tần số 9) liên lạc với trường Trịnh Hoài Đức để cùng thực hiện một chương trình văn nghệ học sinh biểu diễn trên đài.

Mùa hè năm đó, trường tuyển chọn vài tiết mục đặc sắc để quay hình tại đài truyền hình quốc gia ở đường Hồng Thập Tự Sài Gòn. Chương trình gồm các tiết mục:

- Giới thiệu trường Trịnh Hoài Đức - một trường công lập nằm ven quốc lộ 13.

- Phỏng vấn GS Lê Tấn Lộc hiệu trưởng của trường.

- Chương trình văn nghệ giới thiệu vài tiết mục đặc sắc như:

Trường ca Lửa Thiêng

Màn vũ Tiếng Xưa

Tam ca Những Bước Chân Âm Thầm. (màn tam ca này do Tâm, Tập và Tân hát).

Sau đó chừng 1 tuần, chương trình được phát trên kênh số 9 vào một khoảng 6 giờ chiều cuối

tuần và tiếp tục gửi đi các đài truyền hình Cần Thơ, Huế, Nha Trang, Quy Nhơn... để phát lại ở các địa phương khác. Khán giả tỉnh nhà khá bất ngờ và khi xem xong đã khen ngợi trường chúng ta rất nhiều. Bình Dương là tỉnh nhỏ nên sau khi "lên" truyền hình, chúng tôi được bà con hỏi han và khuyến khích.

Trịnh Hoài Đức không phải là trường lớn mà thực hiện được một chương trình phát hình trên



Giọng nam chánh Võ văn Nhân trong Trường ca Lửa Thiêng (ảnh này chụp lại từ báo xuân Trịnh Hoài Đức 1972 - không biết bản chánh là của bạn nào?)

đài truyền hình quốc gia Việt nam. Lúc đó chỉ có trường mình và trường Mạc Đĩnh Chi ở Sài Gòn là làm được. Đây là một thành tích rất đáng khen, nhờ sự năng nổ của thầy Hiệu trưởng, quý thầy trong Hội đồng giáo sư hướng dẫn (đặc biệt là thầy Nguyễn Bé Tám) và toàn thể các bạn học sinh đã tham gia chương trình đặc biệt là hai giọng ca vàng Võ văn Nhân, Huỳnh thị Thùy Vương cùng Ban nhạc Trịnh Hoài Đức với các anh: Trung Nghĩa, Trương Công Bình, Hưng...

### Triển lãm Hoạt Động của trường Trịnh Hoài Đức:

Đầu niên khóa 1971-1972, một lễ khai giảng được tổ chức rất long trọng có mời nhiều quan chức từ Bộ Giáo Dục về tham dự. Dịp này, Ban Giảng Huấn tổ chức Triển Lãm Hoạt Động của trường từ khi thành lập đến thời điểm đó. Phòng triển lãm là Phòng Thí Nghiệm và Thư Viện của trường. Qua đó rất nhiều hình ảnh, cờ cúp thể thao mà trường giành được đã được trưng bày.

Một cuộc thi làm bích báo cũng được tổ chức. Báo được treo ở thư viện trường. Tờ bích báo hay nhứt và nhiều sáng tạo nhứt là của lớp 11 B4 dưới công lao thực hiện và trang trí của hai bạn Dương Tiểu Nam và Võ Hoài Thông.



Hình bìa Giai Phẩm  
Mùa Xuân Trịnh Hoài Đức 1972  
do Dương Tiểu Nam vẽ

### Báo Xuân và Thiệp Xuân:

Tôi không nhớ hai niên khóa 1969-1970 và 1970-1971, trường mình có báo xuân và thiệp xuân hay không, nhưng đến mùa xuân năm 1972 trường Trịnh Hoài Đức có báo xuân và thiệp xuân.

### Thiệp xuân Trịnh Hoài Đức 1972:

Mùa xuân năm 1972, trường Trịnh Hoài Đức còn in thiệp xuân để bán cho các bạn học sinh dùng tặng cho nhau trong mùa xuân mới. Thiệp do Võ Hoài Thông vẽ một cô bé học trò liễu yếu đào tơ nhưng mảnh mai xinh đẹp. Nghe nói "nàng" trong tranh chính là người mà chàng ta thâm yêu trộm nhớ?. Phải công nhận, thiệp xuân Trịnh Hoài Đức năm 1972 là một tác phẩm rất đáng yêu!



Thiệp xuân Trịnh Hoài Đức năm Nhâm Tý 1972  
do Võ Hoài Thông sáng tác  
(nguồn ảnh: Nguyễn Thị Hai)

### Báo Xuân Nhâm Tý 1972:

Tờ báo theo khổ tập học trò dày trên 100 trang. Ban báo chí năm nay do Phan Nguyễn Xuân Toàn làm Trưởng Ban với sự phụ tá của các bạn Võ Hồng Khanh, Nông Thị Ngọc Diệp, Phan Thị Bạch Tuyết và Dương Tiểu Nam. Quý thầy hướng dẫn gồm: GS Lê Đức Cửu, Chu Bá Cao, Phạm Thị Ngọc Dung và Lê Vĩnh Thọ. Trang bìa ba màu do Dương Tiểu Nam vẽ.

Về nội dung, ngoài Lá Thư Xuân của thầy Hiệu Trưởng Lê Tấn Lộc, còn có sự đóng góp của GS Trần Nhật Duật và nhiều cây viết học trò, trong đó nổi bật nhứt là Nhật Lệ Nguyễn Thy được chọn đăng 2 bài. Bài vở đặc san này rất hay, hình thức trang nhã...

(Bên cạnh báo xuân, năm này còn có một tờ báo tự phát in roneo do Nhóm Trắng thực hiện. Dưới sự lãnh đạo của Dương Tiểu Nam, nhóm này có nhiều đóng góp cho hoạt động của trường về báo chí và văn nghệ. Dương Tiểu Nam là một học sinh đa tài. Công lao của anh này đối với hoạt

động trường mình những năm đầu thập niên 1970 rất lớn)

### **Xã Hội:**

Ngoài những sinh hoạt vui chơi như thể thao văn nghệ, cắm trại... học sinh trường Trịnh Hoài Đức còn tham gia nhiều hoạt động xã hội như cứu trợ nạn lụt, cứu trợ nạn nhân chiến tranh...

#### **a. Cứu Trợ Nạn Lụt Miền Trung năm 1971:**

Tháng 11/1971, hay tin Miền Trung bị bão lụt, trường Trịnh Hoài Đức tổ chức một tuần "cứu lụt". Khối xã hội do bạn Nguyễn thị Ngoan đứng đầu, kết hợp cùng Cao văn Cười, Lâm Thúy Lan... tổ chức xin tiền. Kết quả thu được 27.578 đồng. Ngoài ra, khối văn nghệ kết hợp cùng Nhóm Trắng với các bạn Dương Tiểu Nam, Từ Minh Thạnh, Từ Minh Tâm, Nông thị Ngọc Liễu, Lê thị Hoàng Mai... cùng tổ chức văn nghệ và xổ số thu được thêm 44.542 đồng. Tổng cộng các hoạt động trên thu được 72.120 đồng. Số tiền này được chia hai. Phân nửa gửi tặng Đồng Bào Miền Trung. Phân nửa gửi tặng các bạn học sinh Trung Học Trần Quốc Tuấn - Quảng Ngãi.

#### **b. Cứu Trợ Nạn Nhân Chiến Cuộc Bình Long 1972:**

Tháng 4/1972, Trận An Lộc xảy ra, nhiều nạn nhân chiến cuộc từ Bình Long chạy nạn về Bình Dương và được tạm cư tại Phú Văn. Dù đã gần đến ngày hè phải lo học gấp để đi thi nhưng cảm thông cho hoàn cảnh thiếu thốn, khó khăn của đồng bào, nên, nhiều học sinh của trường - dưới sự hướng dẫn của quý thầy đã đến trại tạm cư Phú Văn để giúp ban điều hành Trại Tạm Cư Phú Văn làm nhiều việc như phân phối lương thực, thực phẩm, đào hố vệ sinh và những công việc khác... Điều này thể hiện tình đồng bào, tình tương thân tương ái của học sinh Trịnh Hoài Đức.

### **Học Tập:**

Những sinh hoạt học đường ở Trịnh Hoài Đức đầu thập niên 1970 rất sôi nổi. Chúng tôi được tham gia thể thao, văn nghệ, làm báo... rất tích

cực, thể nhưng không vì thế mà xao lãng việc học hành. Thành tích học tập cuối năm rất sáng chói, cụ thể là tỉ lệ đậu Tú Tài Một, Tú Tài Hai rất cao, nhiều bạn đậu hạng ưu, bình.... Một số bạn thi đậu vào Đại Học Y Khoa, sau này thành những bác sĩ ưu tú phục vụ tại tỉnh nhà như Trương Công Bình, Lại Thế Thành. Một số bạn khác trở thành những kỹ sư, giáo sư như: Nguyễn Hoàng, Trần Công Hào, Từ Minh Tâm, Lê Thiết Hùng, Từ Minh Thạnh... Đó là nhờ trường Trịnh Hoài Đức có nhiều giáo sư giỏi, ban giám hiệu tận tâm và học sinh siêng năng, chăm chỉ.



Thầy Nguyễn Trọng Nhượng, Đoàn Phế, HS NT Ngọc Liễu tại Trại Tạm Cư Phú Văn 1972 (ảnh Ngọc Liễu)

Những sinh hoạt học đường của trường Trịnh Hoài Đức thời giáo sư Lê Tấn Lộc làm hiệu trưởng những năm 1969-1972 thật là sôi động và hào hứng. Học sinh chúng tôi có may mắn lớn lên trong thời điểm mà nền giáo dục được chú trọng theo tiêu chuẩn nhân bản, khai phóng. Thêm vào đó nhờ có Chương Trình Phát Triển Sinh Hoạt Học Đường và nhiều vị giáo sư năng nổ nhiệt tình như thầy Nguyễn Trọng Nhượng, Đoàn Phế, Trần văn Em, Nguyễn Bé Tám... nên chúng tôi được tham gia nhiều chuyến du ngoạn hào hứng, những buổi văn nghệ sống động, những cuộc tranh giải thể thao gay cấn... Giờ đã lớn tuổi, nhắc lại chuyện xưa cũng để viết lời cảm ơn đến quý thầy cô trường Trịnh Hoài Đức, một lời cảm ơn muộn màng nhưng rất chân thành. Kính chúc quý thầy cô nhiều sức khỏe trong năm mới./.



# Trường Nguyễn Trãi ở Bình Dương

Sean Nguyễn

Từ khi tách ra khỏi tỉnh Biên Hoà năm 1889, Thủ Dầu Một đã có những chuyển biến quan trọng về nhiều mặt như: Y Tế, Giao Thông, Thương Mại, Kỹ Nghệ, Điện Tín, Nông-Lâm nghiệp ... và đặc biệt là ngành Giáo Dục vì bấy giờ người Pháp cần nhiều hơn lực hơn để phục vụ cho bộ máy hành chính ở xứ thuộc địa đang dần bị thiếu hụt.

Đến đầu thế kỷ 20, dưới thời ông Emile E. Couzineau làm chánh Tham Biện thì đã có nhiều ngôi trường tiểu học lần lượt được xây cất lên ở mỗi làng mỗi xã.

Làng Phú Cường có École chef-lieu de Thu Dau Mot được dạy theo chương trình mẫu quốc, coi trọng Pháp văn. Ban đầu trường chỉ có ba cấp lớp là Đồng Ấu (Cours Enfantin), Dự Bị (Cours Préparatoire), và Sơ Đẳng (Cours Élémentaire). Sau vài năm mới có thêm Lớp Nhì 1 (Cours Moyen 1ere Année), Lớp Nhì 2 (Cours Moyen 2ème Année) và Lớp Nhứt (Cours Supérieur).

Học hết lớp nhứt là thi lấy bằng Sơ Học (Certificat D'Étude Primaire Complémentaire Indochinois), viết tắt là C.E.P.C.I. Đậu được bằng C.E.P.C.I thì có thể đi làm thư ký hoặc làm thầy dạy học cho lớp Đồng Ấu, Dự Bị hay Sơ Đẳng.

Nếu muốn học nữa phải thi vào trường trung học và học thêm 4 năm mới thi lấy bằng Thành Chung (Diplôme d'Étude Primaire Supérieurs Franco-Indigène). Mãi đến thời Chánh phủ Quốc Gia thì đổi tên lại là bằng Brevet (Brevet Élémentaire du Premier Cycle du Second Degré). Lối cuối thập niên 1920, khi dân số của quận Châu Thành gia tăng khoảng trên 5 ngàn người và số học trò theo học ngày một đông nên École chef-lieu de Thu Dau Mot được tách ra thành hai ngôi trường là Nam Châu Thành (École chef-lieu de Thu Dau Mot) và Nữ Châu Thành (École de Thu Dau Mot).

Trong buổi bình minh của thời thuộc địa Pháp, những cô cậu học trò nghèo sau khi đã lấy

được bằng C.E.P.C.I thường không có nhiều điều kiện để xuống Sài Gòn học lên bậc trung học. Một phần vì do đường xá xa xôi, cộng thêm chi phí ăn ở tốn kém nên ít có người ăn học tới nơi tới chốn, còn nếu được sang Tây du học lại càng là một chuyện hiếm hoi. Cũng xin nhắc thêm về cuộc Chiến Tranh Đông Dương (1946-1954) và trước đó là Đệ Nhị Thế Chiến (1939-1945) đã làm cho việc học tập bị gián đoạn ở nhiều vùng, nhứt là những nơi đang có chiến sự nổ ra. Thủ Dầu Một tuy được coi là tỉnh lỵ có vị trí chiến lược quan trọng, nhưng lại là nơi ít giao tranh và tương đối an toàn.

Vì vậy mà, những ngôi trường trung học tự thực ra đời trong giai đoạn từ 1945-1954 ở Thủ Dầu Một chính là nhịp cầu nối giữa tri thức và ánh sáng văn minh để đào tạo ra một thế hệ những người con ưu tú không chỉ riêng cho tỉnh Bình Dương sau này, mà còn cống hiến hơn lực cho cả hai nền Đệ Nhứt và Đệ Nhị Cộng Hoà.

Trường Tân Ánh Mai nằm trên con đường Hội đồng Dân (kể từ sau cuộc đảo chánh năm 1963 thì cải danh thành đường Thích Quảng Đức) láng gần chùa Tây Tạng, do ông Đốc học Nguyễn Văn Vinh mở lối đầu thập niên 1950, đây có thể được coi là ngôi trường trung học đầu tiên của tỉnh nhà. Trỏ xuống phía dưới mé con đường Huyện Thi (nay là đường Võ Thành Long) thì dựng trường trung học Bồ Đề, do giáo hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất xây cất giữa thập niên 1960 ngay trong khuôn viên của chùa Cô Hồn xưa (sau gọi Thiện Đức Tự), công trường day mặt ra phía nhà ga Thủ Dầu Một cũ. Vị Hiệu trưởng đầu tiên là thầy Đào Đăng Vỹ (Người soạn cuốn tự điển Pháp - Việt).

Trên con đường Thủ tướng Thịnh gần Miếu Tử Trận lại có trường Trí Đức của ông Đốc học Lê Văn Ngữ, mở lối đầu thập niên 1950 ban đầu dạy cấp tiểu học, nhưng kể từ năm 1954 thì dạy luôn bậc trung học. Sau khi ông Đốc Lê Văn Ngữ

mất đầu được vài năm thì trường không còn dạy bậc trung học nữa. Lúc này học sinh chuyển qua học trường trung học tư thực Nghĩa Phương nằm ở ngay góc đường Võ Tánh và đường Lý Thường Kiệt do Kiến trúc sư Lê Bích xây cất lối đầu thập niên 1960.

Gần bùng binh Ngã Sáu có trường trung học Đãng Khoa dạy mặt ra Quốc Lộ 13 của ông Đốc học Nguyễn Văn An. Ông An từng đảm chức Trưởng Ty Tiểu Học, trường mở lối cuối thập niên 1960, trước đó sát bên là trường tiểu học Văn An cũng do ông mở.

Nhìn chung, từ giữa thập niên 1950 trở đi ở Thủ Dầu Một xuất hiện những ngôi trường trung học có qui mô lớn như trường Thánh Giuse (sau 1975 là trường Cấp 3 Thị Xã) nằm sau lưng nhà thờ Phú Cường. Trong An Mỹ thì có trường An Mỹ do công lao của Luật sư-Tiến sĩ Trần Văn Trai, ngôi trường này đã phải trải qua nhiều lần vận động xây cất, mãi cho đến năm 1970 thì mới chỉnh trang xong.

Ở dưới Búng thì có trường trung học Trịnh Hoài Đức thành lập lối năm 1955, và có hai cơ sở dành riêng cho Nam và Nữ. Vị hiệu trưởng đầu tiên của trường là thầy Nguyễn Văn Trương. Xuống tới Lái Thiêu thì có trường Phan Văn Hùm ở Gò Cát mới xây lối đầu thập niên 1970, khai giảng được một vài khoá thì biến cố năm 1975 xảy ra. Về sau, trường bị đổi tên thành trường trung học Tân Thới, Lái Thiêu và rồi Nguyễn Trãi.

Kể sơ sơ nên vẫn còn thiếu sót những ngôi trường của người Hoa như : trường Quảng Triệu của bang Quảng Đông, trường Bình Dân của bang Phước Kiến, trường Trung Dung của bang Khách Gia, trường Nghĩa An của bang Tiều Châu... Và vẫn còn vài ngôi trường đào tạo nghề dành cho học sinh đã học hết cấp tiểu học theo học nghề như: École d'Art Indigène de Thudaumot (trường Mỹ Nghệ Bản Xứ Thủ Dầu Một do ông Ernest Outrey chủ tịch Hiệp hội Mỹ thuật Thuộc Địa vận động xây cất năm 1901, vài năm sau ông được điều về làm Chánh Tham Biện tỉnh TDM), trường Nông Lâm, trường Nông Lâm Súc....

Nay, xin được viết thêm đôi dòng về một ngôi trường trung học khá đặc biệt, đó là trường Nguyễn Trãi của ông Đốc học Nguyễn Văn Pháp.

Ông Nguyễn Văn Pháp sanh ngày 5 tây tháng 8 năm 1895, nguyên quán ở xã An Sơn, huyện Lái Thiêu. Ông giỏi chữ Nho, thông thạo tiếng Pháp, đậu bằng Thành Chung và dạy học ở trường Nam Châu Thành từ cuối thập niên 1920.

Cuối thập niên 1940, ông Pháp xin thôi dạy ở trường École de Thu Dau Mot để đứng ra vận động thành lập trường Nguyễn Trãi. Ban đầu, ông mượn ba gian nhà cổ khá bề thế nằm gần đầu đường Daniel (sau 1956 cải danh thành đường Võ Tánh, nay là đường Văn Công Khai) của ông Trần Văn Lý (Paul), người mà dân ở xóm thường hay gọi là ông Tư Lý để mở dạy những lớp như Cours Moyen (lớp nhì), Cours Supérieur (lớp nhứt) và Première Année (lớp đệ thất) đầu tiên.

Đến năm 1952, khi trường Nguyễn Trãi xây cất xong thì học sinh không còn học ở nhà ông Tư Lý nữa mà chuyển chỗ về ngôi trường mới phía sau tư gia của gia đình ông Pháp nằm trong một con hẻm nhỏ cách đường Hùng Vương chừng 50 thước, có hậu viên uốn quanh theo chum rạch thầy Năng.

Nói thêm cho dễ hiểu về con đường Võ Tánh, tức ngày nay là đường Văn Công Khai, thời Tây có tên Rue Daniel. Ngộ cái, là con đường này chỉ dài vồn vẹn chưa tới 500 thước nhưng lại có nhiều trường tư thực nhứt ở Thủ Dầu Một. Mốc điểm là nhà cổ của gia đình ông Tư Lý tính từ năm 1949 để dần dần hình thành nên những ngôi trường có tiếng tăm như: trường Nguyễn Trãi mượn tạm vài năm để dạy và về sau là trường Chim Non của cô bảy Sương (con gái ông Tư Lý) mở lối đầu thập niên 1970. Đối diện xéo nhìn sang cỡ vài chục thước có trường Nghĩa An của bang Tiều Châu. Kề bên là trường Minh Tâm của thầy Dương Ngọc Thọ dạy lớp tiểu học. Xê xuống gần mé ngã ba đường Lê Văn Duyệt (nay là đường Trừ Văn Thố, thời Tây Rue Lacote) thì có trường Trí Tri của thầy Nguyễn Văn Liễu mở trước năm 1956 được cỡ 2-3 năm rồi đóng cửa vì sau đó thầy Liễu đắc cử Hội Đồng Xã. Và tới giao lộ Lý Thường Kiệt với đường Võ Tánh thì lại có trường Nghĩa Phương của Kiến trúc sư Lê Bích.

Trường Nguyễn Trãi đã có những vị giáo sư nổi tiếng đương thời được ông Đốc học Nguyễn Văn Pháp đích thân mời về giảng dạy như thầy Phạm Duy Nhuận là em trai của Giáo sư - Tiến sĩ Phạm Duy Khiêm người từng đảm chức đại sứ VNCH tại Pháp. Ông Nhuận là anh, lớn hơn nhạc sĩ Phạm Duy hai tuổi. Nổi tiếng với bài hát Tà áo Văn Quân. Sau khi tốt nghiệp trường Bưởi và trường Sư Phạm, ông Nhuận gắn bó với nghề giáo nhiều năm ở tỉnh Hưng Yên, Thái Nguyên. Lối năm 1953, ông Nhuận và gia đình bỏ vô Sài Gòn và trọ ở ngõ E đường Chi Lăng, Phú Nhuận. Lúc này, ông Pháp mới mời thầy Nhuận về dạy cho trường Nguyễn Trãi. Sau này còn giới thiệu thêm thầy Dzur Văn Tâm (tức nhà thơ Thanh Tâm Tuyền) và thầy Ngô Đình Hộ (tức nhạc sĩ Lê Thương) cùng về đây giảng dạy.



Di ảnh của ông Đốc học  
Nguyễn Văn Pháp ( 1895-1967)

Ngoài ra còn có một số vị giáo sư giỏi như thầy Trúc Chi, thầy Cổ Thượng Lân, thầy Nguyễn Khoa, thầy Nguyễn Văn Hoà... dạy bộ môn Việt văn. Pháp văn thì có thầy Lê Văn Phổ, thầy Lang, thầy Đỗ Thanh Châu, thầy Nguyễn Tiên Sanh. Toán thì có thầy Tông, thầy Nguyễn Ngọc Châu.

Sử-địa có thầy Lê Thương. Lý Hóa có thầy Hoàng.

Rồi một ngày cuối mùa đông năm 1967, ông Nguyễn Văn Pháp đã từ trần tại tư gia, để lại bao niềm tiếc thương cho thân quyến, bạn bè đồng nghiệp và những mầm non giáo dục vừa chớm. Tuy, ông bà Pháp có với nhau bảy người con nhưng chỉ có người con trai thứ ba theo nghề giáo đó là ông Nguyễn Tiên Sanh.

Thầy Nguyễn Tiên Sanh tánh tình nghiêm khắc vì là quân nhơn với cấp hàm trung úy và từng có thời gian ứng cử và đắc cử Hội Đồng Tỉnh. Nhưng thầy tạm thôi việc công để theo tiếp nối nghiệp cha vun đắp cho trường Nguyễn Trãi. Đương thời, thầy Nguyễn Tiên Sanh được đánh giá là người tài hoa. Không những dạy giỏi, nói tiếng Tây như tiếng mẹ đẻ mà còn chơi đàn vĩ cầm rất hay. Nhưng tiếc thay, ở đời, người đa tài thường hay bạc mệnh. Thầy Nguyễn Tiên Sanh làm hiệu trưởng chỉ được vài năm thì mất do bệnh nặng và trường Nguyễn Trãi không còn người tiếp quản. Rồi đến ngày miền Nam sụp đổ, trường Nguyễn Trãi cũng cùng chịu chung một số phận là bị hiến dâng cho Nhà Nước.

Sau năm 1975, trường Nguyễn Trãi bị thay tên đổi họ nhiều lần, và dĩ nhiên, những thế hệ học trò về sau không còn biết đến tiếng tăm của trường cũng như đón nhận được ánh sáng của một nền giáo dục Nhân Bản, Dân Tộc và Khai Phóng.

Viết ra đây để thấy công ơn to lớn của quý thầy cô, những người đã đi tiên phong trong công cuộc mở đường khai sáng cho ngành giáo dục của tỉnh nhà ở giai đoạn còn gặp nhiều khó khăn. Mặc dù vậy, nhưng... các vị ấy đã làm tròn bổn phận thiêng liêng của một nghề, được gọi là “Nghề Giáo”.

Chú thích:

Ảnh : lấy từ trang Bình Dương xưa và nay.

Bài viết có tham khảo tư liệu của hai tác giả là ông : Lê Trường Xuân, Từ Minh Tâm và nhờ sự trợ vấn của nhà văn Võ Kỳ Điền cùng bác sĩ Nguyễn Như Thạch.

\*\*\*\*\*

# Vài địa danh Miền Nam

GS Võ Kỳ Điền

Tôi là người nhiều ham muốn, lúc nào cũng thích tìm tòi khám phá. Cái tật đó có từ lúc nhỏ và vẫn còn mãi cho tới bây giờ. Biết như vậy là khổ lắm và không được, đôi lần cố sửa nhưng tánh nào tật nấy khó mà chữa. Thành ra mấy phim bộ coi vậy mà có lý hết sức, nói câu nào đúng câu đó. Bộ phim nào cũng thường có câu - giang sơn dễ đổi, bản tánh khó dời. Bất cứ chuyện lớn chuyện nhỏ gì mà tôi nghe được thì bằng mọi cách tôi phải tìm tòi khám phá, tò mò sẫm soi, tìm cách giải nghĩa cho rõ ngọn nguồn, thì mới chịu.

Thời gian gần đây, tôi ưa nhớ lại chuyện xưa, cái thời còn nhỏ xíu mới bắt đầu đi học. Lớp đồng ấu, lớp dự bị, lớp ba, lớp nhì rồi tới lớp nhứt. Có lớp tiếp liền không biết để làm gì và cho ai học. Lúc mới xin vô trường thì phải nộp một tờ trích lục khai sanh, nơi sanh của tôi đã được ghi rõ như vậy: Làng Dương Đông (Rạch Giá) tỉnh Hà Tiên. Như vậy theo tôi hiểu vào thời Pháp thuộc, tỉnh Hà Tiên lớn lắm gồm cả Rạch Giá và đảo Phú Quốc luôn. Mà ngộ thiệt, cái nơi tôi được sanh ra có tên là Dương Đông, nếu phân tách theo chữ Hán Việt thì có nghĩa là hướng đông của biển. Ông bà ngày xưa đặt tên một vùng đất phải có ý tứ, chớ không thể đặt cho có mà không ăn nhập vô đâu. Có phải vậy không? Coi họa đồ của đảo thì thị trấn Dương Đông ở hướng Tây Bắc của Phú Quốc, hoàn toàn không có gì liên hệ với hướng Đông hết. Có tức mình không chớ, tại sao lại là Dương Đông?

Tôi chịu không nổi cái vụ này bèn dò hỏi hết người này tới người kia, không ai biết rõ ngọn nguồn, cho tới khi gặp được người cố cựu ở đảo: Ông chú của tôi. Ông cười và giải nghĩa cho tôi hiểu:

- Con ơi, dương không phải là đại dương là biển, mà là cây dương, tây kêu là cây phi lao đó. Còn đông không phải là hướng đông mà đông là nhiều. Như vậy Dương Đông nơi con được sanh

ra là chỗ có đông cây dương, rất nhiều cây dương, con hiểu chưa?

Nghe xong tôi sững sờ. A, cây dương là cây phi lao (filao - filaos) thường mọc ven bờ cát để chắn gió bão.

Ông tiếp:

- Cách làng Dương Đông của con có xã Dương Tơ, có nghĩa là vùng có nhiều cây dương còn tơ, mới lớn. Cách Dương Tơ có ấp Dương Cờ, các hàng dương mọc ven biển từng từng lớp lớp như dựng cờ.

Thiệt là tệ, tôi một người con của Dương Đông mà không hiểu gì hết trơn về quê hương mình!

Sẵn dịp tôi hỏi luôn:

- Dạ, ông ơi đảo Phú Quốc của mình thuộc tỉnh Rạch Giá hay Hà Tiên?

Được ông trả lời:

- Thời Tây thì thuộc Hà Tiên, sau này thuộc Rạch Giá.

- Rạch Giá thì con hiểu là vùng rạch đó có nhiều cây giá, còn Hà Tiên có phải là vùng biển đẹp Đông Hồ đó thường có tiên xuống tắm phải không? Ông Mạc Thiên Tích ngày xưa thường làm thơ ngâm vịnh mười cảnh đẹp của đất Hà Tiên, Hà Tiên Thập Cảnh.

1 - Tiêu Tụ Thần Chung - Chuông sớm chùa Tiêu

2 - Kim Dụ Lan Đào - Đảo Vàng ngăn sóng

3 - Lộc Trữ Thôn Cư - Thôn xóm Mũi Nai

4 - Nam Phố Trưng Ba - Bãi Nam lặng sóng

5 - Thạch Động Thôn Vân - Động đá nuốt mây

6 - Đông Hồ Ấn Nguyệt - Trăng soi Đông Hồ

7 - Giang Thành Dạ Cổ - Trống khuya Giang Thành

8 - Lư Khê Ngự Bạc - Thuyền về bến Lư

9 - Bình San Điệp Thúy - Rừng biếc non Bình

10 - Châu Nham Lạc lộ - Núi Châu cò đáp.

- Con nghe ai nói vậy?

- Con đọc trong sách mà cũng có nhiều người nói ông Mạc Cửu thấy mấy nàng tiên xuống tắm nên đặt tên vùng đất đó là Hà Tiên.

- Ông thì không biết thuyết đó đúng hay sai nhưng vùng đất này trước khi Mạc Cửu đến khai phá thì là một sóc của người Miên nghèo họ ở từ trước, có tên là Srok Tà Teng. Ông nghĩ từ chữ Tà Teng biến thành Hà Tiên theo âm của người mình...

Cái tánh ưa tò mò thắc mắc của tôi lại có dịp nghĩ suy. Có lẽ ông chú nói đúng vì địa danh này có từ trước khi Mạc Cửu đến. Mạc Cửu là người Minh Hương khi mới đến, đương nhiên nói tiếng Tàu, sau đó lần lần ông tập nói sang tiếng địa phương đang sinh sống. Ông đã tụ tập cư dân quanh vùng để lập làng lập xóm gây dựng cơ nghiệp. Những cư dân đó đa số là những người nghèo khó gồm nông dân, ngư dân ít học hành. Họ đã đến Sóc Tà Teng sống quây quần, nương nấu sinh sống bên nhau, rồi thời gian qua làm biến âm Tà Teng biến thành Hà Tiên của tiếng Việt cho dễ nói và dễ nghe, hình ảnh gọi lên cũng đẹp nữa. Không phải tên Hà Tiên tự nhiên mà có. Cũng vậy khi tôi mới về dạy học ở Sóc Trăng, có một đồng nghiệp dạy môn Pháp văn, người gốc gác ở Cù Lao Dung. Cô cũng cùng tên Dung. Có lần tôi hỏi:

- Cô Dung nè, tại sao cù lao cô ở lại có tên là cù lao Dung?

Cô hoàn toàn không biết vì học Marie Curie từ nhỏ, chuyện bên Tây cô rành hơn bên Việt Nam mình.

Sau này tôi có dịp nghe đài Truyền Hình Đồng Tháp giải thích địa danh này. Đây là một cù lao trù phú của tỉnh Sóc Trăng, đất đai rất phì nhiêu vì nó tích tụ toàn là phù sa sông Hậu. Chuyện là như vậy: Ngày xưa nơi đây có một thiếu nữ tên Dung rất hiếu thảo, nhan sắc mặn mòi chuyên làm việc thiện cho cư dân quanh vùng, nhưng không may bệnh nặng mất sớm. Người người thương tiếc nên lấy tên cô mà đặt cho đảo. Câu chuyện kể khá hấp dẫn nhưng có thiệt không vậy? Sau đó thì người phát ngôn cũng cho là thuyết đó chưa đủ chính xác, có thể giữa

đảo có giồng đất vun cao, người dân làm rẫy trên đó, một giồng đất, nên gọi mãi thành tên. Người miền Nam thường phát âm lẫn lộn giữa Vun này và Dung kia. Mới nghe qua lời giải thích này thì thấy có lý. Một cù lao nổi tiếng của tỉnh Sóc Trăng!

Cùng với cái bản tánh tò mò, tôi cố gắng tìm hiểu hiểu, lục lọi trong mớ sách cũ thì thấy từ xưa cù lao này người Miên gọi là Kòh Tun, cù lao chim chàng bè. Có sách ghi là Kaoh Tung, cù lao chim bồ nông. Vậy có phải là từ Tun hoặc Tung biến âm thành Dung của Việt Nam mình không? Các bạn thấy thế nào?

Mấy cái vụ này rắc rối quá, nhưc cái đầu, ráng kiếm chuyện gì vui vui một chút. Có lần anh bạn giải thích tên của quê anh. Quận Lấp Vò của tỉnh Đồng Tháp. Anh nói một hơi ngon lành. Ngày xưa, cái thời vua Gia Long chạy vô miền Nam trốn tránh Tây Sơn, tới địa phương này, thì các vò đựng nước bị bể, quân sĩ tướng tá không đủ nước để uống. Vua bèn hạ lệnh cho lính hầu kiếm đất sét mà vá lại các chỗ bể nứt. Do đó mà địa phương này có tên là Lấp Vò. Còn có thuyết hấp dẫn hơn cho rằng chữ Vò người miền Nam nói sai, đáng lẽ ra phải là Giò mới đúng. Vì lẽ khi quân Tây Sơn rượt, quân chúa Nguyễn chạy trốn vất giò lên cỏ, để lại dấu chun cực kỳ nguy hiểm. Cho nên vua phải ra lệnh lấy bùn đất khóa lấp các dấu vết để lại. Đó là Lấp Giò, lâu dần nói sai thành quen là Lấp Vò.

Nghe xong các lập luận này, tôi thấy thương vua Gia Long hết sức. Trong Nam mình bất cứ việc gì cũng nhắc tới vua, đồ thừa cho vua. Ông vua lấy tay bấm trái bòn bon nên bây giờ còn để lại dấu. Khi đoàn quan quân khát nước, ông vua lấy kiếm chém xuống đất, nước ngọt tự đất đá phun ra. Khi bị rượt đuổi đói khát, tự nhiên trời cho đàn cá nhảy vô đầy thuyền, nên gọi là cá linh... Nhiều lắm, kể sao cho xiết, vua Gia Long là “chánh vì vương” mà, có trời phù hộ. Ở Phú Quốc của tôi, chỗ nào cũng có dấu vết của vua để lại, người dân lập miếu để thờ cúng quanh năm.

Trở lại chuyện Lấp Vò. Học giả Trương Vĩnh Ký đã nói như thế nào về cái quận này? Ông nói ngày xưa nơi đây người Miên gọi là Srok Tak

Por, người dân làm nghề truyền thống cũ, là Xứ Trét Thuyền, để chống hà ăn. Thuyền đi sông nước lâu năm bị hà ăn mục ván, phải đục bỏ cho sạch và dùng dầu chai để trét lại, để ghe thuyền dùng được lâu hơn.. Từ chữ Tak Por biến âm thành Lấp Vò.

Trong các địa danh miền Nam, tôi thấy thú vị nhất là địa danh Cần Thơ. Nhiều học giả, ký giả viết sách giải nghĩa tại sao lại có địa danh này. Các vị đó cho rằng hai từ Cần Thơ là do hai chữ Cần Thi mà ra. Cần là đàn hát, còn Thi là thơ ca. Xứ này gạo trắng nước trong, cuộc sống người dân sung túc đầy đủ nên những buổi trời trong trăng sáng, người người dập dìu rong chơi trên sông nước. Họ đàn ca hát xướng, vui vẻ hưởng thụ cuộc sống phong phú, sung túc, thanh nhàn. Đó là lý do sông này được đặt tên là Cần Thi Giang và đất này cũng trở thành đất Cần Thơ.

Tôi thấy giải nghĩa như vậy có cái gì không ổn. Đâu có đơn giản như vậy được. Cả nước Việt Nam này từ Bắc chí Nam sông Hương, sông Hồng, sông Đà, sông Lô, Bắc Ninh quan họ,.. chỗ nào cũng có đàn ca xướng hát trong những đêm trăng thanh gió mát, đâu phải chỉ có ở Cần Thơ? Nếu như vậy thì tên Cần Thơ chỉ có từ khi người mình định cư trên vùng đất này. Thiệt vậy không? Vậy trước khi người Việt mình đến, vùng này có ai ở chưa, và họ đã gọi tên của nó là gì?

Nơi đây từ lâu rồi, thời Thủy Chân Lạp lặn, người Miên gọi vùng này là Srok Trey Kìn Thor có nghĩa là Xứ Cửa Cá Sặc Rắn.. Ở miền Nam cũng gọi loại cá này là cá dù tho, cá dứa tho, cá dề tho, cá lò tho... Từ chữ Kìn Thor biến âm ra chữ Cần Thơ. Nhưng đâu phải chỉ ở đây có chữ này. Ở dưới miệt lục tỉnh, nhiều sông rạch tỉnh này tỉnh kia cũng có tên là rạch Cần Thơ vậy. Có lẽ vì loại cá sặc rắn này sinh sôi nảy nở quá nhiều. Người xưa thường lấy tên sản vật, cầm thú hoặc tôm cá đặt tên cho địa phương mình sinh sống (Đồng Nai, Trảng Bàng, Cần Thơ, như Dương Đông, Thủ Dầu Một của tôi vậy).

VÕ KỲ ĐIỀN

Brossard, QC, le 29 sep 2022

# Ơn Mẹ

Andy Tang (khóa 19)

Thân tặng những người Mẹ của thế gian.  
Happy Mother's Day !

Mẹ là ánh sáng tình thương,  
Cho bao kỷ niệm vẫn vương tình người .  
Mẹ là báu vật trọn đời,  
Tìm đâu ra hết những lời ghi ơn.  
Tình Mẹ chan chứa biển non  
Yêu thương con cháu còn hơn đất trời.

Ai ơi còn mẹ trên đời,  
Phải nên trân quý của trời ban cho.  
Ngày đêm ta nhỏ mẹ lo,  
Cho ta ăn ngủ, công to trên đời.  
Có khi bệnh đến bất ngờ,  
Ngày đêm thức trắng không lời than van .

Đến khi ta lớn giỏi giang,  
Biết bao công sức, mẹ mang trong lòng.  
Giờ đây lưng mẹ cong vồng,  
Vói bao vất vả chất chồng trên vai.  
Bao lời hủ hỉ bên tai,  
Ai còn được mẹ, có vài lời ngày.

Mẹ lo con đã bao ngày,  
Đến khi khôn lớn hàng ngày hỏi thăm.  
Cho dù không đáng một cân,  
Nhưng mẹ vẫn quý ân cần từng câu.  
Dù cho ở tận đâu đâu,  
Mẹ vẫn hoan hỷ những câu gọi về.

Trời cho trăm việc mọi bề,  
Chỉ một người mẹ, không hề được hơn.  
Vậy nên còn mẹ nào hơn,  
Phải nên ghi nhớ, nhớ ơn đất trời.  
Yêu cha kính mẹ trên đời,  
Làm con phải nhớ được trời đãi cho.

Happy Mother's Day 2022

# Kỷ niệm ngày xưa

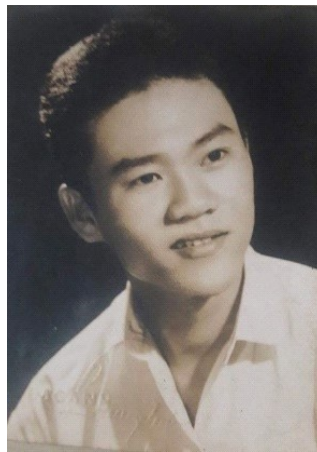
## Người chăn bò

Không biết tôi nên bắt đầu từ đâu để viết vài kỷ niệm lúc còn đi học trường trung học Trịnh Hoài Đức. Nhà tôi thuộc xã Phú Hòa tỉnh Thủ Dầu Một, sau đó trở thành tỉnh Bình Dương, cách trường chừng 3 hay 4 cây số. Mỗi ngày đi học không có nhiều lựa chọn cách để đến trường, hoặc đi bộ hoặc đi xe đạp. Lúc đầu tôi được ba má mua cho chiếc xe đạp màu xanh mới toanh. Được vài tháng êm ả với chiếc xe, rồi một buổi trưa ra về, đi tìm xe, nó biến mất. Cũng may, không phải lang thang ra về một mình, có người bạn cùng lớp thương tình, chở về trên chiếc đạp cũ mèm. Kể từ khi mất xe, tôi chỉ còn cách cuốc bộ đến trường học. Tôi bị phạt phải đi bộ cả năm trời. Khi đi bộ, lúc nào cũng có vài bạn học cùng trường. Nhà tôi xa hơn nên phải đi sớm đến nhà bạn để cùng đi chung cho vui. Khi thì đi dọc theo con rạch trên bờ đê thật gập ghềnh, lúc thì qua cánh đồng lúa trên bờ ruộng ướt át, lúc thì qua cánh đồng trồng củ sắn vào mùa khô. Chưa hết, lắm lúc bán nhau đi phía sau trường học băng qua đồng lúa rồi đi dọc đường xe lửa về nhà. Mới đầu, không đứa nào biết rằng, đường sắt bắc qua con rạch lớn, nhìn từ trên cao xuống nước làm run chân, vì có cảm giác sợ. Đi trên đường sắt sợ té xuống nước thì chắc chết, bởi vậy có đứa liều mạng bò bò trên đường sắt cũng qua bờ bên kia. Cũng có đứa lội nước. Có khi nước lớn, lội qua con rạch làm ướt cả quần áo mà hai tay cầm sách giờ lên khỏi mặt nước. Khi nước ròng lại tà tà tìm cách bắt cá, nhưng luôn luôn ra về tay không. Mỗi lần về trễ là bị ăn đòn mà không tổn, nhưng ham chơi nên bị ăn đòn dài dài. Có khi đi học về áo quần ướt nhem, vì bị trời mưa

lúc đi qua quãng đường không nơi trú tạm. Buổi sáng trời còn mát nên đi nhanh sợ trễ học, khi về trời nắng nóng lại đi chậm làm chân tay đen thui xấu xí.

Vào đầu năm đệ lục, may quá được cha mẹ mua cho chiếc xe đạp cũ. Dù cũ nhưng phải có khóa vì sợ bị ăn cắp. Đúng là mất trâu rồi mới làm chuông! Lúc lên dốc nó rên rĩ nhiều lắm nhưng đành chấp nhận lời than thở của nó. Đi trên quốc lộ 13 thật khỏe vì không lên dốc nhưng hít nhiều bụi bặm và khói đen của xe đò. Lúc đó có ai nói ô nhiễm là gì đâu? Làm học trò mặc đồng phục áo trắng quần xanh, vậy mà vài tháng sau áo trắng thành áo xám. Đó là tôi nói áo tôi, còn áo của bạn tôi trong lớp vẫn trắng thấy mà ham. Ham áo mà không dám ham người. Hi hi!!

Thời gian trôi qua, tôi lên lớp đệ tam, cũng là lúc tôi có thêm việc làm mới. Số là năm đó, anh chăn bò nhà tôi theo tiếng gọi của ai đó, bỏ nhà vào bung biển. Các anh tôi tìm người thay không được, nên tôi được ban cho chức cowboy ngày hôm đó. Cowboy Mỹ thì cưỡi ngựa bắn súng chăm sóc cả trăm con bò, còn tôi làm cowboy đi bộ cầm roi đúng nghĩa là chăn bò thú thiệt. Mỗi lần con bò nào bỏ đàn đi ăn riêng là bị phạt đánh đòn. Tôi hơi khó tánh hay nhiều tham sân si nên ra tay rất mạnh mà không thương xót. Bây giờ nhớ lại thời đó, tôi thấy mình hơi độc ác với thú vật. Mùa mưa thì cho bò vào rừng ăn đọt lá cây non nhưng hơi hồi hộp vì sợ có con bò nào đi lạc thì khổ thân. Tuy chăn bò gần 2 năm nhưng chưa bị lạc lần nào cả vì bò cũng biết đi theo đàn. Nếu không đi vào rừng thì cho đi vào những khoảng đất trống có cỏ xanh. Đây là lúc



khó khăn để theo dõi đàn bò nhiều con, làm sao cho chúng nó không ăn sản phẩm nông nghiệp của nông dân. Khi nó ăn đồ người ta mà chủ nhân bắt gặp thì mình bị mắng chửi hoặc bị bắt thường do đó tôi rất khắt khe với đàn bò của tôi. Đàn bò có cặp bò đực để kéo xe chở cây từ rừng hoặc kéo cày kéo bừa lúc cần thiết cho việc đồng áng. Con bò đực lớn và khỏe mạnh có khi dùng để gây giống. Bò đực thường có giá hơn con bò cái.

Nhờ tôi đi chăn bò nên đàn bò càng lớn càng có nhiều tiền. Mẹ tôi bán cả đàn bò vì tôi phải lên Sài Gòn để chọn con đường riêng tư. Con đường học tiếp để trở thành Kiểm Soát Viên Không Lưu. Thế là tôi để lại những kỷ niệm thời học trò đáng sau. Bây giờ nhìn lại thì đã hơn 60 năm rồi./.



## Xuân Vẫn Chờ

**Nguyễn Minh Chánh**

Đây chén tương phùng đây chén yêu  
Mắt ngây thơ ngọc dáng yêu kiều  
Thon thả lưng ong eo thắt đáy  
Ta say ngây ngất nói bao điều.

Thử hỏi tình say hay mộng say?  
Tâm hồn bay bổng đất trời quay  
Mộng tưởng một đêm rồi gục ngã  
Bình minh chợt tỉnh nhớ ai hoài.

Khoảnh khắc còn đâu bóng dáng ai  
Bàn tay xiết chặt lấy bàn tay  
Đi hết đoạn đường chung chẵn gối  
Thường cảnh thần tiên mộng liêu trai.

Ta ngỡ nàng về kịp tới nay  
Vàng trắng còn tỏ đợi bóng ai  
Thao thức canh khuya chưa mơn mõi  
Tình xuân chan chứa mộng trang đài.

# Thông Điệp Mùa Xuân

**GS Nguyễn Thị Tâm**

Một buổi sáng, mù sương  
Không khí mát, vương vương  
Từ từ, bước trên đường  
Ngắm khung cảnh, thân thương ...  
Hoa bằng lăng rụng tím  
Đang rải rác, không hiem  
Dưới gốc cây, vương đầy  
Những cánh hoa không dày  
Chúng màu tím, mong mỏng  
Với nhiều cánh nhẹ không  
Thấy lưu luyến trong lòng ...  
Bước thêm vài bước tới  
Những bông hoa rụng mới  
Đang từ trên rơi rơi  
Đậu nhẹ xuống vai tôi  
Mùi hương tỏa hơi hơi  
Bỗng thấy lòng chơi vơi ...!  
Nhìn lên cây hoa tím  
Như đang muốn tìm kiếm ...  
Những bông hoa lác lác  
Nhìn chúng thật vô tư  
Trong cơn gió nhẹ nhẹ  
Chúng như đang mãi khoe  
Màu hoa tím nhẹ, đẹp  
Đôi mắt tôi vội khép  
Hình dung chúng đâu đây  
Đang nhìn xuống tôi, này ...  
Mở mắt ra, nhìn lên  
Chúng vẫn tím, nhẹ tênh  
Rơi từng cánh hoa xuống  
Như thể chúng đang muốn  
Gởi cho tôi thông điệp  
Mùa Xuân đang về rồi  
Chuẩn bị đón Xuân thôi ...!

\*\*\*\*\*



# Cặp Vạn Thọ

**Kim Chi (k 14)**  
**(Viết tặng L và T)**

Từ nhỏ, tôi đã không ưa hoa Vạn Thọ. Thường thì hương thơm của các loài hoa đều có đặc trưng khác nhau, nhưng đa số đều dễ chịu, nhẹ nhàng, và có khi đầy quyến rũ. Nhưng riêng hoa Vạn Thọ thì không! Cả hoa lẫn lá Vạn Thọ đều có mùi thật nồng nặc, thật gắt, mà xưa kia tôi cảm thấy cái mùi hương ấy khó chịu vô cùng! Chưa hết, trong những đóa hoa to màu vàng (hay màu vàng cam) ấy, lại thường có những con sâu rọm ẩn núp! Sâu cũng giống như hoa, mập út núc, tròn trịa, mồm mím! Chúng như những cô gái lẳng lơ, nằm phễnh người ra, ngo ngoe cục cựa thật kinh khiếp...

Lúc còn ở Việt Nam, Tết nào mẹ tôi cũng phải rước một vài cặp Vạn Thọ to cỡ chừng một vòng tay ôm, tức là không to cho lắm. Tết ở quê nhà mình là phải có hoa vàng nở rực rỡ, phải có bánh chưng, thịt kho dưa giá... thì mới là Tết! Khi định cư ở Canada, thời tiết nơi đây thật nghiệt ngã. Có thể nói ở cái xứ lạnh tình nồng này, một năm có đến 9 tháng là mùa Đông giá rồi, mà tháng Tết lại rơi ngay vào tháng giữa Đông, nhiệt độ -15, -20°C là chuyện bình thường. Tuyết rơi trắng xóa trên đường phố, tuyết phủ khắp bốn phương trời, ướp buốt giá vào cả hồn người... Dù đời sống rất bận rộn, tôi cũng gắng có chiếc bánh chưng, trái dưa hấu... Cũng nôi thịt kho, cũng dưa món, rồi tôi cắm một bình hoa tươi, nhưng nhất định không thể là hoa Vạn Thọ. Khói hương nghi ngút trên bàn thờ, tôi bồi hồi tưởng lại tiếng pháo nổ giòn tan thuở xưa, nôi bánh chưng bần lửa tí tách trong đêm khuya... để thấy lòng mình xao xuyến, được nở Tết...

Sau đó, tôi lại di dân từ Canada qua Úc. Ngày tôi đặt chân đến phi trường Sydney của Úc, cũng là ngày cô bạn gái học cùng trường (nhưng khác lớp) từ Sài Gòn qua đoàn tụ với gia đình, định cư ở nước Úc. Hai vợ chồng ấy rất quý mẹ tôi, quý

cả gia đình tôi thật đặc biệt. Cứ mỗi năm, khoảng 25, 26 Tết là lái xe 8 tiếng cả hai chuyến đi, về, để chở chạt ních quà Tết cho chúng tôi. Đặc biệt là hai chậu Vạn Thọ thật to, thật tươi tốt mà rất hiếm có ở xứ người. Vừa mở cửa xe hơi ra là đã nghe mùi hương đặc biệt của nó xộc vào mũi rồi. Mỗi chậu hoa này có 9 cây Vạn Thọ nhỏ được gộp chung vào nên chậu rất to, cạnh vuông khoảng 80 cm. Tôi nghĩ rằng bạn tôi phải đặt nhà làm vườn cặp Vạn Thọ này từ mấy tuần trước Tết. Thế nên cả chục năm nay, không thiếu một năm nào cả, nơi đất khách này, chúng tôi đã có cái không khí thật Tết: chẳng những có một cặp hoa to đẹp, mà từ dưa hấu bánh chưng, từ thịt ướp sẵn để nướng khi cần, Lạp xưởng, từ trà bánh mứt..., tôi không phải mua gì thêm cả cho Tết. Và cảm động nhất, xót xa vô cùng là chồng của bạn tôi bị khớp xương chậu, khớp xương đầu gối thoái hóa. Hơn mười năm trước, anh chỉ hơi cà nhắc một chút thôi. Nhưng, như tuổi đời càng chồng chất, cái chân đầu của anh càng lúc càng tệ hơn, càng khập khiễng hơn. Từng bước chân đi là từng cơn đau đớn mà tôi tưởng ra cái đau đớn ấy như thế nào... Vì một lý do riêng, anh không thể mổ, cứ phải chịu đựng cả chục năm nay. Hai đứa tôi không cho anh động tay vào. Một nạng... ròm, một nạng... ốm đói, hì hà hì hục khiêng hai chậu hoa ra khỏi xe, rồi lại khệ nệ khiêng vào nhà. Tôi cố giấu tiếng thở hổn hển vì chậu hoa quá sức nặng. Và cô bạn tôi cũng thế, cố thật bình thường để chồng mình khỏi xót xa... Mẹ tôi đã 95 tuổi, nhớ nhớ quên quên, bỗng nhìn cặp Vạn Thọ mà nhoèn miệng cười thật tươi, toát lên khuôn mặt niềm hạnh phúc. Nhưng riêng tôi, sao nghe tim mình đau nhói...

Hoa Vạn Thọ từ xưa đến giờ là một món quà chúc Tết đầy ý nghĩa như cái tên của nó. Và bây giờ, đứng ngắm chậu hoa đặt gần bàn thờ đang hương khói, tôi chợt nhận ra, đã tự bao lâu rồi, tôi không còn thấy khó chịu khi ngửi mùi hương của nó nữa. Nó vàng tươi, đẹp như Tết. Nó dẫn dắt hồn tôi tìm về ký ức, gợi nhớ lại căn nhà bao dung xa xưa, để tôi rung rung nước mắt không phải vì nhang khói trên bàn thờ, mà vì cái hạnh phúc tuy ngắn ngủi nhưng sao thật nồng nàn, thật ấm áp nơi đất người ...

# Trường xưa thương mến

**Phạm thị Bé (khoá 14)**

Sinh ra ở Sài Gòn, lớn lên về Bình Dương, xứ Lái Thiêu nổi tiếng trái cây măng cụt, sầu riêng... Tuổi thơ tôi gắn bó với ngôi trường tiểu học An Thạnh bên cạnh chợ Búng. Năm Mậu Thân, 1968 tôi thi đậu vào lớp đệ Thất trường Trung học Trịnh Hoài Đức. Đây là một vinh dự lớn lao, vượt qua bao thí sinh, trải qua kỳ thi tuyển gắt gao, tất cả học sinh tiểu học tỉnh Bình Dương dự thi nhưng chỉ chọn điểm cao đến đủ ba trăm học sinh, gồm 150 nam sinh học tại trường Trung học Trịnh Hoài Đức nam (nay là THPT Trịnh Hoài Đức) và 150 nữ sinh học tại Trung học Trịnh Hoài Đức nữ (nay là THCS Trịnh Hoài Đức). Tất cả chia thành sáu lớp, cứ thế học cho đến lớp đệ Nhất (lớp 12 ngày nay). Giáo sư hướng dẫn không hề xếp chỗ ngồi cho học sinh, học sinh muốn ngồi vị trí nào trong lớp học là tùy ý, muốn ngồi gần bạn nào, ngày khai giảng đi thật sớm để lựa chọn vị trí “đắc địa”. Mỗi học sinh ý thức tự giác, chăm chỉ siêng năng học tập, giáo viên hướng dẫn không phải nhắc nhở. Thầy cô giảng bài thật hấp dẫn, hết giờ lúc nào không hay. Học sinh rất nề phục, ngưỡng mộ, là hình ảnh thần tượng của học sinh.

Khoá 14 của tôi là khoá cuối, học trọn vẹn từ đệ thất đến đệ nhất (1968-1975). Năm 2018, chúng tôi vinh dự nhận huy hiệu 50 năm (1968-2018) trong ngày họp mặt truyền thống của cựu học sinh Trịnh Hoài Đức 1 tháng 5, hàng năm tại THPT Trịnh Hoài Đức, là ngày vui của biết bao cựu học sinh, tề tựu về đây, ôn lại năm tháng học trò, kỷ niệm dưới mái trường thân yêu, có biết bao anh chị em đã thành danh, thành công góp phần xây dựng đất nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Nhiều cựu học sinh từ nước ngoài về Việt Nam đều tìm đến trường nam, trường nữ để chụp ảnh lưu niệm, kể chuyện ngày xưa trước 1975.

Ngôi trường của chúng tôi đã là bối cảnh của một bộ phim do đài truyền hình Bình Dương thực hiện và cũng có bài hát mang tên trường là “Hành khúc học sinh Trịnh Hoài Đức” của nhạc sĩ Phan Hữu Lý.

Dù nam học riêng, nữ học riêng nhưng cuối năm tổng kết, tập trung tại trường nam. Học sinh nữ, học đến lớp đệ Nhị, phải sang trường nam học tiếp cho đến đệ Nhất thi tú tài II vì trường nữ không đủ phòng học.

Nhắc lại một chút để thấy rằng ngôi trường Trịnh Hoài Đức dù hai cơ sở nhưng là một, luôn là dấu ấn sâu đậm trong ký ức không hề nhạt phai theo năm tháng của các cựu học sinh.

Tờ báo Xuân đặc san Trịnh Hoài Đức tại Mỹ hàng năm ra đời đón mừng xuân mới do anh Từ Minh Tâm cựu học sinh khoá 11 em của thầy Từ Văn Nhung làm chủ bút, chuyển về Việt Nam, là báu vật tinh thần không thể thiếu của các cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, ai cũng có thể viết bài những kỷ niệm về ngôi trường gửi về email : minhtam\_08@yahoo.com sẽ được đăng lên báo và sẽ được tặng đặc san Xuân, thầy cô và anh chị cựu học sinh muốn tìm hiểu thêm xin vào <http://trinhhoaiduc.netfims.com> sẽ biết ngọn nguồn câu chuyện về ngôi trường mang tên danh nhân Trịnh Hoài Đức, Bình Dương.

\*\*\*\*\*

Sau nhiều năm làm giáo viên, do cơ duyên may mắn, tôi được chuyển về làm Hiệu Trưởng Trường Trịnh Hoài Đức nữ. Lúc này trường đổi thành trường Phổ Thông Cơ Sở tức là chỉ dạy từ lớp 6 đến lớp 9. Khi có quyết định về trường THCS Trịnh Hoài Đức làm việc, tôi chạy đến thăm phòng học, lớp đệ thất A3 năm xưa. Nhớ ngày đầu tiên biết mặc chiếc áo dài trắng. Bao nhiêu kỷ niệm ủa về, vui mừng hạnh phúc. Đã năm mươi năm, sân trường rợp mát bóng cây. Trong thời gian công tác ở đây, dự án xây dựng trường mới đã bắt đầu hình thành. Ngôi trường rêu phong cổ kính, một phần đất đã cắt để xây trường tiểu học Lương Thế Vinh, giờ muốn xây mới phải chờ sự thỏa thuận của người dân đồng tình chịu giải tỏa đền bù, mở rộng ra phía sau ruộng. Ngôi họp xem bản vẽ ngôi trường mơ ước THCS Trịnh Hoài Đức, tại hội trường Ủy Ban huyện Thuận An có ý kiến này, nọ nhưng biết đến

bao giờ mới trở thành hiện thực. Tới lúc nghỉ hưu rồi mới được cầm xẻng dự lễ động thổ, nhưng trước đó đã có biết bao nhiêu việc đã làm...

Nhớ lại giai đoạn năm năm (2005-2010) là đoạn đường đầy cam go thử thách, nếm trải đủ mùi vị cuộc đời làm nghề giáo. Chúng tôi họp hội đồng sư phạm trong lớp học có sức chứa 50 học sinh mà có gần một trăm giáo viên, ngồi chen chúc vào chỗ trống, dài ngoài hành lang.

Mùa mưa đến, cửa ra vào các lớp học là màn nước, nước chảy từ trên lầu xuống cầu thang, hành lang, sân trường là một biển nước. Một chút chạnh lòng, cũng may, cô Kiều Oanh là Trưởng phòng giáo dục Thuận An cũng từng là cựu học sinh khóa 15, hai cựu học sinh cùng nhìn thẳng vào sự thật cơ sở vật chất ngôi trường, còn một ngày sử dụng là phải khắc phục sửa chữa, trước mắt cải tạo nhà kho thành hội trường có sức chứa hai trăm người để hội họp, cũng là nơi có vách ngăn để chuyển đổi thành hai phòng học khi cần.

Toàn bộ hệ thống điện quạt, dây điện được thay mới để đảm bảo cho việc học hành. Xây một văn phòng 37m<sup>2</sup> đưa vào sử dụng với nhiều chức năng như: Vừa là phòng Chuyên môn, phòng Giám thị, phòng Y tế, phòng Học vụ, phòng nghỉ tiết của giáo viên, và các phòng khác ...

Văn phòng này do mạnh thường quân và hội Cha mẹ học sinh hỗ trợ.

Nhân đây cũng phải nói lời cảm ơn anh Nguyễn Văn Đăng Chủ tịch hội Cha mẹ học sinh hết lòng ủng hộ nhà trường, kinh phí tu bổ cơ sở vật chất, lắp đặt bồn nước, máy lọc nước, xây nhà để xe giáo viên, học sinh, nhà vệ sinh, mua sắm dàn loa, ampli, micro, tivi, đầu đĩa karaoke, mua hai ngàn ghế nhựa để phục vụ sinh hoạt dưới cờ và các buổi lễ trên sân trường.

Tiếp tục, chúng tôi lát gạch nền hành lang, sửa các cửa sổ các phòng học, bảo đảm an toàn cho phòng máy vi tính, xây dựng nhà tiền chế thư viện, mỗi năm hỗ trợ kinh phí để mua sắm các loại sách tham khảo cho giáo viên cần thiết, có sự lựa chọn của các tổ trưởng chuyên môn tại các nhà sách ở Sài Gòn ...

Tổng vệ sinh toàn trường, trồng hoa kiểng, lập vườn cây thuốc nam, thường xuyên đổ đá mi sân trường, đổ cát hố nhảy, lán lỏi đi vào cổng trường, không thiếu mảng nào, chỉ đáp ứng yêu cầu trước mắt, nhìn qua trường Bán công Dĩ An mới xây mà ước mơ ước.

Học sinh cũng còn nhiều em khó khăn, học phí gần cuối năm mà vẫn chưa quyết toán, việc tìm kiếm học bổng giúp học sinh nghèo hiếu học là việc làm không thể thiếu. Trong năm năm ấy có 251 học sinh nhận học bổng với số tiền



Trường Trịnh Hoài Đức Nữ (THCS Trịnh Hoài Đức) năm 2008 (ảnh Hoàng Anh)

86.250.000 đồng, nhân dịp này cảm ơn anh Nguyễn Ngọc Giao cựu học sinh khóa 2 Trịnh Hoài Đức, anh là luật sư công tác tại Sài Gòn, nhờ qua anh hỗ trợ 117 suất với số tiền 46.800.000 đồng do người bạn ở Mỹ về ủng hộ. Bên cạnh đó, anh Võ Thành Quang nay là chủ nhà hàng tiệc cưới Võ Gia rất thương học sinh mồ côi cha hoặc mẹ, mồ côi cả cha lẫn mẹ ở với bà hoặc dì, tặng 30 suất học bổng. Cảm ơn anh Trần Văn Trung cũng là cựu học sinh cấp III An Thạnh, làm việc đài truyền hình Bình Dương tặng 21 suất. Thêm vào đó, cô Nguyễn Thị Kim cựu giáo viên định cư ở Úc về thăm trường tặng hỗ trợ cho 19 học sinh khó khăn.

Về hiện vật, nhà sách Quỳnh tặng tập cho 20 học sinh nghèo hiếu học. Chử thập đồ Thuận An tặng xe đạp cho học sinh khó khăn, nhà xa

trường, tặng bộ bàn ghế học sinh, quần áo mới, Công ty cổ phần Viện công nghệ Hà Nội tặng 100 thẻ BEA card cho 100 học sinh, học bổng Hàn Quốc, ngoài ra còn nhiều học bổng của Đài truyền hình Bình Dương, Sở Giáo dục Bình Dương, Trung Tâm Ngoại ngữ Thế giới Mới, nhiều cơ quan đoàn thể của Huyện Thuận An cũng dành nhiều học bổng cho học sinh nghèo hiếu học.

Về tinh thần tương thân tương trợ mỗi khi có thầy cô hay nhân viên gặp hữu sự, tập thể sẵn sàng đóng góp như đã hỗ trợ thầy Trần Quang Tín bị mất xe tại trường, Công đoàn Giáo dục Thuận An tặng sáu triệu xây căn nhà đoàn kết cho cô Võ Thị Ngọc Sương phụ trách tạp vụ của trường, của ít lòng nhiều, thầy cô góp phần thêm xây cho cô căn nhà mới, cô rất cảm động, cảm ơn các thầy cô đã có tấm lòng vàng, cô mới có được ngôi nhà khang trang, con cô, em Nguyễn Võ Hữu Được học sinh trường cũng được nhận học bổng, bây giờ trở thành giáo viên dạy Văn.

Lửa thử vàng, gian nan thử sức, dù khó khăn đến đâu thầy trò chúng tôi đều cố gắng, xây dựng niềm tin đối với các bậc phụ huynh đã gửi gắm con em đến học tại trường. Hằng năm học sinh của trường tốt nghiệp THCS trên 90 %, trúng tuyển vào lớp 10 THPT Trịnh Hoài Đức trên 87%, các môn thi đều dẫn đầu huyện Thuận An. Trường đạt 121 giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn, giải ba khu vực môn máy tính cầm tay. Nhắc đến học sinh giỏi phải nhắc đến các cô có công bồi dưỡng như cô Võ Thị Kim Dung môn Toán, cô Trịnh Thị Tuyết Trinh môn Văn, cô Lê Thị Xuân Diệu môn Lý, cô Tống Thị Mười môn Hóa, cô Nguyễn Thị Thủy Tiên môn Sinh, cô Nguyễn Thị Liên Hương môn GDCD, cô Lê Thị Ngọc Thảo môn Địa, cô Nguyễn Thị Hương Mai môn giải toán Casio. Năm nào cũng có đội học sinh giỏi cấp tỉnh, việc đầu tư chất xám các cô không hề nhỏ. Kể sao hết công lao của thầy cô.

Những buổi chiều sinh hoạt ngoại khoá, câu lạc bộ các môn học: Tiếng Anh, môn Văn, môn Lý- Hóa -Sinh, Toán, Sử, Địa là những buổi tập trung học sinh theo từng khối 6, 7, 8, 9 ngoài sân, thật vui tươi bổ ích, vừa học vừa chơi, chơi mà học, học sinh yêu thích say mê, hào hứng, giáo viên thì vất vả, vất vả tổ chức cho hấp dẫn ...

Phần thưởng là tập của Báo Việt tặng cho học sinh.

Đội ngũ giáo viên, một phần ba tuổi cao, xếp hàng từ từ về hưu, một phần ba trung niên sung sức, một phần ba tuổi trẻ nhiệt tình năng nổ, tích cực tham gia mọi hoạt động của ngành giáo dục: Văn nghệ, Thể dục thể thao, Kể chuyện theo sách đạt giải nhất Thuận An, phải kể công của anh chị nhân viên thư viện, cô Bò Thanh Hà với câu chuyện "Chiếc lược ngà" làm Ban giám khảo, người xem rơi nước mắt.

Thầy Lê Hữu Danh, thầy Lê Văn Chánh, cô Nguyễn Thị Sáu là những giám thị tài tình, đưa học sinh vào khuôn khổ, nề nếp, chấp hành tốt nội qui nhà trường, lễ phép biết chào hỏi thầy cô, khách đến trường ...

Giáo viên như con thoi giờ giải lao chuyên tiết giữa các cơ sở mượn tạm như tiểu học Lương Thế Vinh, Lý Tự Trọng, Hưng Định, THPT Trịnh Hoài Đức hao tốn nhân lực, sức lực. Học sinh theo địa bàn dân cư không qua kỳ thi tuyển nên thầy cô phải dày công hơn, phải tâm lý hơn, phải nhiều "chiêu" hơn mới thành công vang dội với nhiều giấy khen của Tỉnh.

Dù cơ sở vật chất chưa hoàn thiện, Phòng Giáo dục Thuận An vẫn chọn làm điểm tổ chức câu lạc bộ "Chân dung phụ nữ Việt Nam", phải kể đến công lao cô Ngô Thị Mỹ Trường ban nữ công, chuyên đề "Ngày hội vệ sinh trường học" cho cả huyện đến dự.

Tất cả thầy cô thực hiện tuyệt vời bản hợp xướng trường ca "Trịnh Hoài Đức muôn thưở", thật hạnh phúc cho những ai đã từng giảng dạy tận tâm, tận tụy, tận tình tại ngôi trường này, học sinh miệt mài học tập, rèn đức luyện tài, làm rạng rỡ ngôi trường mang tên danh nhân Trịnh Hoài Đức. Các thế hệ nối tiếp trong điều kiện vô cùng thuận lợi hãy góp phần phát huy truyền thống tốt đẹp, đó cũng là hạnh phúc.

Ngôi trường hạnh phúc của tất cả chúng ta, không của riêng ai, của thế hệ hôm nay, của nhiều thế hệ mai sau nối tiếp, nối tiếp ... ngôi trường trong ký ức đẹp của mọi người.

Rồi đây thế hệ trẻ, sức bật trẻ sẽ làm nên thật nhiều kỳ tích vĩ đại, dẫn đầu tỉnh Bình Dương một ngày không xa.

Nhân kỷ niệm 18 năm tái thành lập trường THCS Trịnh Hoài Đức, chuẩn bị đón Xuân Giáp

Thìn 2024, xin gửi lời chào thân thương thăm thiết nhất, chúc mừng thầy cô cùng toàn thể học sinh trường THCS Trịnh Hoài Đức thật nhiều sức khỏe, một năm mới an khang thịnh vượng./.



# Ba tôi

**Lương Thị Lễ Minh (khóa 13)**

Nếu ba tôi còn thì năm 2022 này, ông được 100 tuổi. Mỗi sáng tôi pha cà phê đặt lên bàn thờ ba. Tôi biết pha cà phê từ năm học lớp Ba. Lúc đó, tôi học buổi sáng, không chịu ngủ trưa nên ba má giao nhiệm vụ pha cà phê cho ba và đánh thức ba dậy đi đến trường dạy học buổi chiều.

Ba tôi là giáo viên dạy vẽ ở trường Mỹ Nghệ Bình Dương. Ông dạy hai buổi sáng chiều. Các học sinh cũng học hai buổi vì việc vẽ mất khá nhiều thời gian để thực hiện.

Trường Mỹ Nghệ có nhiều môn học như vẽ, điêu khắc (chạm mộc), nắn tượng, mộc gia dụng (đóng bàn ghế...).

Trường nằm bên bờ sông Sài Gòn, phía bên kia sông là Củ Chi. Sân trường hướng ra bờ sông. Theo tôi nghĩ, sân trường này đẹp nhất tỉnh Bình Dương. Khi nước ròng tôi có thể đi bộ một khoảng đường bên bờ sông. Khi nước lớn, tôi có thể nghe tiếng nước vỗ nhẹ vào vách đá vây quanh sân trường. Hàng ngày, thầy trò được hưởng bầu không khí trong lành và mát mẻ từ con sông thơ mộng này.

Tôi cũng có những kỷ niệm với dòng sông này khi cùng theo ba đến trường để "Dỡ Chà Bạt Cá". (Chà là những nhánh cây khô cắm ở bờ sông dẫn dụ cá vào ở).

Có lẽ con sông này đã tạo cảm hứng cho ba tôi vẽ nhiều bức tranh gắn liền với dòng sông. Những tranh này cũng làm vui đi nỗi nhớ quê hương Sóc Trăng xa xôi của ba tôi.

Mỗi tối, ba tôi có thói quen ở nhà làm việc trên chiếc bàn khá lớn kê ở góc nhà.. Ông ngồi vẽ

một cái gì đó, khi là phác thảo một bức tranh, khi thì phác thảo một kiêu dáng bàn ghế... Một bên bàn, tôi cũng lấy tập vở ra học. Mỗi cha mẹ đều có cách dạy con học. Riêng ba tôi thì dạy tôi học tập như vậy. Ông không can thiệp gì vào việc học của tôi, nhưng tôi biết ông rất vui khi thấy tôi được lãnh thưởng cuối năm học.

Ba tôi lập nghiệp ở quê ngoại tôi với hai bàn tay trắng và nghề dạy học. Thông hiểu với nghề giáo, mà các thầy, với điều kiện của mỗi người, quan tâm đến ba tôi và giúp đỡ chị em tôi học. Tôi không biết hết các thầy chỉ có thể kể một số thầy đã thương mến ba tôi như sau: Thầy Nguyễn Văn Lắc chuyên luyện thi vào lớp Đệ Thất (lớp 6), Thầy Nguyễn Tiên Sanh (hiệu trưởng trường Nguyễn Trãi), Thầy Nguyễn Kim Long, chuyên Toán ở cạnh nhà... Riêng thầy Sanh khi biết hoàn cảnh gia đình tôi khó khăn phải cho chị tôi nghỉ học, đã cho nhân viên đến nhà gọi đi học lại mà không thu học phí.

Mỗi ngày đi tới, đi lui trong nhà, vách tường treo đầy tranh ghi lại hình bóng ba tôi, "Chú Bé Đi Học", "Trẻ Chăn Trâu"... những ký ức lúc nhỏ về ba tôi lại hiện về.

Ba đã đi xa nhưng đối với con ba vẫn còn sống mãi.

Ba tôi không hay đọc thơ, nhưng ông chú ý đến hai chữ "thê phách" trong thơ Kiều nên đã tìm hiểu và chia sẻ với tôi để hiểu thêm ý nghĩa của hai chữ trên. Tôi viết lại hai câu thơ này để gửi đến ba vào ngày giỗ năm nay:

"Kiều rằng: Những bậc tài hoa,  
Thác là thê phách, còn là tinh anh"

(26/12/2022)



# Một bác sĩ tài ba

**Minh Tâm**

Ở Mỹ tháng 11 năm 2022, nhiều đài truyền hình quốc gia như NBC, ABC và các báo địa phương ở Chicago đều đưa tin về một phát triển mới trong lãnh vực y khoa. Đó là việc lần đầu tiên các bác sĩ đã sử dụng "Heart In The Box" để dùng trong giải phẫu ghép tim. Trong những bản tin này xuất hiện tên một bác sĩ Việt Nam là Duc Thinh Pham. Ông là Giám Đốc Khoa Ghép Tim thuộc bệnh viện Northwestern Medicine ở Chicago, một bệnh viện giỏi thuộc hàng Top 5 nước Mỹ. Qua tìm hiểu thêm, chúng tôi biết được vị bác sĩ tài ba này lại chính là con trai của GS Phạm Đức Liên - người đã dạy học ở trường Trịnh Hoài Đức trong thời gian từ năm 1965 đến năm 1973.

## Quá trình đào tạo:

Bác sĩ Phạm Đức Thịnh sinh năm 1971 tại Việt Nam. Khi gia đình sang Mỹ năm 1975, ông mới 4 tuổi nghĩa là tiếng Việt còn bập bẹ mà tiếng Anh thì chưa biết chữ nào. Thế nhưng do xuất thân từ một gia đình trí thức, cha là nhà giáo, mẹ là dược sĩ và với nỗ lực bản thân, ông tốt nghiệp trung học ở North Carolina với hạng xuất sắc (với số điểm trung bình rất cao GPA = 4 là Summa Cum Laude).

Dù thân phụ muốn ông học ngành kỹ thuật (Engineer), Thịnh lại thích học về con người. Ông được nhận vào học ngành Sinh Vật (Biology) ở Đại Học North Carolina University. Ông có tài nhớ lâu. Khi đi học ông ít khi ghi chép lời thầy giảng mà chỉ chú ý lắng nghe rồi ghi nhớ và tự đọc sách thêm. Những môn chuyên ngành thì không nói, ngay cả những môn phụ như Lịch Sử Văn Chương Nhật Bản ông cũng được 100 điểm và được thầy giáo khen ngợi.

Tốt nghiệp đại học ngành Sinh Vật với số điểm rất cao. Ông được nhận vào trường đại học Y Khoa North Carolina để học tiếp 4 năm nữa và tốt nghiệp bác sĩ - Medical Doctor năm 1997.

Sinh viên y khoa sau khi tốt nghiệp phải tìm nơi để thực tập, gọi là Residency (Nội Trú). Lúc này các bác sĩ có thể chọn ngành chuyên môn như Nội Khoa, Nhi Đồng, Sản Phụ Khoa, Tiêu Hóa... Về phần Thịnh, ông được nhận vào Residency tại trường đại học Y Khoa North Carolina để học về Surgery (Giải Phẫu). Trong 5 năm học ở đây, ông được trả lương 40,000\$/ năm, một mức lương khá tốt cho thời giá lúc bấy giờ. Đối với một vị bác sĩ tương lai, thời gian học nội trú là lúc cực nhứt. Họ phải có mặt thường xuyên 24 giờ, mỗi ngày làm việc khá nhiều giờ để phụ giúp quý vị bác sĩ hướng dẫn để từ từ có thể bắt tay vào giải phẫu thật sự và sau 5 năm theo học sẽ thành tài thành một bác sĩ giải phẫu cứu người. Bác sĩ Thịnh chịu khó học hỏi nên những lần giải phẫu đều được bác sĩ hướng dẫn khen ngợi là khéo tay, mổ hay. Ông hoàn tất chương trình Residency tại University of North Carolina Hospital năm 2002.

Sau 5 năm nội trú, tuy tay nghề đã cao, bác sĩ Phạm Đức Thịnh vẫn tiếp tục học thêm 4 năm chuyên khoa nữa ở trường đại học McGaw Medical Center of Northwestern University. Hai năm đầu học về chuyên khoa mổ tim, đặc biệt là về Transplant (Mổ ghép tim) và hai năm sau học thêm chuyên khoa về Tĩnh Mạch. Đến năm 2006 ông hoàn tất việc học.

Với 17 năm học y khoa từ tổng quát tới chuyên ngành, bác sĩ Thịnh đã trở thành bác sĩ chuyên khoa về Mổ Ghép Tim ở Tufts University Medical Center - Boston và cũng là một giáo sư y khoa về ngành này từ năm 2006.

Năm 2015, bác sĩ Thịnh chuyển về làm việc tại Bệnh Viện Northwestern Medicine Chicago một bệnh viện thuộc hàng giỏi Top 5 của Mỹ. Hiện nay ông là Giám Đốc Khoa Mổ Ghép Tim của bệnh viện này.

Bác sĩ Thịnh lập gia đình với một nữ kiến trúc sư. Ông có 3 con: 2 gái và một trai. Hiện nay, hàng tuần, bác sĩ Phạm Đức Thịnh đều có những ca giải phẫu ghép tim, nếu tính từ ngày ra trường

năm 2006 tới nay, số bệnh nhân được ông cứu sống rất nhiều không thể đếm hết.

Qua quá trình đào tạo và kinh nghiệm trên đây, chúng ta thấy y khoa Mỹ rất tiên bộ nhưng quá trình đào tạo cũng rất khó khăn. Ngoài chuyện sinh viên phải học thốt xuất sắc mới được chọn vào ngành y thì trong thời gian học tập họ phải rất chuyên cần và phải được thực tập đến nơi đến chốn mới có thể thành một nhà phẫu thuật giỏi và cống hiến tài ba của mình trong việc cứu người.



Bác sĩ Phạm Đức Thịnh (hình từ trang web của Bệnh Viện Northwestern Medicine)

### "Heart In The Box" và việc giải phẫu ghép tim ở Mỹ:

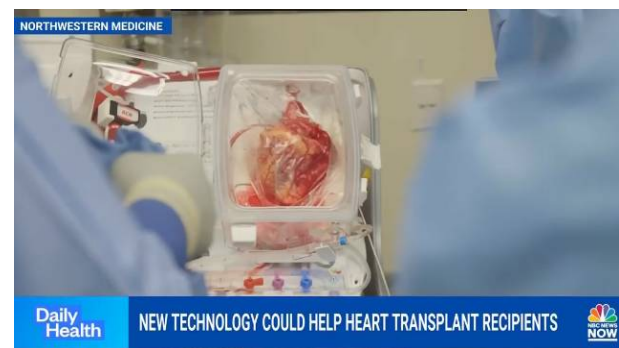
Trên thế giới, việc ghép tim đã được bắt đầu từ năm 1969. Hơn 50 năm qua, kỹ thuật ghép tim đã phát triển nhiều. Nhiều nước đã có những cuộc ghép tim thành công và có nơi như ở Canada đã có trường hợp giúp bệnh nhân sống thêm 35 năm nữa. Đó là những điều kỳ diệu, là những phát minh thay đổi cuộc đời của biết bao nhiêu người. Theo bác sĩ Thịnh, suy tim là một trong những căn bệnh gây ra chết người nhiều nhất. Trong trường hợp tim yếu quá thì biện pháp duy nhất có thể cứu là ghép tim từ những người hiến tạng mà bị chết não do tai nạn, đột tử không cứu được nữa...

Một ca mổ tim thường có hai nhóm bác sĩ. Một nhóm mổ tim của người cho và một nhóm mổ tim của người nhận. Ngoài ra còn nhiều nhóm khác lo về giấy tờ, pháp luật, hậu cần, hậu phẫu... nói chung cũng phải cả trăm người góp phần để cho cuộc giải phẫu thành công.

Riêng phần ghép tim cho người nhận, ca mổ này kéo dài rất lâu thường từ 6 tới 8 giờ, có trường hợp cá biệt có thể kéo dài đến 12 giờ.

Trước đây, sau khi bác sĩ mổ tim của người cho thì trái tim được để vào nước đá và chuyên chở (bằng máy bay) tới bệnh viện mà nhóm bác sĩ của người nhận đang chờ sẵn để ghép. Trái tim ngừng đập thì nó bắt đầu hư hỏng. Do đó thời gian di chuyển từ nơi cho đến nơi nhận không được quá lâu, dưới 4 giờ mà thôi. Vì vậy, người cho và người nhận không ở quá xa và số ca mổ bị hạn chế. Năm 2021 ở Mỹ có 7,000 người cần được thay tim mà chỉ có 3,500 ca mổ do khó tìm được người cho tim ở gần.

Như tin bên trên, cuối năm 2022 đã có thêm phát triển mới về ngành ghép tim. "Heart In The Box" là một thiết bị được phát minh bởi Victor Chang Cardiac Research Institute. Với thiết bị này, tim người cho sau khi mổ ra, được tiếp một dung dịch như máu với đầy đủ chất bổ dưỡng để nuôi tim và làm cho tim tiếp tục đập và được giữ ấm như tim nằm bên trong cơ thể. Do đó, tim có thể được di chuyển lâu hơn (từ 4 giờ tăng lên tới đa 14 giờ) và những tế bào tim ít bị hủy hoại hơn, nhờ đó khả năng thành công của ca phẫu thuật nhiều hơn.



Quả tim người cho vẫn tiếp tục đập khi vận chuyển nhờ Heart in the Box một thiết bị mới phát minh (hình từ youtube trong cuộc phỏng vấn của NBC News)

Ở bệnh viện Northwestern Medicine Chicago, ca phẫu thuật ghép tim sử dụng lần đầu kỹ thuật mới này tiến hành ngày 12 tháng 10 năm 2022 với sự tham gia của bác sĩ Phạm Đức Thịnh và nhiều người khác. Bệnh nhân là ông Jerry Dorsey, 55 tuổi ở Champaign. Cuộc giải phẫu đã thành

công tốt đẹp hứa hẹn kỹ thuật mới sẽ giúp cứu sống thêm nhiều người. Hiện nay số ca mổ ghép tim trên thế giới khoảng 5000 ca một năm. Nếu kỹ thuật mới được áp dụng thì có thể sẽ có thêm 1,000 người nữa sẽ được cứu sống mỗi năm. Riêng ở Mỹ, nhờ kỹ thuật vận chuyển tiến bộ, số ca mổ ghép tim có thể tăng thêm 20-30 %. Bác sĩ Thịnh cho biết như vậy.

Tình cờ đọc được bài báo viết về kỹ thuật mới để mổ ghép tim và hân hạnh nhận biết người chủ trì ca mổ lại là một vị bác sĩ là người Việt nên tôi viết bài viết này để ca ngợi và vinh danh một vị bác sĩ tài ba. Tôi cũng rất hãnh diện là người Việt tự nạn chúng ta đã có những nhân tài cống hiến nhiều điều tốt lành cho nước Mỹ, cho Y Khoa và cho nhân loại./.

\*\*\*\*\*

### Viết thêm:

GS Phạm Đức Liên còn có một người con gái tên là Phạm Duy Khanh. Cô cũng là một bác sĩ mổ tim có nhiều cống hiến cho nước Mỹ và thế giới. Cô đang làm việc trong phái đoàn y khoa của Mỹ tại nước Kenya để giúp các bác sĩ ở đó về y tế, đặc biệt trong lãnh vực mổ tim. Thầy còn có người con gái út là một dược sĩ. Gia đình thầy thật đáng khen ngợi vì đã cống hiến cho nước Mỹ rất nhiều, đặc biệt trong lãnh vực y khoa./.

## Mùi hương của Tết

### Lương thị Lễ Minh (khóa 13)

Ngày 23 tháng chạp đưa ông Táo, không thể thiếu hoa quả bánh mứt..., không biết từ lúc nào tôi thích ngửi mùi hương của bông vạn thọ má mua để cúng đưa, rước ông Táo những ngày cuối năm. Bông vạn thọ ít được bán vào các ngày khác trong năm, nhưng cúng ông Táo thì hầu như nhà nào cũng nhớ đến, được ưu tiên lựa chọn vạn thọ giữa chợ hoa cúng ngày Tết, có lẽ nó là loại hoa bình dân, vạn thọ cam, vạn thọ vàng đều có hương thơm nhẹ nhàng, màu sắc tươi sáng. Các bà bán hoa để mời chào khách cũng nhắc đến ưu điểm hoa có mùi thơm...

## Dỡ chà bắt cá

### Lương Thị Lễ Minh (khóa 13)

Nói thêm về kỷ niệm của tôi với dòng sông Sài Gòn nơi chảy qua thị xã Thủ Dầu Một, Trường Mỹ Nghệ Bình Dương (nơi ba tôi dạy học).

Để tận dụng nguồn lợi từ dòng sông, ba tôi và các thầy trong trường đặt "chà" ở bờ sông. Chà là các nhánh cây khô được cắm cố định xuống nước, bỏ thêm đầu cá, xương bò xin ở quán phở để dẫn dụ cá vào ở.

Tôi và cậu em út theo ba đến trường vào các ngày nghỉ, với nhiệm vụ là đem giỏ giúp ba thu hoạch cá tôm ăn mình trong chà.

Việc bắt cá chỉ thực hiện được lúc nước ròng. Các phen tre được bao quanh khu vực cắm chà. Ba nói phải "dăng" lại để giữ cá. Cần một chiếc rổ tre to lớn, miệng rổ rộng khoảng hơn một mét. Ba nhổ một nhánh chà và giữ vào trong rổ lớn. Những chú tôm tép hoặc cá sặc bươm, cá chạch... lộp độp rơi vào rổ. Tôm tép nhảy tanh tách có thoát ra khỏi rổ nhưng tất cả đều bị chị em tôi bắt bỏ vào giỏ. Sau khi dỡ chà xong, ba tôi dùng rổ vớt cá trong dâng.

Sau khi thu hoạch cá tôm, các nhánh chà được cắm lại dưới nước để thu hoạch cá lần sau.

Tuy bắt được cá tép không nhiều, nhưng tôi và đứa em đều vui vẻ ngắm nhìn "chiến lợi phẩm" sẽ đem về cho má tôi.

Bây giờ đã già rồi (gặp các bạn trẻ đều gọi mình là cô, xưng con), nhưng những hình ảnh dỡ chà bắt cá vẫn như ở trước mắt tôi, nhớ mãi những khoảnh khắc tuổi thơ cùng vui vẻ bên gia đình (7/1/2023)





# Theo má đi chợ Thủ

**Phan Hồng Liêm (khóa 8)**

Mỗi năm vào khoảng cuối tháng Ba, ngày 25 âm lịch là ngày giỗ Bà Cố của tôi. Má tôi đảm trách việc cúng hàng năm. Năm nay, 2023, những ngày trước giỗ Má tôi, cũng tháng Ba âm lịch, ngày 18, những kỷ niệm về Má tôi cứ hiện ra như mới ngày nào mặc dù đã gần 65 năm trước...

... Hôm ấy má dắt tôi đi chợ Bình Dương, còn gọi là chợ Thủ để mua các món chuẩn bị làm đám giỗ cho Bà Cố, nghe nói được đi chợ Bình Dương là tôi mừng lắm vì ở lứa tuổi lên 10 thưở ấy làm gì có dịp đi chợ Bình Dương, ngoại trừ ngày Rằm Tháng Giêng Anh Tư Điệp chở xe đạp xuống leo cột đèn gần nhà thuốc tây Lê Quan Quán để xem múa cù, xem rước Cộ Bà Thiên Hậu.

Má dẫn tôi ra đường lộ ngồi chờ xe đò Bến Cát – Thủ Dầu Một, chiếc xe đò “cắm nhôm nét” có các băng ghế đặt dọc theo 2 bên thành xe và một dãy băng ghế ở giữa; phía trước xe chỉ có tài xế và một chỗ ngồi kê bên. Tôi mặc chiếc áo sơ mi trắng đã ngả màu, chiếc quần đùi màu xanh đậm mà chị tôi ở Biên Hòa may gửi về cho tôi trong dịp Tết vừa qua. Má tôi vẫn chiếc quần đen vải Mỹ A mà má có từ nhiều năm qua, má mặc thêm cái áo dài tay cũng màu đen nhạt nhưng không cài nút nên để lộ cái áo túi trắng ngắn tay bên trong. Má đội chiếc khăn bông màu trắng, gọi là khăn bông chứ không có bông, mà vì nguyên liệu là “cô tông” (cotton). Má mang đôi guốc còn tôi thì đi chân không muôn thuở.

Ngồi chờ xe đò thật lâu, bỏ qua vài chiếc khoác tay từ chối vì đã đầy khách, gần cả tiếng đồng hồ mới có chiếc xe dừng lại làm má con tôi mừng rồi rít. Má tôi nắm tay tôi khó nhọc bước lên bậc xe rất đông khách từ các xóm quê mang

hàng ra chợ bán. Có vài người thanh niên ngồi trên mui xe cùng với các quang gánh và chiếc xe đạp. Tôi ngồi thõm bên cạnh má tôi chỉ nhìn ra ngoài hông xe qua những cánh tay đầy mùi hôi cơ thể. Chú lơ xe chen lách giữa dòng người để thu tiền xe, tôi còn nhỏ nên được miễn tiền vé xe. Xe chạy qua chợ Bung Cầu, qua dốc Gò Mỹ, qua ngã ba Suối Giữa, lên dốc Nhị tỳ cao ngất ngưỡng, rồi xuống Mũi dùi Chánh Mỹ, dốc Cầu Ông Đành, ngã Tư Piscine, Ngã Sáu - Dốc Ông Cò và cuối cùng xe chạy vào bến phía trước chợ Thủ Dầu Một, cái chợ có cái đồng hồ thiết là cao. Mẹ tôi vội vã nắm tay tôi bước xuống. Tôi rụt rề



nép sát bên và nắm chặt tay má như sợ bị lạc trước chợ đông người. Tôi ngược cổ muốn trật ột để chiêm ngưỡng chiếc đồng hồ làm má tôi phải giục tôi đi nhanh hơn. Ngôi chợ Thủ thật to lớn, thật rộng rãi, gấp mấy chục lần cái chợ quê Bung Cầu của tôi. Trong và ngoài chợ có rất nhiều gian hàng bán đủ thứ trên thế gian này: gian hàng trái cây đủ loại nhỏ, cam, vú sữa, xoài, sầu riêng... thấy thật bắt mắt, rồi gian hàng rau củ, khô mắm, thịt cá, gà vịt sao mà nhiều quá, khác xa cái chợ quê của tôi. Tôi thầm nghĩ ai đâu mà mua cho hết các thứ này?. Má tôi dắt tôi qua các hành lang của các dãy phố dọc 2 bên hông chợ. Ở đó có bán

đầy các đồ sắt, dụng cụ và máy móc phục vụ nhà nông. Dọc con đường bên phải của chợ có một nhà thuốc với hình cô gái che cây dù mà má tôi nói là của Ông Võ Văn Vân. Kế bên nhà thuốc là tiệm chụp hình Đại Đồng, còn phía dãy phố bên kia chợ có tiệm thuốc tây Trần Tấn rất lớn.

Má tôi mua cho tôi cái bánh bò ngọt lớn hơn nắm tay rồi dẫn tôi ngồi chờ bên gốc cây cột đèn phía trước một cửa hàng bán đồ cá gần cuối chợ. Má tôi đi mua đồ về làm đám giỗ, tôi vui mừng vì được ăn bánh và có dịp nhìn ngắm người bán, người mua tấp nập. Thịnh thoảng có vài người đẩy xe bán bong bóng bay đủ màu sắc làm tôi ước ao. Có anh chàng đẩy xe với cái chuông lắc leng keng rao bán cà lem làm tôi thêm chảy nước miếng. Lại có chú kia mang trên người đẩy các loại khăn lớn nhỏ để rao bán, tiếng rao lanh lảnh vang cả khu chợ. Chiếc bánh bò ngọt trên tay tôi đã từ từ biến mất khi tôi khát nước khô cổ họng mà má tôi vẫn chưa quay lại. Tôi đưa mắt nhìn quanh nhưng chẳng thấy má mình. Tôi bắt đầu hơi lo. Sao mà má đi lâu quá. Hay là má mình quên chỗ mình đứng rồi chẳng? Người đàn bà nào đi ngang qua tôi cũng nhìn theo sao giống như má mình quá, nhưng rồi không phải, khi họ đến gần. Trong nỗi lo đó thì ô kìa má mình vừa đến. Má xách một tìn nước mắm. Tìn làm bằng sành, giống như quả dưa hấu lớn bên ngoài có các dây xách bằng lá buong. Má tôi khệ nệ đặt bên cạnh tôi rồi lại đi mua thêm các thứ khác. Tôi nói muốn uống nước nên má mua cho tôi ly nước mía có đá ngọt lịm. Tôi uống từng ngụm như sợ hết, rồi nhai từng viên đá trong vát, thứ mà tôi khó có được thường ngày. Tôi nhìn về phía trước, giữa hai dãy phố, đó là cái nhà lồng chợ rất cao to và dài, nằm phía dưới tháp đồng hồ. Tôi muốn vào xem thử nhưng lại sợ bị lạc nên nghĩ thầm sẽ xin má cho vào xem khi có dịp đi chợ Thủ lần nữa. Trời đã đứng bóng, má tôi mới trở lại với hai giỏ đầy rau củ, thịt cá cùng một ổ bánh mì nhân cá mè hộp thiệt ngon. Má chia cho tôi hơn phân nửa, tôi ăn ngon lành như ăn bữa tiệc lớn.

Má tôi hai tay xách 2 giỏ rau thịt, còn tôi vát và với tìn nước mắm, cứ đi chụm bước là phải

dừng lại nghỉ. Má sợ tôi làm bê tìn nước mắm nên cứ quay lại giúp tôi. Cứ vậy mà cũng quay lại bên xe đồ về Bến Cát. Vì lên xe khá sớm nên má con tôi được xếp chỗ ngồi thơm mát. Cái tìn nước mắm đặt cẩn thận dưới chân, còn các giỏ xách thì chú lơ đặt trên mui xe. Mặc dù chưa đủ khách, nhưng đến giờ xe phải rời bến để nhường tài cho xe khác chạy. Tôi nhìn về phía sau, chiếc đồng hồ trên đầu chợ Thủ xa dần rồi khuất hút sau khi xe chạy qua nhà làng Phú Cường.

Năm nay giỗ má tôi, 18 tháng ba âm lịch, năm 2023, các chị em, các cháu cúng Má ở Bình Dương, có mời đầy đủ các bà con của Má về dự, còn cô Bảy cúng Má ở Oakland- California, vì là ngày Chủ nhật nên có đủ các con cháu đến dự thật ấm cúng. Kỷ niệm ngày nào, cách đây hơn 60 năm, lần theo má đi chợ đám giỗ bà Cố, lại ùa về, mình cảm thấy vui khi nhắc lại để các con cháu cùng nhớ về Bà, một người Bà, người Má đáng kính. Nếu tính tuổi của Má, năm nay Má cũng tròn 105 tuổi, các con của Má bây giờ đã qua tuổi thất thập hết rồi.



Mỗi ngày xã hội thay đổi, cái nhìn về văn hóa phương Đông, thờ cúng Tổ tiên cũng đơn giản nên bây giờ thế hệ các con của Ba Má còn lưu giữ, chứ thế hệ này qua đi thì không biết tương lai sẽ ra sao. Mong sao “giấy có rách thì cũng phải giữ lấy lề”.

Viết ngày 7 tháng 5 năm 2023  
(18 tháng 3 âm lịch).

# Trường Trịnh Hoài Đức ngày nay

## Minh Tâm

Đầu xuân Quý Mão 2023, tôi có dịp về thăm Bình Dương và đến thăm ngôi trường Trịnh Hoài Đức nơi tôi đã từng học 7 năm trung học hơn 50 năm trước (1965-1972).

Ngày xưa, Trịnh Hoài Đức là trường trung học bao gồm cả Đệ Nhất Cấp tức từ lớp Đệ Thất (lớp 6) tới Đệ Tứ (lớp 9) và Đệ Nhị Cấp từ lớp 10 tới lớp 12. Lúc đó, trường có hai cơ sở: Trường Trịnh Hoài Đức lớp nam sinh nằm gần quốc lộ 13 và trường Trịnh Hoài Đức lớp nữ sinh nằm cách xa quốc lộ khoảng 1 cây số.

Ngày nay, các cơ sở cũ của trường Trịnh Hoài Đức đã được phá bỏ và xây trường mới. Trường Trịnh Hoài Đức nam trở thành trường cấp 3 còn gọi là Trung Học Phổ Thông, và trường Trịnh Hoài Đức nữ trở thành trường cấp 2 còn gọi là Trung Học Cơ Sở.

Chánh quyền địa phương đã mua đất ruộng (củ sắn) ở phía sau trường, mở rộng diện tích trường gấp ba lần trước đây. Cơ sở trường đã lấn vào tận đường rầy xe lửa cũ (hiện giờ toàn bộ đường xe lửa đã trở thành một đường xe ô tô nối liền từ sau chợ Búng lên tới An Sơn - sau này nối vào đường vành đai số 3 của Sài Gòn. Con đường vành đai này sẽ là một cao tốc, băng qua An Sơn đi Bình Mỹ qua chiếc cầu sẽ xây ở vị trí bên phà).

Trường Trịnh Hoài Đức ngày nay là một ngôi trường to lớn. Phía trước gồm ba tòa nhà lầu tạo thành một hình chữ U. Đây là nơi học tập của khoảng 1.200 học sinh cấp 3 do hàng trăm thầy cô giáo và nhân viên giảng dạy. Ngoài ra, trường có rất nhiều phòng thí nghiệm Vật Lý, Hóa Học, Sinh Vật và nhiều phòng Vi Tính. Thêm vào đó, trường còn có những phòng học Ngoại Ngữ nữa.

Trong sân trường, tôi thấy có sân bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông... (không có sân đá banh). Hôm tôi đến là lúc các em học sinh đang học võ. Tôi thấy có vài võ sư mang đai đen đang dạy võ cho các em.

Hồi xưa, chúng tôi chỉ học một buổi. Đối với lớp sẽ đi thi Tú Tài thì thỉnh thoảng phải học thêm 2 giờ vào buổi chiều. Ngày nay, học sinh học nguyên ngày. Buổi trưa các em ở lại trường được ăn trưa. Trường có một giảng đường thật lớn có sân khấu và phòng họp. Ở đó có bàn ghế để các em ăn trưa. Bên cạnh giảng đường có những phòng ngủ thật lớn, bên trong có giường tầng (như quân đội) để học sinh nghỉ trưa chờ giờ học buổi chiều. Đó là các cơ sở phục vụ cho việc học hiện tại (gọi là bán trú). Chiều tối các em về với gia đình.

Hôm tôi đến thăm - tháng 2/2023, trường đang được xây cất thêm. Thầy hiệu trưởng Quách Đức Thịnh giới thiệu những công trình đang xây cất ở phía sau. Đó là một sân thể thao đa dụng có mái che. Sân này có sức chứa khoảng 1.000 khán



Một góc phía sau trường Trịnh Hoài Đức ngày nay  
Xa xa, bên trái là nhà thi đấu thể thao đa năng, bên phải là khu nội trú 7 tầng đang xây dựng trên khu đất mới mua lại của dân (khu trồng củ sắn cũ)  
(hình chụp tháng 2/2023, nay chắc đã hoàn thành)

giả. Bên trong có thể sắp xếp thành những sân thể thao khác nhau. Ngoài ra, còn thấy một tòa nhà cao 7 tầng. Tòa cao ốc này sẽ làm cư xá để sau này học sinh có thể ở nội trú luôn trong trường. Công trường đang thi công rất bận rộn, tôi nghĩ chừng 6 tháng nữa, vào niên khóa mới khu nội trú này sẽ có thể khánh thành.

Trường Trịnh Hoài Đức mới có một Nhà Truyền Thống, căn nhà này xây ở vị trí văn phòng trường cũ. Trong Nhà Truyền Thống có bàn thờ với tượng ông Trịnh Hoài Đức. Bên tay trái, có hình ảnh quý thầy Hiệu Trưởng từ khi trường thành lập năm 1955 tới ngày nay. Nhận thấy trong sổ quý thầy hiệu trưởng thì sau 1975 có 4 thầy là cựu học sinh Trịnh Hoài Đức và Cấp 3 An Thạnh. Riêng phần hình ảnh thì thấy thiếu hình của quý thầy Nguyễn Văn Trương, Đặng Trần Thường, Nguyễn Đức Lâm. Ngoài ra, có những tủ kiếng trưng bày hình ảnh hoạt động của trường những năm xưa, hiện vật kỷ niệm như sổ điểm danh, giấy ban khen, bảng danh dự... Thêm vào đó là một số tài liệu về lịch sử của trường cũng như đặc san Xuân Trịnh Hoài Đức của Hội Ái Hữu CGS & HS Trịnh Hoài Đức... Rất tiếc chỉ có những cờ và cúp thể thao những cuộc tranh giải sau này, còn cờ và cúp mà chúng tôi tranh được trước 1975 đã thất lạc hết. Hy vọng sau bài viết này, quý anh chị nào biết những tài liệu hay hiện vật có liên quan đến hoạt động của trường, sẽ giúp trường tìm lại và bổ túc thêm vào Nhà Truyền Thống.

Tất cả cơ sở cũ của trường Trịnh Hoài Đức đã bị phá bỏ lấy chỗ để xây trường mới. Chỉ còn bức tượng ông Trịnh Hoài Đức là còn lại. Ngoài ra, còn có những cây dầu thật to. Từ lúc trồng khoảng năm 1971 tới nay đã hơn 50 năm. Hiện giờ, thân cây có đường kính gần 2 mét và cao khoảng 40 mét. Bây giờ cây cao quá lại trở thành nỗi lo của Ban Giám Hiệu vì sợ nhánh khô rớt xuống gây tai nạn cho học sinh. Thế nhưng tìm người cắt cành khô ở trên cao rất khó - theo lời của thầy Hiệu Trưởng.

Về thăm trường xưa mà thành ra đi xem trường mới. Ngôi trường Trịnh Hoài Đức ngày xưa trong hoài niệm đã không còn nữa. Thay vào đó là một ngôi trường mới, to lớn đầy đủ vật chất, khang trang hơn trường xưa rất nhiều. Các em học sinh ngày nay có điều kiện rất tốt để học tập

và vui chơi. Thế nhưng tôi thấy có vẻ trường đã phát triển hơi quá sức. Thêm vào phần nội trú ở phía sau sẽ làm cho khối lượng công việc của Ban Giám Hiệu tăng lên rất nhiều. Liệu quý thầy cô có kham nổi không?. Mô hình nội trú có phải là mô hình học tập tốt hay không? Điều này còn mới quá, khó mà biết được.

Nếu tôi là một học sinh trường Trịnh Hoài Đức ngày nay chắc tôi không thích ở nội trú đâu mà chỉ mong hết giờ học sẽ được về ở với gia đình, với xã hội (trừ khi ở xa tới học).

Nếu tôi là một học sinh Trịnh Hoài Đức ngày nay tôi ước mong:

\* Sau giờ học sẽ được chơi những môn thể thao mình thích như đá banh, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, võ cầu...

\* Được học thêm những môn tự chọn như vẽ, nặn tượng, chụp hình, học ca, đánh đàn, đánh trống, học cách làm thơ, viết báo... hoặc những môn học thực tế như: nam thì sửa điện nhà, sửa xe đạp, xe gắn máy, chăn nuôi, trồng tía; nữ thì học cắt may, sửa quần áo, nấu ăn, làm bánh... Những môn này không tính vào chương trình học chính khóa. Ai thích muốn học môn nào thì học. Nếu không thì lập nên những câu lạc bộ để học sinh tham gia cho vui...

\* Được tham gia trại Tết, trại hè, học tập làm lãnh đạo cộng đồng... thỉnh thoảng được đi thăm viếng những thắng cảnh trong tỉnh và ngoài tỉnh để tăng thêm tình yêu thương quê hương, dân tộc.

\* Mỗi năm trường sẽ có đặc san xuân của học sinh Trịnh Hoài Đức để các bạn học sinh tham gia viết bài, cùng ghi lại những tâm tình trong thời gian đi học, khoảng thời gian vui vẻ và hạnh phúc nhứt của đời người...

\*\*\*\*

Thăm trường xưa hy vọng tìm lại chút dư âm ngày cũ. Viếng trường mới và ngạc nhiên với nhiều đổi thay và phát triển quá sức tưởng tượng. Ghi lại vài hàng nơi đây để giới thiệu với quý thầy cô và anh chị những điều mới lạ về ngôi trường thân yêu của chúng ta mà ngày nay đã khác hẳn. Hơn 50 chục năm rồi, thay đổi cũng là chuyện thường tình mà thôi./

(Ghi chú: Bài viết tháng 2/2023, nay chắc đã khác nhiều)

# Tết năm Thìn nghĩ về nguồn cội

**GS Phan Thanh Đào**

Nói về nguồn gốc, dân tộc nào cũng có một huyền thoại. Huyền thoại ấy xuất hiện từ xa xưa và nhiều khi mang những ý nghĩa nhân sinh thâm thúy và có khi từ đó mà hình thành nên truyền thống của dân tộc.

Sử chép rằng dòng họ có công dựng nước đầu tiên của dân tộc ta là họ Hồng Bàng, hai chữ Hồng Bàng là chỉ cho một giống chim lớn. Câu chuyện về họ Hồng Bàng được sách Lĩnh Nam Chích Quái chép như sau:

Cháu ba đời họ Viêm Đế Thần Nông là Đế Minh sinh ra con là Đế Nghi. Đế Minh trong chuyến đi tuần thú phương Nam, tại miền Ngũ Lĩnh, gặp được người con gái của bà Vụ Tiên, đem lòng yêu thích rồi cưới về, sinh ra Lộc Tục, Lộc Tục dung mạo đoan chính, tuổi nhỏ đã thông minh, nhanh nhẹn, Đế Minh lấy đó là sự lạ, muốn truyền ngôi cho, nhưng Lộc Tục cố nhường cho anh là Đế Minh, quyết không dám nhận. Vì thế Đế Minh cho Đế Nghi thay mình cai trị phương Bắc, còn Lộc Tục thì phong là Kinh Dương Vương cai quản phía Nam, gọi là nước Xích Quỷ.

Kinh Dương Vương có tài xuống thủy phủ, nhân đó, lấy con gái của Động Đình Quân là Long Nữ, sinh ra Sùng Lãm. Sùng Lãm tức là Lạc Long Quân, sau thay cha trị nước, còn Kinh Dương Vương sau không rõ đi đâu.

Lạc Long Quân chỉ cho dân cách cày cấy, cách ăn mặc. Nước nhà từ đó mới có thứ tự vua tôi, trên dưới, có luân thường của cha con, vợ chồng. Lắm lúc Lạc Long Quân trở về thủy phủ mà trăm họ vẫn được yên vui. Hễ dân có việc, cứ gọi Lạc Long Quân rằng:

- Bố ơi sao không về cứu chúng con.

Thế là Lạc Long Quân liền trở về ngay. Người Việt gọi Phụ là cha hoặc bố, gọi quân là vua từ đó. Sự oai linh cảm ứng của Lạc Long Quân không ai có thể lường được.

Sau Đế Nghi truyền ngôi cho con là Đế Lai,

vì thấy phương Bắc bình yên vô sự, lại nhớ chuyện ông mình là Đế Minh đi tuần thú phương Nam mà gặp được tiên nữ, Đế Lai liền sai kẻ bề tôi là Xuy Vưu thay mình cai trị nước, rồi đi tuần du xuống nước Xích Quỷ ở phương Nam. Đến nơi, Đế Lai thấy Lạc Long Quân đã về thủy phủ, trong nước vắng vua, bèn để con gái yêu cùng kẻ hầu và thị nữ ở lại Hành tại còn mình đi chu du khắp thiên hạ ... xem các thắng cảnh thấy có nhiều hoa thơm cỏ lạ, chim quý thú hiếm, nào sừng tê, ngà voi, hoặc đồi mồi vàng bạc, châu báu, trầm hương v.v.... lại có cả những sơn hào, hải vị. Khí hậu bốn mùa mát mẻ, không nóng, không lạnh. Đế Lai yêu thích mà quên cả việc trở về. Dân Nam khổ vì sự phiền nhiễu, không an lành như trước, ngày đêm mong ngóng Lạc Long Quân, họ cùng nhau cất tiếng gọi:

- Bố ơi, bố ở đâu sao không về cứu chúng con.

Lạc Long Quân liền trở về và thấy Âu Cơ đang ngồi một mình, dung mạo tuyệt đẹp nên nảy sinh yêu thích, bèn hóa phép biến thành một chàng trai hình dáng xinh đẹp, chung quanh nhiều kẻ hầu người hạ, tấu nhạc vang đến nơi Âu Cơ đang ở một mình, Âu Cơ thấy Lạc Long Quân lòng cũng xiêu xiêu, Long Quân bèn đón Âu Cơ về Long Trang.

Đế Lai trở về, không thấy Âu Cơ bèn sai quân thân đi tìm kiếm khắp nơi nhưng Long Quân có phép thần, biến hóa trăm hình ngàn vẻ: Nào là yêu tinh ma quỷ nào là rồng rắn, hổ voi khiến kẻ đi tìm sợ hãi, không dám sục sạo. Vì thế Đế Lai phải về phương Bắc.

Long Quân và Âu Cơ ở với nhau được hơn một năm, Âu Cơ sinh ra một cái bọc. Sau bảy ngày, bọc ấy nở ra một trăm cái trứng, mỗi trứng lại nở thành một người con trai, Long Quân bèn đón về nuôi, các người con không cần bú mớm mà vẫn lớn, trí dũng lại song toàn, mọi người lại

kính phục cho là đàn con phi thường.

Nhưng Long Quân cứ ở mãi thủy phủ, khiến mẹ con Âu Cơ buồn khổ, nên dắt dìu nhau trở về phương Bắc, về đến biên giới. Hoàng đế hay tin, lấy làm lo sợ, sai quân canh giữ các cửa ải, mẹ con Âu Cơ không về Bắc được, ngày đêm gọi Lạc Long Quân:

- Bỏ ở nơi nào sao nữa để mẹ con buồn khổ?

Long quân liền hiện về, gặp nhau ở Tường Dã, Âu Cơ khóc và nói:

Thiếp vốn người phương Bắc, nay ở với chàng sanh được trăm con trai, nay không nơi nương tựa, vậy xin chàng đừng xa lánh khiến cho thiếp thành kẻ không chồng, các con thành trẻ không cha, thực là đau khổ.

Long Quân nói:

Ta là giống rồng đứng đầu các loài dưới nước, còn nàng là giống tiên làm người trên đất, tuy âm dương khí tụ mà sinh con, nhưng không sao ở mãi với nhau được, vì hai giống tương khắc như nước với lửa nên khó mà ở với nhau lâu được. Nay đành phải chia ly, ta mang 50 con về thủy phủ, còn nàng đem 50 con ở lại đất liền rồi chia nước cho chúng cai trị. Dù lên ngàn hay xuống biển, hễ có việc thì gắn bó với nhau mà làm, không nên rời bỏ nhau.

Trăm người con đều bằng lòng, rồi chia tay nhau, Âu Cơ đưa 50 con trai đến đất Phong Châu, tức là vùng huyện Bạch Hạc rồi cùng nhau tôn người con trưởng lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương và đặt tên nước là Văn Lang.

Chính từ câu chuyện này mà lịch sử cho họ Hồng Bàng có công dựng nước và dân tộc ta tự cho mình là con rồng cháu tiên.

Tuy nhiên phân tích cho rõ câu chuyện huyền sử trên chúng ta sẽ lần ra một số vấn đề:

Trước hết, căn cứ vào thế thứ thì Lạc Long Quân, tức là Sùng Lãm có cha là Kinh Dương Vương (Lộc Tục), mẹ là Long nữ, con gái của Động Đình Quân, Vậy Long quân là con rồng.

Âu Cơ, ở truyền thuyết cho là con gái cung

của Đế Lai, mà Đế Lai có bà nội (vợ của Đế Minh) là Tiên nữ (vì là con gái bà Vụ Tiên), thế thì Âu Cơ đúng là cháu tiên, vậy dân tộc ta tự xưng là con rồng cháu tiên là có căn cứ.

Có người cho rằng nếu xét về huyết thống thì Lạc Long Quân và Âu Cơ là chị em con nhà chú, nhà bác.... tuy nhiên chúng ta không nên đọc huyền sử bằng con mắt của người đời nay, một khi mà sự việc xảy ra từ thời chưa có sử, tức chưa có luân lý mà nên hiểu ngụ ý của người xưa là muốn nói rằng dân tộc ta nên coi nhau như người cùng máu mủ, vì “một giọt máu đào vẫn hơn một ao nước lã” .

Người ta lại thắc mắc: Sao không phải là cha tiên, mẹ rồng mà là mẹ tiên cha rồng?

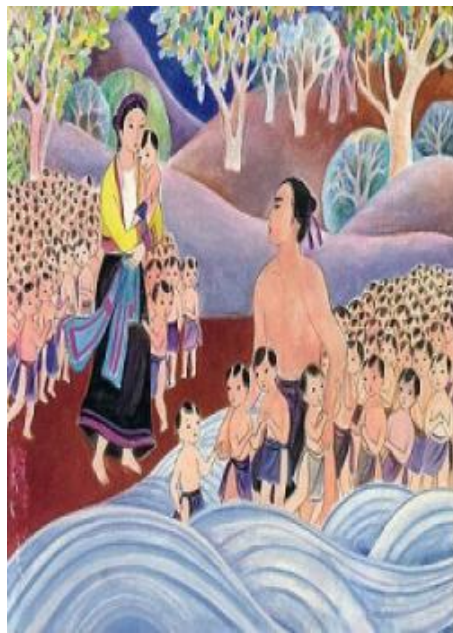
Có lẽ người xưa ngụ ý nói lên cái gốc mẫu hệ của dân tộc, vả lại dân tộc nông nghiệp có truyền thống tôn trọng phụ nữ mà sách vở đã dẫn ra nhiều chứng cứ.

Trong câu chuyện trên lại có nhắc đến khái niệm Âm-Dương phải chăng người xưa đã phản ánh đúng qui luật của triết lý Âm Dương là “âm trung hữu dương căn” (trong Âm có chứa cái mầm của Dương) và “Dương trung hữu Âm căn” (trong Dương có chứa cái mầm của Âm) . Theo luật này thủy phủ thuộc Âm nên có cha Rồng ở, còn núi, hay trên đất liền là Dương nên là nơi ở của mẹ Tiên.

Chi tiết Âu Cơ sinh bọc trăm trứng: Số một trăm chỉ là tượng trưng chỉ có số nhiều, lại gợi nhớ về nhóm Bách Việt, lại cũng có nghĩa: Tuy nhiều nhưng chỉ là một (bỏ hai số không) đó là ẩn dụ của truyền thống đoàn kết: “trăm người như một” đó là bài

học về sự đoàn kết để tồn tại của giống nòi Việt. Truyền thống ấy có từ trong trứng nước, một thuộc tính vốn có của dân tộc để từ đó nảy sinh hai tiếng “đồng bào” vô cùng thân thương và nhiều ý nghĩa.

Trong câu chuyện huyền thoại trên về nguồn gốc của dân tộc ta chắc chắn còn nhiều ý nghĩa ẩn chứa bên trong, với phạm vi một bài báo, chúng ta tạm thời kết thúc ở đây./.



# Kỷ niệm vui buồn với thầy Nguyễn Bé Tám

Huỳnh Anh Tuấn (khóa 16)

Đầu năm lớp 8, lần đầu tiên tôi được học môn Âm nhạc. Môn học này do Thầy Nguyễn Bé Tám phụ trách. Thầy có vóc người vừa phải, hơi ốm, nước da sạm màu và gương mặt có vẻ khắc khổ. Khi đi dạy, Thầy thường vận bộ âu phục với áo gilet khoác ngoài.

Trong giờ của Thầy, chúng tôi lần lượt học những nội dung căn bản về nhạc lý, ký âm pháp: cách đọc và ghi các note nhạc theo các cao độ khác nhau, các ký hiệu về trường độ, nhịp và phách... Sau đó, Thầy cho mọi người tập hát.

Thầy Bé Tám tốt nghiệp trường Quốc Gia Âm Nhạc, nên về trình độ chuyên môn thì không phải bàn. Tuy nhiên Thầy nổi tiếng là người cầu toàn, khó tính đến độ nghiêm khắc. Thầy sửa chữa cho chúng tôi từng lỗi nhỏ khi tập hát. Tôi nhớ Thầy đã tập cho chúng tôi hát đi, hát lại nhiều lần bài “Tổ quốc ơi ta đã nghe” của nhạc sĩ La Hữu Vang:

*“Ôi tổ quốc ta đã nghe lời réo gọi*

*Trong tiếng hòn trong máu lửa ngập trời*

*Tùng giây nghe quê hương xốt xa đây trong  
con thê lương...*

*Thù ai gieo đau thương bao suối lệ tràn  
dâng muôn phương...”*

Bài này có nhiều chỗ cần lên giọng, xuống giọng hoặc có chỗ phải hát mạnh mẽ, có chỗ phải tình cảm, thiết tha; học sinh phải chú ý tập luyện nhiều mới đạt. Một buổi kia, trong lúc đang ra sức hướng dẫn cả lớp hát bài này, Thầy phát hiện hai học sinh đang trao đổi với nhau bằng cách dùng tay gõ mặt hiệu dưới gầm bàn. Lập tức, hai bạn đó được yêu cầu ra đứng chỗ cột cờ và được “thoải mái” gõ tay liên tục vào bục xi măng.

Ngoài nhiệm vụ dạy môn Âm nhạc, Thầy còn đảm nhận việc phát động phong trào ham

thích âm nhạc, hoạt động văn nghệ trong học sinh, phát hiện các tài năng trẻ và dẫn dắt đội văn nghệ của trường. Để làm được điều này, Thầy mở các lớp miễn phí dạy hát, dạy chơi đàn guitare, thổi kèn, sáo, đánh trống... mà ai cũng có thể tham gia. Địa điểm tập luyện thường là căn phòng nằm ngay góc cầu thang của dãy lầu hoặc phòng thí nghiệm của trường. Giờ tập được sắp xếp sao cho ít trùng nhất với giờ học của các em học sinh tham gia. Qua những buổi tập luyện đó, Thầy đã chọn ra được những giọng ca thiên phú bẩm sinh như: Chị Hồ Thị Liên Hoa, bạn Nông Thị Ngọc Liên, em Lâm Thúy Mai... Bên cạnh đó, những học sinh có thành tích tốt trong các lớp học sử dụng nhạc cụ, cũng được Thầy kèm cặp thêm để có thể đưa vào vị trí dự bị cho ban nhạc (lúc đó thành phần ban nhạc chính thức gồm anh Nguyễn Việt Cường và anh Huỳnh Ngọc Bích chơi guitar điện, em Nguyễn Quốc Vinh chơi trống).

Khi gần đến ngày trình diễn văn nghệ - như dịp cắm trại Tết hoặc lễ tổng kết niên học - những người được chọn vào đội văn nghệ phải tập luyện thường xuyên hơn. Tôi còn nhớ Thầy đã bỏ công rất nhiều để gầy dựng bài trường ca “Con Đường Trước Mặt” của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ. Bài hát khởi đầu như một lời kể chuyện cổ tích: *“Từ ngàn xưa, nước chúng ta thái bình. Bao dân tình đều an vui...”*. Sau đó là giọng đơn ca trầm bổng bổng, réo rắt kể về những nỗi đau của dân tộc qua nhiều thời kỳ đấu tranh chống giặc ngoại xâm – đây là phần trọng tâm của bài hát. Bài trường ca kết thúc với một điệp khúc lạc quan, mạnh mẽ hướng về một tương lai tươi đẹp:

*“Đường ta đi điều bay cuối xóm,  
Đường ta đi trẻ thơ hát cười,*

*Đường ta đi người yêu đất mới,  
Đường ta đi chim hót reo vui.*

*Ôi con đường Việt Nam, Ôi con đường Việt Nam!...*

*Hai mươi lăm triệu trái tim ta  
Sống yên vui, yên vui một nhà”*

Qua gần hai năm trời tập luyện, với gần 50 người tham gia lúc đầu, bài trường ca này được trình diễn chính thức trên sân khấu vào dịp Tết đầu năm 1975 bởi một nhóm chỉ khoảng 10 người được tuyển chọn.

Giống như khi dạy học, Thầy Bé Tám rất cầu toàn, khó tính và dễ bộc lộ cảm xúc trong quá trình hướng dẫn tập luyện các tiết mục văn nghệ. Khi một thành viên trình diễn đạt yêu cầu, Thầy không tiếc lời khen ngợi, làm cho người được khen có cảm giác bay bổng. Ngược lại, khi nảy sinh vấn đề không như ý, Thầy có thể dễ cảm xúc tuôn trào với mức độ thật mãnh liệt. Một hôm, chúng tôi vào phòng thí nghiệm xem đội văn nghệ tập luyện. Không biết đã có sự bất đồng ý kiến như thế nào với Chị Liên Hoa (giọng đơn nữ), Thầy bỗng hét lớn: “Em có muốn tôi tự tử trước mặt em ngay bây giờ không?”. Lúc đó, chúng tôi sợ hãi rút vội ra ngoài. Các em học chơi nhạc cụ cũng không được ngoại lệ. Có lần, Thầy nổi cơn thịnh nộ vì một nhóm học sinh đã vô ý sử dụng sai nguồn điện, làm hư hỏng một ampli của ban nhạc. May mà có Thầy Lê Vĩnh Thọ và một số thầy khác lên tiếng nên sự việc được đánh giá là một sai sót không cố ý và cũng là lần đầu, không em nào bị kỷ luật. Đa số học sinh đều thông cảm cho các tình huống biểu lộ cảm xúc quá mức đó vì hiểu được tấm lòng tận tụy, hết sức lo cho công việc của Thầy.

Công việc chuyên môn vất vả là vậy, điều kiện sống của Thầy cũng rất khó khăn. Khoảng năm 1974 -1975, Thầy được nhà trường giao cho một phòng trong dãy nhà của phòng thí nghiệm để làm chỗ ở. Gian phòng nhỏ hẹp này được Thầy tận dụng làm nơi cất giữ một số nhạc cụ của trường, vừa là chỗ

nuôi gà để kiếm sống thêm. Trong những ngày nghỉ, Thầy cho phép chúng tôi đến “nhà” Thầy để tập dợt, rèn luyện kỹ năng.

Khi có thời gian nhìn lại, tôi nhận thấy xu hướng âm nhạc của Thầy rất khác biệt so với nhiều người làm văn nghệ đương thời. Những bài hát mà Thầy hướng dẫn tập luyện cho tập thể học sinh như: “Tổ quốc ơi ta đã nghe”, “Con đường trước mắt”.. đều là những bài hát về tình yêu nước, kêu gọi đấu tranh. Đối với các giọng đơn ca nữ, Thầy thường khuyến khích hát những bài tiền chiến: “Son nữ ca”, “Cô láng giềng”, “Dư âm”... Những tiết mục đơn ca xuất sắc này đã được Thầy giới thiệu trong lần trình diễn văn nghệ cuối cùng nhân dịp một phái đoàn của Nhật Bản đến thăm trường.

Sau ngày 30/4/1975, mọi người được biết anh ruột của Thầy – Ông Nguyễn Bé Sáu – là một nhạc sĩ kháng chiến cách mạng. Tuy vẫn tham gia giảng dạy ở trường Phổ thông cơ sở An Thạnh, sau đó là trường Trung học sư phạm Sông Bé, nhưng Thầy không còn đứng ra tổ chức các chương trình văn nghệ như trước. Cuộc sống của gia đình Thầy đã trải qua những giai đoạn rất khó khăn. Nhưng mọi việc cũng dần ổn định khi các con của Thầy lớn lên, ăn học thành tài và đi làm.



Cô Nguyễn Thị Tâm, Cô Lương Thị Chánh, Thầy Lê Đình Sơn, Thầy Từ Văn Nhung, Thầy Nguyễn Bé Tám, Thầy Trần Khắc Cung, Thầy Lê Đình Sơn, Thầy Nguyễn Thuận Nờ nhân dịp về trường



Năm 2018, tôi có vinh dự được phân công đến mời Thầy đi dự buổi họp mặt cựu giáo sư và cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức. Lúc đó, dù đang bị ung thư vòm họng, nhưng Thầy rất vui vẻ khi gặp lại tôi – một học trò cũ – và Thầy đã nhận lời. Ngày 01/05/2018, khuôn viên trường thật đông và vui như lễ hội. Thầy Nguyễn Bé Tám và nhiều cựu giáo sư khác như: Thầy Trần Khắc Cung, Thầy Nguyễn Thuận Nhờ, Cô Nguyễn Thị Tâm, Cô Lương Thị Chánh, Cô Thái Thị Đo, Cô Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Thầy Lê Đình Sơn, Thầy Đặng Văn Danh, Thầy Phan Văn Ban, Thầy Từ Văn Nhung... đã sắp xếp để về trường dự họp mặt truyền thống. Hôm đó cũng là dịp để Ban tổ chức trao kỷ niệm chương “50 năm ngày vào trường” cho các anh chị khóa 14. Nhiều hoạt động sôi nổi đã diễn ra. Riêng tôi, tôi nhớ mãi hình ảnh Thầy Bé Tám mặc bộ áo tràng màu xanh, gương mặt ánh lên những tia hạnh phúc trong khung cảnh tái ngộ với các cựu giáo sư và cựu học sinh của trường.



Thăm thầy Nguyễn Bé Tám năm 2019

Một năm sau, khi nghe tin bệnh tình của Thầy trở nặng, tôi có đến thăm Thầy một lần nữa. Tình cảm thầy trò và những chuyện xưa không sao kể xiết! Tôi ngồi hầu chuyện với Thầy và gia đình rất lâu mới ra về. Đó cũng là lần cuối cùng tôi được gặp Thầy. Ba tháng sau, Thầy ra đi./.

\*\*\*\*\*

# Ngày xưa tôi đi dạy

Trần Bảo Thúy (khóa 14)

Những ngày này, mọi nơi là những kỷ niệm về ngày nhà giáo. Có những người bạn của tui thời trung học, bạn của Đại Học Mỹ Thuật, gần như là nhà giáo rất nhiều. Mọi người nhắc đến và "show" những hình ảnh kỷ niệm về tình thầy trò cùng những niềm vui...

Bỗng tui chợt nhớ có một thời, tui cũng từng "gõ đầu trẻ", nhưng chỉ gõ thiếu nhi thôi các bạn.

Ngày ấy, vào thập niên 1983, khi tui đang kinh doanh, thì người bạn thân XH hỏi tui thích dạy trẻ con vẽ không? Tui nghe chịu liền vì tui rất yêu trẻ.

Nơi dạy là nhà "Văn hoá thiếu nhi thành phố", tui dạy khoá hè, cũng là khoá đầu tiên thử nghiệm dạy trẻ ba tuổi, mà tui "trúng số" dạy cái lớp nhi đồng bé tý kia.

Ngày đầu đến lớp, cả lớp chỉ khoảng hai mươi cháu, và cũng không ai hỏi tui về giáo trình dạy cả. Thế là tui tự nghĩ ra cách dạy, chợt trong đầu lúc đó, tui nhớ và rất thích bản giao hưởng "Sonate ánh trăng" của Beethoven thế là tui vẽ lên bảng con thiên nga, đường nét thật đơn giản, vài gợn nước lặn tản cùng ánh trăng tròn. Tui kêu các cháu nhìn vẽ theo. Tui hỏi:

- Các con có biết con thiên nga không?

Những ánh mắt non nớt kia, cứ nhìn tui lạ lẫm mà hình như lần đầu tiên chúng mới nghe nói đến con thiên nga?. Bây giờ tui mới nghiệm ra chưa chắc bọn trẻ còn không biết con vịt ra sao?

Tui đang lan man bài nhạc giao hưởng trong đầu, bỗng một cậu bé từ cuối lớp bước ra, mặt không cảm xúc miệng lí nhí:

- Dạ cô...

Tui hỏi :

- Có gì không con?

Thằng bé đứng im một lúc, bỗng một "bãi vàng" tung toé khắp nơi !! Mèn ơi ! cảm giác lúc bấy giờ không diễn tả nổi, nhưng tui kịp lấy lại

bình tĩnh nhờ hai phụ huynh đang ở ngoài lớp trông chừng các cháu dùm, tui bèn dẫn thằng bé đến toilet. Nói thiệt lúc đó tui sợ ghê lắm, nhưng thương thằng nhỏ, tui phải lo cho nó, tui còn nhớ giặt cái quần rồi phơi lên lá đu đủ, tui với thằng bé phải đứng chờ năm mười phút cho cái quần khô bớt, rồi mặc lại cho cháu.

Dẫn thằng bé về lớp, tui định đi kiếm người lao công quét dọn, nhưng thực là cảm động, vì hai người mẹ phụ huynh đã dọn sạch sẽ, họ nói :

- Thấy cô giáo còn trẻ quá chắc chưa có gia đình, tội nghiệp cô giáo, nên tui chị dọn hết rồi. Hình ảnh và lời nói trên tui không bao giờ quên.

Thường thì tui cho các cháu vẽ tự do, rồi tui đến từng bài vẽ gợi ý cho các cháu. Trong lớp có một cô bé rất xinh xắn, tui không nhớ tên, con bé vẽ rất đẹp, bài của con bé tui thường cho điểm cao. Một hôm, tui cho các cháu về nhà vẽ "Căn nhà em ở".

Khi nhìn đến bài con bé, cảnh sinh hoạt trong nhà, cháu vẽ ba mẹ, tô màu rất đẹp, tui nhìn kỹ còn một nhân vật mặc váy đỏ chót, với hai cái chun ồm nhách như cọng "chun nhang". Tui mới hỏi:

- Con vẽ ai đây ?

Con bé trả lời:

- Dạ con vẽ cô .

Tui ngạc nhiên:

- Sao con vẽ cô trong nhà con? Mà cô có mặc áo đầm bao giờ ?

- Dạ tại chú con, kêu vẽ cô ... mặc áo đầm nữa...

Tui lúc đó chỉ biết "há hốc mồm", và tui chợt nhớ hình ảnh "ông chú" con bé, mỗi khi đến đón nó, thường nhìn tui thật lâu và gật đầu chào với nụ cười nhẹ. Cuối cùng bài con bé tui chỉ cho tám điểm. Ai kêu vẽ chân tui như "cọng chun nhang" chi.

Tui không sao quên được, lần đầu tiên cảm phong bì tiền lương, lòng tui rất vui, mặc dù số tiền không đáng bao nhiêu, tui thường lấy mua bánh kẹo cho các cháu.

Thời gian ba tháng hè cũng qua. Ngày cuối cùng lớp học, tui thấy con bé mặc chiếc đầm hồng rất đẹp, tóc thắt hai bím cột nơ hồng. Tui đến hỏi:

- Hôm nay con mặc áo đẹp quá vậy.

Con bé trả lời :

- Dạ chú nói con mặc đồ đẹp, chú chở con đi ăn kem...

Giờ ra về, "ông chú" đến đón con bé, hình như chú lấy hết can đảm tiến đến phía tui, chú nói:

- Hôm nay ngày chót, mời cô giáo ăn kem với chú cháu tui... Nhà cô giáo ở đâu, tui xin đưa cô giáo về...

Lời đề nghị thật hấp dẫn, vì trời đang nắng gay gắt, mà hôm nay tui phải cuộc bộ về nhà, nhưng tui đành chùng bước nói lời cảm ơn. Tui nhớ hoài, khi nhìn ánh mắt thất vọng của con bé...

Trên đường về, ánh mặt trời vươn thẳng trên đầu ngọn cây. Tôi đi dưới hàng cây soi bóng, phải vậy thôi vì "ván đã đóng thuyền " rồi các bạn ạ...

Sài Gòn 11/2016



## Ước mơ

Trần Bảo Thúy (khóa 14)

Trong mỗi chúng ta có lẽ ai cũng ước mơ. Có những ước mơ xa vời mãi không thực hiện được, nhưng có những ước mơ giản dị, đôi khi không phải cho chính mình mà cho những người thân yêu bên mình, đó là những ước mơ tốt đẹp, hay cao quý kia vẫn ở mãi bên trong chúng ta không ai có thể tước mất.

Người ta nói: Ước mơ giống như loài chim, cảm nhận buổi ban mai và khẽ khàng cất tiếng hót khi trời vẫn còn tối. Đôi khi cứ ngỡ đã chạm tới điều mong muốn, nhưng không phải vậy, trời đã sáng đâu ?

Ước mơ không có ngày hết hạn, nhưng có khi thời gian đã gần cạn, đến lúc ta tự hỏi có còn với tới đề niêm mơ ước trở thành hiện thực? Chỉ là điều giản dị thôi mà ...

\*\*\*\*\*

# Tới Tuổi Già

Trần Đông Thành (khóa 4)

Gỡ thêm một tờ giấy lịch, già thêm một vết nhăn.

Mỗi năm một tuổi cộng lên thêm  
 Dĩ vãng còn là những nỗi niềm  
 Bè bạn người còn người lại mất  
 Thân già tuổi hạc bóng qua đêm  
 Lỡ làng tóc bạc không còn sức  
 Ngán ngẩm sự đời chỉ chuyện phim  
 Nhà ở Nursing home lão bá  
 Ai thương cứ đến đó mà tìm

Trọng đời tuổi một người có thể là 50, 70, 100 hay cao hơn nữa lúc “ra đi”, như vậy kể cũng dài lắm, nhưng đời người chỉ gói gọn trong bốn chữ Sinh, Lão, Bệnh, Tử. Già là giai đoạn khốn nạn nhất trong số kiếp của con người vì “Già” là số tuổi “Lá rụng” lúc người ta còn sống, được miêu tả qua hình thể một ông già hay bà già lưng còng mắt yếu, chân tay run rẩy, đi đứng lụm cụp, cầm đũa ăn cũng không xong, làm tí xíu thở phì phò mệt nhọc.

Lớp người già đa số đều có cháu nội cháu ngoại đầy đàn. Họ thèm muốn ở gần con cháu, nhưng con cháu vì hoàn cảnh nào đó không về nhà gần gũi với ông bà được, nên trong cảnh ngộ này người già rất buồn và cảm thấy cô đơn! Bị bỏ rơi!

Hôm nọ tôi đến thăm một người bạn trong Nursing Home (Nhà Dưỡng Lão). Đó là một tòa nhà lớn, phố trệt, trước có sân hoa viên trồng cây mát mẻ, sang trọng; trong gồm nhiều phòng như một khách sạn. Mỗi phòng kê vài giường sắt cách nhau chừa một đường đi nhỏ, thùng rác nhỏ, sẵn khăn trải giường trắng phều, mền bông cho cụ ông cụ bà trú ngụ dài hạn. Một bàn nước chung bình bông. Họ nằm. Ngồi, lom khom đi tới đi lui lủ thủ trong phạm vi khuôn viên. Họ ít nói. Ít

cười. Lặng lặng. Khi đi ngang qua dãy phòng E, có triển lãm tranh sinh hoạt nội bộ; một trong các “Đô thị” của làng bô lão, tôi thấy nào ông nào bà ngồi xe lăn tay đẩu trước cửa phòng. Một lão bà ốm tong teo, lưng còng co dúm, tóc bạc trắng vói nắm tay tôi vầy vầy ngoắc lại gần.

- Ông ơi! Chú ơi! Ở lại đây nói chuyện với tui cho vui! Cả ngày không có ai chuyện trò với tui hết đó! Bi giờ tui như tượng đá sống bằng chết!

Tôi có dịp quan sát người đối thoại khoảng 60 tuổi, trí óc còn minh mẫn.

Nên tò mò:

- Bà còn trẻ sao bà vào ở đây?

Miệng cười méo máo:

- Con tui thái tui vô đây ông ạ! Tui nhớ nhà lắm lắm. Tui muốn gần con cháu hè

Tôi an ủi:

- Con cái bà đi làm việc không săn sóc bà ở nhà được, nên đưa bà vào đây, có người lo cho bà chu đáo hơn vậy mà.

Bà lão lắc đầu. Hơi thở từng con ồ ồ:

- Tui bệnh tai biến con tui làm giấy tờ đưa tui vô đây.

- Ở đây bà thấy thế nào, có bằng lòng và vui không?.

Lại lắc đầu.

- Vui gì mà vui, nản lắm ông ơi! Mà không bằng lòng cũng không được. Con đặt đầu cha mẹ phải ngồi đó. Khổ quá!

Rồi bà tiếp lời giọng hờn trách:

- Nào ai biết cho tui, tui nhớ nhà quá chú ơi. Con ôi! Con bỏ mẹ sao đành đoạn vậy con!

Bà còn kêu trời cầu cứu “Trời ơi! Trời..”

- Sao bà phiền trách con bà như vậy?

Bà méo máo “... mắt cha mắt mẹ như đờn đứt dây”

Tôi bất nhẫn nhưng không biết làm sao hơn là từ giã bà đến thăm người bạn già.

\*\*\*

Gặp một nhân viên làm việc, tôi hỏi:

- Chị à! Mấy người già sao không ở trong phòng nghỉ ngơi mà ngồi xe lăn trước cửa phòng chị vậy?

Chị đi nhanh có lẽ bận việc, vừa trả lời ngắn gọn:

- Đó là chuồng reo rồi đó nghen. Họ sắp tới giờ cơm. Ở đây phải đưa các ông già bà lão vào khuôn khổ để quản lý.

Câu trả lời trên cho tôi một nhận xét người già ở Nursing Home phải sống theo kỷ luật giờ ăn, giờ ngủ, giờ sinh hoạt nằm trong thời dụng biểu. Bất khả kháng.

Dãy phố rộng lớn chia ra nhiều ngã quanh co, mỗi ngã có đề chữ phân biệt E, K, L, M, N... đó là tên đường cho thân nhân tìm thân bằng quyến thuộc cho dễ. Lao công đang cặm cụi lau sàn gạch mỗi dãy phố bóng loáng, người đi ngang còn in bóng. Dọc theo bờ tường có gắn hình các cụ, nhân viên làm việc. Trang trí hình ảnh các cụ sinh hoạt ăn uống, ca hát khi có các đoàn văn nghệ giúp vui.

Tới giờ, một bác sĩ đến từng phòng thăm bệnh nhân. Tôi thăm hỏi ông ta làm vì lương tâm lương y hay do nghề nghiệp?

- Chào bà! Tôi đến lo sức khỏe cho bà đây.

Một cụm nhãn nhún co dúu trên nét mặt già nua bà lão.

- Ông là ai vậy?

- Dạ! Bác sĩ đến thăm bệnh nhân.

- Dạ! Chào bác sĩ!

Ông ta lấy Stethoscope đặt trước ngực và sau lưng bệnh nhân rồi biên tên thuốc trị liệu đưa cho y tá.

- Tất cả tốt \_

Bác sĩ chào biệt, theo lịch trình có tính cách thường xuyên, hàng ngày y tá đến thăm các giường bệnh lấy máu và cho thuốc.

\*\*\*

Tôi vô phòng bạn tôi. Đạt nằm giường trong bên cạnh hai giường của hai ông già tuổi ngoài 80.

Đạt gặp tôi hẳn mừng lắm. Nó líu lo nói chuyện này qua chuyện khác. Tuổi của Đạt 68.

Bác sĩ cho biết Đạt bị bệnh gan B. Nó qua Mỹ một mình không bà con thân thích.

Tình cảm vui vẻ nhờ dựa vào bạn bè.

Nó than thở với tôi:

- Ở đây buồn lắm mày ơi!

Tôi an ủi:

- Nhưng có bác sĩ, y tá lo thuốc men cho mày.

Đạt nhìn cặp mắt xa xăm.

- Chỉ được có chút ấy. Ở đây không phép dùng điện thoại mày ơi. Tao còn còn cần nhiều nữa mà tao không có.

- Ví dụ như..

Nó nói liền:

- Tình cảm bạn bè, điện thoại người thân ở quê nhà, thăm con cháu vân vân và vân vân.

- Ở đây có người lo cơm nước, chỗ ngủ đàng hoàng. Có người chăm sóc thuốc men. Như vậy là hạnh phúc rồi mày ơi!

Đạt nói móc:

- Mày nghĩ đó là hạnh phúc thì vô đây sẽ biết!

Một nhân viên vào phòng đẩy xe lăn cho một ông già chân liệt ra khỏi phòng. Tôi hỏi:

- Anh đưa bác này đi đâu?

Đạt nhanh nhẩu trả lời:

- Tới giờ cơm trưa rồi. Bữa cơm tập thể.

- Thường họ cho ăn gì, mậy?

- Đủ thứ. Khi thì cá khi thì thịt. Rau nấu chín. Thức uống có nước lọc đôi khi nước táo hay cam.

Tôi hỏi thêm:

- Ăn rồi họ đưa mình về phòng nghỉ?

Nó khôì hài châm biếm:

- Chưa! Ra vườn dạo kiểng xem hoa cái đã!

Chắc trong tâm trí mày nghĩ tao là vua.

Tôi vỗ tay, hài cho vui.

- Vậy là cha thiên hạ rồi!

Miệng thằng bạn méo xẹo:

- Ủ! Thì vô đây làm cha đi con!

\*\*\*

Đây chuyện gia đình tôi. Tôi nay 73 tuổi. Ốm nhom. Mất ngủ. Ăn quấy quá cho qua ngày. Tình trạng nhớ trước quên sau. Ho sù sụ. Đi quanh quẩn trong nhà cũng phải chống tó.

Tôi nghe lén con cái bàn luận gửi tôi vào Nursing Home. Chúng bảo nhau:

“Nursing Home chánh phủ lo!”

“Anh nghĩ đưa ba vô Nursing Home tiện cho ba lắm”.

“Ồ đó người ta lo thuốc men cho ba mình an tâm”

“Ồ Nursing Home lần lần ba làm quen với các bạn già”

Trong tình thế bị động, dầu muốn dầu không tôi “đành” quyết định một cách miễn cưỡng:

- Ba chuyển nhượng nhà qua tên các con rồi đưa ba vô nhà dưỡng lão an trí! Hi...hi...

\*\*\*

Tôi đã chính thức có tên “Tỵ nạn” trong danh sách để hưởng quyền lợi khi vào ở Nursing Home. Nơi đây, di dân, nơi cư ngụ “An trí” nhiều bô lão, old gentlemen, handicap, tuổi tôi, lớn hơn, nhỏ hơn cũng có. Một dãy apartment “Hiệp chủng quốc” Mỹ, Mễ, Ấn Độ, Tàu, Miên, H’Mông, Thái, Việt Nam... Người gốc An Giang, Người Đà Nẵng, Kẻ Biên Hòa, Bình Dương, Hà Nội... Hiện tại mỗi người một hoàn cảnh dở khóc dở cười ở tuổi già côi cút.

Thủ phủ đây có bác sĩ, y tá thăm bệnh. Có vườn hoa. Có cơm ăn.

Tại đây nhiều cụ già tư lự như nhà bác học trầm ngâm. Hoặc nhà thương Chợ Quán đặt tại Mỹ các tiền bối nói lảm nhảm cả ngày. Nhiều “thây ma” ngồi trên xe lăn hàng giờ bất động, xác cở cây. Có lão thì hát nghêu ngao ! Trước phòng xuất hiện nhiều nhân vật la hét âm ỉ hoặc cười ha hả!

Tôi bắt đầu thấy chán, đến sợ hãi!

Tôi cảm xúc trơ trọi vì không bạn bè, không thân thích. Muốn gào thét. Bị áp lực của cô đơn. Tù giam lỏng! Gò bó trong phạm vi dinh thự.

Tôi đang sống tâm trạng của bà lão gập khi tôi chưa vào đây. Không có người nói chuyện, thềm “Nói” thềm “Nghe”, thềm nhìn người qua lại.

24 giờ trong ngày chúng tôi chỉ biết “Ăn” “Uống thuốc” “Dạo mát bắt đắc dĩ” “và “Ngủ mà mắt chưa hề nhắm”! Âm thực theo quân trường!

Có thể nói lão ông lão bà ban đầu vô đây tinh thần còn minh mẫn nhưng ở lâu họ sẽ trở thành cái xác khô héo, đờ đờ, ngô ngố! Hoặc vô sinh!

\*\*\*

Bạn già trong đại gia đình Nursing Home “Một buổi mát trời bạn láng giềng cắt hộ khẩu, ra đi không bao giờ hồi hương”. Mới thấy bạn hôm nay thì mai bạn đã đi xa rồi. Họ ra đi âm thầm. Khe khẽ từ từ. Lại bổ sung.

Một hôm có người bạn đồng liêu tới thăm tôi với khuôn mặt của một tù chung thân, cầu cứu:

- Anh nói dùm con tôi đưa tôi về. Tôi điên mất! Hu! Hu!... Hãy đưa tôi về nhà đi anh! Anh làm ơn!

Lúc ấy ngoài trời âm u. Đầu ngọn cây tàng lá rậm rạp như đội cái nón bành bông trước cơn giông.

*Hai thằng bạn già ôm nhau khóc không còn giọt nước mắt. Tôi sứt sùi muốn trả lời gã: Cối trăn ai, Nursing home là nhà final của tụi mình còn muốn đi đâu nữa ông bạn già ơi!*



## Cảm xúc ngày cuối năm

*ngày cuối cùng của năm  
lòng chợt thấy bần khoăn  
mong vơi đi phiền não  
cuộc sống thoi nhọc nhằn  
dang tay chào năm mới  
tháng ngày đây an nhiên  
con tim vui phơi phới  
thơ nở nụ cười hiền*

**hoangthilangmay**  
(31/12/2022)

# Thơ và thầy đồng một nghĩa như nhau

GS Võ Kỳ Điền

Nhớ có lần ông bạn đồng nghiệp kể cho tôi nghe một câu chuyện vui. Số là lúc dạy học, có em học sinh đến xin phép thầy để được vào lớp bán tập thơ ronéo vừa mới in xong. Thầy cũng không biết em đó tên gì, học lớp mấy, thơ đó hay dở ra sao, phán đại một câu, tôi nhớ lại không biết có đúng chính xác vậy không: “tụi em còn nhỏ quá mà làm thơ in ấn đơn sơ như vậy làm sao mà bán cho được, ai mà mua!”

Vừa nghe bạn kể xong, tôi thấy câu nói đâu có gì sai, đúng sự thật mà. Nếu vào trường hợp tôi thì tôi cũng nói y như vậy. Bạn đọc có biết em học sinh liều mạng in thơ bán đó là ai không? Nhưng tại sao tôi lại nhắc đến câu chuyện này. Tôi xin nói ngay để các bạn khỏi sốt ruột. Em đó đang học lớp đệ tam trường trung học Ngô Quyền Biên Hòa tên là Nguyễn Hoàng Hải, bút danh khi làm thơ là Nguyễn Tất Nhiên. Dĩ nhiên khi nói tới tên tuổi này thì các bạn đã dư sức biết tài năng thiên phú thi sĩ này rồi. Và các bạn cũng dư sức biết luôn tài năng thường thức văn nghệ của ông bạn giáo sư của tôi ra sao rồi!

Anh bạn tôi đúng là gặp phải cảnh lỡ khóc lỡ cười. Nhưng đâu phải chỉ có mình bạn gặp cảnh trở trêu ngang trái đó. Tôi có lần cũng hơi hơi giống như vậy. Số là năm vừa ra trường, tôi được điều động về dạy ở trung học Hoàng Diệu Sóc Trăng. Không biết ông Giám Học coi tướng coi tá tôi thế nào mà mùa Tết năm đó giao cho tôi cái trọng trách làm tờ báo Xuân cho nhà trường. Ở chuyện gì thì khó chớ chuyện làm báo làm chí cho trường thì dễ quá mà, có gì khó khăn đâu. Hạn cho các em học sinh viết và gửi bài, thầy chỉ cần chịu khó đọc và lựa bài nào khá hoặc đúng tiêu chuẩn thì chọn và đăng, rất là đơn giản...

Đến khi báo được in ra và sắp đưa đi phát hành thì có một em học sinh đến gặp tôi ngay cửa lớp với vẻ mặt cau có khó chịu. Em đeo kính cận rất nặng độ, dáng người ốm yếu mong manh, gương mặt này lạ tôi chưa từng gặp em lần nào, ngạc nhiên và chờ đợi. Em hỏi ngay: - tại sao bài

thơ em viết không được thầy chọn đăng? Sau khi hỏi tới hỏi lui tìm hiểu, tôi trả lời rất thành thực cho em rõ lý do tôi không đăng bài thơ này vì khi đọc tôi không hiểu. Tôi còn nhớ rõ câu đầu bài thơ đó như vậy: “Nó giết tôi bằng tri thức hiện hữu”. Vì không hiểu câu đầu nên tôi không đọc tiếp các câu sau. Tôi cũng biết ngay em bị ảnh hưởng nặng nề khuynh hướng hiện sinh thời thượng của thi sĩ Phạm Công Thiện như:

- tôi giao cấu mặt trời sinh ra mặt trăng.
- tôi thủ dâm thượng đế sinh ra loài người
- ....

Sau vài lời phân trần, em đã nói một câu phê bình thẳng thắn như vậy: "thầy xưa quá rồi, thi ca hiện đại không phải như những gì thầy biết và học ở trường đâu!". Các bạn biết không, lúc đó tôi chỉ mới hai mươi ba tuổi thôi, còn trẻ măng hà. Vậy mà bị một em học trò lớp đệ tam chê mình già nua kiến thức như mây ông cụ, tôi sùng sốt, bực mình nhưng trả lời sao bây giờ, mình hiện đương là thầy nó, hồng lẽ nói thầy cũng giỏi lắm, người ngoài mà nghe được thì kỳ cục... Nhưng mọi sự cũng đã an bài, báo Xuân trường Hoàng Diệu Ba Xuyên năm đó không có bài thơ kia. Tuy vậy câu phê bình của em học sinh đó ám ảnh tôi cho tới bây giờ. Và câu chuyện bài thơ đó, tên của em đó tôi vẫn còn nhớ tới hoài không quên.

Số là anh em văn nghệ sĩ ở thành phố Montréal này có một thông lệ, hễ có một nhà văn nhà thơ phương xa nào đến thăm thì anh em thường hợp nhau đón tiếp hoặc ra mắt sách, nếu không vậy thì gặp gỡ nhau bàn thảo chuyện thơ văn. Không khí rất sôi động, hào hứng, vui vẻ, ấm áp thân tình. Kỳ đó, tôi từ bên Laval -des -Rapides xa xôi gấp gấp tìm chỗ hẹn là một nhà hàng Pháp ở trung tâm thành phố. Khi đến nơi thì khách khứa bạn bè đã đông nghẹt. Tìm một chỗ để ngồi không phải là một chuyện dễ nhưng rốt cuộc rồi cũng xong. Các câu chuyện văn nghệ được bạn bè đưa ra, nhắc tới bàn bạc, chuyện nào cũng hấp dẫn. Tình cờ trong câu chuyện hàn huyên văn nghệ, tôi

thoáng nghe qua, khổ chủ buổi tiệc hôm nay Phạm Nhuận có nhắc tới tên một thi sĩ tôi nghe quen quen, làm sao quên cho được.

Đó là thi sĩ Triều Uyên Phương của thi văn đoàn Sông Hậu ở Sóc Trăng. Thi sĩ Triều Uyên Phương, cùng thi sĩ Trần Như Liên Phương, hai tên tuổi này có một lúc được bạn bè cùng độ giả nhiều lần nhắc tới trên văn đàn. Tôi bèn hỏi kỹ hơn và được bạn Phạm Nhuận cho biết -thi sĩ Triều Uyên Phương sống trọn vẹn một đời với thơ, sau cuộc đổi đời 1975 nên không biết xoay sở làm sao để sống, rất vất vả và khổ cực, có lúc phải ngồi bán từng điều thuốc lá lẻ ở lề đường....



Tôi thoáng nghĩ lạ trong đầu, thi sĩ Phạm Nhuận làm thơ ở Huế, còn Triều Uyên Phương sống ở Sóc Trăng, cách xa nhau cả ngàn cây số, vào thời đó chuyện giao thiệp, chuyện liên lạc nhau khá khó khăn, vậy mà Phạm Nhuận một thi sĩ khá nổi danh lại biết rõ về Triều Uyên Phương. Trong khi đó thì tôi ở sát bên, lại không hề biết gì hết, các bạn thử nghĩ coi trình độ thường ngoạn văn nghệ tôi giới hạn như thế nào và cái hiểu biết của tôi về văn giới trong giai đoạn đó được cập nhật ra sao?

Chợt nhớ tới buổi trưa nóng bức ở giảng đường đại học sư phạm, cụ Cử Thâm Quỳnh cầm cuốn Đường Vào Tình Sử của thi sĩ Đinh Hùng mà phán câu sang sảng: -Tình sử mà lại có đường vào! Cũng may những ngày dạy học ở Sóc Trăng, tôi chưa nói câu này với thi sĩ Triều Uyên Phương: -Tri thức mà lại giết được người! Tuy tôi là học trò rất kính quý cụ Cử.

Thế mới biết học giả Lâm Ngữ Đường có lý hết sức khi nói.: - thầy giáo văn chương mà bàn chuyện thơ văn thì y như mấy ông thợ mộc, thợ hồ

bàn chuyện mỹ thuật. Câu nói thiệt là chính xác, tôi khó mà quên được. Vậy mà đôi lúc cao hứng cũng quên bẵng, tôi có đôi lời nhận định bạn văn này, bạn thơ kia, chắc là do thân tình. Khi bắt gặp các bài viết đó, các bạn đừng trách tôi ghen, đọc cho vui và cứ coi như là:

- Thợ và thầy đồng một nghĩa như nhau.

Võ Kỳ Điền, Brossard. QC le 30 avril 2023

**Tái Bút:** Sau khi viết bài này, tôi vào Google kiếm tên Triều Uyên Phương và bắt gặp khá nhiều bài viết về thi sĩ. Nhưng khi đọc tới bài này tôi đã khóc. Mời các bạn đọc trong báo Công An Nhân Dân -"Quỹ tình thơ". Xót thương em Quách Phụng Hiếu (thi sĩ TUP), em ông Tỉnh Trưởng Sóc Trăng. Đức Phật đã từng nói "Ý niệm tác thành định mạng" Suy nghĩ thêm một chút, câu thơ "Nó giết tôi bằng tri thức hiện hữu" như là một số phận khắc nghiệt báo trước cuộc đời thi sĩ. Câu thơ viết hồi trẻ như vậ vào người (VKĐ)

*"Ngày hè Sài Gòn, đi trên phố đông, bạn thơ bắt gặp một lão già còm nhom, áo quần nhàu nhĩ, cũ mèm chìa xấp vé số mời khách. Nhìn kỹ một hồi mọi người mới nhận ra khuôn mặt nhăn nheo, đen sạm vì nắng kia là Triều Uyên Phương thi sĩ. Trước 1975, nhà thơ Triều Uyên Phương nức tiếng ở thi đàn Sài thành. Sau 1975, ông về Bình Phước đi kinh tế mới. Nhưng sao ông lại lâm vào cảnh này? Hỏi chuyện mới biết ông đi kinh tế mới thất bại.*

*Gia cảnh đã vô cùng khó khăn thì bà vợ lại mù lòa, bệnh tật. Thi sĩ mặc cho vợ ngăn cản, hằng ngày ông bắt xe đò từ Bình Phước về TP HCM rồi lọc cọc đập xe đi bán vé số. Đồng tiền lẻ nhét trong túi áo, ông dành mua gạo, mua thuốc cho vợ. Bỏ thơ đâu gột được ra tiền. Bạn thơ rủ ông đến chơi nhân dịp một buổi triển lãm ảnh tại Văn Thánh.*

*Ngồi lom lom suốt buổi, ông bỗng nghe người ta gọi tên mình. Bước lên nhận lấy 10 triệu đồng từ Quỹ "Tình thơ", chân ông muốn khụy. Nhà thơ Hồ Thi Ca còn nhớ mãi đôi tay run rẩy nhận lấy số tiền rồi lão thi sĩ chực òa lên như đứa trẻ: "Không biết tôi bán vé số đến khi nào mới lãi được chừng này". Bạn thơ cười vang, xúm lại*

chung vui rồi dặn: "Anh cất tiền cho kỹ chứ đạp xe về Bình Phước coi chừng bị giật mất à ghen".

### Phụ Lục:

Mời đọc đôi bài thơ của Triều Uyên Phương

### Trước khi đi lính

Em yêu hãy hôn anh một lần trước khi anh đi lính  
giữa thời đại chiến tranh cái gì cũng vội vã hết phải không em  
nhưng nhớ hôn anh một lần này thôi  
vì không chừng anh sẽ ra đi  
hoặc trong mười năm mười lăm năm  
hay vĩnh viễn  
Bây giờ anh còn tay bây giờ anh còn chân bây giờ anh còn mắt  
bây giờ anh chưa đui mù chưa câm điếc chưa què quặt  
nhưng biết mai anh còn đủ không  
và cả trái tim anh nữa  
biết còn rung động  
hay im lìm  
ngừng đập.  
Nhiều lúc anh tự hỏi không biết chiến tranh để làm gì  
không biết để làm gì  
nhưng dù không biết để làm gì đi nữa  
hãy nhớ hôn anh một lần đi  
em nhé.

~oOo~

### Bây mối của chàng

Chàng mãi loay hoay trí nhớ  
sao bây mối cứ đùn lên hoài  
tội nghiệp cho tuổi trẻ chàng  
thật tội nghiệp hết sức.

Xin hãy nói dùm với bây mối  
hãy kêu la dùm chàng  
hãy kêu la và hét  
bây mối ơi bây mối

tội nghiệp hết sức.

Sao bây mối cứ đùn trong trí nhớ chàng vậy  
ai làm ơn nói dùm với nàng  
Xin hãy buông tha chàng.

~oOo~

### khi mãn cuộc

Chàng ngồi xe ra đi và đốt thuốc  
Một đóm lửa lòe trong tay chàng  
Rồi vụt tắt  
Chàng thì thâm trong tay  
Đoạn khóc rất sỗ sàng

Điều thuốc dần tàn dần tàn trên môi  
Chàng thì buồn hơn lúc nào  
Những hơi thở lụn bại  
Kéo dài trong chàng từng cơn.

(Nguồn: Thơ Miền Nam Thời Chiến Tập I - Thư Án Quán Hoa Kỳ Xb 2009)



### Chuyện vui

#### 50-50

Hôm đó mình đi ăn nhà hàng.  
Mình gọi món Thỏ Nấu Rượu.  
Ông chủ nhà hàng nói:  
- Hiện giờ thịt thỏ khó kiếm. Vậy mình nấu pha thịt thỏ và thịt bò theo tỉ lệ 50-50 nhé.  
- Cũng được thôi.  
Lúc món ăn đưa lên, mình ăn thử thấy toàn là thịt bò, thịt thỏ không thấy đâu. Mình mới gọi ông chủ và hỏi:  
- Ủa sao Thỏ nấu rượu tỉ lệ 50-50 mà sao không thấy có chút thịt thỏ nào?  
Ông chủ bình tĩnh đáp:  
- Dạ đúng rồi anh, chúng tôi nấu món này theo tỉ lệ 50-50 đó. Nấu nửa con thỏ và nửa con bò.!!!



# Truyện ngắn

Hà thị Cúc (khóa 3)

“Một thuở xa rồi lưu luyến quá.  
Nghìn năm hồ dễ mấy ai quên”(Thế Lữ)

## I. Cà phê nước giao

Thập niên 60  
Thời trung học, môn gì tôi cũng trung bình.  
Duy có Anh Văn tôi khá hơn các môn khác  
Do vậy, tôi rất thích học Anh Văn.  
Thập niên 80-90  
Tôi là viên chức nhà nước,  
Tôi thích đến trung tâm hàng đêm để ôn lại  
Anh Văn,  
Thực nghiệm việc học, cuối tuần tôi đến nhà  
dạy kèm miễn phí Anh Văn cho con người bạn,  
bé học lớp 6.  
Mỗi lần đến dạy, bạn tôi thưởng tôi một ly cà  
phê sữa ngon tuyệt.  
Một sáng thứ bảy,  
Ba bạn nhỏ bảo: “Mẹ đi vắng, con làm cà phê  
cho cô rồi học nhé”.  
Ly cà phê đã đem lên, một ly cà phê bé con  
13 tuổi lần đầu tiên pha cho cô giáo, mới ảm áp  
làm sao...  
Em đã dùng 1 phin đang có sẵn cà phê để làm  
1 ly cà phê sữa nóng cho tôi. ...  
(Có lẽ sáng bạn tôi vội, nên để nguyên phin  
cà phê đã pha, và bé đem ra pha tiếp...)  
Nhiều mươi năm trôi qua, thỉnh thoảng 20/11  
em đến nhà thăm tôi,  
Nghĩ đến em lòng tôi thật ảm áp.  
Ước gì ngày 20/11 sắp đến tôi lại gặp em, tôi  
muốn được uống 1 ly cà phê phin nước giao mà  
ngày xưa bé con đã pha cho tôi...  
Bé con giờ đã không còn là bé con, nhưng tôi  
nhớ ly cà phê bé đã pha cho tôi ngày ấy....  
Sắp 20/11 rồi ... Gặp lại em, tôi sẽ làm 2 ly  
cà phê giống ngày xưa cho 2 cô trò nhé!

## II. Gạo ở đâu em?

Ở nhà tôi, mẹ là sếp sòng bếp núc, vật dụng  
tiện nghi trong nhà mẹ quản tất.

Mặc dù mẹ nấu ăn có ngon đâu, vậy mà mẹ  
quản tất....

Trừ hộp đồ nghề của ba ra, tất cả vật dụng  
linh tinh khác mẹ cất giữ không ai đụng đến.

Mà cũng đúng thôi, sửa điện cũng mẹ, sửa  
nước cũng mẹ, hôm nay làm vòi nước chỗ này,  
may dờn vòi nước chỗ kia, cùng là mẹ làm, chỉ  
em tôi có làm được đâu.

Ba không thích thay đổi nên không bao giờ  
ba đụng tới mấy chuyện con con đó.

Trong nhà tìm cái kim cái búa v.v... không  
thấy, mọi người lại hỏi mẹ... Mẹ tôi là như thế...  
từ lúc tóc mẹ đen mượt cho đến lúc tóc bạc gần  
hết... (giờ cái bạc gần hết được mẹ nhuộm đen  
rồi nhé).

Chúng tôi vào đại học, mỗi cuối tuần mới về,  
cũng là mẹ quản tất mọi việc...

Ngày kia, mẹ vắng nhà, chỉ có tui tui ở nhà,  
anh tôi nói: “Minh đi nấu cơm đi em...” (Anh tôi  
ở nước ngoài về nên anh giỏi), tôi chịu liền. Hai  
anh em xuống bếp... Tim mãi không thấy gạo...  
Mà thập niên này không có điện thoại di động để  
gọi hỏi mẹ...  
.....

Bây giờ mẹ vẫn phủ tóc đen nhưng của 100%  
tóc bạc bên trong...

Nhưng mẹ vẫn cứ quản tất cả mọi việc ....  
Máy pha cà phê của mẹ không ai được dùng  
... Mỗi ngày mẹ canh giờ pha cà phê cho cả nhà..

Mẹ uống cà phê 3 cử, mẹ cũng pha cho  
chúng tôi đủ 3 cử... buộc uống...

Kim búa mẹ sử dụng đều cất kỹ, kỹ đến mức  
lúc cần xài mẹ tìm mãi mới thấy....

Hôm qua tui thấy mẹ bê một đồng ống nước ra để giữa nhà...

Lại sửa nước tiếp...

Mẹ ơi, đừng ... già nhé...

### III. Tóc của tôi:

“Nhân sinh thất thập cổ lai hy”. Và mình đang may mắn đã thất thập ++...

Ở tuổi thất thập này, các bạn đồng trang lứa thường sở hữu mái tóc ngắn đẹp dễ chăm sóc thường xuyên. Riêng tôi mãi giữ tóc dài quá vai một tí thường cột bằng sợi thun đơn giản. Dĩ nhiên không đẹp nhưng gọn dễ chịu. Và cũng chưa có ý định làm cho ngắn lại để đẹp và gọn hơn... Có lẽ một phần do tâm lý liên quan đến tóc ... Trong lúc “trà dư tửu hậu” tôi kể chuyện “tóc của tui nhé” ít nhất cũng “mua vui cho bạn cũng được một vài trống canh”.

#### 1. Giai đoạn tuổi “tin”:

Mình con gái nhỏ có mái tóc dài, dày đen, đi học thấy bạn Kim Hoa có mái tóc ngắn uốn quăn rất đẹp. Mình muốn có mái tóc như bạn í. Mỗi khi đi chợ, mình đi tới đi lui tiệm uốn tóc ở đầu đường Đoàn Trần Nghiệp (tiệm này gần nhà Cô Giới dạy mình lớp 3). Nhìn vào tiệm uốn tóc, và ước mơ đến mái tóc quăn ngắn gọn đẹp.... Sau đó về xin má cho đi uốn tóc. Dĩ nhiên ba má không cho.... Làm sao giờ?. Mỗi lần đi qua đi lại tiệm uốn tóc... nhìn và mơ ước... Về nhà tới bữa vẫn ăn cơm đủ ... nhưng ... làm lì... im lặng... và ... không thèm chải đầu... Bạn nghĩ mà coi, một tuần lễ như thế tóc nào chịu nổi? Cuối cùng má chịu thua và cho nó tiền đi uốn tóc.... Lúc đó tôi chọn uốn nóng (để ống lên tóc đã cuốn và hun nóng ống cuốn lên) do rẻ tiền hơn. Ngồi nóng gần chết luôn, mà lúc đó dám đi vào tiệm uốn tóc một mình... rùi điện trong ống cuốn giựt chắc má hồng hay luôn.

Tôi giữ thói quen uốn tóc gần như suốt thời kỳ trung học và những năm đầu đi làm ở Ty TV.

2. Năm 1966 tôi quen một đồng nghiệp, sau này biết bạn cũng dân THĐ như tôi... Chúng tôi quen 2 năm thì 1968 tổng động viên. Chúng tôi “cưới chạy lính”. “Cưới chạy tang” Là cưới lúc ông bà mất phải để tang 3 năm. Không cưới chạy

tang thì chờ 3 năm sau mới cưới thì... sợ mất cưới luôn... “Cưới chạy lính” là cưới trước khi đi lính, không cưới sợ mất cưới luôn.

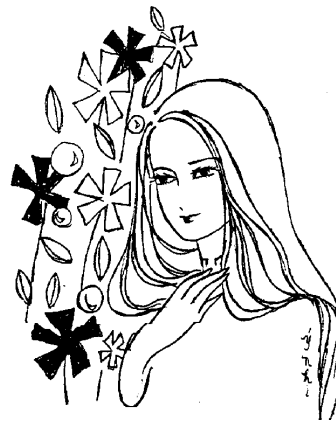
Cưới chạy lính xong năm sau chúng tôi có 2 em bé năm một.... Cho đến một hôm bạn í nói: “Tui nói thiệt với bà nhe, bà để tóc dài giùm tui đi. Bà uốn ngắn lên, tui thấy bà đầu đuôi có 1 khúc hà...”. Trừu ui... quen 2 năm kết hôn con 3 tuổi, vậy là bạn í đã nhìn “cái cục đầu đuôi một khúc” trong sáu năm trời...kiên nhẫn thật. Thương bạn quá!

Vậy là từ ấy “tim tui bùng nổ hạ” Túi tiền không sút mẻ một xu.... cho uốn tóc.

3. Sau đó tình cờ tôi biết Cựu học sinh THĐ có các buổi họp lớp. Tôi về dự họp lớp của khóa 3 THĐ vài lần... Các anh rất nhiệt tình tổ chức, lúc ở nhà Anh Liệu, Nhà Anh Tòng... Và trong một dịp ở nhà Anh Liệu, có một bạn tên Ginh, bạn ấy nói với tôi thế này : “Chị Cúc à tui nói này chị đừng buồn nhé.. Lúc đi học, tóc chị uốn ngắn, tui nhìn chị giống cái bắp cải...!!... Trời đất. Bạn ấy dễ thương quá, hơn 50 năm mà còn nhớ tóc của chị Cúc giống cái bắp cải... Thật cảm động. Mà nhìn hình chụp với bạn đệ Tứ cùng Thầy Thuận dạy Anh Văn, con mình xác nhận tóc mẹ giống bắp cải thiệt đó mẹ.....

Bây giờ tất cả đi vào kỷ niệm. Kỷ niệm thật đẹp.

Bây giờ phải đi gọi điện thăm Bạn Ginh, Bạn Liệu, gọi tin nhắn cho Bạn Tâm.. Cô Tâm thôi....



# Qua trường xưa

Lưu Thanh Bình

Đường Nguyễn Chí Thanh là một con đường mới mở rộng, tráng nhựa mười năm trở lại đây, đoạn từ phía sau Nhà Đồ dài lên tới Ngã Tư Ga thẳng tắp lại ít xe nên sau này tôi thường hay chọn đi lên Búng bằng đường này. Chiếc Cầu sắt xe lửa có đường rầy ở giữa, chứng nhân của tuyến Lộ Ninh – Dĩ An một thời nay cũng đã được thay mới bằng cầu bê-tông rộng rãi hơn gấp đôi. Dưới cầu là dòng Suối Đồn chảy xuôi ra cầu Trắng rồi hòa vào sông Cái (sông Sài Gòn). Bên kia cầu là ranh xã Bình Nhâm và Hưng Định, thảnh thỏang cũng còn gặp những vườn cây trái dưới tán lá măng cụt xanh rì. Có một ngã tư gọi là ngã tư Việt Trinh (cô diễn viên nổi tiếng một thời) vì có ngôi biệt thự của cô ở ngay góc đó.

Trước kia, đường Nguyễn Chí Thanh chấm dứt tại một ngã ba rẽ vô chợ Búng, tôi phải quẹo ra cầu Bà Hai để tiếp tục đi lên Thủ. Sau này con đường được kéo dài qua mặt sau chợ Búng (nay trở thành mặt tiền) thẳng lên tới An Sơn, kết thúc tại một ngã ba: quẹo phải ra Quốc lộ 13, quẹo trái vô bến đò An Sơn và cảng Bà Lụa. Tại bến đò, theo quy hoạch của nhà nước, phía hạ lưu sẽ có chiếc cầu nổi đôi bờ thay cho những chiếc phà gọi là cầu Bình Gỏi. Bên kia sông là bến đò Nhị Bình. Ai đã từng đi phà đều thấy cảnh đẹp sông nước không khác gì miền Tây vì sông Sài Gòn đến đây đã mở rộng nhiều, lại còn chế độ thủy triều nên ngày hai lần dòng sông đổi thay theo con nước. Nhìn mấy con cò đậu trên giề lục bình kiếm cá hay bay la đà, lượn lờ trên mặt nước cũng làm nhẹ lòng đi đôi chút.

Trở lại đường Nguyễn Chí Thanh nói dài, từ chợ Búng đi lên phía bắc, cũng theo vết đường xe lửa cũ, ngày nay hai bên đường nhà phố san sát thực khó hình dung nơi đây trước kia là vùng đất gò trồng hoa màu, canh tác bằng nước trời, chỉ thích hợp cho tre trúc, tầm vông mọc quanh năm.

Lần đầu nhìn thấy cái cổng trường Trịnh Hoài Đức với bảng hiệu, tường rào mới toanh cùng khối kiến trúc đồ sộ với hàng chữ NHÀ THI ĐẤU ĐA NĂNG tôi thực tình rất ngỡ, không ngờ có ngày trường ta lại mở rộng đến đây, tức là bao trùm lên cái ruộng hoa màu mà bọn tôi thường hay chui rào nhỏ sấn trước kia. Nhớ gần đó có một ngôi mả đắp cao theo kiểu Tàu mà theo Hoàng Anh thì đó là mả của ông Hội đồng Lân, bây giờ chắc bị nhà cửa vây quanh hết rồi.

Nhà-thi-đấu-đa-năng nghĩa là các em các cháu bây giờ không phải trần mình đá banh dưới nắng trưa, mồ hôi đầm áo khi vào học, hoặc chạy là gỏi trên mặt sân đất gồ ghề như bọn tôi xưa. Tôi hình dung các em có thể chơi bóng bàn hay bóng chuyền, bóng rổ dưới ánh đèn dịu mắt mà không ngại gì mưa gió bên ngoài, không chừng còn có phòng thay đồ, phòng vệ sinh, tủ đựng dụng cụ, đồ dùng tập luyện nữa. Cơ sở vật chất mới chắc là phù hợp với những môn như võ thuật, thể dục dụng cụ, điền kinh ... là những môn hoàn toàn xa lạ đối với thể hệ cựu học sinh chúng tôi. Biết đâu chừng đây là nơi uơm mầm cho những tài năng thể thao đại diện cho tỉnh nhà hoặc cấp đội tuyển quốc gia trong tương lai.

Nhưng tôi vẫn yêu vô cùng cái khoảng sân trường cũ bao la đầy cỏ may kia, với những buổi chiều lộng gió đuổi theo trái banh, yêu hàng rào kẽm gai đơn sơ cùng với cái khung thành bằng gỗ quen thuộc biết bao, cũng như cái lưới bóng chuyền bị thủng lỗ chỗ khiến cho hai phe cãi nhau ỏm tỏi vì không biết trái banh qua lưới có “hợp pháp” không. Còn nhớ mỗi lần cửa kính phòng thí nghiệm vỡ nghe cái xoảng là mạnh ai nấy giả lảng, giả ngơ mặc cho thầy Phu, thầy Phán tịch thu trái banh đem vô phòng giám thị, hay những buổi chiều đi bộ về nhà vì hết xe. Tất cả đều là một phần trong ký ức tuổi thơ tôi cũng như bao thế hệ cựu học sinh, đó mới là trường

của tôi. Nói thế không phải để phủ nhận những nỗ lực kiến thiết đáng khen của những người đã làm nên ngôi trường ngày càng khang trang hôm nay, mà chỉ để thổ lộ nỗi niềm luyến tiếc như bị mất đi một vật thân thương.

Năm mươi năm nữa, ngôi trường chắc sẽ còn thay đổi nhiều, có thể sẽ có thêm hồ bơi, thư viện, phòng thí nghiệm chẳng hạn. Xét cho cùng thay cũ đổi mới là quy luật tất yếu của xã hội, như trước khi có ngôi trường Trịnh Hoài Đức này thì nơi đây chỉ là một cái sân bãi chứa cây của gia đình ông Phan văn Hùm, một nhà trí thức yêu nước của Nam Bộ. Nếu là thay đổi để phù hợp với xu hướng tiến bộ, thế hệ sau được thụ hưởng những thành quả tốt hơn thế hệ trước thì nên mừng hơn là nên buồn; có chăng chỉ còn lại chút dư âm trong lòng những người hoài cổ như tôi, những người sẽ không bao giờ nghe lại được tiếng còi xe lửa rúc lên khi chạy xuyên qua vườn cây trái trước khi xuôi nam về ga cuối ở Dĩ An.

Như hai câu thơ Đường của Mạnh Hạo Nhiên “Bạch phát thôi niên lão, thanh dương bức tuế trừ” (tóc trắng giục tuổi già, ngày xanh xua năm hết). Mới hay cuộc sống ngắn ngủi biết bao, mới hôm nào hầy còn là cô bé cậu bé cắp sách đến trường, nay tóc đã ngã màu sương. Thời gian qua nhanh, bảy tám chục năm chỉ như bóng câu qua cửa sổ. Đòi người có những việc làm được, những việc không làm được hoặc thất bại, những vinh quang xen lẫn cay đắng ân hận. Thế mới tiếc nhớ cái thời vô tư trong sáng kia, mãi mãi chỉ còn là hoài niệm. Bây giờ vô trang nhà Trịnh Hoài Đức tôi xem mục “Tin buồn” trước hết rồi mới tới các mục khác (!) như trang Sáng tác bởi vì các nhà văn nhà thơ chúng ta hơi bị lười, chỉ thích đọc chứ không thích ... sáng tác. Nhờ vậy mới hay chị Sương (khóa 1) là vợ của thầy Tại vừa qua đời. Đây cũng là gia đình thuộc loại cố cựu của đất Lái Thiêu. Nhớ lại thầy Hoa, cựu hiệu trưởng trung học Phan văn Hùm chỉ mua vé máy bay một chiều về Việt Nam rồi tạ thế ít lâu sau đó như chiếc lá rụng về cội. Người cũ rơi rụng dần, cảnh xưa cũng không còn bao nhiêu, dân ngụ cư nhiều hơn dân sở tại. Vật đổi sao dời khiến nhiều người luyến tiếc cuộc sống êm đềm đầy tình người năm xưa./.

# Chẳng lẽ mùa xuân sắp già từ?

hoangthilangmay

Chẳng lẽ mùa Xuân sắp già từ?  
Sáng nay tôi thấy... thấy hình như  
Hình như mai rụng vài ba cánh  
Đào cũng nghiêng nghiêng dáng thẫn thờ

Chẳng lẽ Xuân giờ đã nhạt phai?  
Còn đây sợi nắng nét trang đài  
Vương lên màu áo thơm hương lụa  
Xuân vẫn chan hòa thoảng gió bay

Một chút reo vui rộn rã lòng  
Ngập tràn cảm xúc buổi trời trong  
Giơ tay níu vợi làn mây trắng  
Mượn bút đề thơ bát ngát vần.



*Vui cười*

## Lời Khổng Tử

Khổng Tử dạy học trò:

Khi ta đúng mà kẻ nào nói ta đúng thì kẻ đó là bạn ta.

Khi ta sai mà kẻ nào nói ta sai thì kẻ đó là thầy ta.

Khi ta sai mà kẻ nào nói ta đúng thì kẻ đó là kẻ thù của ta.

Học trò xin hỏi:

Thưa thầy, nếu khi ta đúng mà kẻ nào nhất định nói ta sai thì sao?

Khổng Tử trả lời:

Thì kẻ đó đích thực là vợ ta chứ còn ai nữa!!!

# HỒI ỨC

**Nguyễn Thị Vân (lớp A2, khóa 9)**

## 1. Người thầy đầu tiên và những năm Tiểu Học:

Tôi sinh ra và lớn lên ở thôn Bà Lua, một làng quê nghèo khó, dọc theo sông Saigon.

Gia đình tôi có sáu anh em, mặc dù nghèo nhưng ba má tôi cố gắng làm lụng vất vả để anh em tôi đều được cấp sách đến trường.

Hồi ấy cả làng tôi chỉ có một trường học thôi. Nói là trường cho sang chứ thật ra chỉ là một mái nhà tranh vách lá, trống trước, trống sau, bên trong kê vài bộ bàn ghế đủ chỗ cho vài chục học sinh ngồi, bao gồm nhiều nhóm học khác nhau: có nhóm mới vô học hôm qua, có nhóm học được vài tháng, có nhóm học được một năm, hai năm, ba năm, bốn năm... Tất cả do thầy Út Be phụ trách.

Vì là người trong làng, nên chúng tôi quen gọi thầy là chú Út (chứ không gọi là thầy), giống như chú lái đò đưa thế hệ này đến thế hệ khác sang sông. Lại một điều là tất cả học trò đều gọi thầy là chú Út.

Vì trường công, ở cách làng sáu đến bảy cây số nên đa số trẻ em được sáu tuổi thì cha mẹ xin cho học ở trường chú Út. Hồi đó học sinh tự đi bộ đến trường chứ cha mẹ không có thì giờ và phương tiện đưa rước con như ngày nay.

Hồi còn nhỏ tôi rất khờ và nhát lấm, má tôi sợ tôi đi học xa, không biết đường về nhà nên mãi khi tôi được mười tuổi mới xin cho tôi học lớp bốn ở trường "Cộng Đồng Dẫn Đạo" cách nhà 6 cây số. Lúc đầu, anh hai tôi đưa đón tôi đi học mỗi ngày bằng xe đạp, lúc đó anh tôi đã học ở trường Trịnh Hoài Đức (khóa một).

Ngày đầu tiên đi học ở trường mới, tôi gặp thầy Tâm, phụ trách lớp bốn A. Sau khi phân công: lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng, tổ phó, thầy

ra bài tập toán cho chúng tôi làm. Bài tập quá quen thuộc vì tôi đã làm nhiều lần ở trường chú Út nên tôi làm rất nhanh. Bạn Kim Anh là tổ trưởng của tôi nhìn qua nói tôi làm sai và bảo tôi sửa lại theo bạn ấy. Tôi nói tôi làm đúng nên không sửa, thì bạn ấy nói bạn ấy đã học qua lớp bốn nên rành hơn tôi, hơn nữa, bạn là tổ trưởng nên tôi không dám cãi, tôi gạch bỏ và sửa lại bài làm giống bạn ấy. Khi chấm bài, thầy gọi tôi lên bàn thầy và hỏi: "Sao trò làm bài đúng mà gạch bỏ, sửa lại sai hoàn toàn?". Tôi sợ lấm ấp ứng trả lời: "Dạ, tại bạn Kim Anh nói con làm sai, bạn còn nói bạn đã học lớp bốn rồi nên giỏi lắm, nên con không được cãi lại". Thầy cho thêm vài bài tập khó hơn và bảo tôi giải trên bảng, tôi giải thật nhanh và đúng hết. Thầy gật gù và hỏi: "Trước kia trò học trường nào?". Tôi lí nhí trả lời: "Dạ con học trường chú Út Be", thầy hỏi lại "Trường Ta Be ở Sài Gòn hả?". Tôi ngơ ngác không hiểu thầy nói gì. Khi ấy bạn Cua là bạn hàng xóm của tôi mới đứng lên trả lời: "Dạ thưa thầy, bạn ấy học trường "tự thực Trương Lai". Thầy nhìn tôi cười hiền và nói: "Con khờ quá đi, nhưng học tốt lắm".

Rồi thầy mắng Kim Anh một trận và đòi cho tôi làm tổ trưởng. Từ đó tôi lanh hơn và mạnh dạn hơn, má tôi không còn sợ tôi đi lạc nữa.

Đến năm lớp Năm tôi đã từng trải và trưởng thành hơn. Tôi có bạn cùng xóm rủ nhau đi bộ theo đường tắt gần hơn, dù má tôi cho tiền đi xe lam, tôi cũng đi bộ để dành tiền ăn bánh. Tôi học chăm chỉ và tiến bộ nhiều, nên cuối năm tôi thi đậu vào lớp đệ thất trường Trịnh Hoài Đức (khóa 9) mà không phải học lớp Tiếp Liên (dành cho học sinh thi rớt lớp đệ thất).

Với thành tích đó tôi tự hào và vô cùng biết ơn người thầy đầu tiên của tôi, người thầy mà tôi gọi là "chú Út" thân thương.

## 2. Tôi đi nhà hàng Đồng Khánh:

Tôi gắn bó với mái trường Trịnh Hoài Đức được bảy năm. Trong bảy năm đó tôi đã học hỏi được nhiều kiến thức và kỹ năng sống. Tôi có lớn nhưng chưa khôn lẫm. Bạn bè thường gọi tôi là "Vân hiền khô".

Đến năm 1970, tôi thi đậu vào trường Sư Phạm Sài Gòn và học ở đó 2 năm, khi ra trường tôi sẽ là giáo viên tiểu học.

Năm đầu học ở trường Sư Phạm, tôi ở nhà Dì Năm (là chị em họ với má tôi) có các anh đưa rước tôi đi học mỗi ngày. Tôi để ý thấy khi đi thì đi đường này, khi về lại đi đường khác. Tôi thầm nghĩ sao không đi và về cùng một đường cho tiện. Tôi ở quê lên thành phố, lại không được học luật giao thông nên không biết có những con đường chỉ cho phép đi một chiều, nếu đi ngược chiều là vi phạm luật giao thông (sau này tôi mới biết). Tôi chỉ nghĩ là đi đường nào về đường nấy là thượng sách. Chỉ thắc mắc vậy thôi chứ không hỏi ai hết, nên mới có chuyện "Tôi đi nhà hàng Đồng Khánh".

Năm học thứ hai, má tôi mua cho chiếc xe Honda để tôi tự đi học không làm phiền các anh đưa rước nữa.

Tôi bắt đầu khám phá để giải đáp các thắc mắc bấy lâu nay. Hôm đó tôi đi về theo con đường lúc đi, tôi chạy được một đoạn thì bị cảnh sát thổi còi. Tôi sợ quá chạy luôn và tông trúng một bé trai độ 12 tuổi, đang từ nhà hàng Đồng Khánh bước ra. Tay em này xách một gamen bốn ngăn. Cú tông nhẹ nên bé không sao, nhưng chiếc gamen văng khỏi tay bé làm thức ăn đổ tung tóe trên đường. Bé khóc và nói là bé đi mua thức ăn cho chủ, bây giờ làm sao bé dám về nhà. Có những người ở xung quanh đó hỏi: "Con mua hết bao nhiêu tiền?". Bé nói: "Hai ngàn đồng". Có người nói: "Vậy em đền cho nó hai ngàn đồng để nó mua cái khác về cho chủ nó".

Tôi hoảng sợ quá vì trong túi chỉ còn hai chục đồng thôi. Tôi sợ nếu không giải quyết nhanh cảnh sát đến tôi phải mất hai tội. Nghĩ đến cảnh đó tôi ôm mặt khóc nức nở. Thấy vậy một chú sửa đồng hồ ở gần đó cho ý kiến: "Em có gì thế chấp, tôi cho em mượn hai ngàn đồng, sau đó em đem tiền đến trả, tôi sẽ trả món đồ đó cho em".

Tôi nghĩ ngay đến chiếc đồng hồ đang đeo trên tay, chiếc đồng hồ này là phần thưởng của ba tôi tặng khi tôi thi đậu vào trường Sư phạm. Vì sợ cảnh sát sẽ đến nên tôi vội vàng đưa chiếc đồng hồ cho chú ấy và nói: "Chú ghi biên nhận cho con đi" (kể ra tôi cũng không khờ quá phải không?). Sau đó tôi về nhà xin tiền của má và

đến để chuộc lại chiếc đồng hồ. Chú ấy thật tốt bụng, không tính tiền lãi đồng nào. Tôi cảm ơn chú vô cùng. Đến bây giờ tôi vẫn còn giữ chiếc đồng hồ ấy, không những nó là vật kỷ niệm của ba, mà nó còn là người ơn đã từng cứu giúp tôi thoát khỏi tình cảnh ngặt nghèo.

Tôi kể chuyện này cho bạn tôi nghe, nó cười và hỏi: "Mày đi nhà hàng Đồng Khánh ăn những món gì, có ngon không?". Tôi đáp: "Có ăn đâu mà biết món gì, ngon không thì không biết, chỉ thấy tốn hết hai ngàn đồng và đắng cay thôi, lại một phen hú hồn hú vía. Kể ra thì tôi cũng học được một bài học đắt giá, nhớ đời.

### 3. Tôi đi dạy học:

Sau hai năm miệt mài ở trường Sư Phạm Sài Gòn, ngoài những lần đi thực tập tại trường Sư Phạm Thực Hành, chúng tôi còn được đi thực tập ở các trường lân cận như: trường Chợ Quán ở cầu Chữ Y, trường Trần Hưng Đạo.... Chúng tôi được học hỏi những kinh nghiệm đứng lớp, điều khiển lớp học sao cho sinh động, tạo không khí lớp vui vẻ làm cho học sinh có hứng thú học tập và tiếp thu bài thật tốt.

Tháng 9 năm 1972, với hành trang đầy đủ, kiến thức vững vàng, chúng tôi tự tin đi dự lễ chọn nhiệm sở do Ty Giáo Dục Bình Dương tổ chức. Hôm ấy tôi ăn mặc chỉnh tề với chiếc áo dài màu vàng chanh tươi tắn. Với tâm trạng vui hơn bao giờ hết, tôi yên lặng lắng nghe ban tổ chức giới thiệu tên các trường mà chúng tôi sẽ chọn. Tôi được chọn các trường ở huyện Phú Giáo gồm: Phước Hòa, Cầu Ao, Kinh Nhuận, Phước Vĩnh, Suối Giai, Vàm Giá, Nước Vàng...

Nghe tên Suối Giai thơ mộng quá, tôi chọn về trường Suối Giai, đó là một ngôi trường ở xóm đạo, cách bến xe Phước Vĩnh khoảng hai cây số.

Hôm nhận việc, từ nhà, em tôi đưa tôi ra bến xe (gần trường Bồ Đề, nay là công viên Phú Cường) để tôi đi xe lô đến bến xe Phước Vĩnh. Từ bến xe Phước Vĩnh, tôi đi xe ôm vô trường Suối Giai cách đó hai cây số.

Trường rất nhỏ, vách gạch, lợp tôn, gồm có năm phòng học. Hiệu trưởng là người ở Sài Gòn. Ông bàn giao trường lớp lại cho tôi với chức vụ Quyền Hiệu Trưởng kiêm phụ trách lớp năm.

Ông ta niềm nở đón tiếp tôi một cách trịnh trọng vì tôi là người đến thế chỗ để ông ta được về quê nhà mà.

Trường đang có năm lớp: từ lớp một đến lớp năm, mỗi lớp chừng 30 em hoặc ít hơn.

Tôi và cô Châu là người ở thị xã Thủ Dầu Một, còn ba người kia là thầy Trương, thầy Nhã và cô Anh là người địa phương.

Ông Hiệu Trưởng để lại căn cư xá ở chợ Phước Vĩnh cho tôi ở. Tôi rủ Lộc là giáo viên dạy ở trường Phước Vĩnh đến ở chung cho vui. Đi xe ôm mãi rất tốn tiền, tôi rủ cô Châu đi bộ, nhưng trưa về trời nắng rất mệt. Đi bộ được một tuần, tôi và cô Châu đem xe đạp lên đi cho khỏe.

Ngày lại ngày qua rồi cũng hết học kỳ 1, bước sang học kỳ 2, nhiều học sinh nghỉ học để theo gia đình đi lập nghiệp ở Long Khánh, mỗi lớp chỉ còn lại vài em.

Trên đường từ cư xá đến trường phải đi qua một con suối có cây cầu bắc ngang gọi là cầu Suối Giai, qua cầu Suối Giai thì đến một ngôi nhà thờ nhỏ xinh xinh. Học sinh ở đây đa số là con của những gia đình theo đạo Thiên Chúa. Họ là giáo dân ở miền Bắc đã theo Cha xứ vào từ năm 1954, lập nhà thờ và lập ấp "Lễ Trang" sinh sống cho đến bây giờ. Qua tìm hiểu tôi được biết vì ở đây làm ăn không khá nên đầu năm 1971, Cha xứ đưa một số giáo dân ra Long Khánh lập nhà thờ, khai khẩn đất đai và dựng nhà, sau đó đưa gia đình ra để sinh sống lâu dài. Ngay cả thầy Trương, thầy Nhã và cô Anh cũng đưa gia đình ra Long Khánh ổn định chỗ ở, lập vườn trồng cao su và cây ăn trái. Ba người này còn nản nã ở đây vì còn trách nhiệm với số ít học sinh ngoại đạo. Họ đã động viên phụ huynh chuyển trường cho con em họ ra học ở các trường lân cận.

Tôi làm báo cáo gửi về Sở Giáo Dục Bình Dương nói về tình hình học sinh bỏ học, cả trường chỉ còn không tới 10 học sinh, các học sinh này cũng đã làm hồ sơ chuyển trường rồi.

Đầu năm học 1973 - 1974, tôi có quyết định điều động về trường Quận Ly Châu Thành (nay là trường Chu Văn An). Tôi được phân công phụ trách lớp 4A. Ngày đầu tiên nhận lớp, tôi đi thật sớm để làm quen với học sinh, trò chuyện với

các em hơn một tiếng đồng hồ. Nhờ đó tôi đã biết phần nào đặc điểm tâm lý và hoàn cảnh của một số học sinh. Các em tất thân thiện và dễ gần. Nhìn chung các em rất ngoan và chăm chỉ. Qua 2 tuần đầu tôi đã ổn định nền nếp học tập của các em. Đầu tuần thứ ba lớp tôi nhận thêm một học sinh từ Sài Gòn chuyển đến. Cô bé tên là Nguyễn Thị Quỳnh Nga, đáng người cao lớn hơn các bạn trong lớp, gương mặt sáng ngời với cặp mắt to tròn long lanh thật dễ mến. Ngay buổi học đầu cô bé đã tỏ ra là một học sinh không tầm thường. Cô bé trả lời các câu hỏi của giáo viên một cách rành mạch và chính xác, bài tập toán giải thật nhanh và đúng. Các bạn trong lớp rất khâm phục cô bạn mới này. Kết quả học tập tháng đầu tiên: Quỳnh Nga đứng nhất lớp, hạng nhì là Mộng Thùy, hạng ba Xuân Thủy, hạng tư là Minh Phượng, hạng năm là Kim Chi. Đó là các học sinh được ghi tên vào bảng danh dự của lớp.

Ngay từ đầu tôi đã chia lớp thành 4 tổ và các em học sinh giỏi làm tổ trưởng.

Lớp trưởng là Nguyễn Văn Đề, tuy bạn này chỉ là học sinh khá nhưng có năng lực lãnh đạo và được cả lớp tín nhiệm bầu chọn. Lớp phó học tập là Nguyễn Thị Quỳnh Nga, lớp phó văn nghệ là Mộng Thùy.



Nhờ sự giúp đỡ nhiệt tình của lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng mà cả lớp đều chăm chỉ học tập, cuối năm đạt kết quả rất tốt (có 10 học sinh giỏi, 15 học sinh khá, 15 học sinh trung bình) nên cả lớp đều được lên lớp 5.

Năm học 1974-1975, tôi được phân công phụ trách lớp 5A, là lớp 4A cũ của tôi. Khi tôi vào lớp, các học sinh của tôi vỗ tay reo hò ầm ĩ. Tôi

rất vui vì sự chào đón vô cùng nồng nhiệt của các em.

Thầy trò tôi thống nhất giữ nguyên ban Điều Hành như cũ, vì đã có sẵn nề nếp sinh hoạt cũ rồi, hơn nữa thầy trò chúng tôi rất hiểu nhau nên mỗi người đều tự giác làm tròn trách nhiệm nên việc học tập của các em ngày càng tiến bộ.

Một hôm trên đường đi dạy về tôi gặp phải cơn mưa rất lớn. Về đến nhà tôi run cầm cập mà người thì nóng lên. Má tôi lo sợ vô cùng liền kêu xe chở tôi đi bệnh viện. Bác sĩ bảo tôi bị viêm phổi phải nằm điều trị tại bệnh viện. Em tôi gửi đơn xin phép cho tôi nghỉ vài ngày. Ban giám hiệu phân công người dạy thế tôi. Bệnh viện ở gần trường nên giờ ra chơi các em rủ nhau đi thăm tôi. Ông Hiệu Trưởng gặp các em kéo ra đường, ông hỏi: "Các em đi đâu vậy?". Các em bảo đi thăm cô Vân. Ông Hiệu Trưởng nói: "Các em không được đi, kéo nhau ra đường thế này sẽ bị cảnh sát bắt vì nghĩ các em đi biểu tình đó. Thôi vô học đi, vài hôm cô hết bệnh thì cô đi dạy lại thôi".

Hôm đó Quỳnh Nga về nhà nói với ông ngoại của em: "Cô giáo bị bệnh, các con đi thăm cô nhưng thầy Hiệu Trưởng không cho đi". Thấy cháu gái buồn, ông ngoại bèn viết một bài thơ an ủi cháu như sau:

" Ở Sài gòn, Nga bé tí teo  
 Sáu tuổi ông gọi cưng chịu là em  
 Bình Dương mười một lớn lên  
 Hoa còn ấp ủ hương sen mặn mà  
 Giỏi việc học, chăm việc nhà  
 Các môn đã giỏi ai mà hơn Nga  
 Sên so chăm chỉ nét na  
 Phải chăng ai đã từ lâu giữa rên  
 Vì ngoại giáo dục đã quen  
 Nay già trao lại tay tiên đỡ đàn  
 Trên trời có đám Tường Vân  
 Cho Nga nấp bóng theo chân tự ngày  
 Lớp bốn đã một năm đây  
 Lớp năm nay lại tớ thầy không thay  
 Cho Quỳnh đến độ mãn khai  
 Một bông gồm đủ sắc tài như cô  
 Cầu Kiêu ngoại bắc nhịp cho  
 Để Nga hay chữ mà lo yêu thầy  
 Một ngày nào đó không xa  
 Ngoại cùng ba má đến nhà thăm cô "

Năm viện được một tuần, tôi được xuất viện và bác sĩ cho nghỉ thêm ba ngày nữa mới đi dạy lại.

Tôi vào lớp, học trò mừng lắm. Sau khi thăm hỏi nhau thì Quỳnh Nga bước lên bàn trao cho tôi bài thơ nói là của ông ngoại gởi.

Tôi nhận bài thơ buổi sáng thì buổi chiều ông ngoại, ba, má, Nga và Khiêm là em của Nga đến nhà thăm tôi. Qua buổi thăm viếng đó, tôi được biết ông ngoại là Thanh tra Giáo dục đã nghỉ hưu nên ông ngoại rất quý trọng thầy cô giáo. Tôi vô cùng xúc động trước tình cảm của gia đình Quỳnh Nga, nhất là ông ngoại.

Tôi mạnh khỏe và đi dạy rất đều đặn, mới đó đã hết học kỳ 1. Kết quả của lớp làm tôi rất hài lòng. Lễ sơ kết học kỳ 1 được nhà trường tổ chức rất là trang trọng.

Ngoài thành tích học tập rất tốt, lớp tôi còn đóng góp vài tiết mục văn nghệ rất hay.

Quỳnh Nga đơn ca bài: Làng Tôi.

Xuân Thủy đơn ca bài: Cô giáo em.

Một tiết mục múa do Mộng Thùy tập cho các bạn.

Một tiết mục song ca do Xuân Thủy và Mộng Thùy trình bày.

Ngày 30.4.1975, khi đó nhà trường chưa tổ chức thi học kỳ 2 cho học sinh. Sau một tuần tổ chức cho học sinh thi học kỳ 2, nhà trường lại tổ chức ôn tập cho học sinh khối lớp 5 chuẩn bị tuyển sinh vấp lớp 6. Lúc này gia đình Quỳnh Nga đã chuyển về nhà ông ngoại ở Sài gòn, má Quỳnh Nga đến nhà tôi xin phép má tôi cho gởi Quỳnh Nga ở nhà tôi để ôn thi.

Mỗi ngày tôi chở Quỳnh Nga đến trường để ôn tập hai môn Văn và Toán. Môn Toán do tôi phụ trách, còn môn Văn do cô Quỳnh Hoa phụ trách. Ngoài thời gian ôn tập ở trường buổi sáng, buổi chiều tôi ôn thêm cho Nga nữa, còn buổi tối Nga tự học. Gần hai tháng ở nhà tôi, tôi yêu thương Quỳnh Nga như em ruột của mình vậy. Tôi chỉ dạy cho em từng chút một, em tuy lớn xác nhưng tính tình rất trẻ con.

Thế rồi kỳ thi tuyển sinh cũng đã qua. Thật không uống công tôi dạy dỗ bao ngày. Kết quả làm tôi vui mừng khôn xiết. Nga đậu vô trường Trịnh Hoài Đức với điểm 10 môn Toán, môn Văn 9,5 đứng thứ nhì, vì kém người đứng nhất 0,5 điểm môn Văn.



Thời gian trôi qua thật nhanh, mới đó mà đã đến ngày tựu trường. Mẹ Nga thuê một phòng trọ ở gần trường cho ba chị em Nga ở. Ngoài Nga ra còn có chị Ngọc và anh Vinh của Nga cũng đang học tại trường Trịnh Hoài Đức. Nga học ở trường Trịnh Hoài Đức đến hết lớp 9 thì chuyển về Sài Gòn, vì khi đó anh chị của Nga đã vào đại học.

Trong thời gian học ở Sài Gòn, thỉnh thoảng Nga có đến để thăm tôi, có lần Nga báo tin ông ngoại đã mất, tôi có đến thắp nhang cho ông ngoại. Tôi vô cùng cảm phục ông ngoại, một nhà giáo sống một đời thanh cao, trong sáng, tôi cầu mong hương hồn cụ sớm về cõi Phật.

Năm 1987, Nga đến nhà từ giã tôi để đi Mỹ đoàn tụ với gia đình. Từ năm 1987 đến năm 2007, Nga có về thăm tôi ba lần, lần cuối cùng là năm 2007, năm đó má tôi đã mất rồi. Lần đó Nga về cùng chồng và hai con gái, đứa lớn học lớp 7, đứa nhỏ mới 4 tuổi.

Từ năm 2007 đến nay, Nga không còn liên lạc với tôi nữa. Năm nay tôi đã 73 tuổi rồi, tôi vẫn sống độc thân, nhưng tôi không cô đơn vì bên cạnh tôi còn có các em của tôi và các bạn già của tôi, các bạn đã đồng hành cùng tôi hơn 60 năm qua.

Tôi cầu mong mình được mạnh khỏe để cùng các bạn lớp A2, khóa 9, trường Trịnh Hoài Đức đi thăm viếng các thầy cô cũ, đi họp lớp hàng năm để tạo niềm vui cho mình và mọi người.  
(Tháng 4 năm 2023)

\*\*\*\*\*

### ***Kinh nghiệm du lịch:***

Có một lần mình đi du lịch tới Gibraltar. Nhóm mình 4 người mượn một chiếc taxi để lên núi ngắm cảnh. Tài xế nói giá \$50. Khi xong tua, trả tiền, ông tài xế taxi nói \$50 một người, không phải một xe. Do đó khi đi du lịch bạn nên chú ý hỏi cho rõ để không bị ngỡ ngàng...

# Chọn

**GS Trần Ngọc Bích**

Hành trình dạy học của tôi, từ năm 1967 đến ngày già từ “phấn đen bảng trắng”, kéo dài khoảng hai chục năm. Đàng đẵng hai thập niên đó, tôi có cơ may gặp nhiều học sinh ở ba nơi: Cần Thơ, Bình Dương, và Sài Gòn. Nhưng không hiểu vì sao, tôi chẳng có duyên với các học sinh ở Cần Thơ và Sài Gòn! Chỉ có Bình Dương là nơi làm tâm hồn tôi thực sự quyến luyến. Đến nỗi, mỗi khi nhắc tới quá khứ dạy học của đời mình, là ký ức của tôi tự động quy chiếu về những kỷ niệm, những hình ảnh và những khuôn mặt của Xứ Thủ, nơi tôi có cơ may đã công tác ở Trung học Trịnh Hoài Đức (trước 1975) và Cấp 3 Thị xã. Dù là học sinh trước hay sau 1975 tôi vẫn đồng đều quý mến tất cả các bạn đó như nhau. Tôi mến các CHS ở Bình Dương đơn giản là vì họ luôn ứng xử như những thân hữu đầy tràn tình người ...

Mới đây, nhân kỷ niệm nửa trăm năm ngày thành hôn của tôi và cô Thủy, tôi cảm động được gặp lại một số cố nhân rất “dễ ghét” đó, như: Nhâm Bình, Nguyễn Ngoan, Ngô Nguyệt, Lưu Trang, Hồng Nhung, Thanh Tuyên, Vương Huyền, Công Danh, Thanh Nhân v.v... Thậm chí có những bạn — dù bận việc hoặc ở xa — cũng không quên gửi lời thăm hỏi và chúc mừng. Tất cả làm tôi cảm thấy tự hào. Tôi tự hào vì — mặc dù cho những bất ngờ trong cuộc sống— các CHS đó vẫn ứng xử như những con người trưởng thành đích thực. Tuyệt đối, họ không bao giờ bỏ cuộc. Bởi vậy, tôi luôn quý mến xứ Thủ, một vùng đất đã sản sinh ra những mẫu người như thế đó !

Nếu có cơ may được chọn nhiệm sở sau khi tốt nghiệp Sư phạm một lần nữa. tôi tin rằng — dù có ai bắt tôi nhắm hai mắt lại —, tôi vẫn chọn cho được BÌNH DƯƠNG./.

# Ngày ấm vui

## Hồ Thị Kim Ngân (khóa 11)

Kim Ngân là Cựu học sinh Khóa 11, trường Trung học Trịnh Hoài Đức. Bình Dương.

Giáo sư Trần Ngọc Bích dạy môn Anh văn lớp 11A2 của KN và các bạn, niên học 1970 - 1971, và tiếp liền lớp 12A3, niên học 1971 - 1972.

Năm mươi năm dần trôi qua.

Tới đầu năm Quý Mão 2023 vừa rồi, lớp của Kim Ngân rất vui được gặp lại Thầy và Cô, khi Thầy Cô về du xuân ở Thủ Dầu Một.

Sau đó vài tháng, cô gọi điện mời Kim Ngân và một số bạn, sắp xếp về Sài Gòn dự lễ kỷ niệm 50 năm Hôn phối của Thầy Cô.

Sáng Chủ Nhật nắng tươi, đúng ngày 29.10.2023, là một người con Chúa, Kim Ngân đã có mặt tại nhà thờ Giáo xứ Nguyễn Duy Khang dự Thánh lễ và hiệp ý cầu nguyện cho hạnh phúc của Thầy Cô cùng đại gia đình.

Trong tiếng kinh cầu bồng trầm, của gia đình, họ hàng và bạn bè, Đức Giám Mục Chính tòa Giáo phận Phú Cường – Giuse Nguyễn Tấn Tước, cùng một số Linh Mục thuộc Tu Đoàn Nhà Chúa, đã đồng tế nghi lễ Phụng vụ đặc biệt, nhắc nhớ ngày Hôn phối của Đôi bạn Ngọc Bích – Thu Thủy, cách nay đúng 50 năm.

Kết thúc Thánh lễ, mọi người quây quần thăm hỏi, chuyện trò, tặng hoa, tặng quà, và cùng chụp hình kỷ niệm, bằng tình quý mến, thân thương đã trải qua gần suốt cuộc đời với đôi bạn hiền.

Sau đó, mọi người lần lượt tới Ăn Restaurant trên đường Diên Biên Phủ - Phan Thanh Giản trước đây, để cùng dự tiệc chung vui với Đôi bạn.

Các cựu học sinh Bình Dương đây rồi. Chúng ta đã rong ruổi mấy mươi cây số để tới đây, ngồi cùng bàn, hòa chung niềm vui với Thầy Cô.

Trong hình từ trái qua phải, hàng đứng, Ngô Thị Nguyệt CHS/THĐ khóa 14, Thái Thanh Nhân CHS/THĐ khóa 18, Cô Nguyễn Thị Thu Thủy đứng bên phụ quân là Thầy Trần Ngọc Bích.

Hàng ngồi là Nguyễn Hồng Nhung, Lưu Thị Thu Trang, Vương Thị Huyền, cạnh bên là ông xã Phan Văn Hùng, và Nguyễn Công Danh – nhóm bạn đều là CHS/ Trường Cấp 3 Thị Xã, khóa 1981-1984.

Ngồi bìa phải, là người viết bài này. Cạnh bên, không có trong hình này, nhưng có trong hình khác là Nguyễn Thị Ngoan, bạn cùng lớp 12 A3 với KN.

Thật tiếc, một học trò đặc biệt, bạn Nguyễn Hữu Hiệp lớp A1, chỉ kính mến gửi quà chúc mừng Thầy Cô mà không dự được vì chưa khỏe hẳn.

Chan hòa trong không khí chung, bạn Thái Thanh Nhân khóa 18 THĐ, đã hát tặng Thầy Cô một Khúc mùa Thu - Phú Quang - êm ái, trong tiếng đàn ghi ta dạt dào.

Đầy niềm vui, thầy tới ngồi cùng bàn với các cựu học sinh Bình Dương và hỏi han, nhắc nhớ nhiều kỷ niệm, chuyện trò không dứt.

Ngày vui qua mau, rồi cũng tới lúc tàn tiệc, chúng em chào già từ, mong sớm có dịp thăm lại Thầy Cô. Kính chúc Thầy Cô nhiều sức khỏe và luôn mãi hạnh phúc.



Một ngày ấm vui cùng thầy cô và bạn hữu nhân kỷ niệm 50 năm hôn phối của thầy Trần Ngọc Bích (29/10/2023)

# Xuôi dòng sông Rhine

Nguyễn Kim Nên

Sông Rhine là con sông lớn và thơ mộng chảy từ Thụy Sĩ ở phía nam lên hướng bắc, qua nước Đức, Hòa Lan rồi đổ ra biển Bắc. Mùa hè năm 2023, tôi có dịp đi du thuyền một đoạn dài của dòng sông này từ Basel lên Amsterdam. Chuyến đi này có nhiều thú vị. Mời quý bạn theo chân tôi nhé...

Trạm dừng chân đầu tiên: Từ Mỹ, chúng tôi đến Hồ Como miền bắc nước Ý để thăm viếng một nơi xinh đẹp trước khi lên du thuyền.

## Hồ Como - miền bắc nước Ý:

Lake Como, mỗi một con phố là những quán ăn chạy dài bên đường... thật thú vị. Thức ăn rất ngon mà giá cả không mắc như mình nghĩ.

Chúng tôi có dịp lên lồi qua những khu phố cổ ở Como, đi xe lửa chạy trên triền dốc (funicular) để ngắm nhìn thành phố từ trên cao, và viếng thăm Thánh Đường Lake Como to lớn để lắng nghe tiếng chuông nhà thờ ngân nga, cảm xúc dâng tràn.



Hôm sau chúng tôi đi du thuyền trên Lake Como, buổi sáng trời lát phát mưa, có chút mây mù. Chúng tôi đi chơi trên hồ Como cũng cảm thấy chút thất vọng, vội mượn cây dù của hotel, đem theo phòng hồ có mưa lớn.

Rất may mắn, tàu chạy không xa bờ thì nắng đẹp rực rỡ trên hồ. Những phố làng đủ màu sắc

chạy dài dưới chân núi, dọc theo bờ hồ trông rất hữu tình.

Buổi trưa chúng tôi dạo chơi ở Bellagio là một thành phố rất đẹp nằm dọc theo bờ hồ Como, còn được mệnh danh là “Hòn ngọc trai hồ Como”. Chúng tôi thích nhất những con đường phố nhỏ đầy màu sắc đẹp mắt dọc theo sườn núi, đầy những cửa hàng bán quần áo, giày dép, bóp xách tay... đa số sản xuất tại địa phương nước Ý, rất đẹp và thật thời trang nhưng giá cả rất cao.



## Từ Como đi Basel:

Sáng hôm sau, mình tạm biệt Como để tiếp tục hành trình “Bảy ngày du thuyền trên sông Rhine” của hãng Viking, sẽ khởi hành từ bến tàu Basel - Thụy Sĩ.

Từ Lake Como đến bến tàu Basel chúng tôi đi xe bus mất khoảng 8 giờ, gồm những trạm dừng chân, chụp hình, ngắm cảnh và ăn trưa.

Xe chạy qua những con đường đèo ngoằn ngoèo ôm dốc núi, rồi đi qua con đường hầm dài khoảng 10 dặm có tên là Gotthard Tunnel chạy xuyên qua 2 dãy núi thật hùng vĩ Goschenen & Airolo. Công trình này đã cho du khách sự ngưỡng mộ, bởi kỹ thuật thật tài ba của ngành công chánh. Một kiến trúc thật tuyệt vời. Cảm ơn các ông kỹ sư công chánh và những người đã bỏ công xây dựng công trình.

Buổi trưa, xe ghé thành phố Luzern - Thụy Sĩ để du khách thăm viếng một số địa điểm du lịch

ở đây như Cầu Mái Che, Bức Tượng Sư Tử, Nhà Thờ Lớn và tham gia đi du thuyền trên hồ. Cảnh trí ở đây thật thơ mộng, đẹp tuyệt vời trong một buổi trưa hè trời trong sáng.



### Đi du thuyền xuôi dòng sông Rhine

#### Ngày 1: Basel - Thụy Sĩ

Sau 8 giờ xuyên qua núi non, thành phố, chúng tôi đã đến bên tàu Basel để lên tàu du ngoạn Viking xuôi dòng sông Rhine.

Năm nay, trên du thuyền có khoảng 180 hành khách, nhiều gấp đôi năm vừa qua. Người trẻ rất nhiều 20 đến 50 tuổi, có lẽ là mùa nghỉ hè chẳng?.

Thủ tục lên tàu nhanh chóng. Du khách đến từ những nước khác nhau như Anh, Canada... và đa số là dân Mỹ đến từ các tiểu bang.

Tàu Viking Eir có cấu trúc giống những tàu khác của Viking, chúng tôi đi lại dễ dàng hơn, vì đã quen thuộc từ chuyến xuôi dòng Danube hồi năm ngoái.

Nhân viên phục vụ từ phòng tiếp tân, phòng ăn, phòng thư giãn, ngay cả nhân viên lo vệ sinh đều

ân cần, lịch sử, vui vẻ... nhất là giờ ăn. Mình có thể order những món mình ưa thích. Thức ăn quá nhiều, món tráng miệng đủ thứ, không biết chọn thứ nào. Ngon thì ngon thiệt, nhưng tui vẫn thích món chè thuần túy quê hương hơn. Ăn xong thì đi dạo...

#### Ngày 2: Breisach - Germany

Thành phố Breisach nằm bên dòng sông Rhine, đối diện thành phố Neuf-Brisach nước Pháp.

Breisach là vùng đất có khí hậu ẩm nhất nước Đức. Nơi đây trồng rất nhiều nho để làm rượu, nơi có những thùng chứa rượu làm bằng gỗ cellars lớn nhất Âu Châu, có thể chứa rượu trên 160 triệu lít.

Sáng nay, chúng tôi đi thăm viếng vùng núi cao, có rừng cây xanh thật xanh màu lá đậm mà người Đức gọi là “The Black Forest”.

Nơi đây có một khách sạn đã được ghi vào lịch sử, bà Marie Antoinette đã ở đây, trên đường đến Paris để làm đám cưới với vua Louis XVI.



#### Ngày 3: Strasbourg, France.

Strasbourg là bến tàu lớn nhất trên thượng lưu của dòng sông Rhine, giữa 2 biên giới nước Pháp và nước Đức.

Thành phố cổ xưa giống như một hòn đảo, nằm uốn khúc dọc theo những con kênh của con sông nhỏ “Ill River”. Thành phố này nhờ sự hòa hợp kiến trúc giữa 2 nền văn hóa của Pháp và Đức, đã tạo nên nét đẹp đặc biệt để thu hút du khách.

Công trình xây cất Vương Cung Thánh Đường Notre-Dame từ năm 1180 -1439 mất 259 năm.



#### Ngày 4: Speyer, Germany.

Thành phố nhỏ Speyer nằm phía tây của dòng sông Rhine, rất yên tĩnh nhưng có nhà thờ lớn Romanesque Imperial Cathedral. và là nơi an nghỉ của 8 vị hoàng đế. Tàu còn ghé Rudesheim Germany, một thành phố nhỏ nhưng rất dễ thương.



#### Ngày 5 Koblenz - Germany:

Dòng sông Rhine từ Basel chạy dài qua Breisach - Strasbourg - Speyer - Rudesheim. Hai bên dòng sông là những vùng cây xanh và những cơ xưởng thương mại, thỉnh thoảng thấy tàu chở hàng qua lại, theo tôi thì dòng sông Danube đẹp hơn.

Thông thường tàu rời bến vào ban đêm, ban ngày đậu ở bến để du khách thăm viếng thắng cảnh trên bờ. Từ Rudesheim chạy xuôi về Koblenz hai bên dòng sông rất đẹp, phong cảnh thật hữu tình. Những đồi nho mọc dài theo triền núi. Nơi đây đến mùa nho chín, dân địa phương vẫn hái nho bằng tay. Đó là phong tục của người La Mã đã truyền hơn 2,000 năm. Đặc biệt nhất là có rất nhiều lâu đài cổ xưa, đây chứng tích lịch sử... chiến tranh...

Koblenz là thành phố nằm ngay góc cạnh giữa 2 dòng sông Rhine - Moselle, được xây dựng hơn 2,000 năm. Đường phố lát bằng đá sỏi, những ngôi nhà gỗ được xây cất rất đặc trưng của nước Đức. Những giỏ hoa màu sắc rực rỡ làm tăng lên nét đẹp thường thấy ở các nước Âu Châu. Vương Cung Thánh Đường "The Romance Basilica of St. Castor" là nhà thờ cũ nhất ở Koblenz đã được xây dựng vào năm 836.



Xem The Fortress of Koblenz: Chúng tôi đi cáp treo lên thăm viếng thành lũy nổi tiếng ở Koblenz vào một ngày nhiệt độ nóng không thua gì ở Texas. Nắng chang chang, mồ hôi đầm ướt nhưng vẫn cố gắng đi... Phải nói người Đức xây thành lũy rất kiên cố, vĩ đại... để trở thành giấc mộng bá chủ thế giới chăng? Nhớ lại lúc trước, tôi đã có dịp nhìn thấy những ụ lô cốt chống bom đạn ở Normandy, mà người Đức đã xây khi xâm chiếm vào đệ nhị thế chiến. Ụ lô cốt làm bằng sắt đồng, với độ dày mà đạn bắn vào chỉ xót bên ngoài. Vì thế, muốn thắng trận, quân đội Mỹ phải dùng cảm tử quân ném lựu đạn vào... Từ thành lũy Koblenz có thể nhìn thấy cả thành phố và 2 dòng sông nối kế... Đẹp.

### Ngày 6: Cologne- Germany:

Cologne là thành phố lớn đứng hàng thứ 4 của nước Đức.

Như những thành phố của Đức thường đều thấy có Vương Cung Thánh Đường (VN tôi chỉ biết có nhà thờ Đức Bà ở SG).



Cologne Cathedral được xây dựng vào thế kỷ thứ 14, lớn nhất nước Đức và đứng hàng thứ 2 thế giới. Từ xa du khách có thể nhìn thấy 2 ngọn tháp nhà thờ, được lắp bằng những cửa kính đủ màu thật đặc sắc. Du khách có thể đi thang máy lên gần tới đỉnh, hoặc bước lên 509 bậc thang và 312 bước đi vòng quanh để nhìn thấy tất cả phong cảnh của thành phố. Nhà thờ này được UNESCO công nhận là di sản của thế giới.

Thành phố còn là chứng tích của lịch sử. Trong thời chiến tranh có nhiều người Do Thái bị giết chết... Những con đường lát đá của người La Mã vẫn còn...

Hiện nay thành phố Cologne là sự dung hoà của thời cũ và mới. Con phố chính dài vài cây số... tấp nập người mua sắm, dạo chơi...

Buổi chiều, trước khi tàu rời bến, chúng tôi vội vã ăn cơm chiều và đi bộ qua bên kia bờ sông nhờ chiếc cầu sắt Hohenzollernbrücke Bridge in Cologne. Đây là cầu nối liền 2 bờ sông Rhine. Trên cầu có đường dành cho xe lửa và người đi bộ. Dọc theo đường đi bộ “love padlocks” có hơn

40,000 ổ khóa của những cặp tình nhân treo ở đây.

### Day 7: Ghé bến Kinderdijk trên đường về Amsterdam

Trên đường đến bến tàu Amsterdam, là bến cuối cùng của chuyến đi du thuyền Viking Eil, tàu ghé bến Kinderdijk để du khách thăm viếng Windmills Museum. Từ bờ sông, chúng tôi đi dọc trên con đê cao độ 6 feet (khoảng 2 mét). Bờ đê này để phòng hờ, ngăn chặn nước tràn vào đất liền gây lụt lội, vì mặt đất nước này quá thấp so với mặt nước của sông, biển.

Bên dưới con đê là vùng đất thấp được bao bọc bởi những con kênh nước trong vắt. Những Windmill thời xa xưa, nên màu sắc không rực rỡ. Những cột trụ thường làm bằng gỗ oak rất bền chắc. Windmill là cối xay gió, để dùng sức mạnh của gió thành năng lượng mạnh, để xay ngũ cốc hay vận chuyển nước.

Đền đây được hướng dẫn để hiểu biết thêm về cách chế tạo, công dụng của những cối xay vĩ đại này. Một điều hay đáng khen là người dân ở đây rất quý trọng, không phung phí vật liệu. Như một cột trụ gỗ sau nhiều năm làm việc sẽ mòn dần, thì họ dùng gỗ cũ đó, họ tiện lại, bào lại để dùng vào việc khác. Cho đến khi không còn xài được nữa thì mới dùng làm củi đốt để nấu cơm...



Lên bờ ở Amsterdam, chúng tôi qua Pháp thăm bà con, sau đó đi Paris xem người ta ăn lễ đúng ngày quốc khánh Pháp rồi mới về Mỹ kết thúc một chuyến du lịch nhiều lý thú./.

\*\*\*\*\*

# Trịnh Hoài Đức

## Dấu ấn - Tình yêu - Nỗi nhớ

**Lê thị Ngọc Thảo (khóa 17)**  
(tiếp theo đặc san Quý Mão 2023)

**\* Dấu ấn thứ hai: trở lại với Trịnh Hoài Đức:**



Tôi trở lại THPT vào năm 31 tuổi (1991–1992), sau 20 năm từ lần đầu tiên nhập học tại trường (1971–1972), sau 15 năm rời trường (1976–1991). Về trường khi đã là cô giáo với 11 năm giảng dạy (5 năm dạy học ở Phước Long, 4 năm dạy ở cấp I, II Hưng Định, 2 năm cấp II An Thạnh).

Trở lại THPT lần này một một cái duyên, một niềm hạnh phúc mà các bạn đồng khóa của tôi ít người có được. Các bạn tôi, khi đó đã thành công trên lĩnh vực kinh doanh, một vài bạn có vị thế cao trong cơ quan, hoặc nhiều bạn đã xuất cảnh, định cư ở nước ngoài,...

Vì sao việc trở lại trường lại là một cái duyên đối với tôi? Vì tôi lập gia đình, lấy chồng cũng làm nghề giáo, gia đình chồng ở An Thạnh.

Chồng tôi lại là bạn học cùng khóa ở Trịnh Hoài Đức. Đi thật xa để trở về dạy học tại chính ngôi trường mà tôi đã từng học. Thật vui biết bao!

Vào giai đoạn 1971–1975, bạn ấy học P5, tôi học P2; bạn ấy dân An Thạnh, tôi ở TDM. Tôi đi học thêm chung với rất nhiều bạn trai P5 ở TDM, biết nhiều bạn P5 nhưng lại không biết bạn ấy.

- Năm học 1975–1976 tôi học 10B (Văn–Sinh ngữ), bạn ấy học 10A (Văn–Sử–Địa), thời điểm đó chúng tôi cũng không biết đến nhau.

- Năm học 1976–1978, tôi về Cấp III Thị Xã, bạn ấy vào Cấp III Lái Thiêu. Tôi học chung với các bạn lớp 10A THPT vì ghép A + B thành 11A2, tôi vẫn không biết bạn ấy.

- Năm 1978–1980, vào học tại Sư Phạm Sông Bé, học cùng lớp sư phạm, chúng tôi quen nhau từ đây. Ra trường năm 1980, cả hai cùng về Phước Long (huyện vùng cao của tỉnh Sông Bé lúc bấy giờ) để dạy học, trở thành đồng nghiệp và đi đến hôn nhân năm 1983.

- Năm 1985, chuyển công tác theo chồng về lại Búng, cơ hội để trở lại THPT năm 1991.

24 năm trong toàn quá trình 35 năm dạy học, từ 1991 đến khi về hưu, tôi đã trở lại nơi mình đã từng đi học, từng là niềm vui, tự hào của bản thân và gia đình.

Từ 1991 đến 2002, tôi vẫn dạy trong ngôi trường cũ, quá nhiều kỷ niệm đối với tôi. Mỗi ngày làm việc trong các phòng học cũ, phòng thí nghiệm, văn phòng trường (sau này là phòng truyền thống), gần như mọi ngõ ngách của trường đều có bước chân của mình.

Tại đây, tôi hạnh phúc được gặp lại thầy Phan Thanh Đào, dạy văn lớp 12 của mình ở cấp III thị xã. Là học trò, trở thành đồng nghiệp nhỏ của thầy trong ngôi trường mình đã từng học, nhưng đối với thầy tôi vẫn là học trò nhỏ ngày nào. Thương thầy, dù khó khăn, tuổi cao, sức yếu nhưng thầy vẫn luôn mẫu mực, là tấm gương sáng cho tôi noi theo. Sau những năm thầy mất, khi viếng chùa

Hội Khánh thì tôi đều đến thấp nhang cho thầy.



Tại đây, tôi đã có những năm miệt mài công tác, dù cuộc sống rất nhiều khó khăn, do có 2 con nhỏ, đồng lương nhà giáo quá thấp, tôi vẫn cố gắng vượt qua, nghiêm túc như cô học trò nhỏ của THPT năm nào. Dù vừa buôn bán, vừa dạy học (lấy ngắn nuôi dài), vừa nuôi dạy con, vừa dạy học trò, dù mỗi ngày đến trường trên chiếc xe đạp, sau này là chiếc xe máy cũ, tôi vẫn đến lớp đúng giờ, vẫn chăm chút từng tiết dạy cho học trò, vẫn thi đua dạy tốt như khi còn là cô học trò cũ của trường, vẫn hàng ngày cố gắng, chăm chỉ học hành.

Cũng trong ngôi trường này, tôi có rất nhiều học sinh và đặc biệt là có cậu học trò ruột – con trai tôi – theo học tại trường từ 6A1 đến 9A1 (1996–2000). Các học sinh sau này gặp lại vẫn nhớ cô giáo rất khó. Một kỷ niệm vui, ở năm học lớp 9, con trai tôi về nói với mẹ rằng: “Bạn H ở lớp 9A5, sau khi thi xong gặp con bảo rằng – chắc tao đánh mày vì mẹ mày khó quá”. Tôi hỏi con trả lời thế nào? Con bảo với bạn là: “Mẹ tao ở nhà cũng khó y như vậy”. Thế là bạn không đánh con.

Là học trò, tôi được đánh giá ngoan hiền. Khi dạy học, tôi bị coi là khó tính, vì quá nghiêm túc, luôn yêu cầu cao đối với học sinh trong rèn luyện và học tập. Dù rất thương con và học trò, tôi vẫn thực hiện là mẹ hổ và cô khó để các em ý thức trong thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. Kết quả không biết các em học trò của tôi sau này thành tài như thế nào, nhưng con trai tôi sau khi

tốt nghiệp cấp II Trịnh Hoài Đức đã đậu vào trường chuyên Hùng Vương, đậu Đại học, lấy bằng thạc sĩ và trở thành giảng viên trường cao đẳng Việt – Hàn, tiếp tục nghề dạy học của ba mẹ.

Với những nỗ lực đó, tôi đạt được nhiều thành tích: mười mấy năm giáo viên giỏi cấp tỉnh, có nhiều SKKN cấp tỉnh, nhiều học sinh giỏi bộ môn cấp tỉnh,... Vui lắm với những lần đứng trên khán đài nhận bằng khen trong dịp 20/11 hàng năm. Vui với những chuyến đi do Sở giáo dục, Phòng giáo dục khen thưởng như Đà Lạt, Sa Pa,... Những khi đó, tôi luôn nhớ về ba mẹ mình, thầy cô giáo của mình.

Sau 2 năm xây dựng mới (2003–2005), năm 2005 trường THPT tách ra thành hai trường cấp II, cấp III riêng biệt. Ngày 14/2/2005, tôi chính thức trở lại trường THPT nữ - rất may mắn và cảm ơn thầy Từ Văn Nhung (Hiệu trưởng) khi đó đã quyết định giữ lại tên trường là trường cấp II THPT mà không phải là một tên nào khác.

Từ năm 2005 đến 2012: một lần nữa tôi lại dạy học tại chính nơi mình đã học từ đệ lục, đệ ngũ và đệ tứ (lớp 7, 8, 9 từ 1972 – 1975).

Trường học tuy vẫn còn nguyên dáng vẻ như xưa nhưng đã xuống cấp, thiếu cơ sở vật chất, thiếu phòng học. Căn tin khi xưa dù trở thành lớp học vẫn không đủ đáp ứng số học sinh tăng lên hàng năm. Giáo viên cấp II khi đó vừa được dạy học tại trường THPT nam xây mới 2, 3 năm thì phải chuyển trở lại trường cũ, khó khăn rất nhiều. Tuy nhiên, đối với tôi vẫn là niềm vui trong ngôi trường cũ; tôi cùng các giáo viên khác phải chạy đi chạy lại giữa các cơ sở mượn từ các trường khác như cấp I Thạnh Bình (khi đó cũng xuống cấp nghiêm trọng), trường Lương Thế Vinh mới xây dựng khang trang nhưng lại trái giờ ra chơi với cấp I, cơ sở II trường Lý Tự Trọng (nay là trường Hồ Văn Mên) với những buổi học thời tiết nóng không chịu nổi và khói rác từ nhà dân đối diện bay vào.

Thêm 10 năm dạy học ở THPT nữ tới khi về hưu năm 2015. Tôi được phân công là tổ trưởng chuyên môn Sử Địa của trường, tiếp tục thi giáo viên giỏi. Vừa dạy, vừa thi, vừa bồi dưỡng học sinh giỏi, quản lý tổ chuyên môn, công việc vô cùng vất vả nhưng cuối cùng tôi vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Làm sao quên được những giờ sinh hoạt tổ



chuyên môn, sinh hoạt Câu lạc bộ, những khi bồi dưỡng học sinh giỏi, thậm chí phải đem về nhà để dạy. Tuy rất cực nhưng cuối cùng niềm vui lại tràn đầy khi kết thúc câu lạc bộ đạt hiệu quả cao, tổ đạt thành tích tốt, học sinh giỏi, đạt nhiều giải thưởng, được tuyên dương nhiều năm.

Với sự cố gắng của mình, năm 2015, trước khi về hưu, tôi đã được ghi tên vào kỷ yếu tri ân, tuyên dương nhà giáo tiêu biểu ngành giáo dục – đào tạo tỉnh Bình Dương qua 40 năm xây dựng và phát triển (1975–2015) và được trao tặng biểu tượng đồng.

Năm 2012, trường được xây mới. Cũng như THPT nam, sau 3 năm dạy học trong ngôi trường mới xây dựng khang trang, tháng 8 năm 2015 tôi chính thức nghỉ hưu.

■ Nhìn lại bản thân mình, nhìn lại quá trình học tập và dạy học của mình trong 50 năm (15 năm học tập – 35 giảng dạy), đôi khi tôi tự hỏi điều gì đã giúp mình có thể học và làm việc được như vậy?

- Công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy.

Để có thể học tốt trong điều kiện gia đình đông anh chị em, ba mẹ tôi đã hy sinh rất nhiều cho con cái, đặc biệt là cho tôi.

Để trở thành 1 giáo viên dạy tốt trong hoàn cảnh gia đình khó khăn, tôi đã có sự giúp đỡ từ ba mẹ, các anh chị em mình.

Khi tôi vào sư phạm năm 1978, mẹ tôi đã phải bán cả đàn vịt của gia đình để lấy tiền mua mười mấy ký gạo ngon nộp tạm ứng cho trường Sư phạm, sau đó nhận lại gạo kho.

Rồi ba mẹ lo chu đáo cho tôi lập gia đình, sinh con, chăm sóc cháu ngoại.

Tôi vẫn không bao giờ quên được, khi đi thi giáo viên giỏi tại trường Chu Văn An gần nhà ba mẹ, ba tôi khi đó 70 tuổi nhưng vẫn chở tôi đi thi...

Mẹ tôi mất năm 2012, đến nay là được 10 năm. Những ngày cuối cùng trước khi mẹ mất, tôi đang làm tờ trống chấm thi giáo viên giỏi cấp tỉnh; ngày mẹ mất là ngày chiều thứ 6, tôi vừa chấm thi xong cùng 2 bạn đồng nghiệp về thăm Mẹ, một lúc sau mẹ đã trút hơi thở cuối cùng. Thật thương Mẹ, vẫn cho tôi làm xong nhiệm vụ của mình. Dù trước đó đã trải qua thời gian chăm

sóc Mẹ, dù cố gắng kìm lòng để hoàn thành công việc, khi đó tôi thật sự sốc. Thương quá, Mẹ tôi đã hy sinh cho tôi đến phút cuối cùng. Mẹ ơi....

Bốn năm sau, về dự lễ kỷ niệm 34 năm ngày nhà giáo 20/11/2016 khi Ba tôi vừa mới nhập viện, lòng tôi bất an. Hơn 20 ngày sau, Ba cũng theo Mẹ bỏ lại chị em tôi. Nhớ Ba... Làm sao nói hết được công ơn, sự hy sinh của Ba Mẹ trong cuộc đời tôi.

Đối với Thầy Cô THPT, sau này giảng dạy tại Cấp III Thị Xã, tôi luôn cảm phục sự vượt khó, chịu khổ, đầy tâm huyết với nghề. Một số Thầy Cô THPT giờ đã mất: Thầy Đào, Thầy Mèo, Thầy Tuấn, Cô Lai... Tôi xin thấp nén hương lòng, kính gửi đến các Thầy Cô vạn lời yêu thương, trân quý, mãi tri ân Thầy Cô, mong các Thầy Cô an lạc miền vĩnh cửu.

Rời THPT, về hưu, tôi vui vẻ, tự hào với con đường mà mình đã chọn, con đường tôi đi có sự hy sinh của ba mẹ, thầy cô đã vạch lối, một người học trò đã hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập của mình, một người con đã không uổng công cha mẹ cực khổ, hy sinh trong toàn bộ quá trình học tập và giảng dạy.

● Xin kính lời chân thành, lòng tri ân đến tất cả các Thầy Cô đã giảng dạy THPT trong thời gian khi tôi còn là học sinh. Mãi nhớ những kỷ niệm với các Thầy Cô, anh chị, các bạn đồng nghiệp trong thời gian giảng dạy cùng nhau, thương nhớ những Thầy Cô đã mất: Thầy Phước, Thầy Cương, Thầy Liễu, Cô Sáu, Thầy Luân... Kính chúc quý Thầy Cô giáo đã về hưu lời chúc sức khỏe, bình an trong cuộc sống. Gửi các bạn đang công tác tại trường, sự chia sẻ những khó khăn, áp lực công việc, luôn khỏe mạnh và có nhiều niềm vui trong ngôi trường khang trang, ngày càng xinh đẹp, ngôi trường mang tên THPT này.

Viết cho THPT tôi yêu, (hai trường: THPT nam và THPT nữ; nay là THPT THPT và THCS THPT) trong một ngày mưa bão lớn ở miền Trung, trong niềm nhớ thương Ba Mẹ, Thầy Cô, đồng nghiệp, bạn bè, trường xưa, lớp cũ.... 28/9/2022./.

\*\*\*\*\*

# Nhớ về một người thầy

**Minh Toàn**

*Nhớ về một dáng người thầy  
Bài thơ người viết đông đầy nhớ thương  
Biệt xa đau đầu mái trường  
Chữ tình gửi lại vương vương cõi lòng.*

(Nhớ lại ngày 31/12/2005- Ngày mất của người bạn, nhà giáo Nguyễn Văn Cương. Hoàn cảnh ra đời của bài thơ là vào tuần cuối của kỳ thi học kỳ 1, và trong lúc trường THPT Trịnh Hoài Đức đang phá bỏ dãy lầu cũ 10 phòng xây từ 1955 để thay đổi công năng, mở rộng qui mô đào tạo. Tuyệt bút xong vào trưa 24/12, và 29/12 ngày cuối đợt thi Thầy Cương giới thiệu bài thơ này cho Thầy Hiệu trưởng Từ Văn Nhung, tối đó Thầy Cương bị tai nạn giao thông và mất vào ngày 31/12/2005. Thầy đã để lại nhiều tình yêu thương tiếc nuối cho thầy cô giáo và mấy thế hệ học sinh. Nay được sự đồng ý của gia đình thầy, tôi xin đăng bài thơ và tri ân người thầy thân thương quý mến, người cũng đã từng là học sinh Trịnh Hoài Đức trước 1975 và là nhà giáo THPT)

## Vĩnh Biệt Dãy Lầu Xưa

Thôi vĩnh biệt dãy lầu xưa cũ  
Ngôi trường xưa còn lại cái tên thôi  
Người đứng đây đã mấy chục năm rồi  
Che mưa nắng, ươm mầm bao thế hệ  
Phượng nở bao lần, phượng tàn mấy độ  
Trên hành lang ríu rít bước chân chim  
Dãy tường rêu phủ bụi đứng im lìm  
Như chiêm nghiệm những đổi thay nhân thế  
Chỉ mấy mươi năm đời bao dâu bể  
Tân kỳ thay cỏ điển lẽ đương nhiên  
Người và tôi xin chớ có ưu phiền  
Chút kỷ niệm là tình cho nhau đó  
Nhìn đồng gạch ngổ ngang tôi tự hỏi  
Đâu là phòng Đệ thất buổi đầu tiên?  
Thanh vịn cầu thang đâu vết khắc tất niên?  
Cửa năm cuối ra trường màu ly loạn  
Trong bụi vữa tung mù bóng bao thầy bao bạn  
Của ngày xưa xa lắc trong tôi

Tiếng búa máy đình tai móng tróc lên rồi  
Xin vĩnh biệt bóng người tôi yêu mến  
- Dãy lầu xưa Trịnh Hoài Đức trong tôi.

(24/12/2005 , Nguyễn Văn Cương)

## Phượng hồng thuở ấy

**Minh Toàn**

*Phượng hồng  
thuở ấy lơ ngơ  
Ép công  
trang vở đề thơ  
tặng nàng*

*Thơ nàng  
ngày ấy tôi mang  
Để hồn nhung nhớ  
xón xang...  
hạ về*

*Lời yêu  
lên tiếng còn e  
Gió hờn  
tọc mạch  
bây ve đạo cười*

*Mây hồng  
bông chóc ngừng trôi  
Nắng vàng  
gieo rải tình tôi  
khắp trời*

*Mùa xưa  
động mãi xanh ngời  
Tình ta  
trong trẻo  
cho đời men say,...*

# Trí Tuệ Nhân Tạo và Nỗi Lo Tận Thế

## Minh Tâm

Cuối năm 2012, một ứng dụng tin học được giới thiệu và nhanh chóng lan tỏa khắp nơi nhờ sức thu hút mãnh liệt của nó. Đó là ChatGPT. Ứng dụng này sử dụng trí thông minh nhân tạo để đảm nhận những nhiệm vụ sáng tạo và nghệ thuật như: viết thơ, vẽ hình, thiết kế và thậm chí tạo hoặc sửa lỗi trong lập trình vi tính.

### 1. Cuộc cách mạng tin học mới:

Trí thông minh nhân tạo (Artificial Intelligence viết tắt là AI) hay Trí Tuệ Nhân Tạo là một ngành của tin học. Ngành này bắt đầu có từ năm 1958 nhưng gần đây đã có những tiến bộ vượt bậc. Trí tuệ nhân tạo là lập trình từ máy tính nhưng biết suy nghĩ và lập luận như con người, nó hiểu được tiếng nói, biết học và sửa chữa. Lúc đầu, trí tuệ nhân tạo chỉ làm được những công việc đơn giản như có thể đánh cờ vua, nhưng gần đây với Chat GPT và nhiều ứng dụng khác, Trí Tuệ Nhân Tạo được ứng dụng trong rất nhiều lãnh vực của cuộc sống như:

a. Một ứng dụng mà chúng tôi hay dùng khi đi du lịch là bản đồ thông minh. Ngày nay chúng ta có thể được chỉ dẫn để đi từ nơi này tới nơi kia dễ dàng với nhiều phương tiện khác nhau kể cả việc tránh kẹt xe.

b. Cao hơn một chút, xe ô tô ngày nay đang tiến tới giai đoạn tự lái. Xe Tesla là tiên phong trong lãnh vực này. Dù còn đôi chút chưa hoàn chỉnh nhưng rồi đây, vừa lái xe vừa chơi game là chuyện bình thường.

c. Phiên dịch: Máy có thể phiên dịch rất nhiều thứ tiếng, rất tiện cho người đi du lịch. Rào cản ngôn ngữ dần dần bị xóa bỏ.

d. Trong ngành y tế, hiện nay người ta đã bắt đầu gắn những con chip vào cơ thể để đo đường huyết và thông báo kết quả ngay tức khắc cho bác sĩ và bệnh nhân. Điều này giúp điều trị bệnh tiểu đường một cách dễ dàng. Mới đây cơ quan lo về thực phẩm và dược phẩm của Mỹ đã cho phép

gắn chip vào não người để giúp điều trị bệnh bại liệt... Trong tương lai việc gắn chip vào bệnh nhân để đo những thông số về sức khỏe chắc chắn sẽ rất phổ biến với nhiều loại bệnh khác nhau.

e. Bạn có đề ý là khi ta dùng facebook hay youtube thì những quảng cáo hiện lên thường đúng với những gì chúng ta đang cần. Tôi hay tự hỏi, không biết tại sao cái điện thoại của mình nó biết mình muốn mua cái gì mà quảng cáo đúng chóc hà! Đó là người ta đã dùng AI, nhớ những gì mình tìm kiếm, sau đó đưa ra giới thiệu những công ty tương tự.

f. Nhận diện khuôn mặt là một ứng dụng khác của AI. Hiện nay khi đi du lịch về tới Mỹ, nhân viên nhận passport của mình mà không quẹt vô máy như trước đây mà họ chỉ yêu cầu mình nhìn vào một máy chụp hình rồi nhận nút chụp một tấm hình. Sau đó thì họ cho mình đi qua mà họ không hỏi thêm câu nào (trừ khi mình có vấn đề). Đó là họ dùng công nghệ "Nhận Diện Khuôn Mặt" để kiểm soát chuyện xuất nhập cảnh của mình...

g. Đó là vài ứng dụng của AI thông thường trong cuộc sống. Ngoài ra, trí thông minh nhân tạo còn có thể giúp chúng ta làm nhiều chuyện khác như:

- Làm dùm một bài luận văn, một bài thơ, thậm chí một luận án khoa học.

- Giúp làm Powerpoint trong một buổi thuyết trình.

- Người máy tự động. Hôm đi ăn phở ở San Diego, nhà hàng Việt Nam ở đây có người máy bung phở ra tận bàn.

- Dạy kèm Toán, Anh Văn... Ở Nhật, AI đã được dùng vào việc này.

- Tạo ra hình ảnh và vẽ tự động: chỉ cần nói mình muốn hình gì hay vẽ cái gì thì máy sẽ vẽ dùm. Công nghệ chưa phát triển lắm ở Việt Nam vì được viết bởi người ngoại quốc, nhưng nếu có

nhiều người Việt sử dụng và dạy cho máy, từ từ nó sẽ vẽ được phong cảnh, con người Việt Nam.

- Tô màu ảnh đen trắng thành ảnh màu.
  - Tạo video từ hình ảnh. Nếu bạn có một bức hình, máy sẽ tạo ra video dùm bạn.
- và vô số những ứng dụng khác...

Dưới đây là vài thí dụ về hình ảnh được tạo ra từ trí tuệ nhân tạo (nguồn: internet):

a. Vẽ chân dung Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn:



Nguồn ảnh (FB Tran Nam)

b. Ứng dụng "Bing image creator" minh họa 4 câu thơ khổ thơ đầu của bài thơ "Đây thôn Vĩ Dạ" của nhà thơ Hàn Mặc Tử:

"Sao anh không về chơi thôn Vĩ?  
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên.  
Vườn ai mướt quá, xanh như ngọc  
Lá trúc che ngang mặt chữ điền."



c. Ảnh một ruộng dưa ở Do Thái: (thật ra được vẽ bằng AI)



Xem vài thí dụ trên ta thấy AI còn chưa phát triển lắm vì thật ra đây là một ngành mới, đặc biệt đối với người Việt. Làm sao một người máy ở ngoại quốc biết chi tiết để vẽ một đại tướng của Việt Nam? Nhưng dù sao đây cũng mới ban sơ, dần dần sẽ phát triển mạnh lắm!

## 2. Lợi bất cập hại:

Trí thông minh nhân tạo có nhiều ích lợi như đã nói bên trên. Những ứng dụng của nó thật tốt và tương lai nó sẽ phát triển rất mạnh, có thể nói là sẽ bùng nổ như một cuộc cách mạng mới sau cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và tin học. Thế nhưng bên cạnh những lợi ích thiết thực trong cuộc sống, Trí Tuệ Nhân Tạo cũng có nhiều điều tai hại như:

**a. Làm bài dùm:** Trí tuệ nhân tạo rất giỏi, hiện nay nó có thể trả lời hầu hết các câu hỏi thông thường của chúng ta về mọi khía cạnh trong cuộc sống thậm chí những ứng dụng này có thể làm những bài văn, bài thơ rất hay. Hiện nay, AI đang phát triển tới giai đoạn có những ứng dụng có thể làm những bài luận văn đề nộp hồ sơ vô học đại học thậm chí làm những luận án đề tốt nghiệp kỹ sư, bác sĩ... Sự phát triển của AI rất ghê gớm...

**b. Làm giả:** hiện nay máy đã có thể giả hình ảnh, giọng nói... của chúng ta như thật; rồi từ một tấm hình chụp, máy có thể làm thành một video... Kể xấu có thể lợi dụng những kiến thức này để làm giả giọng nói, hình ảnh... rồi gạt chúng ta. Ở Mỹ, chánh quyền đang lo AI sẽ làm giả nhiều thứ

để gạt người dân trong cuộc bầu cử tổng thống năm 2024... Đúng là thật giả khó phân!

**c. Thất nghiệp:** Máy làm giả không tai hại nhiều bằng thiệt hại xã hội. Với trí thông minh của mình, những ứng dụng AI ngày nay có thể làm nhiều công việc của con người, và làm rất nhanh. Thí dụ máy có thể viết một lá thư cho khách hàng, làm một bích chương quảng cáo, đọc và cho hướng dẫn những số liệu về thống kê, định bệnh trong y tế... Với những ứng dụng này, khoảng 20% số ngành nghề có thể biến mất trong tương lai. Với cuộc cách mạng tin học, nhiều dụng cụ máy móc đã biến mất như máy đánh chữ, máy chụp hình - phim hay digital, máy quay video... Với trí tuệ nhân tạo, rất nhiều ngành nghề cũng có thể biến mất như: thu ngân, thư ký, trợ lý giám đốc, kỹ sư tin học, bác sĩ định bệnh, dược sĩ, công nhân sản xuất trong nhà máy... Ngành nghề nào liên quan tới viết thư từ, dịch thuật, dịch vụ du lịch... sẽ bị ảnh hưởng trước. Tuy nhiên trong khi nhiều ngành biến mất thì cũng có những ngành mới xuất hiện như những người tìm hiểu và ứng dụng AI... Số lượng công việc mới sẽ ít hơn và đòi hỏi có trình độ hơn lao động chân tay.

**d Kiểm soát riêng tư:** Một nỗi lo khác của con người là với sự xuất hiện kỹ thuật nhận diện khuôn mặt, những chính quyền độc tài sẽ dễ dàng theo dõi người dân. Mọi đi đứng, hoạt động của chúng ta dễ dàng bị đưa vào số liệu, khi nào cần người ta dở ra coi. Như vậy sự riêng tư của con người không còn nữa.

### 3. Nỗi lo tận thế:

Những tai hại trên đây của AI tuy nguy hiểm nhưng không đáng ngại bằng nỗi lo tận thế.

Từ trước tới nay, người ta nghĩ rằng tận thế sẽ đến khi con người tạo ra chiến tranh nguyên tử, sử dụng hạt nhân và những vũ khí giết người hàng loạt. Ngoài ra, còn có vũ khí sinh học tạo ra những virus (như con virus Corona vừa rồi!) để giết người hàng loạt mà không có cách nào cứu chữa.

Thế nhưng với sự phát triển như vũ bão của Trí Tuệ Nhân Tạo, người ta lại có nỗi lo khác. Đó là: "Trí nhân tạo giỏi hơn con người và làm chủ thế giới" rồi đưa đến diệt vong, tận thế.

Sự lo lắng này không phải là vô lý hay lo quá xa, mà thật sự là một điều có thể xảy ra trong thời gian gần.

Năm 2014, nhà khoa học Stephan Hawking nói: "Sự phát triển toàn diện của trí tuệ nhân tạo có thể hủy diệt nhân loại". Ông còn cho biết: "A.I sẽ đạt tới mức độ hình thành loại hình sống mới vượt trội hơn con người".

Các kỹ sư của Facebook tiết lộ rằng họ đã dừng một chương trình phát triển AI sau khi thấy các AI đó tự sáng tạo ra một loại ngôn ngữ riêng để trao đổi với nhau mà bản thân các kỹ sư không thể hiểu được. Còn Elon Musk - Thiên tài kỹ thuật của Thế kỷ XXI thì luôn cho rằng AI nguy hiểm hơn cả vũ khí hạt nhân!. Đầu năm 2023, ông đề nghị các công ty nghiên cứu AI tạm ngừng 6 tháng để các chính phủ tìm cách đưa ra những luật lệ để bảo đảm AI không phát triển ngoài tầm kiểm soát.

Mới đây trong cuộc họp G7 ở Nhật, những nguyên thủ quốc gia trong khối này đã có những thông báo về mối quan tâm trong lãnh vực kiểm soát sự phát triển AI. Gần đây nhất, Mỹ đã có chính sách mới về kiểm soát AI từ tháng 10/2023.

Thế nhưng AI là một lãnh vực rất quan trọng, một vài cuộc họp không thể giải quyết tận gốc rễ của vấn đề. Đó là chưa kể các nước như Trung Quốc, Nga, thậm chí Việt Nam... đang bỏ nhiều công sức và tài nguyên để nghiên cứu về ngành này. Trong tương lai có thể nói ai làm chủ được công nghệ AI, người đó sẽ làm chủ thế giới, và sau đó có thể AI sẽ làm chủ chúng ta!

Ngày tận thế đó có thể không xa lắm khi mà nhiều công ty công nghệ cao như Google, Facebook, Microsoft... và nhiều công ty vô danh, và bí mật khác của Nga, Trung Quốc, Ấn Độ, Do Thái, Iran... đang đổ xô tìm kiếm và phát triển AI như vũ bão, không thể lực nào có thể ngăn chặn được./.



# Đêm Mênh Mông

20/11/2013

Nửa đêm nằm thao thức  
Cảm thấy mình bơ vơ  
Giữa rừng người băng giá  
Những trái tim hững hờ

Nửa đêm tối mênh mông  
Không gian lạnh mênh mông  
Tình yêu như làn khói  
Bay lên trời ... đốt đồng

Nửa đêm nằm nhớ lại  
Ngày thật dài đã qua  
Quay tròn trong cơn lốc  
Đâu mới thật là nhà?

Một năm rồi hai năm  
Hai năm rồi ba năm  
Mười năm rồi trăm năm  
Một đời nhà tơ tằm

Cả một đời mơ mộng  
Dệt gấm và thêu hoa  
Cho đời đẹp muôn sắc  
Giờ còn ta với ta .....

Giờ còn ta với ta  
Đâu mới thật là nhà?  
Đâu tình yêu đọng lại?  
Tầm tay với quá xa.....

Nửa đêm nằm thao thức  
.....

**Ngọc Mai**

(20/11/2013)

# Một Ngày Vui

**Đoan Phương**

(Ghi lại cảm xúc Ngày họp mặt  
tại Trường Trịnh Hoài Đức)

Buổi sáng hôm nay thật đẹp trời,  
Thầy Cô về dự họp thường niên.  
Tay bắt mặt mừng, lòng hớn hở,  
Cùng nhau tâm sự, phút đoàn viên.  
Vui thay là các cựu học sinh,  
Tíu tít, hàn huyên rộn sân trường.  
Thăm chào, quyen luyến thầy cô cũ,  
Nhắc chuyện ngày xưa, dạ mên thương.  
Trường ta nay đã rất khang trang ,  
Đủ mọi tiện nghi để học hành.  
Cầu mong thế hệ sau tiếp nối,  
Rạng danh Hoài Đức, tỉnh Bình Dương.



# Lá Thư Học Trò

Nguyễn thị Nga (khóa 9 - lớp A2)

Thư gửi Thầy Lê Tấn Lộc

Thưa thầy,

Em viết tâm sự ra đây đã muộn màng, so với tin tức về thầy em được biết cách đây ba năm.

Em nhớ năm thầy về Trịnh Hoài Đức, dạy lớp em không bao lâu thì thầy lên làm hiệu trưởng, nhưng lớp em vẫn gần gũi, gắn bó với thầy như những thầy cô khác.

Phong cách giảng dạy, nhân cách của thầy cô thời đó đã tạo cho em lòng ngưỡng mộ và tâm niệm sau này nhất định sẽ chọn nghề dạy học.

Riêng với thầy, có một vài kỷ niệm em không thể quên được.

Năm đó có Bộ trưởng về thăm trường, bên trường nữ cũng qua trường nam làm lễ tiếp đón, lớp em và vài lớp khác đứng hàng dọc làm hàng rào danh dự. Trong lúc chờ đợi, thầy đi từ sân trường hướng ra công chính, nhìn qua một lượt hàng ngũ, thầy dừng lại chỗ em và nói: "Em Nga, một lát làm lễ chào cờ em lên kéo cờ nha". Thầy đi qua rồi quay lại dặn em nhớ đôi đôi guốc với giày của bạn nào đó cho lịch sự (lúc đó em mang guốc vòng).

Có lần trường tổ chức cắm trại ở Vũng Tàu. Thầy phụ trách bên nữ sinh. Lúc tắm biển có bạn bị đứt nút áo bên hông, bối rối, tay túm vạt áo không biết làm sao thì có một bạn đi xuống cầm cây kim gút nói thầy Lộc đưa. Thật là bất ngờ, sao thầy tinh tế quá! Đứng dưới bãi tắm nhìn lên, em chấp tay xá thầy.

Năm đệ Nhất em lại học môn Triết do thầy dạy. Em nhớ lúc thi lục cá nguyệt, thầy ra đề, "Nhân chi sơ tính bản thiện". Em lập luận đúng ý thầy và được phê hai lần: "Bien" và xếp hạng nhì. So sánh với các bạn em không học giỏi bằng, nhưng là một học trò giàu cảm xúc nên khi được thầy cô ban tận tình chỉ dạy thì em vẫn thích đi học, nhất là môn thầy dạy.

Thế rồi lớp em ra trường, mỗi người một hướng đi, em vẫn còn thích nghề dạy học như ý nguyện năm xưa.

Tháng 11 năm 1973, em đến Ty Tiểu Học Bình Dương trình diện. Cảm sự vụ lệnh của Ty trên tay mà nước mắt tuôn rơi. Em đi mau ra ngoài, tình cờ gặp thầy Nguyễn Văn Phúc. Thầy Phúc ngạc nhiên nhìn em đứng dựa tường thần thờ. "Thầy ơi, em bị điều về Chánh Lưu, xa quá. Đường đó thường xuyên bị đắp mô. Chắc em bỏ cuộc quá, nhưng trong lòng cứ băn khoăn, vì vẫn muốn đi dạy mà". Thầy Phúc ái ngại nhìn em. Sau đó thầy chỉ cách cho em. Thầy nói em thử qua Biên Hoà, đến chỗ thầy Lộc đang làm Trưởng Khu Học Chánh - phụ trách các tỉnh miền Đông, nhờ thầy giúp. Tìm gặp được thầy, dù ở vị thế mới, thầy vẫn tiếp học trò ân cần như xưa. Nghe em trình bày xong, thầy liền viết một thư tay gửi thầy Nguyễn Đồng Danh, lúc đó đang là Trưởng Ty Tiểu Học Bình Dương. Nhờ đó em đổi được sự vụ lệnh và chỉ một ngày sau đó, em được về dạy tại trường Phú Hoà thuộc quận Châu Thành, rất gần nhà em, chỉ đi chừng 10 phút là tới.

Em rất cảm ơn thầy đã giúp em về một trường gần nhà, vừa ý.

Thời cuộc đổi thay, sau 75 em vẫn tiếp tục giữ nghề dù gian nan vất vả trăm bề. Cuộc đời bể dâu, em mất tin tức thầy cô, bạn bè. Đôi lúc nghĩ đến thầy không biết bây giờ thầy ở đâu?. Do hoàn cảnh, bận rộn việc mưu sinh, thầy trò mình mất liên lạc từ đó đến nay.

Người ta thường nói, người cho đi thường không nhớ việc mình đã làm, còn người hàm ơn thì luôn nhớ mãi. Em viết vài dòng này để bày tỏ lòng nhớ ơn thầy đã trợ giúp em chọn nghề đúng như ý nguyện và sở trường của mình.

Em giờ là một giáo viên về hưu với cuộc sống bình lặng đơn sơ ở tỉnh nhà.

Thưa thầy, qua trang nhà Trịnh Hoài Đức, biết tin thầy vẫn khỏe em rất vui mừng. Tạm ngưng nơi đây, em kính chúc thầy luôn vui khỏe, bình an trong cuộc sống.

Học trò cũ của thầy,

Nguyễn thị Nga

# Vui ngày hội ngộ

## Phóng viên không chuyên nghiệp

Trưa ngày 15/9/2023, nhân Đại Hội Toàn Cầu Trịnh Hoài Đức lần thứ 6 có nhiều thầy cô và cựu học sinh Trịnh Hoài Đức về thăm Little Saigon, thầy cô Nguyễn Trí Thành có nhã ý tổ chức một cuộc họp mặt nho nhỏ để mọi người có dịp hàn huyên tâm sự thoải mái trước cuộc hội ngộ chánh thức vào ngày mai.

Lúc 9:45 sáng, phóng viên đón thầy cô Đoàn Phế tại nhà con gái của thầy cô ở Midway City, đưa đến nhà thầy cô Thành ở Huntington Beach hơn 10 giờ sáng. Đến nơi đã thấy có chị Kim Nền, Cô Ngọc Sương, chị Cảnh, Thúy Hồng... đang phụ giúp cô Dung - phu nhân thầy Thành - chuẩn bị mọi thứ.

Sân sau nhà thầy cô được trồng cây kiềng bông hoa rất đẹp. Cây kiềng xanh tươi, bông hoa rực rỡ, lại có thêm hai giàn mướp ra trái "lòng thòng" trông rất dễ thương. Bên cạnh đó cây măng cầu đã ra trái nho nhỏ trông rất thích. Cô là người thích trồng hoa kiềng và phải công nhận vườn hoa của cô nho nhỏ xinh xinh, chụp hình đẹp lắm.

Cô có triển lãm những hình ảnh những kỳ họp mặt Trịnh Hoài Đức trước, đặc biệt là hình ảnh chuyến du ngoạn Toronto năm 2019, một chuyến đi nhiều kỷ niệm của thầy cô và của học sinh chúng ta. (Cô có học cách chỉnh sửa hình ảnh và biết cách làm lịch với mỗi tháng là một hình ảnh kỷ niệm rất đẹp!)

Bàn ghế đặt dưới một mái hiên mát, trên bàn trưng bày những món ăn nhẹ và một đĩa trái táo nhỏ trông quá dễ thương. Quanh vườn thấy có nhiều ghế và vài hàng chữ trang trí. Có một cái ghế lớn và hai ghế nhỏ, không biết để làm gì, (từ từ sẽ biết).

Thời tiết hôm nay quá lý tưởng. Trời mát, có mây, ánh sáng chan hòa thật tốt. Thầy cô Đoàn Phế và những anh chị đến sớm tha hồ chụp những bức ảnh thật đẹp với hoa kiềng xinh tươi.

Khách đến lần lượt, vài người đều đem theo những món ăn tự nấu, góp phần vào thực đơn rất phong phú trưa nay.

Anh Lành bắt đầu khai mạc chương trình khoảng 12 giờ trưa với phần giới thiệu thầy cô Nguyễn Trí Thành. Thầy lớn tuổi, hơi lẫm tai nên nhường phần lớn phát biểu cho cô. Đại khái, cô chào mừng quý thầy cô và anh chị cựu học sinh có mặt hôm nay.

Cô Nguyễn Thị Đức thay mặt các khách mời, cảm ơn gia chủ đã có thịnh tình tổ chức buổi họp mặt thật vui.

Góp lời với cô Đức, thầy Đoàn Phế nói: Đây là một cuộc họp mặt giữa những người đồng nghiệp, những người bạn từng sinh hoạt dưới một mái trường Trịnh Hoài Đức, một cuộc họp tình thân...

Sau đó, mọi người được mời ăn trưa tự chọn với rất nhiều món ăn rất ngon do tự tay của cô và nhiều cựu học sinh đóng góp.



Họp mặt vui vẻ

Trong khi ăn trưa, anh Lành đi từ bàn giới thiệu những người tham dự hôm nay. Phóng viên nhận thấy có 37 thầy cô và bạn hữu ở địa phương và nhiều nơi khác như: thầy cô Đoàn Phế, anh



Thường, chị Minh Lan, chị Kim Oanh từ Toronto, Canada; chị Xuân Diệu và ông xã từ Arizona; chị Kim Nền từ Houston - Texas; chị Ty và phu quân từ Virginia; anh Trước, chị Phước từ San Jose... Dịp này cô Sương, cô Cảnh, cô Hạnh Ngô, cô Hồng Thắm... có dịp gặp nhau nói chuyện vui vẻ. (Buổi họp thiếu anh chị Diệp, Kiều do anh bị bệnh nặng bất ngờ)

An trưa xong, mỗi người được bắt thăm một con số, sau đó được nhận quà tặng của thầy cô Thành theo con số đó. Gần 40 phần quà được thầy cô Thành tặng cho quý khách, nhiều món quà tuy đơn sơ nhưng qua món quà nhỏ, mọi người đều nở một nụ cười vui, thí dụ như một chàng rể THĐ nói với thầy Thành: "Thầy cô cho em quà này thì bà xã em... thất nghiệp". Thì ra món quà của Anh nói là cây gãy lưng.

Việc nhận quà tiềm ẩn một trò vui, đó là "Game Hoa Hậu" (tên do phóng viên đặt!).

Ý của thầy cô Thành là, nhìn thấy những cô hoa hậu mọi nơi, mọi quốc gia trên thế giới, cái đẹp bên ngoài là trời ban cho mỗi người một vẻ. Khó có thể so sánh ai đẹp hơn ai. Nên phải thêm 2 điều nữa là "Tài năng và Trí phán xét sự việc" để chọn ra người xứng đáng với danh xưng Hoa Hậu.

Nhìn lại những cô học trò và những nàng dâu THĐ, tuy ngày nay tóc có đổi màu (chút chút), nhưng gương mặt, nụ cười luôn ánh lên một nét nhìn tươi vui trong sáng. Lời nói thì ngọt ngào, dịu dàng, đằm thắm. Đó là điểm thu hút những thành viên THĐ tìm về ngày vui họp mặt. Ở đó mọi người cùng chìm vào kỷ niệm xưa tại vùng đất trái ngọt cây lành, cùng nghe tiếng cười giòn tan, êm ả để quên đi những lo toan của cuộc sống trên xứ người.

Tất cả các vị nữ lưu trong gia đình THĐ đủ tiêu chuẩn để được vinh danh như những người đẹp trên thế giới. Thế nhưng làm sao chọn lựa ra 3 người trong một số lớn người đẹp THĐ mà ai cũng đủ tiêu chuẩn, thôi thì qua cuộc họp mặt nhỏ này, thầy cô Thành nghĩ cách cho 3 con số vào những phần quà, 3 người nào bốc thăm trúng 3 số đó thì được coi là "đại diện" cho Nữ lưu THĐ, cũng đẹp để vẹn toàn như những cô Hoa Hậu khác. Vì vậy chúng ta cứ nghe Anh Lành lặp đi

lặp lại câu "Hoa Hậu Bốc Thăm" và đó là ý chính của tiết mục vui này.

Ba vị khách nữ có số 30, 20, 10 được gọi tên và theo thứ tự, được phong làm Á Hậu 2, Á Hậu 1 và sau cùng là Hoa Hậu.

Cháu chị Nền được làm Á Hậu 2, Chị Minh Lan là Á Hậu 1, chị Vương Gái là Hoa Hậu.

Mỗi người tuân tự được các cô Đức, cô Quý, cô Sương choàng áo, gắn vương miện... trông rất đẹp. Sau đó các hoa hậu được mời ngồi lên ba cái ghế được chuẩn bị sẵn (như đã đề cập bên trên) để quan khách nào muốn chụp hình chung thì chụp. Mọi máy chụp hình có dịp chụp những tấm hình thật vui.

Sau khi có hoa hậu, á hậu, ba vị nam giới có số được gọi lên mời mở phần quà ra coi. Đó là những chai rượu.. Quý nam giới được yêu cầu phải "xin" để mọi người chụp hình. Thế là mọi người có dịp cười vui nữa....

Vui vẻ xong, trời cũng hơi có nắng, ban tổ chức mời tất cả cùng chụp một tấm hình kỷ niệm trước khi tiếp tục chương trình với phần Game của cô Đức.

Tiếp tục chương trình, thay vì tổ chức trò chơi, thấy hơi trễ giờ, Cô Đức kể chuyện về các món ăn miền Bắc.

Chương trình văn nghệ tiếp tục, các bạn trẻ khóa 15 ca hát rất vui và tự nhiên, Minh Tâm cũng kể chuyện vui và cô Quý hát một bài hát rất hay... .

Mỗi người hát hay kể chuyện tếu, đều được cô Dung tặng cho một cây kiềng nhỏ do cô tự tay trông.

Lúc này là 3:30, do phóng viên phải đi đón anh Đức từ Arizona qua, nên không biết phần sau có gì vui nữa, chỉ nghe nói thầy Phê đã kể chuyện vui về chuyến đi Toronto và Minh Tâm nhận làm xe của người khác.(xấu hổ thiệt!). Nhưng thầy cô Thành bênh và nói:"Không phải chỉ có một mình Minh Tâm là bị vướng lỗi này đâu".

Có người bênh mình là sướng rồi!!!

Tiệc tan lúc 4:30, mọi người ra về còn được nhận nhiều phần "food to go". Hẹn ngày mai gặp tiếp...

\*\*\*\*\*

# Cuộc họp của tình thân

## Phóng viên không chuyên nghiệp

Hội CGS & HS Trịnh Hoài Đức dự định tổ chức Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6 vào năm 2020, sau đó thành viên sẽ tham gia một chuyến du lịch bằng du thuyền rất hấp dẫn. Thế nhưng đại dịch Covid toàn cầu đã làm cho mọi sinh hoạt đoàn thể bị hủy bỏ.

Năm nay, đại dịch đã bớt, Đại Hội Toàn Cầu Trịnh Hoài Đức đã được thực hiện tại nhà hàng Diamond Seafood Miền Nam California.

Từ 10 giờ đã có rất nhiều thầy cô và cựu học sinh đến gặp gỡ và hàn huyên tâm sự.

Lúc 12 giờ trưa, sau phần nghi lễ khai mạc, CHS Từ Minh Tâm giới thiệu thành phần tham dự đại hội.

Theo anh, có gần 90 cựu giáo sư, cựu học sinh, và thân hữu của trường Trịnh Hoài Đức về tham dự đại hội kỳ này.

Về phía cựu giáo sư có thầy cô Nguyễn Trí Thành, cô Nguyễn thị Đức, thầy cô Đoàn Phé (Toronto), thầy cô Võ văn Minh & Nguyễn thị Cam, cô Nguyễn Thị Ngọc Sương, cô Đỗ Mộng Lan, cô Nguyễn thị Phương, thầy Nguyễn văn Xây (Missouri), cô Nga (phu nhân cố giáo sư Bùi Thế San).

Một số thầy cô như thầy Phạm Đức Liên, Đinh Đức Vượng... gọi điện thoại hay email cho Ban Tổ Chức nói rất muốn tham dự đại hội mà rất tiếc sức khỏe yếu nên không đến được và cho gửi lời thăm hỏi đến quý đồng nghiệp hiện diện.

Quan khách tham dự hôm nay có anh chị Nguyễn Hữu Của (Hội Trưởng Hội Ái Hữu Đồng Hương Bình Dương), ông Chu Tất Tiến (Xưởng Ngôn Viên Đài Truyền Hình Địa Phương), GS Nguyễn văn Lý (Trường An Mỹ), Cô Võ Huỳnh Liên (Trường Nghĩa Phương), Thầy Cường (Trường Trung học Trần Hưng Đạo - Đà Lạt), Phóng Viên Đăng Giao của báo Người Việt, Nhóm Line Dance, anh Nguyễn Tấn Trước bào huynh của chị Kim Nền và ba người con. MC của chương trình là Oscar, một hậu duệ của Trịnh Hoài Đức.

Cựu Học Sinh về tham dự đại hội kỳ này có :

Khóa 1: Anh Nguyễn Ngọc Phát, chị Từ Thị Cảnh, chị Nguyễn Kim Thủy, chị Nguyễn thị Đồi.

Khóa 2: Anh chị Trần văn Ngôi.

Khóa 3: Anh Luân Hữu Đức (Arizona), anh chị Nguyễn văn Thủy (Toronto), anh chị Nguyễn thị Khỏe & Trục (San Diego)

Khóa 4: Anh Lê Hữu Nghĩa (Minnesota), chị Nguyễn thị Đính, chị Nguyễn Thu Hà (San Diego)

Khóa 5: Anh Nguyễn văn Lành, Vương văn Kiệt, Vũ Đức Định, Lê văn Anh, Trần Hạnh Ngộ, chị Hồng Thắm và phu quân, chị Ty và phu quân (Virginia).....

Khóa 7: Anh Thái văn Thượng

Khóa 8: Chị Cao Mỹ Châu, chị Nguyễn Xuân Diệu (Arizona) cùng phu quân là anh Phước.

Khóa 9: Chị Nguyễn Kim Nền, Vương Gái, Nguyễn Minh Lan (Toronto), Nguyễn Kim Oanh (Toronto), anh Nguyễn Trung Nghĩa...

Khóa 10: Anh Võ Văn Lù

Khóa 11: Anh Võ Thành Hậu, Từ Minh Tâm

Khóa 12: Chị Bùi Bích Liên (Houston)

Khóa 15: Anh Trần Hiếu Trí, chị Nguyễn Thúy Hồng, chị Quách Thanh Phước (San Jose).

Vài anh chị hứa đến như: Nguyễn Ngọc Quang (k1), Cẩm Hồng (k5), Võ Thị Thoại (k6), Lâm Thị Tâm (khóa 16) bị trở ngại giờ chót nên không đến được.

Tiếp theo chương trình, chị Nguyễn Kim Nền Hội Trưởng của Hội trình bày những hoạt động của hội trong thời gian 2018-1023. Chị cho biết đáng lý chức vụ Hội Trưởng do chị đảm trách đã hết hạn năm 2020, nhưng do dịch bệnh nên hội không tổ chức họp được và chị tiếp tục đảm nhiệm công tác Hội trưởng, đến nay đã 7 năm nên chị xin phép rút lui nhiệm vụ Hội Trưởng để hội có những người trẻ mới năng nổ hơn. Tuy nhiên sau khi tham khảo nhiều ý kiến, thấy không ai có ý muốn nhận chức vụ Hội Trưởng mà theo lời đề nghị của Ban Cố Vấn, tạm thời công việc điều hành hội sẽ bàn giao cho Ban Đại Diện gồm bốn thành viên nòng cốt là anh Nguyễn văn Lành

(K5), anh Từ Minh Tâm (K11) chị Nguyễn Thị Phương (K6), chị Nguyễn Thúy Hồng (K 15). Đại Hội đã vỗ tay đồng ý với sự đề cử này.

Sau đó, do thầy Nguyễn Trí Lục đau yếu không có mặt, Thầy Đoàn Phế đã đại diện quý vị GS ban huấn từ. Thầy chúc mừng đại hội và hy vọng Ban Điều Hành mới sẽ đem lại sinh hoạt mới cho Hội.

Tiếp theo chương trình, Ban Tổ Chức kính mời quý thầy cô lên sân khấu để nhận quà lưu niệm, thể hiện tình cảm quý trọng của các cựu học sinh trường mình luôn luôn nhớ đến công ơn của quý thầy cô.

Sau đó là phần chụp ảnh kỷ niệm quý thầy cô trong kỳ đại hội này.

Kiến đã căn bưng, nhà hàng bắt đầu dọn ra những món ăn cho buổi tiệc trưa hôm nay. Nhà hàng Diamond Seafood đã chiêu đãi những món ăn trưa rất vừa miệng, ai ăn cũng khen ngon.

Trong lúc đó, chương trình văn nghệ bắt đầu với các tiết mục đơn ca, tam ca... của Oscar, Cô Ngọc Quý, thầy Đoàn Phế, Kim Nền, Xuân Diệu, thầy Cường, anh Chu Tất Tiến, anh Đức ... Ai ca cũng hay và truyền cảm. Ban nhạc One Man Band của nhạc sĩ Xuân Hồng đã phối hợp rất nhịp nhàng, ăn ý. Phóng viên không nói rõ ở đây để mọi người tò mò và tham dự những cuộc họp mặt về sau và tận mắt tận tai nghe những ca sĩ của chúng ta biểu diễn. Bảo đảm rất hay, không hay không lấy tiền !

Trong buổi họp mặt có trưng bày để bán những sản phẩm thủ công là những con thú nhồi bông... Những mặt hàng này do nhóm từ thiện của cô Nguyễn Thị Phương thực hiện, tiền bán được đều đóng góp tất cả cho quỹ từ thiện. Thật là một nghĩa cử cao

đẹp!

Trong chương trình ngoài văn nghệ, ca hát còn có tiết mục vũ Line Dance. Đây là một hình thức thể dục kết hợp với nhạc và vũ. Một vài anh chị trong hội như anh Ngôi, chị Dung... đã theo lớp này và có sức khỏe rất tốt.

Xen kẽ trong chương trình có tiết mục xổ số. Có hai lần xổ số. Phần thưởng là hai con thú nhồi bông do nhóm cô Phương tặng và hai cặp vé đi du



Quý thầy cô dự đại hội THĐ kỳ 6



Tiệc tan những vẫn còn quuyến luyến

ngoạn ngày mai do Ban Tổ Chức tặng.

Trước khi kết thúc, anh Lành đã cho chiếu một video ngắn ghi lại hình ảnh sinh hoạt của Hội trong những năm qua, trong khi đó Minh Tâm nhắc nhở địa điểm tập họp và vài điều cần chú ý của chuyến đi du ngoạn ngày mai.

Kết thúc chương trình là phần Đồng ca hai bài Trường Làng Tôi và Việt Nam Việt Nam. Nhiều thầy cô và anh chị cựu học sinh biết hát đã cùng nhau hát hai bài hát này thật hay, thật hùng mạnh, khí thế...

### Quyển Luyến Không Rời:

Buổi họp kết thúc lúc 2:15 trưa, nhưng kết mà chưa thúc vì mọi người còn ra trước nhà hàng tiếp tục chụp hình kỷ niệm và rồi ai cũng quyến luyến không rời tiếp tục nói chuyện vui về tới hơn 3 giờ mới tan. Nghe nói anh Nguyễn Hữu Của thấy hội mình vui quá nên tính sẽ tổ chức họp mặt đồng hương Bình Dương, một hoạt động đã không thấy từ gần 10 năm nay. Hy vọng sẽ có họp mặt đó và trong tương lai Hội Trịnh Hoài Đức cũng tiếp tục có những cuộc họp mặt khác cũng vui như hôm nay./.

### Chuyện bên lề đại hội kỳ 6:

1. Người được nhắc tên nhiều nhất: là anh Nguyễn Văn Diệp. Anh cũng là người gây bất ngờ nhất vì bị bệnh tim đột ngột. Anh Thái Văn Thượng nói: "Ừa tôi mới nói chuyện với anh Diệp đây mà hôm nay ảnh bệnh nặng vậy à?. Thấy ảnh ốm mà lại bị nhồi máu cơ tim à?"

2. Người được hỏi thăm nhiều nhì: Thầy cô Nguyễn Trí Lục và Hà Thị Liên. Sức khỏe thầy không tốt lắm, lại ở xa nên không về tham dự đại hội được dù rất mong gặp lại đồng nghiệp cũ, học trò xưa. Ngoài ra thầy Phạm Đức Liên, Đình Đức Vượng cũng có nhiều người nhắc.

3. Tuy hội trường hơi chật nhưng buổi họp âm cúng, nhà hàng chiêu đãi những món ăn ngon (nhưng

hơi nhiều cholesterol như tôm hùm, sò điệp...).

4. Người vui nhất: chị Kim Nên. Lý do: được trở lại làm thành viên bình thường của hội sau 7 năm giữ chức Hội Trưởng là một công việc rất bận rộn. Hội mình bây giờ vẫn hoạt động bình thường nhưng không có ai giữ chức Hội Trưởng mà có một Ban Đại Diện với bốn CHS Nguyễn Văn Lành, Từ Minh Tâm, Nguyễn Thị Phương và Nguyễn Thúy Hồng cùng làm việc.

5. Người vui nhì - và năng nổ nhất: anh Luân Hữu Đức (k3). Từ Arizona anh qua Cali dự đại hội, nhờ đó liên lạc được anh chị Phước và Xuân Diệu cũng ở Arizona. Anh rất vui gặp lại bạn cũ là anh Trước, anh của chị Kim Nên. Hai anh cũng học trung học dưới mái trường Nguyễn Trãi. Anh Trước học rất giỏi, sau này là kiến trúc sư. Anh Đức còn gặp người cháu ở cùng xóm Bưng Cái là CHS Trần Hiếu Trí (khóa 15). Chỉ tiếc một điều là "cố nhân" của anh ở San Jose lại không xuống dự được.

6. Người mới gia nhập hội: chị Ty (khóa 5) ở Virginia và Quách Thanh Phước (khóa 15) ở San Jose.

7. Ban tam ca "dở" nhất: Ban Ba Con Dế: Trần Hiếu Trí, Nguyễn Thúy Hồng, Quách Thanh Phước. Hát riêng từng người thì rất hay, hát chung thì ... hơi thiếu tập dượt... Tuy nhiên Ban



Ban hợp ca THĐ chưa từng tập trước nhưng ca rất hay, rất "khí thế"

Tổ Chức vẫn cho 10 điểm. Khuyến khích sự hăng hái, gan dạ!

8. Ca sĩ hay nhất: Cô Ngọc Quý trình bày bài hát: Tình Hoài Hương với anh Trung Nghĩa (Mười Ngón Tay Vàng) đệm nhạc.

9. Kể chuyện vui nhất và xài chữ "bậy bạ" nhất : Minh Tâm.

10. Đói bụng nhất: là anh Lê Hữu Nghĩa. Ảnh lo quay video buổi họp mặt mà quên ăn!. Về chuyện quay phim ảnh than: "Tui đem ba cái máy quay. Cái này nóng thì lấy máy kia ra quay, mà máy hơi cũ nên không biết quay phim có hình không?"

11. Nhóm từ thiện đáng khâm phục nhất: Nhóm của chị Nguyễn Thị Phương, hàng tháng làm đồ thủ công, bán lấy tiền tặng hết cho từ thiện.

12. Mít ướt nhất: Em Út Quách Thanh Phước (khóa 15). Khi từ giã sau buổi họp kỳ này, Phước đã khóc vì tuy mới gia nhập mà tình cảm với thầy cô Nguyễn Trí Thành rất dạt dào, nghĩ tới lúc chia tay thì đã "rớt nước mắt". Tuy mới gia nhập mà đã có người nhắc một câu chuyện về Phước thời đi học. Lúc đó có thầy Võ Tân Phước, còn trẻ, độc thân, lại đẹp trai nữa mới về trường TH Đ dạy Việt Văn. Bạn của Quách Thanh Phước hay đời lúc thầy Phước và học trò Phước đi gần nhau mà kêu: "Phước, Phước, lại đây nói này nè!". Điều này làm thầy Phước giật mình. Thầy biết là học trò "quỷ quái" ghẹo mình nhưng thầy cũng tha không nói gì. (Thật ra, đám nữ sinh gọi tên bạn nó mà, làm sao thầy bắt tội, chỉ vì trùng tên thôi).

13. Lời hay lỗ: Trong chương trình buổi họp dự định có phần báo cáo tài chánh nhưng do thiếu nhân sự (chị Cẩm Hồng không đến được) nên ban tài chánh không tổng kết kịp thời được. Nhiều người nghĩ rằng hội sẽ bị lỗ vì năm nay vật giá leo thang, tiền trả nhà hàng rất cao (vì phải trả thêm tiền tip và thuế), ngoài ra số người ngồi mỗi

bàn chỉ 8-9 người không đủ 10 người. Cộng thêm tiền mua hoa, trả ban nhạc ... không biết số thu có đủ chi không. Thật ra, có nhiều thầy cô và anh chị cựu học sinh đã tặng thêm cho hội số tiền nhiều hơn lệ phí tối thiểu. Hy vọng sẽ cân bằng được



Học sinh gương mẫu nhất đại hội:  
Anh chị Trần Văn Ngôi - Ngọc Dung  
(đi họp có đeo phù hiệu THĐ)

thu chi.

14. Mỹ họp, Việt Nam trông: Facebook của chị Kim Nền là nơi thông tin đi nhanh nhất. Vừa họp ở Mỹ xong là hình ảnh, tin tức bay về khắp thế giới. Qua đó cho thấy nhiều bạn bè, cựu học sinh ở Việt Nam cũng quan tâm đến cuộc họp mặt vui vẻ này và chúc mừng thầy cô, bạn bè...

15. Học trò gương mẫu nhất: Anh chị Trần Văn Ngôi và Ngọc Dung (và một số CHS khác), đi họp mặt có đeo phù hiệu Trịnh Hoài Đức, không biết ở Mỹ mà anh chị kiếm đâu ra phù hiệu của trường mình hay quá ! Nhiều bạn đề nghị kỳ họp mặt sau, Ban Tổ Chức nên có phù hiệu như vậy để các CHS đeo.



# Chuyến du ngoạn của những người "chịu chơi"

## Phóng viên không chuyên nghiệp

Sau Đại Hội Toàn Cầu Trịnh Hoài Đức lần thứ 6, Ban Tổ Chức đã thực hiện một chuyến du ngoạn vùng Los Angeles. Đây là một chuyến du ngoạn hiếm thấy và là một chuyến đi của những người chịu chơi. Lý do tại sao, từ từ sẽ rõ.

Sau khi thông báo về chuyến đi, con số thành viên từ lúc ghi tên cho tới lúc lên đường thực tế ra sao không ai biết chắc. Rất nhiều anh chị biết rằng đây là một chuyến đi vui, nhưng tình hình sức khỏe và công việc không cho phép nên có khi ghi tên rồi mà giờ chót thấy sức khỏe hơi yếu nên đành phải hủy chuyến. Ban Tổ Chức cũng có lúc tính hủy chuyến vì số người tham dự ít quá, không đủ chi phí.

Thế nhưng cuối cùng, chuyến du ngoạn vẫn thực hiện được và chuyến đi thành công mỹ mãn, mọi người có một ngày thật vui dù khá mệt.

Điểm hẹn chuyến đi là lúc 8 giờ ngày 17/9/2023 tại bãi đậu xe trước chợ ABC, Little Saigon.

Phóng viên rời nhà lúc 7 giờ, đến khách sạn Little Saigon Inn đón chị Kim Nên lúc 7:30, đến điểm hẹn cũng gần 8 giờ. Lúc này đã thấy có thầy cô Nguyễn Trí Thành và vài anh chị CHS như anh Ngôi, chị Đỗi, anh Lành... đã đến.

Lúc 8 giờ, xe đến. Mọi người lần lượt lên xe. Chiếc xe này có 38 chỗ ngồi rộng rãi. Điểm danh thấy đoàn mình có 31 người, cũng thoải mái. Có chị Cao Mỹ Châu và bạn Quách Thanh Phước, lúc đầu không tính tham gia nhưng thấy hội mình vui vẻ nên đã ghi tên và có mặt vào giờ chót.

Về thầy cô thì có thầy Nguyễn Trí Thành và cô Ngọc Dzung, thầy Đoàn Phé và cô Ngọc Quý, cô Nguyễn thị Ngọc Sương, thầy Nguyễn văn Xây. Khách mời có cô Võ Thị Huỳnh Liên (trường Nghĩa Phương)

Về CHS, lớn tuổi nhất là chị Nguyễn Thị Đỗi (khóa 1). CHS nhỏ tuổi nhất là Ban Tam Ca Ba Con Dế: Trần Hiếu Trí, Nguyễn Thúy Hồng, Quách Thanh Phước (khóa 15).

Tất cả đều thuộc U70 đến U100. Do đó mới gọi đây là đoàn du ngoạn của những con người "chịu chơi".

Đoàn khởi hành lúc 8:15 đi San Petro.

Sau khi trưởng đoàn Nguyễn văn Lành chào mừng mọi người, phó đoàn Từ Minh Tâm phát tờ nhạc in sẵn mời mọi người cùng đồng ca cho "sung" vào buổi sáng. Tất cả cùng hát bài Khỏe Vì Nước và sau đó là bài Quyết Tiên. Hai bài hát vui này gợi nhớ kỷ niệm những chuyến du ngoạn thời trung học đi Vũng Tàu, Đà Lạt... Lúc đó chúng ta còn trẻ và cũng hát vui như vậy. Bây giờ sau hơn 50 năm, tuổi đã già nhưng tâm hồn vẫn trẻ và vẫn ca hát yêu đời để sống lâu, sống thọ.

Sau hai bài hát khởi động, chương trình kể chuyện vui, đồ vui, ca hát bắt đầu. Người đầu tiên phát biểu là chị Kim Nên. Hôm nay chị vui vẻ yêu đời lắm. Lý do: hôm qua chị được "tử chức" Hội Trưởng Hội mình. Hôm nay chị tự do đi chơi không ràng buộc trách nhiệm. Như vậy chị đã được lên chức "cụ" Hội Trưởng...

Bạn Bùi Bích Liên nhận micro và kể vài chuyện vui về cô bạn Nguyễn Hòa Nam và thầy Nguyễn Trọng Nhượng một vị thầy đẹp trai dễ mến.

Minh Tâm bổ túc câu chuyện của Bích Liên:

Hòa Nam và Bích Liên học ban B bên trường Nam trong một lớp có nhiều bạn trai. Một hôm thầy Nhượng mời Hòa Nam và Bích Liên lên trước lớp để nói tiếng Pháp. Hòa Nam than rằng, mới học có mấy chữ biết gì mà nói. Thế nhưng do thầy thúc hoài nên nằng ta mới chỉ thầy Nhượng và nói:

- Qu'est ce que c'est? (Cái này là cái gì, giống như chữ What is this? trong tiếng Anh)

Mới học câu này thì đem ra xài chớ biết xài câu gì. Thầy Nhượng biết sai nhưng cũng chấp nhận để coi Bích Liên trả lời sao.

- C'est le professeur. Bích Liên trả lời rất đúng.

- Tiếp đi Hòa Nam. Thầy Nhượng thúc giục.
- Le professeur est petit.
- Hồn. Về chỗ. Thầy Nhượng la.

Mà cũng không sai vì thầy Nhượng là một người đẹp trai nhưng hơi "thiếu chiều cao"....

Minh Tâm biết chuyện này là do Hòa Nam kể trong đặc san xuân năm nào đó....

Chỉ vài câu chuyện vui mà đã tới điểm thăm viếng đầu tiên là :

### 1. Korean Memorial Bell:

Đây là một ngôi đền kỷ niệm nơi có treo một cái chuông thật lớn. Người Đại Hàn đặt chuông ở đây với hy vọng có một ngày đất nước họ được thống nhất và gióng chuông ăn mừng.

Ngôi đền đẹp là nơi thật tốt để cả đoàn chụp một tấm hình kỷ niệm. Thời tiết hôm nay thật tuyệt vời, mát mẻ, có mây, không nắng. Phong cảnh bên ngoài ngôi đền cũng đẹp lắm. Vì đền nằm cao và khoáng đãng nên từ ba phía có thể nhìn thấy cảnh núi đồi, biển xanh, hải cảng, tàu bè...

Một anh bạn đi cùng đoàn nói: "Tôi ở Cali lâu lắm rồi mà không biết Los Angeles có một nơi đẹp và dễ thương như ở đây. Cảm ơn Ban Tổ Chức đã tạo một chuyến đi lý thú như thế này."



Đoàn du ngoạn CGS & HS Trịnh Hoài Đức

Đạo chơi chụp hình chừng 20 phút thì ông phó đoàn mời quý khách lên xe đi tiếp.

Kỳ này xe chạy tới Hải Đăng Vincent nằm trong một công viên sát biển. Tới nơi mọi người đi "xả nước cứu thân" và chụp những tấm hình

với những cây cổ thụ có rễ rất lớn, lạ. Công viên này cũng có nhiều chỗ ngắm cảnh biển rất đẹp.

Đoàn tiếp tục lên đường. Anh Lành thông báo với đoàn: thầy cô Nguyễn Trí Thành có nhã ý mời cả đoàn đi ăn tối nay. Vài thành viên trong đoàn nói: "Thầy cô rất tốt, đã mời Trịnh Hoài Đức đến nhà họp mặt mini hôm thứ sáu. Hôm nay phải để học trò mời lại thầy cô mới đúng". Thế nhưng do thầy cô mời mọc nhiệt tình quá nên đoàn đành phải chấp nhận.

Trong thời gian khoảng 45 phút đến điểm thăm viếng thứ hai, Minh Tâm tiếp tục mời cô Quý lên nhận micro. Cô hát Lý Con Sáo ba miền rất hay. Ngoài ra cô còn kể một câu chuyện vui được mọi người tán thưởng....

Chuyện vui và ca hát tiếp tục, mọi người trong đoàn đã có những giây phút vui vẻ cười nói thoải mái...

Sau 45 phút di chuyển. Đoàn đến địa điểm thăm viếng thứ hai là Getty Center.

### 2. Getty Center:

Thời trước ở Los Angeles có tỉ phú Paul Getty. Ông này chuyên khai mỏ dầu, mỏ vàng nên giàu lắm. Ông có sở thích sưu tầm tranh tượng cổ. Đời ông có câu chuyện đưa cháu nội bị mafia bắt cóc đòi tiền chuộc. Câu chuyện này rất lâm ly và được Hollywood quay thành phim.

Khi ông Getty chết, tài sản của ông trở thành hai viện bảo tàng. Một viện ở Malibu. Đoàn Trịnh Hoài Đức đã đi thăm trước đây. Một bảo tàng lớn hơn nằm trên sườn núi ven xa lộ 405. Đoàn Trịnh Hoài Đức sẽ đi thăm hôm nay.

Chúng tôi tới nơi thì đúng 10:40 AM. Đoàn được chào đón và đi xe tram dọc sườn núi để lên nhà bảo tàng nằm trên cao. (Viện bảo tàng có nhiều món đồ quý giá, nằm cheo leo trên cao để bảo vệ hơn!).

Không cần vào bên trong, chỉ từ trên cao ngắm cảnh xung quanh cũng rất đẹp. Viện bảo tàng Getty này có nhiều kiến trúc đẹp và lớn lắm nhưng đa số du khách ít thời giờ như chúng tôi thường đến xem bức tranh Hoa Diên Vĩ (Iris) nằm ở lầu hai.

Nhìn bức này, có thể bạn sẽ nói: "Nó không đẹp gì hết". Thật ra, nét đẹp nghệ thuật về tranh

cũng khó mà biết được, nhứt là về tranh trù tượng.

Bên trong tòa nhà còn có nhiều tranh đẹp khác và nhiều tượng điêu khắc. Do khách vào xem cũng đông nên ông phó đoàn luôn miệng nhắc nhở: "Coi chừng đừng đứng gần những tượng điêu khắc, coi chừng nó mà ngã bẻ thì bán nhà đền không đủ!".

Do ít thời giờ, đoàn chỉ xem một phần nhỏ của Viện Bảo Tàng, sau đó ra xem vườn hoa rất đẹp rồi theo xe tram đi xuống.

Lúc này đã 12 giờ trưa, kiến đã cắn bụng. Anh Lành muốn phát đồ ăn để mọi người dùng trên xe nhưng sau đó đổi ý, nói mọi người chịu khó nhịn thêm 35 phút nữa, khi tới trạm dừng chân tiếp theo sẽ dành nhiều thì giờ để thưởng thức thay vì ăn vội vã trên xe mất ngon mà cũng không gấp gáp gì.

Từ Getty Center, xe chạy khoảng 35 phút mới tới điểm dừng chân thứ ba. Đoàn tiếp tục chương trình văn nghệ ca hát, nói chuyện vui...

Gần 1 giờ trưa, chúng tôi đến điểm thăm viếng cuối cùng của ngày hôm nay là Ronald Reagan Memorial Library. Nhưng chúng tôi chưa vào xem vội mà phải giải quyết tâm tư của cái bao tử đang biểu tình đòi quyền sống...

Những chuyến đi trước, Ban Tổ Chức ngừng xe ở những nhà hàng thức ăn nhanh cho mọi người tự chọn nhưng thấy như vậy không vui và phải order rồi chờ nhà hàng nấu đem ra mất thì giờ nên kỳ này ông trưởng đoàn có sáng kiến sẽ mua sẵn đồ ăn trưa.

Ban Tổ Chức đã mua sẵn bánh mì, trái cây, nước uống tương đối dư dả. Mọi người nhận phần của mình sau đó ra một công viên có cây xanh rất mát (thậm chí hơi lạnh) ở trước viện bảo tàng để thưởng thức, vừa ăn trưa vừa nói chuyện hàn huyên cũng vui vẻ.

Ăn trưa xong, cũng gần 2 giờ. Đoàn bắt đầu vào thăm điểm thăm viếng thứ ba trong ngày là:

### 3. Viện Bảo Tàng Thư Viện Ronald Reagan Library:

Mỗi vị tổng thống nước Mỹ khi mất đi đều có viện bảo tàng nhắc lại những gì ông đã cống hiến cho đất nước. Nam California có hai viện bảo tàng tổng thống là Viện Bảo Tàng Tổng Thống Richard Nixon ở Yorba Linda và Viện Bảo Tàng

Tổng Thống Ronald Reagan ở Simi Valley nơi chúng tôi viếng thăm hôm nay.

Vé vào cửa thăm viếng nơi này không rẻ đâu, gần \$30 một người. Đó là đã giảm giá cho người cao tuổi.

Chị Kim Nên là người hâm mộ tổng thống Reagan. Chị đã đến xem nơi đây rồi và đây là lần thứ hai chị trở lại thăm viếng. Chị viết trên facebook của mình:

"Tổng thống Reagan là vị tổng thống mà tôi thích nhất của nước Mỹ.

Tài giỏi, tài hoa đều có đủ. Ngoài tài lãnh đạo ông rất tài hoa, lãng mạn của một tài tử Hollywood. Trong suốt thời gian chung sống với người vợ mà ông yêu thương nhất bà Nancy Reagan. Ông rất tình tứ, lãng mạn viết nhứt ký cho bà mỗi ngày. Trong thư viện có trưng bày những thư tình bất hủ ấy, ngoài ra còn có những áo quần, nữ trang xa hoa, lộng lẫy của ông bà.

Mình có dịp đi thăm vài thư viện của tổng thống Mỹ, thì mình nhận thấy thư viện tổng thống Reagan là hay, thú vị và đẹp nhất. Vì thời gian ông đảm nhiệm là thời thế giới sôi động về chiến tranh lạnh với Nga Sô và rất nhiều biến động xảy ra... Nơi thư viện này lưu trữ tất cả tài liệu bằng điện toán nên rất thú vị, khi được đứng nhìn những giờ phút biến động, vô cùng quan trọng đang xảy ra trên thế giới.

Thông thường ở nước Mỹ, khi xây dựng một thư viện cho tổng thống, người ta phải chuẩn bị từ cách kiến trúc cũng như ước muốn của vị tổng thống khi ông còn sống. Có nghĩa là thư viện ấy sẽ biểu lộ bản tánh, cách sống và việc làm của ông..."

Thế nhưng cũng có bạn đã hơi thất vọng khi xem nơi đây là hơi chán dù Tổng Thống Reagan là người đã có công vận động cho những người HO qua Mỹ định cư.

Viện bảo tàng gồm nhiều phần khác nhau:

a. Triển lãm về Trại Tập trung Auschwitz ở Áo, nơi Đức Quốc Xã đã giam giữ và thủ tiêu người Do thái: Phần này xem hơi chán và đa số không thích.

b. Một phần ông bà Reagan: khu mộ nho nhỏ, nằm gần một bồn hoa đẹp, phong cảnh xung quanh có đồi núi nhấp nhô.

c. Khu triển lãm về cuộc đời của ông Reagan từ nhỏ đến khi làm diễn viên Hollywood, Thông



Độc California, Tổng Thống thứ 40 (1981-1989), vụ ám sát tổng thống... Nơi được quý bà ngắm lâu nhất khu này là nơi trưng bày những áo dạ hội của phu nhân Nancy Reagan. Ngoài ra còn có Phòng Bầu Dục tương tự lúc ông làm việc.



Phòng làm việc của tổng thống Reagan trong Tòa Bạch Ốc

d. Khu triển lãm chiếc máy bay Air Force One, chiếc trực thăng Marine One, và những xe cộ dành cho tổng thống khi đi công du. Du khách tò mò muốn xem chiếc máy bay riêng của tổng thống Mỹ coi nó sang trọng xa hoa cỡ nào sẽ thất vọng vì bên trong máy bay tương đối hẹp, trang trí nội thất cũng ở mức trung bình chớ không lộng lẫy như mình tưởng tượng.



Làm dáng trước chiếc máy bay riêng của tổng thống Reagan

Xem bốn khu triển lãm xong thì gần 4 giờ. Mọi người tập hợp đầy đủ để lên xe về. Đường về khoảng 1 tiếng 30 phút. Một số thành viên "lão thành" phải nhắm mắt dưỡng thần. Số còn lại tiếp tục văn nghệ vui vẻ trong đó chị Xuân

Diệu, Minh Lan, Ban Ba Con Dế trình bày những bản nhạc hay, Minh Tâm và ông trưởng đoàn kể chuyện vui...

Đọc đường, do xe chạy gần nhà nên chị Cao Mỹ Châu cảm ơn và từ giã. Chị cho biết chị rất vui và nhớ hoài những kỷ niệm của chuyến đi hôm nay.

Đo đường hơi kẹt, nên xe về tới chợ ABC lúc gần 6 giờ chiều kết thúc chuyến du ngoạn ngắn có một ngày tuy vui vẻ nhưng cũng khá mệt vì mọi người đều lớn tuổi.

Thế nhưng ..., du ngoạn thì hết, nhưng tình cảm thì còn. Đa số thành viên trong đoàn sau đó nhận lời mời ăn tối của thầy cô Nguyễn Trí Thành và cùng đến quán Hương (do danh hài Việt Hương làm chủ?) để tiếp tục hàn huyên và ăn tối. Quán Hương này rất đông khách, đoàn đã được cô Dzung đặt bàn trước nên được nhận bàn ngay và order thức ăn liền. Không hổ danh là quán ngon. Thức ăn ở đây nêm nếm vừa ăn, phần ăn to lớn, ăn hoài không hết, rất đáng đồng tiền.

Ăn xong, khi từ giã, Bạn Quách thanh Phước đã rơm nước mắt khi ôm thầy cô Nguyễn Trí Thành. Bạn ấy nói những ngày qua cảm ơn thầy cô đã dành tình cảm đậm đà cho Trịnh Hoài Đức. Vui quá, mà nghĩ đến ngày mai tan tiệc về nhà sẽ buồn lắm !

Cuộc vui nào rồi cũng tàn. Tiệc họp mặt rồi cũng chia tay. Lúc 9 giờ, mọi người cảm ơn thầy cô Nguyễn Trí Thành chia tay từ giã. Hẹn những lần họp mặt sau...Hy vọng sẽ không xa và vẫn còn sức khỏe...

### Chuyện bên lề:

Chuyện bên trong thường ít được chú ý bằng chuyện bên lề:

1. Đây là chuyến đi của những người chịu chơi. Lý do: ai cũng hơn 60 tuổi. Lớn tuổi, đi đứng khó khăn, dễ mệt. Nhưng với lòng yêu thầy mến bạn, mọi người đã cố gắng đi và nhờ vậy đã có những giây phút vui vẻ bên nhau, và những tấm hình kỷ niệm tuyệt vời.

2. Người kể chuyện vui BB nhứt: trước đây có hoạt náo viên Nguyễn Văn Diệp, nay do anh Diệp bị bệnh bất ngờ nên trong chuyến đi này danh hiệu "không tốt đẹp" lắm được bàn giao lại cho ông phó Từ Tâm.

3. Người say mê chụp ảnh nhứt: phóng viên bầu cho Cô Ngọc Quý và người chịu vợ nhứt chính là Thầy Đoàn Phế, lúc nào thầy cũng xách Ipad để chụp hình cô.

4. Người lớn tuổi nhứt: thầy Nguyễn Trí Thành cũng là người coi triển lãm ít nhứt. Thầy có mặt để khuyến khích mọi người vui chơi chớ thầy thường ngồi nghỉ và đợi ở bên ngoài những Phòng Triển Lãm chớ không vào trong.

5. Ca sĩ giấu tài: Chị Minh Lan hát rất hay nhưng giấu tài. Hôm nay chị mới nhận micro hát 2 bài hát. Dù micro của xe rất dở, khi lớn khi nhỏ, nhưng chị hát rất hay. Giọng tốt, đúng âm điệu và phong cách của bài hát. Ngoài chị Minh Lan, Cô Ngọc Quý, chị Kim Nền, chị Xuân Diệu đều trở tài, và mọi người đã biết tài quý vị này hôm qua trong Đại Hội kỳ 6.

6. Người có tài nói nhiều: Anh Nguyễn văn Xây. Anh rất nhiều chuyện!. Xin hiểu rõ là "Nhiều câu chuyện". Chuyện nào anh kể cũng vui. Thầy Nguyễn văn Xây dạy Trịnh Hoài Đức sau năm 1975. Anh Luân Hữu Đức là bạn cùng khóa 3 của thầy Xây nhưng lớn tuổi hơn. Anh Đức nói nhỏ với thầy Xây: "Anh gọi chú là thầy Xăng nhé". (xin đừng nói lái). Thầy Xây còn những câu chuyện du lịch rất hay mà quên kể. Hy vọng sẽ gặp thầy những chuyến đi sau để nghe chuyện những "Chuyến Đi Bão Táp".

7. Người ra câu đố khó: anh Luân Hữu Đức. Anh đố ba câu:

Câu số 1: Hạt gì để sống một tên, nấu chín lên thành tên khác?

Câu số 2: Áo gì không có tay?

Câu số 3: Trái gì có hột là tên của một thực vật khác.?

Không ai giải được:

Anh cho lời giải: Hạt lúa hạt gạo hạt com. Áo ngực phụ nữ, Nhân hột tiêu.

8. Người ra câu đố không khó lắm - Minh Tâm:

Câu số 1: Càng cắt càng thấy là gì?

Câu số 2: Càng đập càng sống là gì?

Câu số 3: Càng đốt càng dài là gì?

Câu số 4: Càng thắng càng thua là gì ?

Hai câu đầu không ai giải được:

Câu số 1: xây nhà, câu số 2: trái tim

Câu số 3 và số 4 anh Lành đoán đúng.

Đó là cây mía hay cây tre và đua xe đạp.

Minh Tâm đố thêm: càng lớn càng nhỏ là gì?.

Câu này dễ, ai cũng biết. Đó là con cua.

9. Người thông thái nhứt: anh Phước chồng chị Xuân Diệu. Khi vào xem triển lãm về tổng thống Reagan, anh giải thích cuộc đời và những hoạt động của ông rất rõ ràng.

10. Người buồn thứ nhứt: Anh Luân Hữu Đức. Lý do: bỏ quên mắt kiếng khi đi "xả nước cứu thân" ở San Pedro. Mắt kiếng của anh nghe nói trị giá \$500. Người buồn thứ hai: chị Chung Anh bỏ quên cái nón (cũ) trên xe bus, dù ông phó đoàn đã dặn dò đừng quên đồ đạc khi ra về.

11. Câu chuyện BB nhứt (chuyện cắm đàn bà!) được kể trên xe, ai kể, xin bạn tự đoán: *BBT kiểm duyệt. (xin tìm đọc trên mạng Trịnh Hoài Đức: <http://trinhhoaiduc.netfirms.com>)*

12. Câu chuyện BB nhì: *BBT kiểm duyệt. (xin tìm đọc trên mạng Trịnh Hoài Đức: <http://trinhhoaiduc.netfirms.com>)*

Và còn nhiều câu chuyện vui, câu đố hay nữa, phóng viên không nhớ hết. Quý thầy cô và các anh chị muốn biết, cần tham gia những chuyến đi tương tự trong tương lai./.

\*\*\*\*\*

*Thơ*

## Dòng sông quê tôi

**Từ Vi Cảnh**

Hoàng hôn vừa khuất bóng tà dương  
Ráng đỏ mây xanh đẹp lạ thường  
Bóng cây đơn độc in đáy nước  
Vàng mây lơ lửng ẩn màn sương  
Lác đác trên sông lục bình nổi  
Lờ đờ mặt nước chảy vẩn vương  
Con sông quê Nội, Tương Bình Hiệp  
Ai xa mới thấu nỗi nhớ thương...

\*\*\*\*\*

# Chuyến du lịch 24 giờ

**Phan Hồng Liêm (khóa 8)**

Từ San Francisco, chúng tôi bay gần 5.000 km đến viếng New York City vón vẹn trong 12 giờ ngày đầu tháng 11/2023, để ngắm lá vàng mùa Thu trong công viên Central Park và xem các tượng ma quỷ ở Quảng trường Thời Đại (Times Square) rồi quay về.

Đêm này 31/10, đêm Halloween, hai cha con rời phi trường San Francisco (SF) lúc 10:30 pm đi New York (NY) bằng American Airline. Giá vé khứ hồi cho 2 người chỉ có 72 USD - quá hấp dẫn để làm chuyến du lịch xem lá vàng mùa thu ở thành phố nổi tiếng nhất. Sau hơn 5 giờ bay, phi cơ đáp xuống phi trường lúc 6:30 sáng ngày 1/11/2023, JFK Airport chào đón 102 hành khách trong cơn mưa nhẹ.



Đến New York một sáng mùa thu

Đến 7 giờ, hai bố con đón Uber về trung tâm thành phố NY với phí gần 100 USD cho khoảng đường 22 miles. Buổi sáng sớm mà vẫn kẹt xe hơn cả thành phố San Francisco nên mất gần 2 tiếng mới đến được Quảng trường Thời Gian (Time Square). New York City cũng chẳng thay đổi nhiều, bên cạnh những cao ốc văn phòng trống rỗng sau đại dịch, vẫn còn các công trình đang tiếp tục xây dựng mới. Gần đây các thông tin trên báo chí có 2 thông tin nổi bật ở NY. Thứ nhất về việc NY bị buộc tiếp nhận quá nhiều dân nhập cư từ biên giới phía nam Hoa kỳ nên họ nghĩ đến việc cho người nhập cư sử dụng các building văn phòng bỏ trống. Việc thứ hai là Tòa

án ở NY đưa cựu TT Trump ra xét xử về tội "bịt miệng" cô đào khiêu dâm và tội "gian lận thuế".

Mới 9 giờ sáng nên Time Square chưa nhộn nhịp nhiều trong khi hệ thống đèn chiếu và các bảng quảng cáo vẫn linh hoạt đầy màu sắc. Người dân NY kể cả du khách rất thanh thản không mấy tất bật như dân SF, họ nhẩn nha trong các cửa hàng cà phê, hoặc bách bộ bên cạnh các người chạy xe đạp trên các đường phố kẹt nhiều xe. NY se se lạnh với nhiệt độ 45°F (7°C), nhưng do có chuẩn bị trước và mấy hôm nay miền bắc Cali nhiệt độ cũng giảm xuống mức 50°F nên không lo lắng nhiều. Trâm, con gái tôi, ghé thăm người bạn trên đường 57 khoảng hơn 2 tiếng, sau đó hai bố con nhập vào dòng người, ghé vào công viên Central Park để ngắm nhìn mùa thu còn sót lại trên những tàn cây ngủ muộn. Những tia nắng ban trưa đã xua tan những hạt mưa nhẹ đêm qua, nhưng cũng không đủ ấm trước những cơn gió lạnh đang đùa giỡn với những chiếc lá vàng trên thảm cỏ xanh.



Ngắm lá vàng ở Central Park (NY)

Minh dừng dưới chân tượng Christopher Columbus để chụp tấm ảnh lưu niệm, người Mỹ vẫn luôn tôn trọng ông là người tìm ra Châu Mỹ, mặc dầu ông không phải là người đầu tiên tìm ra Tân Lục Địa này. Ở trước cửa vào công viên có rất nhiều người chào mời khách đi trên những chiếc xe giống như xe lôi ở miền Tây VN, hoặc đi bằng xe ngựa giống như các xe ngựa ở nước Anh.

Công viên Central nằm giữa lòng thành phố New York, có rất nhiều cây xen lẫn giữa những khối đá badan thật to, cũng có nhiều chú sóc bông đang làm quen với du khách để có thêm thức ăn. Các lối đi trong công viên luôn có nhiều người tản bộ, chụp ảnh, còn ngoài phố có nhiều nhóm du khách hơn, thế nên NY được xếp là thành phố có lượng du khách đứng đầu thế giới.

Buổi xế trưa, hai cha con ghé dùng bữa ở nhà hàng Hàn Quốc Koba, thức ăn nhiều, giá không cao, nhưng không hợp khẩu vị nên phải dành thêm cho buổi tối. Ra khỏi quán ăn, đi dọc theo đại lộ số 3, rẽ vào đại lộ 47 để đến Times Square, quảng trường nổi tiếng ở New York. Cuối đường 47 là chuỗi vô số các cửa hàng bán đồng hồ, nữ trang vàng và hộp xoàn choáng ngợp. Chủ nhân những cửa hàng này phần lớn là người xứ Trung Đông. New York không như San Francisco, ít thấy người vô gia cư (homeless) trên đường phố, có lẽ do thời tiết khá lạnh và có tuyết vào mùa Đông nên họ phải ẩn mình dưới các subway (tầng hầm). Times Square nằm trên đại lộ Broadway luôn đầy ắp người chen nhau để thưởng ngoạn, mua sắm vì nơi đây tập trung nhiều cửa hàng cao cấp nổi tiếng và nhiều nhà hát lớn, đặc biệt hôm nay, sau lễ hội Halloween nên có trưng bày nhiều tượng ma quý. Màn biểu diễn của anh chàng nghệ sĩ khiêu vũ cùng bộ xương cô gái thu hút rất đông khán giả. Trâm ghé cửa hàng Portuguese Sardines mua 5 hộp cá đặc sản của xứ sở Bồ đào Nha, đặc biệt trên mỗi hộp có in năm sản xuất để du khách chọn làm quà tặng sinh nhật. Sau đó chúng tôi ghé cửa tiệm Krispy Kreme Doughnuts xem dây chuyền sản xuất bánh donut và thưởng thức ly cà phê capuchino cùng vài chiếc bánh donut nóng hổi vừa mới ra lò.

Năm giờ chiều, hai bố con bắt xe Uber để trở lại Phi trường NY Kennedy cho kịp chuyến bay về California lúc 9 giờ đêm. Tôi quay lại nhìn thành phố New York, các đỉnh tháp của các nhà chọc trời hiện rõ trên ráng chiều hoàng hôn khi xe lướt qua cầu trên dòng sông Hudson. Xe vẫn đông nghẹt như buổi sáng, phải mất gần 2 giờ mới vượt qua gần 20 miles. Phi trường Kennedy dù ngày thường vẫn chật người đi và đến. Chuyến bay America Airline rời phi trường lúc 9 giờ đêm, bỏ lại cả thành phố NY tràn ngập đèn đêm. Từ trên cao nhìn rõ những con đường quanh thành phố,

những chiếc cầu chiếu sáng nổi bật trên con sông và Hồ Hudson. Chiếc phi cơ hướng về phía Tây, bay về SF trong màn đêm, nhờ bầu trời ít mây nên nhìn rất rõ những khu vực rừng núi đen thẫm, xen lẫn những thành phố sáng rực ánh đèn thật đẹp, nếu bay vào ban ngày mùa này sẽ thấy được những cánh rừng vàng lá mùa thu sẽ đẹp và nên thơ hơn.

Mười hai giờ đêm, phi cơ hạ cánh xuống phi trường San Francisco sau khi lượn vài vòng quanh vịnh để giới thiệu thành phố Oakland và SF, thành phố mà nhiều người mỉa mai là thành phố của dân homeless.

Hai bố con tôi rời SF lúc 11 giờ đêm ngày thứ Ba (31/10) rồi về lại SF lúc 12 giờ đêm thứ Tư (1/11) chỉ sau hơn 24 giờ. Chúng tôi rời phi trường New York Kennedy lúc 7 giờ sáng thứ Tư (1/11) đi vào New York City và quay lại đây cũng vào 7 giờ chiều, sau 12 giờ viếng thành phố New York. Chuyến đi thật bất ngờ nhưng thật thú vị vì ít ai nghĩ rằng chỉ 2 vé khứ hồi giá 72 USD mà thực hiện chuyến du lịch cách xa nhau gần 3.000 miles trong 24 giờ.



### **Đố vui:**

#### **Đố mẹo**

1. Cây gì biết kêu?
2. Cây gì biết bay?
3. Con gì có bánh xe trên đầu?
4. Con gì có ồ mà không có trứng?
5. Ba mẹ có sáu người con trai, mỗi người con trai có một em gái. Hỏi gia đình đó có bao nhiêu người?
6. Làm thế nào để biểu thức  $I-X= XI$  đúng?

(xem giải đáp ở trang 108 )

# Độc đặc san xuân Trịnh Hoài Đức

**GS Từ văn Nhung**

Mấy năm qua, năm nào tôi cũng nhận được đặc san xuân Trịnh Hoài Đức nhưng do bận rộn nên chưa viết được bài nhận xét, nay xin ghi lại đôi điều về tờ báo này như sau:

Nhìn chung, báo xuân của chúng ta rất đặc sắc. Về nội dung, đặc san có nhiều bài viết gợi nhớ những kỷ niệm trường xưa. Về hình thức đặc san cũng rất trang nhã. Ở Việt Nam báo được in màu rất đẹp. Ban Biên Tập và những cộng tác viên đã rất cố gắng đem lại cho người đọc những giây phút chạnh lòng ôn lại những kỷ ức tốt đẹp của thời học trò. Trong dịp thăm viếng trường Trung Học Bình Minh - Vĩnh Long, tôi đã trao tặng đặc san THĐ cho quý vị cựu giáo sư và học sinh của tỉnh bạn thì họ cũng khen ngợi trường mình có một món ăn tinh thần thật quý giá mỗi độ xuân về.

Bên cạnh những thành quả tốt đẹp, đặc san cũng có nhiều điều cần bổ túc xin ghi lại lần lượt như sau:

1. Tờ báo có vẻ già, cộng tác viên là quý thầy cô và anh chị CHS từ khóa 1 tới khóa 19, đa số đã thuộc lứa tuổi từ U70 tới ... U100. Trường Trịnh Hoài Đức sau khi giải thể năm 1975 thì đổi thành trường Cấp 3 An Thạnh, tới năm 1991 thì được lấy lại tên Trịnh Hoài Đức, như vậy số học sinh nối tiếp thế hệ trước 1975 rất nhiều. Cần khuyến khích các em tham gia hội và đóng góp bài vở, nếu không chừng vài ba năm nữa, khi Ban Biên Tập đã quá già thì tờ báo phải đóng cửa. Đó là điều rất đáng tiếc.

2. Đặc san cần tìm hiểu thêm về quý thầy hiệu trưởng của trường đã thăng tiến lên các chức vụ cao hơn như thầy Nguyễn Thanh Liêm (sau lên tới Thứ Trưởng Bộ Giáo Dục, thầy Đặng Trần Thường (sau lên Chánh Sự Vụ Bộ Giáo Dục), thầy Lê Tấn Lộc (sau lên Trưởng Khu Ba Học Chánh), thầy Nguyễn văn Phúc (sau lên Chánh Sở Giáo Dục Tỉnh Bình Dương)...

3. Đặc san cần tìm hiểu thêm về những CHS học giỏi và thành tích của họ như: CHS Cao Văn Hở, Nguyễn Ngọc Cẩn, Ngô Trọng Hải...

4. Đặc san nên giới thiệu những gia đình CHS có công đóng góp cho nền giáo dục tỉnh nhà. Thí dụ gia đình Từ Thị Cảnh, Từ văn Nhung, Từ Minh Tâm, Từ Thị Ngọc Trai... thêm Từ Minh Thạnh là bà con chú bác, đều là nhà giáo hoặc gia đình CHS Nguyễn thị Nga, Nguyễn thị Kim...

5. Nếu được, đặc san nên giới thiệu những con cháu của quý thầy cô, CHS có thành tích nổi bật trong mọi lãnh vực. Thí dụ: Con trai của Từ Minh Thạnh là Từ Thế Hiển đã có những phát kiến về tin học và đạt nhiều thành công trong công việc (được giải thưởng). Các con của GS Phạm Đức Liên là những bác sĩ, dược sĩ có tài (con của thầy là bác sĩ chuyên khoa mổ thay tim).

6. Ngành giáo dục của tỉnh nhà ngày nay tương đối khá nhưng cũng đã từng qua những giai đoạn có nhiều khó khăn. Có lúc thầy cô đi dạy được trả lương bằng tiền mặt một ít và xăng một ít, nhưng kết quả việc giảng dạy rất thành công. Rất nhiều em học sinh nhờ đó mà đậu vào những trường đại học nổi tiếng ở Sài Gòn để trở thành những bác sĩ, dược sĩ, kỹ sư... về sau phục vụ cho việc xây dựng và kiến thiết tỉnh nhà. Nếu có rảnh viết lại được những giai đoạn của nền giáo dục tỉnh mình lúc đó để mọi người cùng đọc và ghi nhớ thiết nghĩ cũng là một đề tài hay.

Trên đây là vài suy nghĩ của tôi. Hy vọng qua đó sẽ có nhiều bạn trẻ cùng đóng góp vào đặc san để cho tờ báo của chúng ta ngày càng phong phú và trường tồn... Thân ái.

\*\*\*\*\*

# Nhấn bạn

**Nguyễn Anh Tề**  
(Giáo viên THĐ về hưu)

Trường xưa đó, bạn có về thăm lại?  
Mấy mươi năm rồi, có những đổi thay  
Hai dãy trệt xưa, giờ thành lầu đúc  
Học trò nhiều hơn, thuở ấy bọn mình  
Thầy cô cũ tóc ngày thêm bạc trắng  
Vẫn vui buồn cùng với những đàn em  
Học trò nhỏ đã trở thành cô giáo  
Tiếp bước thầy, nghề đưa khách sang sông  
Trường tiếp tục xây, đổi mới từng ngày  
Bạn về lại, chắc rằng sẽ lạ lắm!  
Có kịp nhớ về những kỷ niệm xưa?  
Kia dãy lớp, bọn mình năm đệ thất  
Giờ ra chơi, cột vạt áo nhảy dây  
Góc bàng đỏ, nơi chúng mình trốn nắng  
Hoa phượng hồng, từng ép bướm, đề thơ  
Sân trường đây, ánh đuốc hồng lửa trại  
Thức trắng đêm, hăm ba tết năm nào...  
Hãy về lại, thăm trường xưa bạn nhé!  
Bọn chúng mình sẽ trở lại góc sân  
Nơi hồ nước có tượng hình ông Trịnh  
Vẫn còn đây nguyên vẹn một dáng trường  
Hãy về lại, thăm trường xưa bạn nhé!  
Thăm thầy cô, tìm lại tuổi học trò  
Dù xa xôi, dù bọn bề công việc  
Xin hãy một lần, về lại trường xưa!



# Giấc mơ của lá

**Nguyễn Anh Tề**

Khi không được làm hoa, tôi làm lá  
Mùa oi mùa, xanh mãi tấm thân tôi  
Nếu có thể tàn thu xin vàng lá  
Về cội rồi, xuân tới lại sinh sôi.

Không là hoa nhưng cũng xin kề cận  
Dịu tay nâng lúc hoa độ mãn khai  
Hương và quả cũng đành thôi số phận  
Người bẻ rồi nhớ cần mẫn vun cây.

Ngửa mặt trông– nhìn trời xanh chi thế  
Bạn bè thân xin gió nhẹ mây vờn  
Con ve nhỏ lật cung đàn nẫu ruột  
Gió và mây an ủi kiếp cô đơn.

Xin nhẹ bước chân thôi là nát  
Nắng nhuộm em qua nhanh tuổi xuân thì  
Hãy chậm chậm... tôi xin làm bóng mát  
Lá vàng rơi để nâng bước em đi

# Nghịệp Dĩ

**Nguyễn thị Nga (lớp A2 , k9)**

Tháng Mười Một nữa lại về,  
Lòng buồn ngủi nhớ cái nghề đa đoan.  
Bảng đen phấn trắng nhọc nhằn,  
Mà sao hạnh phúc lằng lằng lạ kỳ.

Bao ngày theo đuổi đam mê,  
Bên trang giáo án hả hê tác lòng.  
Dịu em chấp cánh ước mong,  
Tương lai rộng mở, thông dong cuộc đời.

Trông người nghịệp dĩ ai ơi,  
Buồn vui hạnh phúc một đời vương mang.  
Âm thầm đưa chuyến đò ngang,  
Góp phần xây dựng giang san rạng ngời.

# Mùa hoa măng cụt

Nguyễn Thị Hai (Khóa 11)

Bình Dương mùa Xuân là mùa măng cụt thay lá, những chiếc lá màu nâu già cỗi rụng đi để thay vào những cành lá mới, ra hoa và kết trái.

Về Bình Dương mùa trái cây, ai cũng nghĩ ngay đến măng cụt Lái Thiêu, nơi vùng đất đen màu mỡ phù sa dọc theo sông Sài Gòn, đã bao nhiêu năm qua cho những vườn măng cụt ngọt ngon hơn những nơi khác. Măng cụt ngọt lịm, ngon vậy nhưng cũng ít ai biết là hoa măng cụt thế nào, màu gì, bông

nó ra sao và từ ngày ra hoa đến khi chín là bao nhiêu ngày.

Khi những cơn gió giao mùa thổi về lạnh lạnh là lá măng cụt rụng nhiều, sáng nào má tôi cũng gom lá lại từng đống rồi đốt lên sưởi ấm, khi tro tàn gom lại cất vào bao để mai một bón lại cho cây.

Vườn măng lúc chuyển mình thay lá rất đẹp, từ từ những chiếc lá già cỗi màu nâu rụng xuống, thì những chiếc lá non bắt đầu vươn mình trong nắng gió có màu hồng hồng xanh xanh lá mạ phát phơ rất đẹp, rồi lớn dần khi lá đã đủ cứng cáp, người ta gọi là măng trở lộc.

Khi những chiếc lá đã mạnh mẽ thì từ trong nách lá trên cùng rơi ra và rụng xuống đất những cọng nho nhỏ màu xanh, người ta gọi là rớt nhíp. Khi nhíp đã rớt ra thì bắt đầu những cái nụ hoa nho nhỏ đã lớn dần,

nhà vườn gọi là nút áo. Nút áo có màu xanh trắng, hồng pha lẫn và những cái nút áo lớn dần sau ba, bốn tuần thì nở bung ra những cánh hoa

măng cụt màu hồng phấn nhạt rất dễ thương. Lúc đó dưới những tán lá măng cụt một rừng hoa măng cụt đua nhau nở nhìn lên đẹp làm sao! Và rồi những cánh hoa măng cụt màu hồng phấn này rụng đi để lại những trái măng nhỏ xíu bằng ngón tay màu trắng sữa nằm gọn giữa những cái tay măng đỏ au.

Nếu không phải là người con của vùng đất này chắc cũng không biết là cây măng cụt lại có những chùm hoa đẹp như thế! Nhà vườn gọi là xã nhụy.

Không có mùi thơm ngọt ngào như hoa nhãn miền Tây, không thơm lừng như hoa sữa, hoa mận miền Bắc, hoa măng cụt có nét bình dị, dễ thương và gần gũi như tấm lòng của người đất đỏ miền Đông.

Hoa măng cụt gắn liền với tuổi thơ của tôi. Khi măng cụt trở hoa đỏ cây, sau buổi học ở trường, về nhà là tôi chạy ra vườn, lảng vảng dưới gốc cây, lá măng cụt xào xạc dưới những bước chân của tôi, khi hoa xã nhụy thì những cánh hoa màu hồng bay bay trong gió và rớt đầy dưới gốc cây, nhìn qua cứ tưởng là cánh hồng nhạt vậy. Có những đêm sáng trăng, những trái măng nhỏ xíu nằm giữa những cái tay măng đỏ au óng



ánh trong đêm như những bầy đom đóm đẹp làm sao! (*Cây mãng trước sân nhà, chớ ngoài vườn ai dám ra*).

Từ lúc ra hoa đến khi trái chín khoảng bốn tháng (đầu tháng 5 là có mãng chín rồi). Trái mãng sẽ lớn dần đến khi già xanh rồi mới điểm đỏ rồi chín. Để mãng cụt chín đỏ trên cây mới hái xuống thì sẽ ngọt hơn những trái mới điểm đã hái, qua một đêm là những trái mãng điểm cũng đỏ nhưng vị lại chua chua chớ không ngọt bằng chín trên cây.

Mãng cụt đầu mùa ngon hơn mãng cuối mùa. Trời nắng trái mãng mau chín, đến lúc có một vài đợt mưa là trong ruột, các múi mãng có mũ ăn sẽ mất ngon và phải lựa bỏ đi.

Mãng cám là mãng ngon hơn mãng da son, ngoài vỏ nó nhám nhám, xì xì nhưng bên trong các múi mãng trắng nõn nà, ngọt lịm khi nuốt vào bụng rồi mà vị ngọt thanh vẫn còn vương trong miệng.

Những trái mãng bẹo thường ở chót vót ngoài cành, nó méo xẹo một bên chớ không tròn trịa như những trái khác nhưng vị ngọt thì không chê vào đâu được, múi nhỏ không có hạt nên cứ bỏ vào miệng là nuốt không cần nhai hay lừa hạt! Nhà vườn hay để lại những mớ mãng bẹo để ăn hay biếu bạn bè và người thân.

Vài trái mãng nhìn ngoài vỏ có một đường nứt như ai lấy dao cứa và mũ dính đặc bên đường nứt đó, ép ra bên trong múi mãng ngọt giòn, sừn sựt chớ không mềm như mãng cám hay mãng bẹo. Đó gọi là mãng nứt.

Ngày xưa mưa thuận gió hòa, năm nào cũng sai trái, oản cả cây, một người hái, một người

lượm từ sáng đến chiều, hái chừng hai mươi cây là được cả trăm ký vậy.

Sau năm 1975 đến nay, những vườn mãng cụt hồi đời Pháp đã chết từ từ vì già cỗi, lúc chiến tranh bom đạn cũng không chừa nên hư hại cũng rất nhiều, nhà vườn cũng trồng lại một số cây đến nay cũng gần 50 năm rồi.

Bây giờ có nhiều địa phương cũng trồng mãng cụt như Cái Mơn (Bến Tre), Bến Thέ, Bến Cát, Long Khánh ... tuy trái to và đẹp nhưng vị ngọt lại thua mãng Lái Thiêu xa.

Về Bình Dương vào mùa mãng cụt khoảng đầu tháng 5 đến tháng 6 đi từ Lái Thiêu lên hai bên đường Quốc lộ 13 bán đầy mãng cụt, nhất là qua cầu Bình Nhâm đến Cầu Ngang, nhưng mãng cụt của Bình Nhâm, An Sơn ít ai mua được, vì người bán đã trộn mãng Lái Thiêu và mãng nơi khác vào để bán lời nhiều.

Hiện nay, trái cây nhiều vô kể muốn ăn gì cũng có nào Táo Mỹ, Nho Hàn quốc, Lựu Ấn độ ... nhưng mãng cụt lại là sự lựa chọn hàng đầu của mọi người, ai cũng thích ăn mãng hơn.

Mong sao cho thời tiết thuận hòa để đến mùa mãng cụt không bị thất. Bây giờ một năm trở trái; hai, ba năm không trở, buồn làm sao! Mong thời tiết thuận hòa là một chuyện mà còn phải tăng diện tích trồng mãng

cụt nữa, chớ cứ chạy theo đô thị hóa, khiến cho những vườn mãng bị đốn bỏ cất nhà thật đau lòng! Và trái mãng cụt có còn được ví như “Thủy qua chi vương” xếp trên cả sầu riêng hay không nữa!





# Nhớ mãi không quên

Hoàng Đình Trung (khóa 8)

(tiếp theo trang 15)  
Phần 2. Nhớ Thầy

Không thầy đố mày làm nên. Một chữ là thầy, nửa chữ cũng là thầy. Theo quan niệm xưa, thầy còn xếp trước cha. Quân. Sư. Phụ. Phần viết này chỉ ghi nhớ lại các thầy cô đã dạy ở lớp mình từ đệ thất P3 cho đệ nhất A1, mình lần lượt ghi chép lại dựa theo học bạ.

## 1. Lớp đệ thất P3 (1962-1963):

\* Môn học Quốc Văn:

Sở học bạ ghi tên giáo sư phụ trách đã bị mờ không đọc được tên thầy, mình cũng quên luôn không nhớ được mặt thầy nữa, chỉ nhớ tụi bạn hay kêu thầy là "Ông Địa" vì thầy hơi mập. Trong học bạ thầy phê: khá, ngoan, kết quả đáng khen.

Nhớ trước khi nghỉ học tết, thầy có cho bài luận văn tả cảnh mùa xuân, sau tết nộp cho thầy. Ngày trả bài, thầy đọc mấy bài tiêu biểu, khi thầy đọc tới một bài, đọc tới đâu cả lớp cười rần rần tới đó, may mà thầy không đọc tên tác giả, vì đó là bài của tôi. Giờ nghĩ lại chắc tại mình mê mùa cù quá nên tả tùm lum: khi trống đánh làm sao thì cù mùa làm sao, lắc đầu qua lại làm sao, lạy làm sao, nheo mắt làm sao, leo cây ăn tiền ăn cải làm sao, đứng một chân rồi tuột xuống như thế nào, nhất nhất đều tả rất say mê nên tụi nó mắc cười, mới học lớp đệ Thất mà.

\* Môn học sinh ngữ (Pháp Văn):

Năm đầu tiên học tiếng Pháp, cô Nguyễn Thị Quế dạy. Cô lớn tuổi, bới đầu tóc như má của mình. Cô rất thương học trò, rất tận tụy, nhớ tới cô là nhớ tới câu: Qu'est ce que c'est. Năm học đó sinh ngữ có hệ số 3, thi lục cá nguyệt 1 tôi được 15 /20 điểm, lục cá nguyệt 2 tôi được 19 điểm. Cô phê học bạ: giỏi, đáng khen. Nhớ một chuyện vui, có một hôm đi học sớm nên ghé mua đá đựng trong cái hộp quẹt diêm rồi vô lớp. Đang học giờ Pháp văn của cô thì đế gáy re re, sợ bị cô rầy lắm nhưng chắc cô không để ý.

\* Môn học Sử ký - Địa lý:

Học với cô Châu Thị Đẹp. Năm học này tôi rất thích môn Sử. Cô cho học sách của tác giả: ông và bà Tăng Xuân An. Tôi thường học phần bài giảng của giáo sư luôn, trong khi học sinh chỉ cần học phần toát yếu mà thôi vì khi làm bài cô sẽ cho điểm nhiều hơn. Học kỳ 2 tôi đứng nhất cả 2 môn. Cô dạy dễ hiểu, hiền, học sinh rất mến cô.

\* Môn học Toán:

Học cô Lê Thị Kim Hoàn. Nhớ có lúc khi cô cho làm bài ở nhà, trong đó có một câu mình không biết làm. Anh mình mới chỉ làm bài bằng cách lập phương trình, giải dễ dàng. Mình làm y vậy. Trờ tối, buồn ngủ định đi ngủ nhưng chợt nhớ cách giải này cô chưa dạy tới nên xóa bỏ đi, mà còn sợ cô biết nên bôi đen cho mất chữ luôn.

\* Môn học Lý hóa:

Học với cô Nguyễn Thị Hòa. Mình thích nhất vì cô cho làm thí nghiệm. Cô làm thí nghiệm điện giải nước để có khí oxy và hydro, thấy rõ ràng thể tích khí hydro trong ống nghiệm 1 gấp hai lần thể tích oxy trong ống nghiệm 2. Để biết ống nghiệm chứa oxy cô đốt một que diêm cháy đỏ, sau đó thổi cho tắt và để lên miệng ống nghiệm, que diêm cháy bùng lên. Để biết khí hydro, cô để que diêm đang cháy đỏ lên miệng ống nghiệm còn lại, có một tiếng nổ nhỏ và xuất hiện ánh sáng màu xanh thật đẹp. Từ đó hiểu được ký hiệu của nước là H<sub>2</sub>O. Cô dạy hay, thương học trò. Có lần vui, cô biểu hãy kêu cô bằng chị.

\* Môn học Công dân giáo dục:

Học cô Lê Thị Kim Hoàn.

\* Môn học Vạn vật.

Học với cô Hạ Huỳnh Yến. Mình không nhớ gì về cô hết.

\* Môn học Nhạc:

Học thầy Nguyễn Bé Tám. Mỗi tuần chỉ có một giờ. Thầy rất vui vẻ, hiền và rất thương học trò.

\* Môn học Vẽ:

Học thầy Lê Văn Bình. Mỗi tuần chỉ có một giờ. Thầy dạy cách vẽ chữ in, vẽ trang trí, vẽ tĩnh vật, vẽ phối cảnh, vẽ họa hình, cách pha màu nước và vẽ một bức tranh bằng màu nước.

## 2. Lớp đệ lục P3 (1963-1964):

\* Môn học Quốc văn:

Lục cá nguyệt 1 thầy Nguyễn Trường Phán dạy, lục cá nguyệt 2 thầy Nguyễn Đông Ngạc phụ trách. Thầy Phán phê: chăm ngoan, thầy Ngạc phê: thường.

\* Môn học Sinh ngữ (Pháp văn):

Lục cá nguyệt 1 học cô Châu Thị Đẹp, lục cá nguyệt 2 học thầy Nguyễn Trường Phán. Học bạ ghi lời phê: khá, ngoan.

\* Môn học Sử ký-Địa lý:

Học cô Hạ Huỳnh Yến.

\* Môn học toán.

Học thầy Đoàn Hòe. Thầy dạy rất hay, mình thích thầy dùng khăn lau bảng làm compa quay vòng tròn thật hay.

\* Môn học Lý hóa:

Học với thầy Nguyễn Đức Giang. Thầy thật hiền, tiếng nói nhỏ và yếu. Đầu giờ học, thầy kêu trả bài, lúc bắt đầu thầy hay hỏi câu: "Hôm nay các em có đem "vớ" theo không?" mà nghe thành: "Hôm nay các em có đem "vợ" theo không? Cả lớp vui cười nói lớn: dạ có đem "vợ" theo ạ.

\* Môn học Công dân giáo dục:

Học với cô Tạ Thị Cúc.

\* Môn học Vạn vật:

Học với cô Lê Thị Kim Hoàn.

\* Môn học Nhạc:

Học với thầy Nguyễn Bé Tám.

\* Môn học Vẽ:

Học với thầy Lê Văn Bình. Thầy rất hiền, rất thương học trò, rất tận tụy.

## 3. Lớp đệ ngũ P3 (1964-1965):

\* Môn học Quốc văn:

Thầy Tôn Thất Đường dạy. Thầy là giáo sư Trịnh Hoài Đức tôi gặp đầu tiên khi thi tuyển vào lớp đệ Thất. Trong năm học, thầy có cho thuyết trình một lần. Lần đó tôi thuyết trình truyện ngắn Ông Đồ Bể của Khái Hưng (?). Phần thuyết trình được lắm vì ở nhà đã đọc đi đọc lại thuộc lòng rồi. Tới phần thảo luận thì Triệu Văn Trọng hỏi: "Xin bạn giải thích "Dục tốc bất đạt" là gì?", thì tôi cà lăm. Câu hỏi này làm tôi nhớ tới già luôn.

Tôi cũng còn nhớ trong truyện kể, ông Đồ Bể đi ngang một rẫy dưa, trời nóng khát quá mà người chủ không có ở đó, ông bèn ăn một trái dưa rồi cột vào dây dưa mấy đồng tiền. Người đi cùng ông nói "Ông ăn có ai biết đâu mà trả tiền như vậy?", thì ông nói "Có người biết chứ sao không. Tôi biết, ông biết, trời đất biết". Tôi thích câu này lắm, thật là tuyệt vời.

Thầy Tôn Thất Đường nói giọng Huế, nhưng rõ ràng dễ nghe. Thầy hiền và thương học sinh. Thi lục cá nguyệt tôi hạng 15. Thầy phê "Học được mà hay nói chuyện". Thi lục cá nguyệt 2, tôi hạng 35. Thầy phê: "Học được, vẫn còn nói chuyện nhiều". Vậy mà cuối năm với cương vị giáo sư hướng dẫn thầy phê: "Học lực khá, chăm và tiến tới". Vui ghê, từ hạng 15 tiến tới hạng 35, đúng quá đi thôi!

Thiệt ra, các thầy cô khi phê học bạ với tình cảm thương yêu học sinh, học được thì phê "Khá, chăm, ngoan", học hơi khá thì phê "Khá lắm", với mục đích là khuyến khích học sinh mà thôi.

\* Môn học Sinh ngữ:

Tiếp tục học với thầy Nguyễn Trường Phán. Thầy rất vui tính, thương học sinh, đùa nào có lỗi gì thầy hay rầy "Ăn mặn", không hiểu là ý gì. Có một chuyện rất vui, dịch ra tiếng Pháp "con rắn nước", vì nghĩ từ tiếng Việt nên tôi viết "serpent d'eau", thầy gạch bỏ thay bằng "vipere".

\* Môn học Sử ký-Địa lý:

Học cô Lê Hồng Lệ.

\* Môn học Toán:

Học với cô Đặng Thị Nga. Cô nhỏ người, hiền, dạy dễ hiểu.

\* Môn học Lý hóa:

Học với cô Đặng Thị Nga. Cô dạy rất kỹ về cân bằng phản ứng hóa học.

\* Môn học Công dân giáo dục:

Học với cô Nguyễn Phước Trường Xuân.

\* Môn học Vạn vật:

Học với cô Nguyễn Thị Hòa.

\* Môn học Thể dục:

Học với thầy Nguyễn Văn Tươi. Thầy dạy những động tác đơn giản về tay chân.

\* Môn học Nhạc:

Mỗi tuần chỉ có 1 giờ. Học với thầy Nguyễn Bé Tám, cũng biết sơ sơ về nhạc lý, về xướng âm và hát.

\* Môn học Vẽ:

Học với thầy Lê Văn Bình. Thích nhất là được xem thầy vẽ ngay tại lớp một bức tranh phong cảnh bằng màu nước. Thầy ghim một tờ giấy trắng lớn lên bảng, sau đó phết nước lã lên tờ giấy, dùng cọ phết màu để vẽ mây, cây cối, ruộng lúa... và sau cùng là một bức tranh phong cảnh hiện ta thật đẹp.

#### 4. Năm đệ Tứ (1965-1966):

\* Môn học Quốc văn:

Thầy Nguyễn Đông Ngạc dạy. Thầy có mái tóc bông bênh và khuôn mặt sáng đẹp. Năm đó ước chừng thầy 30 tuổi, khỏe mạnh, có dáng dấp của một giáo sư. Thầy giảng bài hay. Thích nhất là lúc thầy bình giảng về những trích đoạn trong truyện Kiều. Thầy ứng khẩu say sưa, còn học trò thì chăm chú ghi bài. Lâu lâu thầy dừng lại, biểu đọc lại cho thầy nghe, rồi cứ thế tiếp tục cho đến hết bài. Nhớ năm đó trời lạnh nhiều, có sương mù dày đặc. Tức cảnh sinh tình, thầy ngâm câu thơ "Hôm nay lạnh mặt trời đi ngủ sớm. Anh nhớ em, em hồi anh nhớ em".

\* Môn học Sinh ngữ:

Tiếp tục học với thầy Nguyễn Trường Phán.

\* Môn học Sử ký-Địa lý:

Học với thầy Phạm Đức Liên. Thầy giảng môn Sử rất hùng hồn. Thầy hay dùng câu "Yêu nước thương nòi" nghe rất thấm.

\* Môn học Toán:

Học với thầy Lê Xuân Viên.

\* Môn học Công dân giáo dục:

Học với cô Nguyễn Phước Trường Xuân.

\* Môn học Vạn vật:

Học với cô Nguyễn Thị Kim Hưng.

\* Môn học Thể dục:

Học với thầy Chín. Thầy dạy về những cách nhảy cao, tất cả tập trung tập luyện rất hăng say. Thầy dạy rất kỹ về kỹ thuật. Về nhảy xa, thầy dạy cách chạy lấy đà, dậm chân để tung người lên, cách rướn người về phía trước, cách tiếp đất. Ngoài ra, còn học cách chạy xa, ném tạ leo dây, dây được treo trên cành cây điệp phía sau văn phòng hiệu trưởng. Trường còn tổ chức thi thể thao, môn nhảy cao có bạn Chung Ngọc (lớp P4) hạng nhất, môn chạy 100 m có Tô Văn Xương (lớp P3) hạng nhất. Thầy Chín dạy rất nghiêm túc, khích lệ tinh thần thể thao cho học sinh. Thầy

chuyên chạy xe đạp cuộc từ Sài Gòn lên Bình Dương để dạy.

\* Môn học Nhạc:

Học thầy Nguyễn Bé Tám. Những năm này, thầy thành lập cho trường ban Đại hợp xướng trình diễn rất thành công trong chương trình phát thưởng cuối năm ở Hội Trường Tòa Hành Chánh.

\* Môn học Vẽ:

Học thầy Lê Văn Bình. Có một chuyện vui, thầy cho vẽ bàn tay, kiểu nào cũng được. Tôi nhớ tôi vẽ bàn tay nắm lại, bên lớp P4 tụi nó nói thằng Chiêu (con cô Nguyễn Thị Quế), vẽ bàn tay mà có tới 6 ngón. Vậy mà thầy vẫn chấm điểm bình thường, chắc thầy không để ý.

#### 5. Năm đệ Tam (1966-1967):

\* Môn học Quốc văn:

Học thầy Nguyễn Đông Ngạc. Tôi luôn học khá, được lãnh thưởng. Năm này thầy cũng phê: "Khá chăm". Cuối năm thầy phê: "Đứng đắn, học rất khá, chăm".

\* Môn học Sinh ngữ 1 (Pháp Văn):

Học với thầy Hồ Văn Giàu. Thầy rất hiền. Giờ dạy của thầy thường ở cuối buổi học. Thầy dạy chia verbe rất kỹ, tất cả đều có qui tắc ở tất cả các Temps. Mode.

\* Môn học Sinh ngữ 2 (Anh Văn):

Năm đầu tiên học tiếng Anh với thầy Đinh Đức Vượng. Giờ học vui và sinh động. Năm đó học cuốn English for today cuốn 1, chú ý về đàm thoại. Thầy ít nói tiếng Việt, thầy vẽ rất nhanh, như vẽ hình một cái bàn, rồi ghi desk. Thầy hiền, thân mật, rất tận tụy. Nhớ một chuyện này rất hay. Dịp tất niên, một số bạn nam nữ trang hoàng lớp, vài bạn nam cởi trần để sắp xếp bàn ghế, có lẽ khi làm xong rồi mà vẫn ở trần. Thầy đi qua thấy mới biểu: "Mặc áo vô". Đó là thầy dạy về tác phong của học sinh, rất là ý tứ. Chuyện tuy nhỏ nhưng rất quan trọng cho nhân cách con người sau này.

\* Môn Sử ký- Địa lý:

Học với thầy Nguyễn Thiện Thuật. Thầy dạy môn Địa lý rất hay.

\* Môn học Toán:

Học với thầy Nguyễn Tăng Huyền. Thầy hay cho làm bài tập từ trong sách Pháp.

\* Môn học Lý hóa:

Học với cô Đặng Thị Nga.

### 6. Năm đệ Nhị (1967-1968):

\* Môn học Quốc văn:

Thầy Nguyễn Tăng Huyền dạy. Năm này học nhiều về cổ văn. Học các tác phẩm: Cung oán ngâm khúc, Chinh phụ ngâm, học Nguyễn Công Trứ, Bà Huyện Thanh Quan, Nguyễn Khuyến, Trần Tế Xương, Chu Mạnh Trinh. Thầy dạy hay, rất thích học. Có một chuyện vui, ông Nguyễn Công Trứ có người thiếp mới hỏi chàng bao nhiêu tuổi. Ông trả lời "Ngũ thập niên tiền nhị thập tam" (năm mươi năm trước ta mới có hai mươi ba tuổi). Thầy nhếch nhếch bóp râu mép của mình, y như thầy đang là Nguyễn Công Trứ vậy.

\* Môn học Sinh ngữ 1 (Pháp Văn):

Học với thầy Hồ Văn Giàu.

\* Môn Sinh ngữ 2 (Anh văn): học với thầy nào, học bạ ghi không rõ, mình cũng không nhớ, vậy là trò quên thầy rồi. Lại nhớ câu bạn Huê Mỹ nói: "Thằng Trung đọc tiếng Anh như Tây!".

\* Môn Sử ký - Địa lý:

Học với thầy Phạm Đức Liên. Có một chuyện phải ghi lại, khi thi lục cá nguyệt kỳ 2 môn Sử, thằng bạn thân với mình nó quay bài. Từ trên bàn giáo sư, thầy xuống la rầy nó. Tự nhiên mình đứng dậy phản ứng lại với thầy. Thầy bảo im đi. Mình vẫn cãi lại. Thầy bỏ đi. Kết quả kỳ thi đó, mình được 16 điểm, hạng nhất. Còn thằng bạn mình, thầy không trừ điểm nó. Đến giờ nhắc lại chuyện này, thấy mình nông nổi quá, dại quá, vô lễ quá!. Hôm nay dù đã muộn màng, xin được thầy tha lỗi để lòng mình được nhẹ nhàng hơn.

\* Môn học Toán:

Học với thầy Nguyễn Thuận Nhờ. Lục cá nguyệt 1 hạng 3. Lục cá nguyệt 2 bị bệnh nên hạng 33. Thầy phê học bạ: "Phải học đều".

\* Môn học Lý hóa:

Học với thầy Nguyễn Quang Cận

\* Môn học Vạn vật:

Học với cô Phan Ánh Tuyết. Học về Thực vật. Buổi sáng sớm, tôi đi bộ từ nhà đến trường, khi đi ngang qua Ngã ba Lò chén tới Chiêu anh quán, thấy trước quán có một cây gì không biết, trổ một cái bông rất lớn. Nhớ lời cô dặn, mỗi em đem một cái bông, cô sẽ chỉ cho biết... Tôi bẻ liền cái bông này xách đi xuống trường luôn. Kết quả, tụi bạn

đem mấy cái bông toàn nhỏ xíu, còn cái bông của tôi thì bự nhất.

### 7. Năm học đệ Nhất (1968-1969):

\* Môn học Pháp văn:

Học với thầy Hồ Văn Giàu.

\* Môn học Anh văn:

Học với thầy Trần Văn Hải. Thi lục cá nguyệt 1 mình được: 13,5 điểm. Thầy phê: "Khá chăm". Thi lục cá nguyệt 2: 8 điểm. Thầy phê: "Kém, học càng ngày càng kém" (đáng đời chưa!).

\* Môn học Toán:

Học với thầy Phó Đức Long. Thầy rất hiền hay mắc cỡ. Kêu một học sinh nữ lên bảng, thầy cho một bài toán nhỏ, rồi đi ra cửa sổ, ngó trời, ngó đất. Bạn đó không biết làm, bèn đi xuống các hàng ghé hỏi bạn. Làm xong, thầy mới quay vô mà không biết gì hết. Có bạn còn nghịch, ngâm cái đồ chơi trong miệng thổi cho nó bung dài ra. Thầy đang giảng bài ngó xuống thấy, chỉ cười và mắc cỡ. Học với thầy rất thoải mái.

\* Môn học Lý hóa:

Học với thầy Đặng Văn Danh. Thầy rất trẻ, vui tính, thân mật với học sinh.

\* Môn học Vạn vật:

Học với cô Phan Ánh Tuyết.

\* Môn Sử ký- Địa lý:

Học với thầy Phạm Đức Liên.

\* Môn học Triết:

Chỉ học năm đệ Nhất, thầy Lê Tấn Lộc dạy. Thầy đã học Triết ở một trường đại học bên Pháp. Thầy giản dị và điềm tĩnh.

Chương trình Triết lớp đệ Nhất có 4 môn: Đạo đức học, Tâm lý học, Luận lý học và Siêu hình học. Môn Triết đề cập những vấn đề hết sức mới mẻ, thể hiện qua các câu như là:

- Je pense donc je suis.

- Đạo đức đích thực khinh thường đạo đức.

- Bên này dãy núi Pyreneé là chân lý mà bên kia là sai lầm.

- Yêu nhau không phải là nhìn nhau mà là cùng nhìn về một hướng.

- Nhiệm vụ là việc phải làm trong đau khổ.

...

Môn Tâm lý học, được học về Phân tâm học của S. Freud, biết được thế nào là ý thức, tiềm thức, vô thức, từ đó mở ra cách điều trị bệnh tâm thần bằng thôi miên, giúp người bệnh nhớ lại qua

khứ đã chìm vào tiềm thức, vô thức, giải tỏa những uẩn khúc sâu kín.

Môn Tâm lý học giúp tìm hiểu tâm lý cá nhân như đặt câu hỏi : "Bạn thích các màu sắc nào nhất?" (có bạn trả lời : trắng, đen). Thầy cho xem những hình trừu tượng hỏi: "Bạn nhận ra những hình ảnh gì ?" (có bạn thấy hình ảnh một con chim bay trên bầu trời cao, hoặc một con búp bê).

Môn Đạo đức học với E. Kant.

Môn Luận lý học, như tam đoạn luận: "Con người phải chết, Socrate là người, vậy Socrate phải chết".

Học Triết đòi hỏi học sinh phải tư duy rất nhiều. Thầy Lê Tấn Lộc giảng bài và cho ghi chép ngắn gọn. Thầy yêu cầu học sinh phải làm việc nhiều, khuyến khích đọc sách (các tác phẩm văn học).

Môn Triết học không khô khan chút nào. Giờ học Triết, lớp học rất là sôi động. Nhớ giờ hội thảo, thầy cho sắp xếp bàn ghế thành vòng tròn, ngồi đối mặt nhau, trước mặt là một bảng tên xếp bằng giấy tập. Cả thầy và trò thân mật, gần gũi, không còn sự cách biệt. Hình thức này rất đơn giản tạo ra một tinh thần học tập tự do, không gò bó. Đầu năm học, thầy có thay đổi nhỏ, mỗi học sinh dùng một số thứ tự để thay cho tên của mình. Tôi có cảm giác như được xóa bỏ đi sự cách biệt, và nghĩ rằng tụi mình cùng là những con số như nhau, như câu "Cái tôi là cái đáng ghét".

Lần đầu tiên khi làm bài thi tại lớp, thầy cho sử dụng tài liệu. Việc này chưa từng có trong các môn học khác.

Xem lại học bạ, thấy lời phê của thầy Lê Tấn Lộc khác hẳn các thầy cô khác. Thường các môn học thầy cô phê: học khá, chăm, ngoan. Còn môn Triết thầy Lộc phê: "Thông minh, biết suy tư, có nhiều triển vọng thành công". Hay là: "Rất thông minh, rất làm việc, rất tha thiết với Triết học, biết suy tư".

Biết suy tư chính là sự khác biệt của Triết học với các môn học khác. Nó là động lực cho sự phát triển trí tuệ. Được học môn Triết năm đệ Nhất làm cho mình lớn hẳn hơn so với các năm học trước, làm tiền đề để bước lên đại học. Nhớ thầy Lê Tấn Lộc mãi mãi.

## CÁC THẦY KHÁC:

\* Nhớ thầy Đoàn Phế:

Tuy thầy chỉ dạy có 2 giờ đầu năm học, rồi thời khóa biểu thay đổi.

Năm đệ Nhị, thầy dạy bài thơ lục bát: con trai ngỏ ý con gái

Hôm qua tát nước đầu đình

Bỏ quên cái áo trên cành hoa sen

Rất là hợp với tâm lý nên học rất vui, thích thú, dễ nhớ và nhớ hoài không quên. Nhớ bài thơ thì nhớ thầy, nhớ thầy thì nhớ bài thơ. Năm ấy thầy còn rất trẻ, trông giống như một anh thanh niên, vui tính, gần gũi. Thầy có giọng đọc thơ và giảng bài hấp dẫn.

\* Nhớ thầy Lê Đức Cửu:

Không có học với thầy mà nhớ thầy nhiều là vì, ngồi học lớp P3 mà nghe tiếng thầy giảng bài lớp P4 say sưa, giọng thầy lớn, lên bồng xuống trầm, thiệt là hay.

Nghe lớp P4 nói, năm đó thầy bắt học thuộc lòng Chinh Phụ Ngâm. Sợ quá!

\* Nhớ thầy Phạm Ngọc Em:

Thầy là Giám học, không có dạy lớp. Thầy chỉ có dạy lớp hè năm đệ Nhất thôi. Có những ghi nhớ tới thầy như sau:

- Năm học đệ Tam, lớp A3 có giờ trống, nên tôi qua lớp P4 học thêm Pháp văn do thầy Nhượng dạy. Thầy gọi lên bảng chia verbe. Chắc thấy điệu bộ tôi lớ ngớ lắm nên tụi nó cười ầm. Thầy hỏi. Tụi nó nói: "Nó không phải học lớp mình, nó bên lớp A3". Thầy Nhượng kêu lớp trưởng dẫn tôi lên văn phòng, gặp thầy Em. Thầy hỏi qua loa rồi cho về, không la rầy gì cả.

- Năm đệ Nhất, lớp tôi học môn Hóa "hơi trực trực". Mấy đứa lên gặp thầy. Thầy nói để thầy dạy thêm cho các em một buổi (tại trường). Sau buổi học tất cả đều hiểu rõ, giống như thầy cho cái chìa khóa vậy đó, đọc bài nào cũng hiểu rõ, chỉ còn việc học thuộc mà thôi.

- Hè năm đó, rất nhiều học sinh học thêm với thầy. Thầy dạy trôi chảy gần như là thuộc lòng, dạy rất dễ hiểu, dễ nhớ. Có một chuyện vui, khi thầy lấy sách của bạn Nguyễn Văn Út cho chép, thì rút ra tờ giấy bạc 1 đồng mới tinh có ghi lời chúc tết của một chị cho anh Út. Đọc xong thầy nói: "Rồi, dính rồi!".

- Một bữa ra chơi, thầy ra quán uống nước. Bốn năm đưa đi theo. Thầy vô quán, tụi này cũng

vô quán ngồi chung với thầy. Uống xong, thầy trả tiền, Khuru Văn Quông nói: "Vậy là hôm nay hết "sở hụi" của thầy rồi".

Thầy Phạm Ngọc Em là một giáo sư nhân hậu, đáng kính, rất đam mê dạy học và rất thương yêu học sinh. Nhớ thầy mãi không quên.

Vậy là "Nhớ bạn", "Nhớ thầy" đến đây là hết, vì là nhớ lại nên thế nào cũng có chỗ không chính xác, xin cảm thông.

Xin gửi tặng các bạn bài thơ nhỏ, bài này nghiêng về Trịnh Hoài Đức nữ, thiết tình không có ý thiên lệch nhưng mà tại nó vậy đó, biết sao giờ .

### NHỚ MÃI KHÔNG QUÊN

Lại nhớ đường xưa mây trắng bay  
Nhớ giờ tan học của áo dài  
Nhớ màu mạ xanh bay theo gió  
Nhớ dáng ngọc ngà, ôi mảnh mai

Nhớ đôi bím tóc bờ vai nhỏ  
Nhớ nét thơ ngây tuổi học trò  
Nhớ nón che nghiêng chân vội bước  
Nhớ tiếng cười trong như pha lê

Ngày ngày hai chuyến xe đi về  
Kỷ niệm đong đầy những ước mơ  
Chợ Búng hẹn hò nơi bên đợi  
Trưa về hoa nở trắng đường quê

Bốn mắt nhìn nhau chẳng nói lời  
Ngày ấy sao ta quá hồn nhiên  
Em cứ nhìn thôi không chớp mắt  
Làm tôi bối rối dạ không yên

Thời gian thay đổi chẳng ai ngờ  
Bạn hữu mỗi người ở mỗi nơi  
Sao ở trong tim gần nhau quá  
Dù mấy mươi năm vẫn vậy thôi

Lâu lâu lại nhớ chuyện ngày xưa  
Thuở ấy người ta vừa mới vừa  
Nhớ mãi không quên tà áo trắng  
Dịu dàng thuần nhã những ngày trưa.

Hoàng Đình Trung  
(khóa 8 Trịnh Hoài Đức)

# Như xưa

GS Trần Ngọc Bích

(Cảm nhận khi nghe tin CHS Trường THPT đến thăm thầy N. V. Phúc)

Thuở xưa áo trắng tới trường,  
Xinh như bướm lượn nẻo đường Thiên Thai.  
Chừ đây dù chút nhạt phai,  
Bóng ai vẫn thoảng hương nhài dịu say.  
Bữa nay cùng tới thăm thầy  
Tin thầy đau bệnh, chợt đầy xót xa  
Bây giờ áo trắng dù phai,  
Nhưng lòng ai vẫn mến thầy như xưa...



### Chúc Mừng:

Năm qua có hai thành viên của hội đã ra mắt được hai tác phẩm:

1. **Dan Tay Xuống Phố**: thơ của CHS Ngô Thị Nguyệt (bút hiệu Nhật Lệ Nguyên Thy) do Hội Nhà Văn Phát Hành.

2. **Tướng Đâu Cổ Tích Xa Rồi**: thơ của CHS Đỗ Mỹ Loan (bút hiệu hoangthilangmay, Tri Âm). Đây là tập thơ thứ 22 của tác giả.

Xin chúc mừng hai tác giả và xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả.

# Người giấu mặt

**Lê Thị Song Hoàng (khóa 13)**

Tôi chỉ thích làm người giấu mặt  
Vì thơ không hay và ý chẳng thành câu  
Vì yêu thơ và kính Phật nhiệm màu  
Nên nắn nót viết bài thơ không đúng luật

Luật bằng trắc không như ngày xưa nữa  
Thơ không hồn nên chẳng phải là thơ  
Hơn ba mươi năm thời gian đã phai mờ  
Song Hoàng đó tuổi đời nay xế bóng

Giờ tôi chỉ vui bên lời kinh tiếng kệ  
Bên mái chùa bên Đức Phật từ bi  
Có mẹ Quan âm hiền dịu lạ kỳ  
Làm ngọn đuốc soi đường cho tôi cất bước

# Biết đâu tìm

**Thứ Lễ (khóa 14)**

Đâu mái tóc thơm hương thời niên thiếu  
Đâu nụ cười rạng rỡ nét vô tư  
Đâu ánh mắt lộng ngàn hoa lá bướm  
Đâu tháng ngày óng ả giữa văn thư  
Tuổi nhỏ ơi bao giờ em trở lại?  
Cho tôi về bàn học cũ thân yêu  
Lặng lặng nghe lời giảng thầy ấm áp  
Bài học đầu trang vở mới nâng niu  
Tuổi nhỏ ơi bao giờ em trở lại?  
Đường phượng bay chiều lộng tóc ai bay  
Ta mãi miết theo người làm chiếc bóng  
Một nỗi niềm mà chỉ có ta hay  
Tuổi nhỏ ơi bao giờ em trở lại?  
Sân trường xưa huyền não tiếng vui ca  
Ta về đây như một cánh chim xa  
Ôm mặt khóc trước thiên đường đã khép

(1973)

# Đàn tay xuống phố

**Ngô Thị Nguyệt (khóa 14)**

Đàn tay xuống phố buổi mai  
Chim sâu ngái ngủ sương vẩy kín trời  
Bàn tay nào chẳng buông lời  
Tận trong sâu thẳm nói lời yêu thương

Khung trời hoa mộng Bình Dương  
Hiền hoà, thân thiết, khiêm nhường xiết bao  
Năm mươi năm vẫn ngọt ngào  
Bên nhau tìm vẫn lao xao rộn ràng...

Đàn tay xuống phố lang thang  
Ngắm nhìn dòng chảy Bạch Đằng thân quen <sup>(1)</sup>  
Cầu Ông Kiêm chẳng thể quên  
Từ nhà Thủy Tạ nhìn lên đồi Dầu <sup>(2)</sup>

Hoa bay xoay lướt tuyệt sao!  
Lục bình tím tím thì thảo ríu ran  
Đàn cò chạm ngưỡng băng khuâng  
Lượn lơ uyển chuyển sà chân giữa dòng

Như tranh thủy mặc bẽnh bồng  
Hữu tình sông nước thình không giao hoà  
Nắng mai ấm áp mượt mà  
Áp yêu vạn vật thần tha gió vờn

Dường như choáng ngợp yêu thương  
Nắng hong cho má ai vương vấn tình  
Đàn tay xuống phố ngắm nhìn  
Chất chiu kỷ niệm hương tình đậm sâu ...

(1): sông Sài Gòn đoạn chảy ngang TP TDM

(2): Dinh tỉnh trường ngày xưa nơi có một cây Dầu thật to.

# Mơ về tuổi thơ

Nguyễn Thúy (khóa 12)

Đông về gió nhẹ đưa thơ  
Lá me xao động bên bờ suối mơ  
Mây hồng chở nắng vẫn vơ  
Theo bước chân sáo ngậy thơ đến trường

Mười một tuổi quá là thương  
Tuổi ăn, tuổi ngủ, tuổi thường ngần ngại  
Chiếc áo dài trắng vào mơ  
Má may bằng vải lụa tơ thừng tình (\*)

Quần đen, dép lê Nhật xinh  
Vớ đôi bím tóc nhiều hình đỏ, xanh  
Cặp mắt vô tư sẵn dành  
Miệng cười chúm chím hiền lành, dễ thương

Hôm qua anh chở đến trường  
Thong dong ngắm sếu trên đường đang bay  
Chợt sên quần tà áo dài  
Về nhà má vá, trưa này mặc ngay  
Vào Đệ Thất thật là oai  
Bắt đầu đem tiếng nước ngoài về khoe  
Français Elementaire,...  
Đọc thông, viết thạo, tai nghe thuộc lâu

Giờ chơi cột tà áo vào  
Ra sân đánh đũa, nhảy rào... ném banh  
Khi chơi phản ứng rất nhanh  
Đến khi vào học biến thành nai ngoan

Mới vào đầu cấp ngỡ ngàng  
Lại thiếu chú ý khó ngang bạn bè  
Thế là về nhà nín khe  
Má buồn, ba mắng, khóc nhè, thờ than

Đêm nay ngắm ánh trăng vàng  
Dòng ký ức đẹp về ngang nơi này  
Trịnh Hoài Đức vẫn vương hoài  
Giật mình tỉnh giấc! Ôi, ngày xưa đâu?

(\*): trừ hao chờ lớn

# Vui xuân đón Tết

Sóc Nâu

Tháng chạp đã kiểng chân sang  
Dọn nhà sạch sẽ khang trang trong ngoài  
Trần nhà, cửa kiểng loay hoay  
Thơm tho sao bởi bàn tay dịu dàng

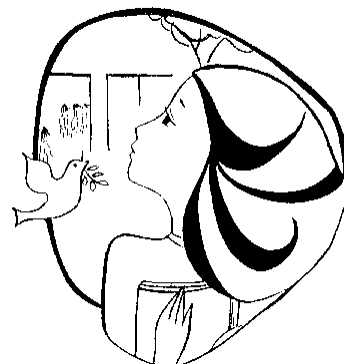
Hai ba - tiền Táo lên đàng  
Châu trời - bả báo trần gian thế nào  
Hai lăm - tiền Phật non cao  
Lau bàn thờ tự đón chào xuân sang

Ba mươi rước Phật ngự trang  
Cửu huyền thất tổ, song thân cùng về  
Giao thừa con cháu đề huề  
Đủ đông chúc phúc vẹn bề thảo thơm

Rượu mừng sum họp đầu năm  
Bao li xì đỏ râm ran tiếng cười  
Bánh chưng, củ kiệu gọi mời  
Cụng ly thăm hỏi, thành thơi, thư nhàn ...

Chùa chiền, Giáo xứ lộc ban  
Đầu năm hồ hởi, thành tâm tiến về  
Ngày tết thịt, cá ê hề  
Bài cao, tứ sắc, cắc tê suốt ngày

Vui xuân đón tết - tuyệt thay!





# Thư tín đặc san Quý Mẹo

Ngô Thị Nguyệt:

Năm nay sao không thấy bài của thầy Trần Anh ? Báo năm nay phong phú ghê nhưng tiếc là không ai viết bài về năm con mèo. Mọi người mong có đặc san lắm mà đặc san ngắn quá sao không tăng trang? Coi loáng là xong, phải chi còn nhiều hơn.

Hồ thị Kim Ngân

Mới đọc sơ qua đặc san, thấy phần viết về trường lớp và thầy cô khoảng 50%, cũng tốt. Lý tưởng là 75%-80%.

Nguyễn Thúy Hồng:

Báo năm nay bài vở phong phú và đa dạng, góp nhặt nhiều hình ảnh xưa quý từ thầy cô và học sinh Trịnh Hoài Đức. Kỹ thuật, bài vở sắp xếp công phu, có nhiều thầy cô tham gia tăng thêm sự kết nối tình thầy trò cũ. "Khoái" đọc giọng văn vừa chân thật ngọt ngào vừa vui vui của thầy Võ Tấn Phước (nhà văn Võ Kỳ Điền). Đặc biệt ấn tượng bài viết về Lý Triều Hậu Duyệt làm người đọc không khỏi tư duy về lịch sử có liên quan đến gia đình hai giáo sư Trịnh Hoài Đức là thầy Nguyễn Trí Thành và Nguyễn Trí Lục. Tết đến, nhớ nhiều đến những lần đi Tết Thầy Cô và những buổi tiệc họp mặt ở nhà thầy cô Thành. Thầy cô thật chu đáo và tuyệt vời.

Mai Diệp:

Mục phê bình (thư tín) em thấy anh Tâm đăng lên hay đó. Chúng tớ có sự tương tác giữa người viết và người đọc.

Nguyễn Thị Nga:

Báo năm nay đẹp về màu sắc, thiết kế hình ảnh đầy đủ nội dung phong phú lạ. Nguyệt và chị rất vui nhận được đặc san, nhưng lại lo nếu sau này Tâm qua "cổ lai hy" thì đặc san sẽ ra sao? Hoặc lỡ mai một hết đề tài trường lớp thì sao?. Riêng lớp chị thì thấy mọi người thuộc thế hệ xưa, có nhiều ký ức sâu đậm về ngôi trường nên thơ nằm giữa ruộng đồng và gắn bó đến giờ này

vẫn không quên. Một số bài viết còn lỗi chính tả... Năm nay có hai bài liên quan đến Thường Chiếu, (chắc báo sắp xuất gia quá !).

Nguyễn thị Đính:

Đã nhận được đặc san Quý Mẹo. Cảm ơn Tâm. Đặc san năm nay đẹp. Hình bìa in rõ quá, ai cũng tươi cười. Thấy các bạn viết về kỷ niệm trường xưa, chị cũng muốn viết mà không biết làm sao gợi cho Tâm. Sẽ giới thiệu đặc san cho khóa 4. Khóa chị có anh Lê Hữu Nghĩa viết rất hay, cách hành văn giản dị như Hồ Biểu Chánh. Nhớ lại hồi đi học nhiều kỷ niệm vui. Nhờ có hội Trịnh Hoài Đức mà chị quen được với chị Ty vợ anh Lành... Hai chị em gọi điện thoại nói chuyện rất lâu và rất vui.

GS Lê Tấn Lộc:

Em Tâm thân thương,

Tôi vừa nhận được Đặc San Quý Mẹo 2023 / Trịnh Hoài Đức mến yêu.

Nỗ lực tối đa của Tâm cùng Ban Biên Tập được nhận ra qua các cải tiến không ngừng về hình thức lẫn nội dung ngày càng đa dạng và phong phú rất xứng đáng được ca ngợi và trân trọng.

Càng lúc tôi càng biết thêm nhiều điều chưa thấu rõ về tình Bình Dương.

Vẫn hay ai đã đến THĐ với tâm tình tha thiết gắn bó thì dù ở phương trời nào cũng khó thể quên vùng hoài niệm xanh của các thầy cô với các môn sinh THĐ !

Thân chúc tất cả các cựu THĐ một Xuân Quý Mẹo tràn đầy nhân ái, nhân nghĩa trong tình yêu thương đậm ấm, bền vững !

Lê Tấn Lộc Cựu THĐ từ 1966.

Tái bút : Có 2 GS "trẻ" mà với tôi là "cô dâu" (Hoàng Thị Đan Hội, giáo sư Sử Địa), "chú rể" (Đặng Văn Danh, giáo sư Lý Hóa), cả 2 đều tốt nghiệp Thủ khoa (ĐHSPSG), với đáng điệu bờ ngõ, bên lèn của "cô dâu" khi mới bước vào nhà chồng; của "chú rể" khi mới chập chững bước vào nhà vợ: nhà chồng và nhà vợ Trịnh Hoài Đức.

"Cô dâu" đã lâu chưa trở về, "chú rể" thì giờ đây nghe đâu còn ở lại quê nhà.

Huỳnh thị Nhung:

Có lỗi trong bài của Lê Minh. Cô bạn tên Nguyễn thị Phụng Loan, không phải Phượng Loan. Gửi báo cho chị Loan xong. Chị nói mong muốn bắt tay Kim Nên, Tâm Từ...

Nguyễn Kim Oanh:

Tụi chị đã nhận được báo Xuân Trịnh Hoài Đức 2023, vậy là Canadianian có thể "trùm mền" thưởng thức món quà đầu năm từ miền nắng ấm Cali rồi. Cám ơn Minh Tâm và Ban Biên Tập rất nhiều. Thân chúc Minh Tâm và gia đình một năm Quý Mẹo mọi điều như ý.

GS Đoàn Phế:

Em Tâm thân,

Tôi vừa nhận được Đặc San THĐ Xuân Quý Mão. Cám ơn em và toàn Ban Biên Tập đặc san đã bỏ nhiều công sức để hoàn thành một đặc san thật đẹp về hình thức và phong phú về nội dung. Đặc san không chỉ là nhịp cầu tình cảm nối kết toàn thể thành viên của gia đình TH Trịnh Hoài Đức với những hình ảnh, những con người, mà còn đem lại cho người đọc những điều thật mới lạ, thật thú vị về ngôi trường thân yêu, về địa danh Bình Dương nơi ngôi trường tọa lạc. Thêm vào đó đặc san cũng là một món ăn tinh thần đầy chất lượng thể hiện qua những bài thơ, bài văn, bài nghiên cứu, bài khảo luận ... thật giá trị.

Thân chúc toàn thể thành viên gia đình Trịnh Hoài Đức một năm mới vui vẻ, an lành và tràn đầy sức khoẻ. Riêng chúc BBT thành công hơn nữa trong việc thực hiện Đặc San càng ngày càng hay đẹp hơn.

Tình thân,

GS Nguyễn Vũ Hải:

Thân gửi hai anh Nguyễn Văn Diệp, Từ Minh Tâm,

Thầy vừa nhận được cuốn "Đặc San Xuân Quý Mẹo của Hội Ái Hữu cựu GS và HS trường TH Trịnh Hoài Đức - Bình Dương" do anh Từ Minh Tâm gửi theo đường bưu điện.

Thời gian đã qua hàng hơn nửa thế kỷ mà các anh còn nhớ đến thầy để gửi cuốn Đặc san đầy kỷ

niệm cũng như đây công lao khó nhọc của các anh, thầy xin được cảm ơn nhiều.

Thầy sẽ đọc, và sẽ đọc hết, nhưng không đọc hết ngay được vì nay tuổi già, mắt kém nên đọc chậm !!!

Hôm nay là ngày cuối năm 2022, trong năm mới 2023, thầy xin chúc hai anh cùng GD được an lành và gặp nhiều điều như ý nguyện.

Thân mến,

Huỳnh thị Thùy Vương:

Hôm nay ra hộp thư chợt nhận ra có gì quen quen. Thì ra là đặc san xuân Trịnh Hoài Đức do Minh Tâm gửi tặng mình. Bất ngờ quá với lòng từ tâm của Tâm Từ quá. Xin cảm ơn nhiều anh bạn hiền, chúc anh và gia quyến một mùa xuân tràn đầy niềm vui an bình, hạnh phúc.

GS Nguyễn Như Hùng:

Cám ơn toàn ban biên tập. Một tác phẩm kỷ niệm phong phú. Dành thời gian Tết con Mèo để thưởng thức. Hôm nay là 1 Tết Dương Lịch. Thân chúc toàn thể gia đình THĐ Bình Dương vui mạnh, an bình hạnh phúc.

Huỳnh Francoise:

Chỉ nhìn ra Tâm trong hình bìa...

Luân Hữu Đức:

Anh vừa nhận được đặc san Trịnh Hoài Đức do Tâm gửi. Hình bìa màu sắc rất đẹp. Nội dung đặc san rất phong phú. Đọc bài Lý Triều Hậu Duệ mới biết hai thầy Nguyễn Trí Thành và Nguyễn Trí Lục đứng ra phải là những hoàng tử của triều Lý và mới biết Thái Sư Trần Thủ Độ có nhiều thủ đoạn chánh trị thật là ghê gớm. Đọc bài của anh Võ Kỳ Điền nhớ hồi nhỏ anh là bạn học của em anh. Không biết bây giờ anh ra sao. Về của anh "Dế Mèn" Nguyễn Ngọc Nhon - khóa 3 - cũng rất hay. Cho anh gửi lời thăm những bạn khóa 3 như Từ Thị Yên, Lê Tích Tố, Lê Tích Tạo.... Xem hình Từ văn Nhung ôm cây đàn có vẻ nghệ sĩ. Nhìn hình thấy giống những anh chị khác của gia đình Tâm. Nhớ trước đây có đi Canada gặp được nhiều đồng hương Bình Dương như Dương Dục Tài em của anh Dương Náo. Về Bích Thủy, cô ấy đã dọn về Houston vì nhà ở đó có giá tương đối

re... Chúc mừng năm mới em và gia đình, cho anh gửi check \$50 để ủng hộ việc in ấn đặc san...

GS Võ Tấn Phước:

Thầy rất vui khi nhận được đặc san Trịnh Hoài Đức.

Nguyễn Yên:

Cám ơn anh Tâm thiết nhiều nha, đã gửi đặc san mùa xuân với ngập tràn những ngày xưa thân ái.

Mãi nhớ mãi thương, trường xưa lớp cũ  
Chân bước thân thương, lối nhỏ tìm về  
Chợt ngẩn ngơ lòng, đâu thân ái  
Theo bóng thời gian bỏ mặc ta !

Huỳnh Khiêm:

Anh vừa nhận được đặc san Quý Mẹo. Đọc sơ qua thấy các em khóa sau đi thăm thầy cô. Anh không biết mấy em đó nhưng nhận thấy các em rất tốt, biết đi thăm những vị đã giảng dạy cho mình. Anh học khóa 3, ban B, chung với Nguyễn Ngọc Nhơn. Anh Nhơn học rất giỏi, mà thật ra, học sinh Trịnh Hoài Đức người nào cũng cố gắng vì có lẽ ít bị ảnh hưởng của xã hội nhiều do trường mình ở xa thành phố. Cám ơn Tâm, cho anh gửi lời hỏi thăm tất cả đồng hương Bình Dương đặc biệt là chị Cảnh, chị Yên.

Lê Hữu Nghĩa:

Anh Tâm ơi ,

Cám ơn anh đã gửi cho cuốn Đặc San THĐ Xuân Quý Mẹo. Đặc San năm nay cũng đặc sắc như mọi năm: bài vở phong phú, nhiều hình ảnh giá trị, bìa rất đẹp. Hy vọng năm 2023 quý anh chị sẽ tổ chức họp mặt toàn cầu THĐ. Chúc anh và gia đình một năm mới như ý .

Trịnh phi Anh:

Cám ơn anh Tâm, tôi đã nhận được Đặc san Trịnh Hoài Đức xuân Quý Mẹo. Rất hay. Chúc anh và gia đình năm mới nhiều niềm vui.

Huỳnh thị Xuân Diệu:

Minh Tâm thân mến,

Cám ơn Minh Tâm rất nhiều, đã gửi cho chị Xuân Diệu cuốn Đặc San Quý Mẹo THĐ. Rất vui

và cảm động nhận được đặc san này. Bìa màu lộng lẫy, bài hay và ý nghĩa, hình rõ đẹp vv... Tóm lại, thật là xuất sắc. Minh Tâm càng làm, đặc san càng hay hơn! Hoan hô Minh Tâm và rất cảm kích công khó của MT. Nhân dịp Xuân về, chị xin chúc vợ chồng Tâm cùng gia quyến một mùa Xuân đầy vui vẻ, hạnh phúc, và một năm 2023 nhiều sức khỏe và may mắn!

GS Nguyễn thị Tâm:

Bài viết “ Võ Ông Cả Đại - An Sơn “ đã được cháu nội của ông cả Đại đọc và rất thích ... chị Đo nói đã gửi tặng cho ông này và người nhà 2 quyển. Cháu nội ông Cả Đại khoảng 72 tuổi . Em Thảo thấy bài đã được đăng rất vui ...

Đỗ thị Anh:

Nhìn ảnh thấy thương bà Cô quá và mừng vì các anh chị em dù đã có tuổi nhưng tất cả trông vui tươi và khỏe mạnh. Mong năm 2023 sẽ mang lại cho Cô và tất cả bạn bè sự vui tươi, may mắn và an lành. Thân chúc.

Huỳnh Thanh Toàn:

Tâm thân mến:

Tôi đã nhận được đặc san Trịnh Hoài Đức xuân Quý Mẹo 2023. Cám ơn anh và tất cả anh chị em trong Ban Biên Tập đã có lòng nghĩ đến mình. Rất tiếc là mình không đủ sức khỏe để đến thăm các bạn và thầy cô trong những lần họp mặt nhưng mình rất cảm kích vì sự quan tâm của các bạn. Nhân dịp xuân về kính chúc tất cả các bạn một mùa xuân vui vẻ, sức khỏe dồi dào, công việc làm phát đạt. Cho mình gửi lời thăm anh Diệp là bạn cùng khóa 5 với mình. Thân ái. Toàn (Búng - Lái Thiêu). Đính kèm là món quà nhỏ mùa xuân.

GS Nguyễn văn Từ:

Theo như anh hỏi về đặc san gửi cho GS Nguyễn Tư Sán bị trả lại. Theo tôi biết GS Nguyễn Tư Sán đã dọn về Florida. Đọc đặc san mới nhớ lại quý thầy cô THĐ đã làm việc cùng thời với tôi khoảng thập niên 1970 như thầy Nhung, cô Tâm, thầy Bé Tám... Tôi nay đã 83 tuổi, sức khỏe không tốt lắm, bị bệnh thận và nghe không rõ... Xin gửi chút quà ủng hộ tờ báo xuân THĐ.

GS Nguyễn Trí Thành:

Anh Minh Tâm thân mến.

Hôm nay mở lại cuốn “Đặc San Xuân Quý Mão - THĐ 2023”. Mặc dù chúng tôi đã đọc nhiều lần, từ trang đầu đến trang cuối, bài nào cũng bàng bạc những kỷ niệm dẫu yêu một thời tại xứ sở Bình Dương, và vì nó làm ấm lòng người đọc, nên thỉnh thoảng chúng tôi cứ tìm lại nó, như tìm lại dư hương của một tình cảm hiền hòa chân chất thuở nào.

Đặc San năm nay Anh Tâm lại có bài viết liên quan đến thời gian xa xưa, một giai đoạn ngắn của lịch sử Việt Nam, đó là Triều Đại nhà Lý kéo dài 215 năm, bắt đầu là Vua Lý Thái Tổ là vị Vua đầu tiên (1010) và vị Vua cuối cùng là Lý Chiêu Hoàng (1225). Dựa vào lịch sử thì có rất nhiều chi tiết nhưng với tài thu góp những phần chính thì Anh Minh Tâm thật là xuất sắc khiến người đọc chỉ nhìn sơ qua là nhớ lại diễn tiến sự việc của triều đình Họ Lý ngày xưa.

Cám ơn Anh Minh Tâm đã bỏ rất nhiều thời giờ cho Đặc San Trịnh Hoài Đức. Cám ơn những thành viên THĐ đã công hiến những bài viết tràn đầy tình cảm hiền hòa. Thế nên tuy xa cách nghìn trùng, nhưng nhờ cuốn Đặc San nhỏ bé này, nó là một sợi dây kết nối lại tình thân xưa cũ cho mọi thành viên. Qua nó, chúng ta cảm thấy một sự ấm áp vui tươi khi được nhắc nhớ lại những con đường xưa mà đã một thời, chúng ta được "bơi lội" thật hạnh phúc dưới bóng mát THĐ dẫu yêu ngày nào.

Thân quý,

CGS Nguyễn Trí Thành

GS Thái Thị Đo:

Anh Minh Tâm thân mến,

Trước hết, tôi xin cám ơn Anh Tâm cùng Ban Biên tập đã gửi tặng Đặc san Xuân Quý Mão.

Đặc san năm nay thật đặc sắc, đa dạng. Có nhiều thể loại như: “Thư gửi cho bạn đọc Ca Dao” và “Tâm sự của một người viết sách” rất cảm động của GS Đình Đức Vượng. Bài nghiên

cứu “Lý Triều Hậu Duệ” của Anh Minh Tâm cho ta biết rõ hơn về cuối thời Lý và Trường Trịnh Hoài Đức ta vinh dự có ba vị giáo sư là hậu duệ triều Lý: GS Nguyễn Trí Thành, GS Nguyễn Trí Lục và GS Nguyễn Tư Sán.

Những kỷ niệm về thời đi học rất thú vị, như bài: “Một thời áo trắng” của chị Từ Thị Cảnh. Bài “Học trò khóa 4 THĐ làm bích báo” của Anh Trần Đông Thành. Bài “Chuyện học hành cùng ký ức tuổi thơ” của GS Võ Kỳ Điền. “Cô giáo ngày đã xa” của chị Hồ Thị Kim Ngân. Bài “Dòng thời gian” của anh Lưu Thanh Bình, “Cuộc phiêu lưu của Dế Mèn xứ Thủ” của Anh Nguyễn Ngọc Nhơn cho ta biết rõ hơn về ngành hàng hải. GS Nguyễn Thị Tâm với bài “Vài câu chuyện cũ” rất vui. Bài “Du thuyền trên sông Danube” của chị Nguyễn Kim Nền cho ta thưởng ngoạn nhiều cảnh đẹp và biết thêm nhiều điều hay. Đỗ Hồng Hiệp với bài “Võ Ông Cả Đại – An Sơn” cho ta niềm tự hào: đất Bình Dương có môn Võ vang bóng một thời.

Ngoài ra, còn có nhiều bài văn, thơ: Thăm viếng thầy cô cũ, nhớ lại thời đi học..... rất ấn tượng.

Năm nay, tôi xin góp bài thơ: “Một ngày vui” (ghi lại cảm xúc Ngày họp mặt 1/ 5 tại trường THĐ) kèm vài hình ảnh ngày họp mặt.

Cuối thư, thân chúc gia đình Anh, Chị cùng toàn Ban Biên Tập luôn dồi dào sức khỏe, nhiều niềm vui và bình an trong cuộc sống.

\*\*\*\*\*

### Giải đáp câu đố vui:

1. Cây đàn
2. Cây phi lao
3. Con chuột (máy tính)
4. Con đường
5. 9
6. Lật ngược tờ báo

## Nhóm thực hiện

### Đặc San Xuân Giáp Thìn – 2024 - Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương

Phụ trách tổng quát: Từ Minh Tâm

Với sự cộng tác của:

GS Phạm Đức Liên, GS Nguyễn Thị Đức, GS Nguyễn thị Tâm,  
GS Thái Thị Đo, GS Trần Ngọc Bích, GS Võ Kỳ Điền, GS Từ Văn Nhung  
Cố GS Phan Thanh Đào,

và các CHS: Nguyễn Kim Nên, Từ Thị Cảnh, Nguyễn văn Lành, Hoàng Đình Trung,  
Nguyễn Minh Chánh, Từ Vi Cảnh, Andy Tang, Sean Nguyễn, Nguyễn Thị Nga,  
Phan Hồng Liêm, Đỗ Mỹ Loan, Kim Chi, Lương Thị Lễ Minh, Hà Thị Cúc,  
Hồ Thị Kim Ngân, Minh Toàn, Lưu Thanh Bình, Ngô Thị Nguyệt, Huỳnh anh Tuấn,  
Nguyễn thị Vân, Phạm thị Bé, Lê thị Ngọc Thảo, Lê Thị Song Hoàng, Thứ Lễ  
Trần Bảo Thúy, Trần Đông Thành, Nguyễn Văn Cương, Nguyễn Anh Tề  
Nguyễn thị Hai, Nguyễn Thúy ...

và nhiều bạn khác...

Trình bày: Minh Tâm

Liên lạc đặc san: Email: minhtam\_08@yahoo.com,

Điện thoại: (310)484-4882

Tài chánh xin liên lạc thủ quỹ: Nguyễn Thúy Hồng

email: Email: cthny81@yahoo.com

Chi phiếu xin đề: Louise Nguyen

19295 Archfield Lane

Huntington Beach, CA 92648

Có thể đọc Đặc san Trịnh Hoài Đức - Xuân Giáp Thìn - 2024

trên trang nhà CGS & HS Trịnh Hoài Đức – Bình Dương

<http://trinhhoaiduc.netfirms.com>

(không có www.)

Hoàn tất: 1/1/2024

Hình bìa trước:

Cựu Giáo Sư và Học Sinh Trịnh Hoài Đức du ngoạn Los Angeles (9/2023)

Hình bìa sau:

Quý thầy cô trong Đại Hội Toàn Cầu Trịnh Hoài Đức lần thứ 6 (9/2023)

Vui ngày họp mặt tại tư gia thầy Nguyễn Trí Thành.

## Mục Lục

Chúc Tết thầy cô	2	Qua trường xưa	59
Lời ngỏ	3	Chẳng lẽ mùa xuân sắp già từ	60
Lời chào đầu năm	4	Hồi ức	61
Giao Thừa	5	Chọn	65
Tôi làm cô giáo	6	Ngày ấm vui	66
Sinh viên và giáo sư Triết	8	Xuôi dòng sông Rhine	67
Những con rùa già	9	Trịnh Hoài Đức	
Nhớ mãi không quên (phần 1)	10	Dấu ấn - Tình yêu-Nỗi nhớ	71
Cảm xúc ngày khai giảng	10	Nhớ về một người thầy	74
Những kiêng cử trong ngày Tết	16	Phượng hồng thuở ấy	74
Những ngày sôi nổi	19	Trí tuệ nhân tạo và nỗi lo tận thế	75
Trường Nguyễn Trãi ở Bình Dương	25	Đêm mênh mông	78
Vài địa danh Miền Nam	28	Một ngày vui	78
Ơn Mẹ	30	Lá thư học trò	79
Kỷ niệm ngày xưa	31	Vui ngày hội ngộ	80
Xuân vẫn chờ	32	Cuộc họp của tình thân	82
Thông điệp mùa xuân	32	Chuyến du ngoạn của những người "chịu chơi"	86
Cặp vạt thò	33	Dòng sông quê tôi	90
Trường xưa thương mến	34	Chuyến du lịch 24 giờ	91
Ba tôi	37	Độc đặc san xuân Trịnh Hoài Đức	93
Một bác sĩ tài ba	38	Nhấn bạn	94
Mùi hương của Tết	40	Giấc mơ của lá	94
Dỡ chà bắt cá	40	Nghiệp Dĩ	94
Theo má đi chợ Thủ	41	Mùa hoa măng cụt	95
Trường Trịnh Hoài Đức ngày nay	43	Nhớ mãi không quên (phần 2)	97
Tết năm Thìn nhớ về nguồn cội	45	Như xưa	102
Kỷ niệm vui buồn với thầy Nguyễn Bé Tám	47	Người dấu mặt	103
Ngày xưa tôi đi dạy	49	Biết đâu tìm	103
Ước mơ	50	Đan tay xuống phố	103
Tới tuổi già	51	Mơ về tuổi thơ	104
Cảm xúc ngày cuối năm	53	Vui xuân đón Tết	104
Thợ và thầy đồng một nghĩa như nhau	54	Thư tín đặc san Quý Mão	105
Truyện ngắn	57		